

TỦ SÁCH TEEN
THẾ KỶ 21 CỦA BẢO
hoa
họctro

DÀNH CHO
NHỮNG AI TỪNG
SAY MÊ SERIES
"CHANG
VANG"

SOUL SCREAMERS

NU THÂN BẢO TỬ



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

RACHEL VINCENT

Đoạt Hồn (Series Nữ Thần Báo Tử tập 1)

Rachel Vincent

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

Chương 1
Chương 2
Chương 3
Chương 4
Chương 5
Chương 6
Chương 7
Chương 8
Chương 9
Chương 10
Chương 11
Chương 12
Chương 13
Chương 14
Chương 15
Chương 16
Chương 17
Chương 18
Chương 19
Chương 20
Chương 21

Giới thiệu tác giả



Tác giả Rachel Vincent (1978) được biết đến với bộ truyện *Shifters* nói về một người mèo (*werecat*) có tên là Faythe Sanders. Cô giành được rất nhiều lời khen ngợi với bộ truyện giả tưởng hiện đại *Soul Screammers* dành cho độc giả trẻ kể về một nữ thần bảo tử (*bean sidhe*) tuổi teen, phải tìm cách cân bằng giữa cuộc sống của một học sinh trung học bình thường với một thế giới ngầm đáng sợ mà cô vừa phát hiện ra. Tập 1 - *Blood Bound* trong bộ truyện dành cho người lớn của Rachel Vincent, có tên là *Unbound*, đã được phát hành vào ngày 1 tháng 9 năm 2011 tại Mỹ, Canada và Anh.

Tác giả Rachel Vincent là chị cả trong một gia đình 5 chị em và hiện đang sinh sống ở San Antonio. Cô yêu mèo, hiện đang sống chung với hai con mèo đen (Kaci và Nyx), thích sôcôla và không thể sống thiếu cà phê. Cô luôn tự nhận mình già dặn hơn so với vẻ bề ngoài nhưng tâm hồn thì luôn trẻ và tin rằng với mỗi ngày bỏ ra để sáng tác và viết lách, tuổi thọ của cô sẽ được kéo dài thêm một ngày.

Cô tốt nghiệp đại học chuyên ngành tiếng Anh, sở hữu một trí tưởng tượng vô cùng phong phú và hiện là thành viên của hiệp hội *Romance Writers of America*, ngoài ra cô còn tham gia vào nhóm sáng tác *Deadline Dames*.

Để biết thêm về tác giả Rachel và các tác phẩm của cô, hãy truy cập vào trang web rachelv Vincent.net.

Đôi lời của tác giả

“Trong bộ sách *"Nữ Thần Báo Tử"*, nhiều người nhận xét rằng tình cảm giữa Kaylee và Nash rất mãnh liệt, và rất thật. Thực ra, tôi xây dựng nhân vật Nash dựa trên sự kết hợp của một số anh chàng mà tôi từng hẹn hò ở trường trung học, và một số anh chàng khác mà tôi... rất muốn hẹn hò. Nash “nóng bỏng”. Cậu ấy có dáng đẹp. Cậu ấy tốt. Nhưng cậu ấy cũng có một số vấn đề (mà càng về sau càng rõ). Cậu ấy cũng có năng lực lạ thường gì đó, và cậu ấy phải vất vả chiến đấu để sử dụng năng lực đó một cách có trách nhiệm - mà không phải lúc nào cậu ấy cũng thắng trong trận chiến này. Và, tất nhiên, cậu ấy là một phần của ảo tưởng - một anh chàng 18 tuổi sẵn sàng đặt mạng sống của mình vào nguy hiểm, từ lần này sang lần khác, vì cô gái mà cậu ấy yêu. Không phải chuyện này không bao giờ xảy ra, nhưng đó không phải là một trải nghiệm quá phổ biến trong thế giới thực. Chuyện này tuyệt hơn cả thế giới thực nữa.”

“Tôi yêu mỗi nhân vật của mình. Đương nhiên là tôi yêu Kaylee rất nhiều. Nếu không, tôi đã chẳng thể viết câu chuyện từ cách nhìn của cô ấy. Cô bé ấy thông minh, và trung thành, và mạnh mẽ, và ngày càng trưởng thành về cảm xúc. Nhưng đôi khi cô ấy buộc phải thỏa hiệp, chứ không thể lúc nào cũng đạt được mức lý tưởng của mình. Điều này, tôi nghĩ, khiến cô ấy trở thành một nhân vật rất thú vị và rất thật, bởi chẳng ai có được mọi thứ theo ý mình. Ngoài Kaylee, tôi thích cả Tod và Sabine. Tôi rất thích thú khi viết về hai nhân vật này. Cả Emma và bố của Kaylee cũng có những khoảnh khắc của riêng họ. Tôi không biết ngày còn ít tuổi, tôi có giống nhân vật nào trong *"Soul Screammers"* không. Có lẽ là không. Bởi cuộc sống của họ đều bị ảnh hưởng bởi những gì mà họ trải qua, mà họ lại trải qua rất nhiều chuyện lạ lùng không có trong thế giới thực của chúng ta. Nhưng tôi nghĩ nếu được chọn, tôi sẽ rất thích chơi với Kaylee và Emma, nếu tôi là một cô bé tuổi teen sống trong thế giới của họ.

“Kể cả một nhân vật có thể là “phản diện”, Sabine”, tôi cũng rất yêu quý. Sabine có thể coi là bất ngờ lớn. Bạn đọc sẽ hoặc là thích cô ấy, hoặc là thích ghét cô ấy. Hoặc cả hai. Viết về một “cô gái xấu” quả là rất hay.

“Sẽ còn nhiều điều ngạc nhiên khác qua từng tập sách, bởi ngoài cốt truyện ban đầu, trong khi tôi viết, tôi có những chỉnh sửa theo cảm xúc và cảm hứng. Và đó thường là những thay đổi thực sự lớn.”

Giới thiệu tập 1

CÓ ĐIỀU-GÌ-ĐÓ-KHÔNG-ỔN VỚI KAYLEE CAVANAUGH!

Cô ấy không nhìn thấy người chết, nhưng...

Cô ấy có thể cảm nhận được khi ai đó ở gần cô ấy sắp chết.

Và khi điều đó xảy ra, một thế lực ngoài tầm kiểm soát của Kaylee thúc giục cô phải thét ra một “tiếng thét lấy mạng người”. Theo đúng nghĩa đen.

Kaylee chỉ mong muốn được tận hưởng hạnh phúc khi được anh chàng điển trai nhất trường để mắt tới. Nhưng một buổi hẹn hò bình thường lại khó có thể thành hiện thực khi mà Nash dường như biết nhiều về tiếng thét của Kaylee hơn là cô tưởng. Và khi các bạn cùng lớp lần lượt qua đời mà không rõ nguyên nhân, chỉ mình Kaylee biết ai sẽ là người tiếp theo...

NHỮNG TIẾNG THÉT LINH HỒN

Âm thanh cuối cùng bạn nghe thấy trước khi chết.

Mồ hôi túa ra ướt đầm lòng bàn tay; lần đầu tiên trong đời tôi cảm thấy mừng vì không thể mở miệng nói chuyện. Tôi nuốt nước bọt, cổ họng như bị bít chặt bởi tiếng thét đang gào rú bên trong cơ thể. Làn khói xám khi này càng lúc càng tối sẫm lại nhưng không dày đặc hơn.

Tôi có thể nhìn xuyên qua nó một cách dễ dàng, có điều chính cái màu xám xịt ấy khiến mọi thứ trong mắt tôi bỗng trở nên vẫn đục, như thể toàn bộ căn phòng thể dục đang bị bao phủ bởi bức màn sương mờ. Tôi vẫn ý thức được rất rõ từng chuyển động đang diễn ra trong phòng.

Thời khắc đó, tôi sẵn sàng đánh đổi mọi thứ miễn sao có thể mở miệng nói chuyện, không phải chỉ để cảnh báo cho Emma – bởi vì đó là điều hiển nhiên cần phải làm - mà còn để hỏi anh Nash xem chuyện động trời gì đang xảy ra thế này. Anh ấy có thấy những gì tôi đang thấy hay không? Và điều quan trọng hơn là, liệu bọn họ có nhìn thấy tội tôi hay không?

Nhận xét của người đọc

“Đặc biệt giới thiệu cho cả các bạn teen và cả những người trưởng thành” .

“Những người từng thích sách về ma cà rồng sẽ thích thú bộ sách mới về những nhân vật thuộc-thể-giới-khác này” .

“My Soul To Take sẽ nắm lấy bạn ngay từ trang đầu tiên” - Sci-Fi Guy.

“Những nhân vật được viết một cách tuyệt vời... Một cuốn sách tiến triển nhanh, choán hết tâm trí bạn, khiến bạn sẽ không muốn đặt xuống. Một câu chuyện mà tôi sẽ không ngại chia sẻ với bạn bè. Một cuốn sách như thế này là một trong những lý do mà tôi trở thành fan của tác giả và sẽ mua mọi cuốn sách của tác giả đó. Đây thực sự là một cuốn sách đáng đọc và đáng giữ” - TeensReadToo.

“Tôi thực sự thích cuốn sách này. Thật thú vị khi được bước vào trong tâm trí của Kaylee. Để cảm thấy từng niềm vui, từng nỗi buồn và từng tiếng hét sợ hãi mà cô ấy chẳng dám thốt ra. Cuốn sách khiến tôi muốn đọc ngay phần tiếp theo... Bất kỳ ai muốn đọc một kiểu câu chuyện khác lạ hẳn sẽ yêu cuốn sách này như tôi” - Publishers Weekly.

“Truyền thuyết, bí ẩn và lãng mạn... tất cả đan xen vào nhau tạo thành một câu chuyện đầy lôi cuốn, không giống với bất kỳ câu chuyện nào tôi từng biết. Tôi thực sự rất yêu thích cuốn sách này” - trích lời Melissa Marr, tác giả cuốn Wicked Lovely, một trong những nhà văn có sách bán chạy nhất theo bình chọn của tờ New York Times.

CHƯƠNG 1

“MỞ RA ĐI MÀ!” - Emma sốt ruột thì thảo bên cạnh tôi, trời lạnh đến nỗi hai đứa tụi tôi này giờ liên tục thở ra khói. Hai mắt cậu ấy dán chặt vào ô cửa thép mòn vẹt trước mặt, như thể sự sốt ruột đó sẽ khiến cánh cửa kia bật tung ra không bằng - “Chị ý quên rồi, Kaylee ạ! Đáng ra mình phải đoán trước được điều này mới phải.” Khói tiếp tục phả ra từ cái miệng xinh xắn, được tô vẽ rất cầu kỳ của Emma. Trời càng lúc càng lạnh, Emma giậm chân nhảy tung tung lên để giữ ấm, khiến cho vòng một của cậu ấy như muốn nhảy ra khỏi cái áo đỏ có cổ siêu trễ “mượn tạm” của một trong mấy bà chị gái.

Thú thực là tôi cũng hơi ghen tỵ với cậu ấy; khi mà vòng một của tôi thì lép kẹp, chị em gái cũng chẳng có lấy một người để chia sẻ quần áo cùng. Còn bốn phút nữa mới đến chín giờ, chúng tôi vẫn còn thời gian. “Chắc chị ý sắp ra rồi.” - Tôi đưa tay vuốt lại cái áo sơ mi, sau đó cất điện thoại di động vào túi, trong khi Emma sốt ruột gõ cửa lần thứ ba - “Bọn mình đến sớm mà. Cứ đợi thêm một tẹo nữa xem sao.”

Khói từ hơi thở của tôi còn chưa kịp tan hết thì bỗng nghe thấy có tiếng kẹt cửa. Cánh cửa cũ mềm từ từ mở ra, kéo theo một chuỗi ánh sáng nhiều màu mờ ảo cùng tiếng nhạc sôi động xập xình, xua tan cái cảm giác lạnh lẽo của con hẻm tối tăm nơi tụi tôi đang đứng. Chị Traci Marshall - bà chị gái kế trên Emma - đứng chống tay giữ cửa. Chị ấy mặc một cái áo bó sát màu đen, cổ khoét sâu, không thể trễ hơn. Mấy chị em nhà Marshall chỉ có điểm đó và mái tóc dài vàng óng là giống nhau.

“Chị cũng đúng giờ ghê cơ!” - Emma cúi kính chào bà chị sang một bên, định xông thẳng vào trong. Nhưng chị Traci đã nhanh hơn, giơ cánh tay còn lại chặn ngang thành cửa.

Chị khẽ mỉm cười với tôi một cái, rồi quay sang nhún mào nhìn cô em gái. “Chào em gái. Nhắc lại cho chị nghe mấy cái quý tộc nào.”

Emma đảo tròn đôi mắt nâu, hai tay chà chà vào hai bên cánh tay đang nổi hết da gà vì lạnh — bọn tôi bỏ quên áo khoác ngoài ô tô. “Không rượu, không hóa chất. Không được vui chơi.” Cô nàng hạ giọng nói câu cuối cùng rất nhỏ. Làm tôi phải mím môi nhin cười.

“Gì nữa?” - Chị Traci cũng đang cố nhin cười.

“Đi cùng nhau, ở cùng nhau, về cùng nhau,” - tôi bồi thêm câu thoại kinh điển đã thuộc nằm lòng mà lần nào tụi tôi cũng phải nói mỗi khi được chị ý lên mở cửa cho vào - thực ra mới được có hai lần. Mấy cái quý tộc này nhạt nhẽo kinh, nhưng tụi tôi thừa hiểu nếu không tuân thủ sẽ không đời nào được vào.

“Và...”

Emma giậm chân giữ ấm, tiếng giày lộp cộp trên sàn xi măng. “Nếu bị bắt, bọn em không quen biết chị.”

Ai mà tin được điều đó cơ chứ? Các cô gái nhà Marshall đều có chung một đặc điểm: sở hữu thân hình cao ráo, đầy khêu gợi, khiến cho những đứa con gái có số đo ba vòng khiêm tốn như tôi luôn phải xấu hổ khi đứng bên cạnh.

Chị Traci gật đầu hài lòng và buông tay khỏi cửa. Emma vừa bước vào trong, lập tức bị chị ấy lôi ra trước ánh đèn nhìn đầy soi mói. “Có phải cái áo mới mua của chị Cara không đấy?”

Emma cau có giật tay chị Traci ra. “Chị ấy sẽ chẳng biết bị mất nó đâu mà lo.”

Chị Traci cười phá lên, sau đó chỉ đường cho chúng tôi đi vào trong câu lạc bộ, một thế giới hoàn toàn khác, tràn ngập tiếng nhạc và những ánh đèn màu. Chúng tôi đã gần như phải hét vào tai nhau mới có thể nghe thấy tiếng người kia. “Hãy cố mà tận hưởng nốt quãng đời còn lại của em đi, bởi vì chắc chắn chị ấy sẽ *chôn sống* em trong cái áo đó.”

Không một chút mảy may lo lắng, Emma nhún nhảy di chuyển dần ra phía sân khấu chính, hai tay giơ cao, hông uốn éo lắc theo điệu nhạc. Tôi nhún nhảy bám theo cậu ấy, toàn thân phần chân trong không khí sôi động của câu lạc bộ đêm vào tối thứ 7.

Chúng tôi nhanh chóng hòa mình vào cùng đám đông đang hò reo nhảy múa ở chính giữa sàn nhảy và gần như bị nuốt chửng bởi tiếng nhạc, cái nóng, và những bạn nhảy ngẫu nhiên kéo chúng tôi vào nhảy cùng. Tôi nhảy một mạch mấy bài liền, lúc cùng với Emma, lúc một mình, lúc lại cùng với mấy đôi lạ hươ lạ hoắc, cho tới khi không thở nổi và người ướt đầm mồ hôi. Tôi ra hiệu cho Emma là mình cần đi tìm cái gì đó uống và cậu ấy gật đầu trong khi vẫn tiếp tục giật lắc điên cuồng. Phải mất một lúc tôi mới len ra được khỏi biển người đó.

Phía sau quầy bar, chị Traci cùng với đồng nghiệp của mình là một anh chàng da đen cao to mặc chiếc áo sơ mi đen bó sát, đang luôn tay pha chế đồ uống cho khách. Trên đầu họ là một dàn đèn neon màu xanh trông rất sến. Tôi ngồi xuống cái ghế đầu tiên còn trống cạnh quầy bar và lập tức được anh đồng nghiệp kia bước tới phục vụ.

“Để tôi.” — chị Traci vỗ vai anh ấy và nhận lại được cái gật đầu vui vẻ — “Em uống gì nào?” - vừa nói chị vừa giơ tay vén mấy sợi tóc màu xanh nhạt đang xòa trước trán.

Tôi chống cả hai khuỷu tay lên quầy bar và nhào người nhe răng cười nịnh nọt. “Một ly Jack&Coke được không ạ?” (loại đồ uống pha trộn giữa rượu whisky Jack Daniel’s và Coke.)

Chị Traci phì cười. “Chị sẽ rót cho em một ly Coke.” Nói rồi chị rót soda vào trong một cái cốc đầy đá và đẩy về phía tôi. Tôi đưa cho chị tờ 5 đô-la rồi xoay ghế nhìn ra phía sàn nhảy, tìm kiếm cô bạn Emma giữa đám người lúc nhúc kia. Cô nàng đang bị kẹp giữa hai anh chàng cùng mặc áo phong của hội nam sinh Đại học Dallas. Có vẻ như cả ba đang có một quãng thời gian vui tưởng chết vì tôi thấy họ vừa nhảy vừa cười nói không ngừng.

Emma luôn có một sức hút đặc biệt giống như một thổi nam châm vậy.

Tôi nốc một hơi hết sạch ly soda và đặt cốc xuống quầy bar.

“Kaylee Cavanaugh.”

Tôi nhảy dựng lên khi nghe thấy tiếng người gọi tên mình và xoay phắt ghế sang bên trái. Mắt tôi gần như ngay lập tức bị thôi miên bởi đôi mắt màu nâu lục nhạt ấy và trong vài giây tôi chỉ biết nhìn chăm chăm không chớp mắt, đắm chìm vào cái vòng xoáy nâu sẫm và xanh lục mà tôi có cảm giác như đang xoay tròn theo trái tim đang đập rộn ràng trong lồng ngực của mình - mặc dù thâm tâm tôi thừa hiểu rằng đấy chỉ là sự phản chiếu của ánh đèn màu trên trần quầy bar. Sự tập trung của tôi chỉ quay trở lại khi tôi buộc phải chớp mắt và trong khoảnh khắc bị mất liên kết ấy, tôi đã về là chính tôi.

Và đó cũng là lúc tôi nhận ra mình đang nhìn vào ai.

Nash Hudson. Chúa ơi. Xém chút nữa tôi đã định dòm xuống đất xem có phải chân mình đang bị hóa đá hay không mà sao toàn thân bỗng cứng đờ như thế này. Nash Hudson đang mỉm cười với tôi, và chỉ mình tôi thôi.

Tôi cầm cốc lên, hy vọng vẫn còn đọng lại chút soda để làm ướt cái cổ họng bỗng nhiên khô không khốc của mình – lòng thầm hỏi không hiểu chị Traci khi nãy có cho gì vào đồ uống của mình không - nhưng phát hiện ra chẳng còn giọt nào trong cốc.

“Em muốn uống thêm một ly không?” - anh Nash hỏi, và phải cố gắng lắm tôi mới “bắt” được miệng mình mở ra. Xét cho cùng thì cho dù tôi có đang nằm mơ - hay đang lạc vào Miền Áo Ảnh — đi chăng nữa, tôi cũng chẳng mất gì nếu mở miệng nói chuyện. Đúng không?

“Không sao, em vẫn ổn. Cảm ơn anh.” - tôi đánh liều mỉm cười với anh, và tim tôi gần như vỡ òa khi nhìn thấy cái khoé miệng không-thể-hoàn-hảo-hơn kia mỉm cười đáp lại.

“Sao em vào được đây?” - anh khẽ nhướn mày hỏi, làm như điều đó thú vị lắm không bằng -

“Bò qua cửa sổ đấy à?”

“Cửa sau ạ” - tôi thì thào, hai má đỏ bừng lên. Hiển nhiên là anh ấy thừa biết tôi chưa đủ tuổi để đặt chân vào một nơi như CLB Taboo này.

“Cái gì cơ?” - anh cười và hơi nghiêng người về phía tôi bởi tiếng nhạc quá to. Hơi thở của anh khẽ thoảng qua cổ tôi và mạch máu trong người tôi lập tức tăng vọt lên, khiến tôi bỗng thấy choáng choáng. Anh ấy có mùi thơm thật dễ chịu.

“Cửa sau ạ” - tôi nhắc lại - “Chị của Emma làm việc ở đây.”

“Emma cũng ở đây à?”

Tôi chỉ về phía sàn nhảy - nơi Emma và ba anh chàng khác đang nhảy rất nhiệt tình - và tự nhủ với lòng: Thời gian được nói chuyện với anh Nash Hudson đến đây là kết thúc. Nhưng trái ngược với suy đoán của tôi, anh Nash chỉ liếc lấy lệ về phía Emma chừng một giây, sau đó quay lại nhìn tôi đầy tinh nghịch, bằng đôi mắt màu nâu lục nhạt tuyệt đẹp kia.

“Em không định ra nhảy à?”

Tay tôi đột nhiên ướm nhẹp quanh cái ly thủy tinh trống không. Anh ấy hỏi vậy có phải là muốn nhảy cùng tôi không? Hay là anh ấy muốn đuổi khéo tôi ra chỗ khác để xí cái ghế ở quầy bar cho bạn gái của mình?

Ơ mà khoan... anh ấy vừa mới đá cô bạn gái gần đây hồi đầu tuần trước mà, và lập tức đã có cả đám cá mập ve vờn lượn lờ xung quanh rồi. *Thế mà hôm nay chẳng thấy bóng dáng cô nàng nào...* Kể cả trong bán kính một mét đổ lại lẫn trên sàn nhảy.

“Có chứ ạ, phải nhảy chứ” - tôi nói, và lại một lần nữa như bị đôi mắt ma thuật kia hút hồn. Tôi có thể đứng ngắm đôi mắt ấy hàng giờ không biết chán. Nhưng nếu làm thế chắc anh Nash sẽ tưởng tôi bị cuồng.

“Thế thì đi nào!” - anh nắm lấy tay tôi và đờ tôi tụt xuống khỏi cái ghế cao ngất ngưỡng ở quầy bar. Tôi đi theo anh ra sàn nhảy, khuôn mặt không giấu nổi vẻ rạng rỡ còn trái tim thì đang thổn thức vì hạnh phúc. Tôi đã biết anh được một thời gian - Emma chơi với mấy người bạn của anh - nhưng chưa bao giờ là tâm điểm chú ý của anh. Hay nói chính xác hơn là tôi thậm chí chưa bao giờ dám nghĩ tới khả năng đó.

Nếu trường Trung học Eastlake là vũ trụ thì tôi là một trong những Mặt Trăng xoay quanh Hành tinh Emma, luôn bị che khuất bởi cái bóng của cậu ấy và thấy hạnh phúc vì điều đó. Còn anh Nash Hudson là một trong những vì sao: Quá chói sáng để nhìn vào, quá nóng để chạm vào và là trung tâm trong hệ Mặt Trời của riêng anh.

Nhưng khi ra đến sàn nhảy tôi đã quên sạch những điều đó. Ánh sáng của anh đang chiếu thẳng về phía tôi và nó *ấm áp vô cùngggg*.

Chẳng hiểu từ lúc nào chúng tôi đã chỉ còn cách Emma có vài bước chân. Với đôi tay của anh Nash đang ôm quanh người tôi như thế này, tôi gần như mất đi mọi ý thức những gì đang xảy ra. Điều nhảy đầu tiên kết thúc và chúng tôi tiếp tục chuyển sang điệu nhảy thứ hai trước cả khi tôi kịp định thần ra là nhịp điệu đã thay đổi.

Vài phút sau, tôi chợt thấy bóng Emma qua vai của anh Nash. Cậu ấy đang đứng ở chỗ quầy bar với một trong ba anh chàng nhảy cùng khi này. Lừa lúc chị Traci quay lưng đi, cô nàng đã nhanh tay cầm lấy ly đồ uống của bạn nhảy - thứ nước gì đó có màu sẫm, trên miệng cốc cài một lát chanh - và tu ba hơi cạn sạch. Anh chàng kia không có vẻ gì là khó chịu, trái lại còn nhoẻn miệng cười rõ tươi, sau đó kéo Emma ra nhảy tiếp.

Tôi tự nhắc bản thân lát nữa sẽ không để cho Emma cầm lái - mà tốt nhất là đừng bao giờ ngồi sau tay lái cậu ấy thì hơn. Ánh mắt tôi đang quay trở lại tìm anh Nash thì đột nhiên bị phân tán bởi cô gái có mái tóc đỏ rực với vẻ đẹp hút hồn mà các cô gái có mặt ở đây đêm nay khó có thể sánh được, ngoài Emma. Cũng giống như Emma, cô ấy đang được rất nhiều anh vây xung quanh. Và trông cái mặt đây không thể nào hơn 18 tuổi được, vậy mà cô ấy rõ ràng đã uống nhiều hơn Emma nhiều.

Có điều... cô gái kia xinh đẹp là vậy, cá tính là vậy mà sao vừa nhìn thấy cô ấy nhảy, trong lòng tôi bỗng thấy bồn chồn không yên, lồng ngực tôi co thắt lại như thể đang bị ai đó rút sạch không khí. Có gì đó không ổn ở cô gái này. Tôi không biết phải diễn tả cảm giác ấy như thế nào cho đúng nhưng tôi dám chắc là có cái gì đó *không bình thường* ở cô ta.

“Em không sao chứ?” - anh Nash nói rất to, một tay đặt lên vai tôi. Tôi chợt nhận ra mình đang đứng khựng lại, trong khi xung quanh mọi người vẫn đang nhảy rất nhiệt tình.

“Vâng!” - tôi lắc đầu để xua tan cái suy nghĩ vớ vẩn vừa rồi của mình. Cũng may là ánh mắt ấm áp của anh Nash đã giúp tôi quên đi cái cảm giác *không bình thường* khi nãy và bình tâm trở lại. Chúng tôi cùng nhảy thêm vài điệu nhạc nữa, càng lúc càng thấy thoải mái hơn với sự hiện diện của nhau. Khi anh Nash và tôi tạm dừng lại để đi uống nước, cả lưng và tay tôi đều đã ướt sũng mồ hôi.

Tôi một tay túm tóc cao lên cho mát, một tay giơ lên vẫy Emma, rồi cùng anh Nash rời khỏi sàn nhảy - và xem chút nữa đã va phải cô gái tóc đỏ khi nãy. Cô ấy cũng chẳng buồn ngoái lại

nhìn tôi lấy một lần. Nhưng ngay khi ánh mắt tôi bắt gặp cô gái ấy, cái cảm giác bất an lúc trước lại một lần nữa ủa về, càng lúc càng mạnh, xâm chiếm khắp cơ thể tôi. Và lần này nó còn kèm theo một nỗi buồn khó tả. Tôi cảm nhận được một sự sầu muộn rất chung chung có liên quan tới cô gái này. Người tôi chưa từng gặp.

“Kaylee ơi?” - anh Nash gọi ầm lên qua tiếng nhạc đang mở rất lớn. Anh ấy đã đứng ở quầy bar từ bao giờ, trên tay là hai ly soda sánh đặc. Tôi tiến lại gần anh và cầm lấy một ly từ tay anh. Điều khiến tôi thấy sợ nhất chính là ngay cả việc nhìn vào mắt anh bây giờ cũng không hề giúp tôi bình tĩnh lại được, cổ họng tôi nghẹn chặt lại, trong khi tôi đang rất khát, chỉ muốn ngửa cổ nốc một hơi cạn sạch ly nước mát trên tay.

“Sao thế em?” - mặc dù chúng tôi đứng cách nhau chẳng bao xa nhưng nhờ tiếng nhạc quá lớn trong này mà anh Nash phải nghiêng người về phía tôi nói chuyện.

“Em cũng không biết nữa. Có cái gì đó về cô gái kia, cái cô tóc đỏ đằng kia kìa...” - tôi hất hàm chỉ về phía sàn nhảy - “... làm em thấy không yên.” *Ôi, mẹ ơi.* Sao tôi có thể thốt ra một câu như thế cơ chứ? Nói xong mới thấy vô duyên.

Nhưng anh Nash chỉ liếc về phía cô gái đó một giây rồi quay sang nhìn tôi. “Anh thấy bình thường mà. Ngoài việc chắc chắn cô bạn này sẽ phải đi nhờ xe ai đó về nhà...”

“Vâng, có lẽ thế.” Đúng lúc ấy điệu nhảy kết thúc và cô gái tóc đỏ lảo đảo - mà trông vẫn xinh, kể cả trong tình trạng say khướt như bây giờ - rời khỏi sàn nhảy và tiến về phía quầy bar. Thẳng tới chỗ chúng tôi đang ngồi.

Tim tôi đập càng lúc càng mạnh, với mỗi bước chân của cô ấy. Tay tôi nắm chặt lấy cái cốc một cách vô thức, chặt đến nỗi năm đầu ngón tay trắng bệch ra. Cảm giác u buồn khi nãy giờ đã bùng lên thành một nỗi tiếc thương vô hạn. Với linh cảm về một điều chẳng lành sắp xảy ra.

Tôi thở hổn hển, hốt hoảng trước cái hiện thực khủng khiếp vừa phát hiện ra.

Không thể để chuyện đó lặp lại. Nhất là trước mặt anh Nash Hudson như thế này. Cơn hoảng loạn của tôi sẽ trở thành đề tài nóng được đem ra bàn tán khắp trường vào thứ Hai tới và tôi sẽ phải tạm biệt cái vị trí khó khăn lắm mới có được hiện nay của mình.

Anh Nash đặt cốc nước của mình xuống và nghiêng đầu nhìn tôi chăm chú. “Kaylee? Em không sao chứ?”. Tôi chỉ có thể lắc đầu, mà không thốt nên nổi lời nào. Tôi biết mình *không hề* ổn chút nào, nhưng lại không thể chỉ rõ ra vấn đề của mình là cái gì. Và đột nhiên tôi cảm nhận được một nỗi hoảng sợ tột độ đang ngày một lớn dần trong tôi che khuất cả nỗi lo lắng khi nãy về những lời đồn đại ác ý có thể xảy ra ở trường.

Càng lúc tôi càng thở gấp hơn và một tiếng thét đang gào rú trong lồng ngực tôi. Tôi nghiêng răng mím chặt môi lại để ngăn không cho nó thoát ra từ cổ họng mình. Cô gái tóc đỏ bước tới chỗ quầy bar phía bên trái tôi, chỉ còn lại một ghế trống và chủ nhân của chiếc ghế đó đang đứng ở giữa hai chúng tôi. Trong lúc đợi anh nhân viên quầy bar pha chế đồ uống, cô ấy đứng dựa lưng vào quầy bar. Hai mắt cô ấy nhìn tôi và khẽ mím cười, sau đó cô ấy quay ra nhìn về phía sàn nhảy.

Một nỗi khiếp sợ ập tới bao trùm lấy toàn bộ cơ thể tôi, như muốn nhấn chìm tôi trong cơn sóng khổng lồ của trực giác. Cổ họng của tôi bít chặt lại. Tôi bị mắc nghẹn bởi chính tiếng thét kinh hãi của mình. Cái ly trên tay tôi rơi xuống sàn và vỡ tan thành trăm mảnh. Cô gái tóc đỏ giật mình hét ầm lên và nhảy vọt ra đằng sau, nước soda lạnh buốt bắn tung tóe lên người cô ấy, tôi, anh Nash và người đàn ông ngồi bên trái tôi. Nhưng tôi hầu như chẳng cảm nhận thấy gì từ những giọt nước lạnh ấy cũng như những ánh mắt tò mò của mọi người xung quanh.

Tôi chỉ nhìn thấy cô gái kia và cái bóng tối mờ đang quấn lấy người cô ta.

“Kaylee ơ?” - anh Nash nâng cằm tôi lên và nhìn thẳng vào mắt tôi. Ánh mắt anh tràn đầy sự quan tâm. Dàn đèn màu ở quầy bar lúc này chỉ càng khiến cho những vòng xoáy của màu mắt anh thêm mất kiểm soát trong mắt tôi và làm cho tôi càng thêm chóng mặt.

Tôi rất muốn nói với anh ấy... một điều gì đó. Bất cứ điều gì. Nhưng nếu tôi mở miệng ra lúc này, tiếng thét kia sẽ xé toạc cổ họng tôi và thoát ra mất. Và khi đó tất cả những người còn lại trong căn phòng này sẽ lập tức quay ra nhìn tôi. Họ sẽ nghĩ rằng tôi bị mất trí.

Mà có khi là thế thật.

“Em làm sao thế?” - anh Nash bước vọt tới sát bên cạnh tôi, mà không buồn để ý tới mấy mảnh thủy tinh vỡ và cái sàn ướt nhoẹt - “Em có bị co giật không?” Nhưng tôi chỉ có thể lắc đầu ra hiệu cho anh, nhất quyết không chịu mở miệng cho cái tiếng thét đang cào cào trong cổ họng kia thoát ra ngoài.

Đột nhiên tôi nhìn thấy Emma. Emma, cô bạn với thân hình chuẩn như người mẫu, khuôn mặt đẹp như hoa và một trái tim quảng đại của tôi. “Cậu ấy sẽ ổn thôi.” - Emma kéo tôi ra khỏi chỗ quầy bar, nhường chỗ cho anh nhân viên phục vụ lau dọn - “Cậu ấy cần chút không khí mà.” Emma giơ tay trấn an chị Traci - mặt đang trắng bệch ra vì lo lắng - sau đó vòng tay ôm tôi đưa ra khỏi đám đông.

Tôi đưa tay giữ chặt lấy miệng và lắc đầu quầy quậy khi anh Nash tìm cách nắm lấy cánh tay đó của tôi. Nếu là bình thường có lẽ tôi đã lo sốt vó không biết anh ấy sẽ nghĩ gì về mình. Không biết anh ấy có thèm nhìn mặt tôi nữa không khi mà tôi công khai làm mất mặt anh ấy giữa đám đông như thế. Nhưng trong hoàn cảnh hiện giờ tôi không còn đủ tỉnh táo và tập

trung để mà lo nghĩ về bất cứ chuyện gì khác, ngoài cô gái tóc đỏ ở quầy bar. Cô gái đang đứng nhìn tui tui rời khỏi đó, qua bức màn khói mờ mà chỉ mình tui thấy.

Emma đỡ tui qua dãy hành lang nhà vệ sinh, ra phía cửa sau của tòa nhà, với anh Nash đi ngay sát bên cạnh. "Kaylee bị làm sao thế em?" - anh hỏi.

"Không có gì đâu ạ." - Emma hơi dừng lại, khẽ mỉm cười nhìn hai bọn tui và bỗng nhiên tui thấy biết ơn cậu ấy vô cùng - "Chỉ là một cơn hoảng sợ thôi. Cậu ấy cần hít thở không khí bên ngoài và có thời gian để bình tĩnh trở lại." Nhưng Emma đã nhầm. Cái tui cần không phải là thời gian hay không gian. Mà là khoảng cách giữa tui và nguồn cơn của nỗi hoảng sợ. Không may là CLB này không có đủ không gian để tui có thể tránh xa khỏi cô gái tóc đỏ kia. Kể cả khi tui đang đứng ở tít tận ngoài cửa sau như thế này, nỗi hoảng sợ ấy vẫn len lỏi khắp cơ thể tui, càng lúc càng mạnh. Một tiếng thét không lời đang đốt cháy cổ họng tui và nếu tui không nghiến chặt răng lại - nếu tui mất kiểm soát - tiếng thét ấy sẽ xé toạc màng nhĩ của tất cả những ai đang có mặt ở CLB Taboo ngày hôm nay. Nó sẽ nhấn chìm tiếng nhạc của những chiếc loa thùng, thậm chí là làm nổ tung các khung cửa kính quanh đây.

Tất cả chỉ vì một cô gái tóc đỏ nào đó tui không hề quen biết.

Chỉ riêng việc nghĩ tới cô ấy cũng khiến toàn thân tui như bị rút sạch sức sống và hai đầu gối tui đổ sụp xuống. Cú ngã của tui khiến Emma bị bất ngờ và có lẽ tui đã kéo cả cậu ngã xuống nếu anh Nash không kịp đỡ lấy tui.

Anh bế thốc tui lên khỏi mặt đất và ôm tui như ôm một đứa trẻ con, sau đó đi theo Emma ra khỏi CLB qua lối cổng sau. Bên ngoài CLB, cơn hẻm *tối om như mực* và yên tĩnh một cách lạ thường. Emma lấy quyền sở tay chặn lại để cửa không bị sập hẳn lại. Những tưởng sự yên ắng ấy sẽ khiến tui bình tâm trở lại nhưng ngược lại nó chỉ càng khiến cho tiếng ồn trong đầu tui lên tới đỉnh điểm. Cái tiếng thét tui kiên quyết không chịu thả ra khi này, giờ đang vang vọng trong đầu tui, len lỏi vào từng ngóc ngách trong cơ thể tui, giống như bàn kim đâm vào trái tim vẫn đang bị bóp nghẹt bởi nỗi đau đớn tột cùng không sao lý giải được.

Anh Nash đặt tui ngồi xuống chỗ cơn hẻm nhưng khi ấy tui đã gần như mất hết ý thức về chuyện gì đang diễn ra. Tui chỉ cảm nhận được đang ngồi trên một vật gì đó vừa mềm vừa khô mà phải sau này tui mới biết hóa ra Emma đã tìm thấy một cái thùng bỏ đi để anh Nash đặt tui ngồi lên.

Hai bên ống quần tui đã bị rút lên khi anh Nash bế tui và tui cảm nhận được cái lạnh thấu xương nơi bắp chân mình.

"Kaylee ơ?" - Emma quỳ xuống trước mặt tui, mặt cậu ấy dí sát mặt tui nhưng sau tiếng gọi tên ấy, tui đã không nghe thấy một lời nào của cậu ấy nữa. Tất cả những gì tui nghe thấy là suy nghĩ của chính mình. Chỉ *duy nhất* một ý nghĩ mà thôi. Một nỗi nghi ngờ hoang tưởng, theo

lời bác sĩ tâm lý trước đây của tôi.

Sau đó khuôn mặt Emma biến mất và tôi đang nhìn chăm chăm vào hai cái đầu gối của cậu ấy. Anh Nash nói câu gì đó tôi nghe không ra. Câu gì đó liên quan tới đồ uống...

Rồi tôi lại nghe thấy có tiếng nhạc và không thấy Emma đâu nữa. Cậu ấy bỏ tôi lại với anh chàng hấp dẫn nhất mà tôi từng biết – người không đời nào tôi mong muốn chứng kiến cảnh thảm hại lúc này của mình.

Anh Nash quỳ xuống và nhìn vào mắt tôi, chẳng hiểu sao mấy cái vòng xoáy màu xanh và nâu trong mắt anh vẫn tiếp tục quay cuồng, kể cả khi không còn bóng đèn nào trên đầu.

Tôi đang tự tưởng tượng ra mọi thứ. Chắc chắn là như vậy. Có thể khi nãy lúc ở trên sàn nhảy do tôi đã nhìn vào mắt anh quá lâu nên giờ trí óc không được tỉnh táo của tôi đã lấy đôi mắt ấy làm tiêu điểm của sự hoang tưởng này. Giống chuyện đã xảy ra với cô gái tóc đỏ. Đúng không?

Vấn đề là tôi cũng chẳng có thời gian để suy nghĩ về lý thuyết đó của mình nữa. Tôi đang mất đi sự kiểm soát. Những đợt sóng lớn dồn dập của cảm xúc có khả năng sẽ nghiền nát tôi bất cứ lúc nào, ép chặt tôi vào tường bằng một áp lực vô hình, như thể anh Nash không hề tồn tại. Tôi không dám hít thở sâu, khi mà tôi có cảm giác như tiếng thét ai oán kia đang từ từ thoát ra khỏi cổ họng mình, dù cho tôi có mím môi chặt tới đâu. Mọi thứ trong tầm nhìn của tôi bắt đầu tối sầm lại, tối hơn cả con hẻm nơi tôi đang ngồi — mặc dù tôi đã cho rằng điều đó là không thể - như thể cả thế giới đang bị bao phủ bởi một bức màn xám xịt.

Anh Nash nhú mào, mắt vẫn không rời khỏi tôi, sau đó ngồi xuống bên cạnh tôi, lưng dựa vào tường. Đột nhiên từ phía mép ngoài của bức màn xám ấy, tôi bỗng thấy có vật gì đó chuyển động rất nhanh, không một tiếng động. Không lẽ là chuột, đang đi lẩn mò tìm thức ăn trong thùng rác của CLB? *Không phải.* Thứ tôi nhìn thấy có kích thước to hơn một loài động vật gặm nhấm - trừ phi đây là đầm lầy lửa của cô dâu công chúa Buttercup (trong phim *Princess Bride - Cô dâu Công chúa*), hơn nữa mọi thứ trong mắt tôi giờ không có gì là rõ ràng nên cũng khó có thể xác định chính xác.

Anh Nash nắm lấy tay tôi và sự tập trung của tôi lập tức chuyển hướng. Anh vén tóc tôi sang một bên. Nhưng dù cố gắng thế nào tôi cũng không sao luận ra được anh đang thì thầm nói chuyện gì với mình. Sau một vài nỗ lực không thành công, tôi quyết định từ bỏ không cố tìm hiểu nữa. Điều quan trọng là anh đang ở bên cạnh tôi. Hơi thở của anh đang ở rất gần tôi. Hơi ấm của anh đang lan tỏa sang người tôi. Mùi hương từ cơ thể anh đang bao bọc lấy tôi. Giọng nói của anh đang quanh quẩn trong đầu tôi, bảo vệ tôi khỏi tiếng thét vẫn quây đảo phía trong hộp sọ.

Anh đang giúp tôi bình tĩnh lại bằng chính sự hiện diện và lòng kiên nhẫn của mình. Những

lời thì thầm của anh nghe du dương như lời hát ru của trẻ con, mang lại cảm giác êm dịu, bình an cho người nghe.

Và điều đó đã có tác dụng. Nỗi hoảng loạn trong tôi dần dịu lại, và tôi bắt đầu nhìn thấy những tia sáng mờ mờ cùng những gam màu sắc nét xuyên thủng qua màn sương. Ngón tay tôi không còn co cứng lại trong tay anh. Lồng ngực tôi mở rộng đón lấy bầu không khí trong lành và lấp đầy hai lá phổi, mồ hôi trên người tôi cũng đã khô cong.

Nỗi hoảng sợ vẫn còn đó, lẫn khuất trong những góc khuất và điểm tối của tâm hồn tôi. Nhưng giờ tôi đã có thể kiểm soát được nó. Nhờ vào anh Nash.

“Em thấy khá hơn chưa?” - anh Nash hỏi, lúc tôi nghiêng đầu nhìn anh, một bên má chạm vào bức tường xù xì và lạnh ngắt phía sau.

Tôi gật đầu. Và đó cũng là lúc một nỗi lo sợ mới trỗi dậy trong tôi: Quá xấu hổ và mất mặt khi để anh Nash chứng kiến những gì vừa xảy ra. Những cơn hoảng loạn có thể đến rồi đi nhưng sự nhục nhã sẽ đeo bám tôi cả đời.

Tôi đã để vuột mất anh Nash. Cuộc đời của tôi thế là hết; ngay cả tình bạn của tôi với Emma cũng khó mà đủ để giúp tôi vượt qua sự mất mát quá lớn này.

Anh Nash duỗi chân ra. “Em có muốn nói về chuyện đó không?”

Không. Giờ tôi chỉ muốn đào một cái hố để trốn, hoặc kiếm một cái túi để chui đầu vào, hoặc thay tên đổi họ và chuyển tới sống ở Peru.

Nhưng rồi đột nhiên tôi lại *thực sự* muốn nói với anh về chuyện đó. Giọng nói êm ái của anh Nash vẫn đang văng vẳng trong đầu bỗng mang lại cho tôi một cảm giác an toàn tuyệt đối. Thật lạ, chơi với nhau hơn tám năm trời và giúp tôi vượt qua rất nhiều cơn hoảng sợ nhưng tới giờ Emma vẫn không biết chuyện gì đã xảy ra. Tôi đã không dám kể với cậu ấy. Vì cậu ấy sẽ sợ chết khiếp mất. Hoặc tệ hơn, nó sẽ khiến Emma nghĩ rằng tôi bị điên thực sự.

Vậy mà tại sao tôi lại muốn kể cho anh Nash nghe? Tôi cũng không biết lý giải điều đó như thế nào nữa, chỉ biết là rất muốn tâm sự hết mọi chuyện với anh ấy.

“... chị tóc đỏ” – đấy, cuối cùng tôi cũng đã thốt ra được thành lời.

Anh Nash bối rối hỏi lại: “Em quen cô ấy à?”

“Không ạ” - Ơn giời. Mới chỉ thở chung một bầu không khí với nhau thôi mà cô ta đã khiến đầu óc tôi thất điên bát đảo thế này rồi - “Nhưng ở chị ta có gì đó không ổn, anh Nash ạ. Chị ấy rất... tối.”

Kaylee, im miệng lại đi. Nếu nãy giờ anh Nash vẫn chưa tin là tôi bị điên thì có lẽ sau câu nói vừa rồi của tôi anh ấy sẽ buộc phải tin...

“Hả?” - anh tròn tròn mắt nhìn tôi, có vẻ hơi bất ngờ, chứ không hề tỏ ra bối rối hay hoài nghi như tôi đã nghĩ. Có thể anh ấy không biết tôi đang nói gì thật, nhưng trông mặt anh ấy cũng không hoàn toàn là không hiểu - “Ý em “tối” là sao?”

Tôi nhắm mắt lại, ngập ngừng mất một lúc. Nhớ tôi hiểu sai ý anh Nash thì sao? Nhớ anh ấy nghĩ tôi bị điên thì sao?

Tệ hơn, nhớ điều anh ấy nghĩ là thật thì phải làm thế nào?

Nhưng cuối cùng tôi quyết định mở mắt và nhìn thẳng vào mắt anh, bởi vì tôi muốn kể cho anh nghe mọi chuyện. Xét cho cùng thì suy nghĩ của anh về tôi cũng không thể tệ hơn được nữa. Đúng không?

“OK, chuyện này nghe có vẻ kỳ lạ” - tôi mở miệng - “nhưng có điều gì đó không ổn ở chị ta. Khi em nhìn vào chị ấy, chị ấy bị... bóng đen bao phủ” - tôi ậm ừ, cố thu hết can đảm để kết thúc nốt câu chuyện mà mình khơi ra - “Chị ấy sắp chết, anh Nash ạ. Cô gái đó sẽ chết rất rất sớm.”

CHƯƠNG 2

“Hả” ... anh Nash nhướn mày, nhưng không đảo tròn mắt hay phá lên cười, hay vỗ vào đầu tôi và gọi điện cho bệnh viện tâm thần. Ngược lại, trông mặt anh ấy gần như là đã tin những gì tôi nói - “Sao em biết là cô ấy sẽ chết?”

Tôi đưa tay lên xoa xoa hai bên thái dương, cố làm dịu đi cảm giác bức bối trong lòng. Có thể bên ngoài anh ấy không bật cười phá lên nhưng chắc hẳn trong lòng đang thầm cười nhạo tôi phải biết. Làm sao mà không cười cơ chứ? *Chẳng hiểu tôi đã nghĩ gì mà lại thốt ra những lời ấy?*

“Em cũng không biết làm sao mình biết. Thậm chí em còn chẳng biết là điều đó có đúng không nữa. Nhưng khi em nhìn vào chị ấy, chị ấy... trông tối hơn rất nhiều so với những người xung quanh. Như thể chị ấy đang đứng trong một bức màn tối mà em không nhìn thấy được. Và em biết chị ấy sắp chết.”

Anh Nash nhú mày nhìn tôi đầy lo lắng và tôi nhắm nghiền mắt lại, không để ý tới tiếng nhạc vọng ra từ trong CLB. Tôi biết cái nhìn đó. Đó là cái cách các bà mẹ thường nhìn những đứa con của mình khi chúng ngã trượt sau đó ngồi bật dậy huyền thuyên kể về những chú ngựa non màu tía và những con sóc biết nhảy.

“Em biết chuyện nghe có vẻ... “điên”... kỳ lạ, nhưng..”

Anh Nash cầm lấy hai tay tôi, quay hẳn người sang ngồi đối diện với tôi. Tim tôi như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực. Anh mở miệng, và tôi nín thở chờ đợi “lời tuyên án” anh dành cho mình. Tôi đã để tuột mất anh ấy vì câu chuyện về bức màn bí ẩn quái dị kia hay bắt đầu từ lúc đánh rơi ly soda đá trong CLB?

“Công nhận anh nghe cũng thấy hơi kỳ lạ.”

Chúng tôi ngẩng đầu lên và thấy Emma đang đứng nhìn từ xa, tay cầm chai nước suối. Nước trên vỏ chai rỏ tong tong xuống sàn xi măng cấu bẩn. Tôi chỉ còn thiếu điều ôm đầu rên rỉ vì thất vọng. Những gì anh Nash đang định nói với tôi - tôi có thể nhận thấy điều đó qua nụ cười gượng gạo của anh, trước khi quay lại nhìn Emma.

Cậu ấy mở chai nước và đưa cho tôi. “Nhưng cậu đã không phải là Kaylee nếu thỉnh thoảng không làm cho mình hoảng hốt một vố như thế” - Emma cúi xuống kéo tôi đứng dậy và anh Nash cũng nhồm dậy theo - “Vậy ra cậu bị hoảng sợ vì cho rằng có cô gái nào đó trong CLB sắp chết á?”

Tôi ngập ngừng gật đầu, chờ đợi một tràng cười nhạo hay cái đảo mắt ngao ngán của Emma, nếu cậu ấy nghĩ rằng tôi đang nói đùa. Hoặc có thể là một cái nhìn sợ sệt, nếu cậu ấy biết không hề có chuyện đùa giỡn gì ở đây. Thay vào đó, lông mày của cậu ấy chống ngược lên và Emma nghiêng đầu nhìn tôi thắc mắc “Ơ thế cậu không định báo trước cho chị ta một tiếng à? Hay là làm cái gì đó?”.

“Mình...” - tôi chớp mắt bối rối, nhúu mày nhìn về phía bức tường cũ kỹ đằng sau lưng cậu ấy. Quả thực là tôi chưa từng nghĩ tới điều đó - “Mình cũng chẳng biết nữa” - tôi liếc qua nhìn anh Nash, nhưng không tìm được câu trả lời nào từ đôi mắt giờ đã trở lại bình thường của anh - “Nhờ chị ấy tưởng mình bị điên thì sao? Hoặc không thì chắc chị ấy sẽ sợ phát khiếp mất” — Hiển nhiên rồi, ai mà trách được chị ấy - “Thôi, chẳng cần, vì đây cũng có phải là thật đâu! Đúng không? Không thể nào.”

Anh Nash khẽ nhún vai nhưng trông mặt anh như có vẻ muốn nói điều gì đó. Tuy nhiên Emma đã xen vào nói trước. “Tất nhiên là không phải rồi. Chẳng qua là cậu lại vừa bị một cơn hoảng loạn thôi và trí óc cậu cứ vịn vào người đầu tiên cậu nhìn thấy khi ấy. Có thể là mình, hay anh Nash, hay chị Traci. Điều đó chẳng có ý nghĩa gì hết”. Tôi gật đầu, và mặc dù rất muốn tin vào cái lý thuyết này của Emma nhưng tôi vẫn thấy có gì đó không ổn. Nhưng tôi lại không dám đứng ra cảnh báo cho cô gái tóc đỏ kia. Cho dù bản thân tôi rõ mười mươi cái linh cảm ấy là gì, nhưng ý nghĩ phải bước tới nói với một người lạ hươ lạ hoắc rằng cô ta sắp chết cũng thấy điên rồ lắm rồi. Hơn nữa tôi đã có quá đủ sự điên rồ trong buổi tối ngày hôm nay.

Hay nói đúng hơn là trong hết quãng đời còn lại của tôi. “Cậu đã thấy khá hơn chưa?” - Emma hỏi, vừa thăm dò phản ứng của tôi - “Có muốn quay lại vào trong không?”

Tôi đã thấy khá hơn nhiều, nhưng cơn hoảng loạn khi này vẫn đang quanh quẩn đâu đó trong trí óc tôi và nó sẽ chỉ càng tồi tệ hơn nếu tôi gặp lại cô gái ấy. Tôi dám chắc là như thế. Thà chết chứ tôi không muốn chuyện đó tái diễn trước mặt anh Nash thêm một lần nào nữa, nếu có thể.

“Chắc mình về thẳng nhà thôi” - hai bác hôm nay đi ăn tiệm để mừng sinh nhật lần thứ 40 của bác gái. Chị Sophie thì tới nhà chị bạn cùng đội khiêu vũ để ngủ. Vì thế, lần đầu tiên trong đời tôi có cả căn nhà cho riêng mình. Tôi mỉm cười đầy vẻ hối lỗi với Emma - “Nhưng nếu cậu muốn ở lại thì cứ ở, lát về cùng chị Traci.”

“Thôi, mình sẽ về cùng cậu” - Emma vớ lấy chai nước trên tay tôi và ngửa cổ tu ừng ực - “Chị ấy đã quy định bọn mình phải về cùng nhau mà, cậu quên rồi à?”

“Chị ấy cũng đã bảo bọn mình không được uống đồ uống có cồn.”

Emma đảo tròn đôi mắt nâu to tròn của mình và nói: “Nếu chị ấy thực sự nghĩ như vậy thì ngay từ đầu đã không lén cho tụi mình vào quán bar rồi.”

Tôi vẫn thường gọi đó là logic-của-Emma. Càng suy nghĩ về nó bạn sẽ càng thấy nó chẳng liên quan gì với nhau.

Emma hết nhìn tôi lại liếc sang nhìn anh Nash, sau đó mỉm cười và cầm đầu đi thẳng về bãi đỗ xe đối diện bên đường, tạo chút riêng tư cho anh và tôi. Tôi thò tay lấy chìa khóa xe trong túi áo và dán chặt mắt vào đó, cố tránh ánh mắt của anh Nash cho tới khi nghĩ ra được cần phải nói gì.

Anh ấy đã chứng kiến thời khắc tồi tệ nhất của tôi, và thay vì hoảng sợ hay cười nhạo tôi, anh đã giúp tôi lấy lại được bình tĩnh. Chúng tôi gắn kết với nhau theo cái cách mà nếu là một tiếng trước tôi không bao giờ dám nghĩ tới, đặc biệt với một người như anh Nash, người đã đi vào huyền thoại của trường tôi. Dẫu vậy, tôi vẫn không vượt qua được nỗi lo sợ rằng giấc mơ đêm nay sẽ kết thúc bằng cơn ác mộng ngày mai. Rằng ngày mai khi lý trí của anh hồi tỉnh lại và anh sẽ tự hỏi bản thân sao lại đi dính líu tới một đứa quái đản như tôi.

Tôi mở miệng tính nói chuyện nhưng không thốt nên được lời nào. Tiếng leng keng của chìa khóa va đập vào nhau đã hướng sự tập trung của anh vào chùm chìa khóa trên tay tôi.

“Em có lái xe được không đây?” - anh nháy mắt với tôi, làm trái tim tôi một lần nữa lại đập chệch nhịp - “Anh có thể đưa em về và đi bộ từ đó về nhà. Em ở khu Parkview đúng không? Chỉ cách nhà anh có vài phút thôi.”

Anh ấy biết mình sống ở đâu ư? Trông mặt tôi lúc đó hẳn là phải hoài nghi lắm nên anh ấy mới phải vội vàng giải thích ngay. “Anh từng cho chị gái em đi nhờ xe một lần. Hồi tháng trước.”

Mím chặt môi, tôi có thể cảm nhận mặt mình đang tối lại, “Đó là chị họ của em.” Anh Nash cho chị Sophie đi nhờ xe sao? *Chắc không phải là anh ấy đang cố nói giảm nói tránh đi đấy chứ...*

Ngay lập tức anh Nash nhú mày lại và lắc đầu như để trả lời cho câu hỏi ngầm vừa rồi của tôi. “Là anh Scott Carter nhờ anh đưa chị em về.”

À, ra thế. Tôi gật đầu và anh nhún vai hỏi tiếp: “Thế em có muốn anh đưa hai em về không?”. Anh chìa tay ra hỏi chìa khóa.

“Không cần đâu ạ. Em có thể tự lái được.” Tôi vốn không có thói quen để người mới quen cầm lái xe của mình. Đặc biệt là những anh chàng điển trai - mà theo giang hồ đồn đại - từng

phải nhận hai tờ giấy phạt tốc độ khi lái con xe Firebird của cô bồ cũ.

Anh Nash nhún vai cười, để lộ hai má lúm đồng tiền siêu đáng yêu. “Thế có thể cho anh đi nhờ được không? Anh đi cùng anh Carter mà anh ấy chắc phải vài tiếng nữa mới về.”

Giờ đến cả cái mạch máu ở cổ họng tôi cũng đang đập liên hồi. Anh ấy bỏ về sớm chỉ để đi cùng xe với mình sao? Hay là mình đã phá hỏng buổi tối của anh ấy bởi chứng cuồng loạn đầy hoang tưởng khi nãy của mình?

“Ừm... được ạ.” - Xe tôi cả tuần nay chưa rửa, nhưng giờ cũng đã quá muộn để lo lắng về điều đó - “Nhưng anh sẽ phải thương lượng với Emma.”

Tôi đã lo lắng hơi thừa bởi Emma đã chủ động xung phong ngồi băng ghế sau, sau khi nháy mắt nhìn tôi đầy ý nhị và chỉ chỗ về phía anh Nash, đồng thời nhanh tay gạt mấy mẩu vụn khoai tây chiên xuống sàn. Tôi đưa Emma về nhà trước, đúng một tiếng rưỡi đồng hồ sớm hơn giờ giới nghiêm mà bố mẹ cậu ấy đặt ra - đây quả là một kỷ lục đối với Emma.

Ngay khi tôi vừa lùi xe ra khỏi cổng nhà Emma, anh Nash xoay người đối diện với tôi, nét mặt anh ấy buồn buồn và tim tôi đột nhiên đau thắt lại. Hẳn là đã đến lúc nói lời từ chối rồi đây. Vì muốn giữ thể diện cho tôi mà anh ấy không nỡ nói ra trước mặt Emma, và giờ ngay cả khi không có mặt Emma, anh cũng vẫn muốn lựa lời nói khéo với tôi.

Tự chung lại vẫn là một câu: Anh không hề thích em. Hay chí ít là sau cơn hoảng loạn vừa rồi của tôi giữa chốn đông người.

“Thế trước đây em đã từng bị hoảng sợ như thế bao giờ chưa?”

Hả? Vừa vòng xe rẽ trái tôi vừa bấu chặt hai tay vào vô-lăng vì bất ngờ.

“Vài lần rồi ạ.” *Gần chục lần chứ chả ít.* Tôi không giấu nổi sự hoài nghi trong giọng nói của mình. “Vấn đề” của tôi đáng ra phải khiến cho anh cao chạy xa bay từ lâu rồi mới phải, vậy mà ngược lại, anh lại muốn biết thêm chi tiết là sao? Tại sao?

“Bố mẹ em có biết không?”

Tôi khẽ cựa mình trên ghế lái, như thể một tư thế ngồi mới sẽ giúp cho tôi cảm thấy thoải mái hơn với câu hỏi vừa rồi. Nhưng chẳng ích gì. “Mẹ em mất khi em còn bé, và bố em không thể tự nuôi em. Ông đã chuyển tới sống ở Ai-len và từ đó em sống cùng gia đình bác em ở đây.”

Anh Nash chớp chớp mắt và gật đầu ra hiệu cho tôi nói tiếp. Anh ấy không hề tỏ ra thông cảm một cách gương gạo hay ngượng ngùng hăng giọng kiểu ôi-chẳng-biết-phải-nói- gì-lúc-này-nữa, những cách phản ứng mà tôi vẫn thường nhận được mỗi khi mọi người phát hiện ra tôi là đứa trẻ mồ côi mẹ và bị bố bỏ rơi. Tôi thích anh vì điều đó, mặc dù không hề mong muốn phải nghe những kiểu câu hỏi như thế.

“Thế hai bác nhà em có biết không?”

Nghĩ gì. *Họ luôn cho rằng em là quả trứng ung của dòng họ.* Nhưng sự thật này quá đau lòng để tôi có thể thốt ra thành lời với anh.

Tôi quay sang nhìn anh và thấy anh đang quan sát tôi rất chăm chú. Một lần nữa, sự nghi ngờ lại bùng cháy trong tôi, như muốn thiêu đốt ruột gan tôi. Tại sao anh ấy lại quan tâm muốn biết liệu gia đình tôi có biết gì về chứng bệnh chẳng-còn-gì-là-bí-mật của tôi như thế? Trừ phi anh ấy đang ngấm ngầm thu thập thông tin để lôi tôi ra làm trò cười với đám bạn của mình.

Nhưng ngược lại tôi không nhìn thấy một tẹo dã tâm nào trong sự hứng thú của anh đối với vấn đề của tôi. Đặc biệt là sau những gì anh đã làm cho tôi ở CLB Taboo. Hoặc có thể anh ấy chỉ đang giả vờ hỏi han vậy thôi chứ thực chất lại đang theo đuổi một thứ khác. Thứ mà đám con gái hiếm khi từ chối anh, nếu tin đồn là thật.

Nếu không đạt được mục đích của mình, liệu anh ấy có định đem cái bí mật tâm tối và đau đớn này của tôi ra làm trò cười ở trường không?

Không đâu. Chỉ riêng cái ý nghĩ đó thôi cũng khiến trái tim tôi đau nhói, và tôi đã nhấn phanh rất mạnh trước khi đèn giao thông chuyển sang màu đỏ.

Chân tôi vẫn giữ nguyên ở bàn đạp phanh, liếc vội qua gương chiếu hậu thấy con phố sau lưng vắng tanh không một bóng người, tôi lập tức chuyển về chế độ đỗ và quay sang nhìn thẳng vào mặt anh Nash, lấy hết can đảm nghiêm giọng hỏi: “Anh muốn gì ở em?” Tôi cần phải hỏi ngay trước khi kịp đổi ý.

Anh Nash tròn tròn mắt kinh ngạc, tựa hẳn lưng vào cánh cửa xe bên kia, như thể tôi vừa đẩy anh ấy không bằng. “Anh chỉ... Không có gì.”

“Vậy là anh không muốn gì?” - tôi rất muốn nhìn vào đôi mắt nâu lục nhạt sâu thẳm kia, nhưng cái đèn cao áp gần đó nhất cũng không rọi được vào đến xe tôi, ngoài ánh sáng tù mù

phát ra từ tấm chắn bùn của xe, và nó không đủ sáng để tôi có thể đọc được biểu cảm trên khuôn mặt anh lúc này - “Em có thể đếm số lần chúng ta nói chuyện với nhau trước buổi tối hôm nay chỉ trên một bàn tay” - Tôi giơ một tay lên để nhấn mạnh thêm - “Rồi bỗng dưng anh thành linh xuất hiện và trở thành hiệp sỹ trắng giải cứu em khỏi cơn hoảng loạn, và giờ anh muốn em tin rằng không hề muốn gì đáp lại sao? Và không có gì để kể cho đám bạn anh nghe vào thứ Hai tới?”

Anh ấy đã cố bật cười một cách gượng gạo và không thoải mái thấy rõ trên cái ghế của mình. “Anh không bao giờ...”

“Anh thôi đi được rồi đấy. Thiên hạ đồn rằng anh đã chinh phục được lãnh thổ còn rộng hơn cả Thành Cát Tư Hãn.”

Ánh mắt anh nhìn tôi đầy thách thức. “Em tin vào mọi điều em nghe thấy à?”

Tôi cũng không chịu thua, vênh mặt lên nhìn ngược lại anh. “Thế anh có phủ nhận điều đó không?”

Thay vì trả lời, anh bật cười phá lên, và lần này tiếng cười của anh nghe không hề gượng gạo một tí nào. Anh chống một bên khuỷu tay vào tay nắm cửa, nheo mắt nhìn tôi. “Em vẫn thường tỏ ra khó chịu thế này với những anh chàng ngồi hát cho em nghe giữa đêm khuya lạnh giá, trong một con hẻm tối đen như mực à?”

Câu phản pháo đã chuẩn bị sẵn lập tức tắt lịm trên môi tôi, trước lời nhắc nhở đầy thâm thúy của anh. Quả thực anh đã hát cho tôi nghe và bằng cách nào đó thuyết phục được cơn hoảng loạn trong tôi. Anh đã giúp tôi không bị mất mặt trước đám đông. Nhưng chắc chắn phải có lý do gì thì anh ấy mới làm như vậy bởi tôi đâu có thể được coi là một đỉnh cao chinh phục.

“Em không tin anh” - cuối cùng tôi đành thật thà thú nhận.

“Nói thật là giờ anh cũng chẳng tin em” - anh mỉm cười nhìn tôi, để lộ cái lúm đồng tiền duyên chết người của mình - “Em định đá anh ra khỏi xe hay là đưa anh về tận cửa đây?”

Đó sẽ là thứ duy nhất anh có được từ tôi. Không nói không rằng tôi chuyển sang chế độ lái và cho xe tiếp tục lăn bánh trên đường, sau đó rẽ phải vào khu phố nhà anh. Chẳng thể có chuyện đi bộ từ nhà tôi tới đây mà chỉ mất có vài phút được. Không lẽ anh ấy thực sự định đi bộ nếu tôi chịu để anh lái xe đưa về?

Liệu anh ấy có đưa tôi về thẳng nhà không?

“Rẽ trái, sau đó rẽ phải tiếp. Chính là cái nhà ở góc đường trước mặt.”

Đó là một căn nhà nhỏ ở một khu phố cũ. Tôi đậu xe sát bên cạnh một chiếc xe Saab cũ mèm. Cánh cửa bên ghế chính vẫn đang mở, vì thế ánh đèn trong xe rọi ra cả tấm thảm cỏ khô bên trái vệ đường.

“Cửa xe anh vẫn đang mở kìa” - tôi nói, chuyển cần gạt sang chế độ đỗ, mừng thầm trong bụng vì có đề tài gì đó khác để nói với anh.

Anh Nash thở dài ngao ngán. “Xe của mẹ anh đấy. Mẹ anh đã phải thay tới ba cái ắc quy trong vòng sáu tháng.” Tôi mỉm môi cười khi thấy cái đèn xe lóe lên một cái rồi tắt ngúm. “Có vẻ như sẽ cần tới cái thứ tư rồi.”

Giọng anh kêu lên đầy đau khổ, nhưng khi tôi nhìn sang thì thấy anh đang nhìn tôi chăm chú hơn là để ý tới cái xe. “Thế... liệu anh có cơ hội để giành được sự tin tưởng của em không?”

Mạch máu tôi lại tăng vọt lên một lần nữa. Anh ấy đang nói thật đấy à?

Đáng ra tôi phải nói không. Đáng ra tôi phải nói lời cảm ơn anh vì đã giúp đỡ tôi ở CLB Taboo, sau đó bỏ mặc anh đứng trước cửa nhà dõi theo bóng xe tôi. Nhưng tôi đã không đủ mạnh mẽ để khước từ hai cái lúm đồng tiền đáng yêu kia. Kể cả khi đã biết thừa rằng có biết bao cô gái cũng từng thất bại như mình.

Thôi thì cứ đổ cho sự yếu lòng này là do cơn hoảng loạn hồi tối là xong.

“Bằng cách nào?” - mặt tôi đỏ bừng lên khi thấy nụ cười mỉm của anh. Rõ ràng anh ấy đã đoán được trước là tôi sẽ đầu hàng mà.

“Em hãy tới đây vào tối mai được không?”

Đến nhà anh ấy á? *Đừng hòng*. Tôi có thể yếu lòng thật đấy nhưng chưa đến mức ngu dại. Hơn nữa có muốn cũng chẳng được... “Chủ Nhật em phải làm việc tới chín giờ.”

“Thế thì gặp nhau ở rạp phim nhá?”

Anh ấy biết mình làm thêm ở đâu. Một bất ngờ thật ngọt ngào!!! Và tôi nhúu mày trước câu hỏi của anh.

“Có lần anh nhìn thấy em ở đó.”

“À” - tất nhiên là anh ấy từng thấy tôi rồi. Có lẽ là trong một lần hẹn hò nào đấy - “Vâng, em làm việc ở quầy vé từ hai giờ trở đi.”

“Thế thì hẹn nhau ăn trưa nhé?”

Ăn trưa. Tại một quán ăn công cộng. Cùng anh Nash. “Cũng được. Nhưng em vẫn không tin anh.”

Anh nhe răng cười, đưa tay mở cửa xe và cái đèn trên đầu anh bật sáng. Đôi mắt nâu đầy ma lực kia lại một lần nữa khiến trái tim tôi rộn ràng. Đột nhiên anh nhoài người về phía tôi như thể sắp sửa hôn tôi vậy. Má anh khẽ chạm vào má tôi và tôi có thể cảm nhận được hơi thở ấm áp của anh khi anh thì thầm vào tai tôi: “Như thế càng thú vị.” Cổ họng tôi nghẹn lại, và trước khi tôi kịp mở miệng, anh đã chui ra khỏi xe từ lúc nào. Anh đưa tay đóng cửa xe tôi lại, sau đó đi vòng ra sau đóng lại cửa xe cho mẹ.

Tôi lùi xe rời khỏi khu nhà anh và cho tới tận khi đậu xe trước cửa nhà mình, tôi vẫn không tài nào nhớ được mình đã lái xe về nhà như thế nào.

“CHÀO BUỔI SÁNG, KAYLEE” - trong gian bếp giờ đã tràn ngập ánh nắng của buổi sáng muộn, bác Val đang đứng cạnh bàn ăn, tay cầm cốc cà phê to dùng bát vại, khói vẫn bốc nghi ngút. Bác ấy khoác cái áo sa-tanh xanh cùng với màu mắt, mấy lọn tóc nâu bóng mượt vẫn còn rối bù sau một đêm ngủ dậy. Và mặc dù rối nhưng chúng vẫn rối rất kiểu cách, giống như trong phim, khi các ngôi sao thức giấc với khuôn mặt vẫn còn nguyên phấn son và bộ quần áo ngủ phẳng phiu không một nếp nhăn.

Tóc tai là thứ chẳng bao giờ tôi quan tâm tới sau khi ngủ dậy.

Cái áo khoác ngủ và kích cỡ của cốc cà phê là dấu hiệu duy nhất chứng tỏ hai bác ấy đã có một buổi tối muộn. Hay nói đúng hơn là một buổi sáng sớm. Tôi nghe thấy tiếng họ về nhà lúc hai giờ sáng, khúc kha khúc khích trong phòng khách.

Sau đó tôi đã phải đeo tai nghe vào tai để không phải nghe những lời đường mật mà bác

trai dành cho bác gái, về cuộc hôn nhân mười bảy năm vẫn như mới của hai người. Bác Brendon vốn trẻ hơn vợ bốn tuổi vì thế bác gái tôi luôn cảm thấy tự ti về tuổi tác của mình.

Vấn đề không phải là bác gái trông già như tuổi thật của mình – nhờ có Botox và những bài tập luyện điên cuồng trông bác ấy giỏi lắm cũng chỉ 35 tuổi là cùng - mà là bác trai trông trẻ hơn tuổi. Trước đây bác gái vẫn thường gọi đùa chồng mình là Peter Pan, nhưng kể từ khi bước sang đầu 4, bác ấy không còn thấy trò đùa của mình thú vị nữa.

“Ngũ cốc hay bánh waffle nào?” - bác Val đặt cốc cà phê lên bệ bếp, mở tủ lạnh lấy hộp Eggo vị việt quất ra giơ lên hỏi tôi. Bác ấy không có thói quen làm bữa sáng, vì sợ quá nhiều calo. Bác ấy không nấu những món bác ấy không thể ăn, nhưng cũng không hạn chế mọi người trong nhà, ai muốn ăn gì thì ăn.

Bình thường bác Brendon đã phải ăn sắp xong bữa-sáng-thứ-Bảy-hoành-tráng (toàn chất béo và cholesterol) rồi, vậy mà giờ này tôi vẫn nghe thấy tiếng ngáy như sấm rền của bác ấy vọng ra từ trong phòng ngủ.

Tôi đi qua phòng khách và bước vào trong bếp. “Chỉ một lát bánh mỳ nướng thôi ạ. Lát cháu hẹn đi ăn trưa với bạn rồi.”

Bác Val cất hộp bánh waffle trở lại vào tủ lạnh và đưa cho tôi ổ bánh mỳ ít calo - loại bánh mỳ duy nhất bác ấy chịu mua. “Với Emma à?”

Tôi lắc đầu và cho hai lát bánh mỳ vào trong lò nướng, sau đó đưa tay xoắn lại cái quần pyjama và kéo dây rút buộc lại cho chặt.

Lông mày bác ấy lập tức nhướn lên đầy nghi hoặc: “Cháu có bạn trai rồi à? Bác có biết người đó không?” Hả, bác ấy hỏi thế là ý gì? “Không phải là ai trong đám bạn trai cũ của chị Sophie đấy chứ?”

“Chắc không đâu ạ.” Bác Val chưa bao giờ che giấu nỗi thất vọng thường trực của mình đối với tôi, bởi vì không giống như cô con gái của bác ấy - cô học sinh năm hai trung học đầy tham vọng và hướng ngoại - tôi không hề hứng thú với các hoạt động của hội học sinh, hay đội khiêu vũ, hay ủy ban tổ chức lễ hội carnival mùa Đông. Một phần cũng là vì chị Sophie sẽ khiến cho cuộc sống của tôi thành địa ngục nếu tôi dám xâm phạm vào lãnh địa “của chị ấy”. Nhưng lý do chính vẫn là vì tôi phải đi làm thêm để kiếm tiền trang trải cho cái xe, và tôi chẳng tha dành chỗ thời gian rảnh rỗi ít ỏi còn lại của mình với Emma còn hơn là ngồi giúp đội khiêu vũ gắn đá lên các bộ trang phục lấp lánh.

Mặc dù anh Nash chắc chắn sẽ nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của bác Val, nhưng tôi không muốn bị bác ấy bám theo tra hỏi lúc tôi về nhà sau đó, với đôi mắt hấp háy đầy hi vọng

về một sự cải thiện nào đó trong quan hệ xã hội của tôi - thứ mà tôi chẳng bao giờ màng tới. Tôi hạnh phúc với Emma và đám bạn của cậu ấy.

“Tên anh ấy là Nash.”

Bác Val mở ngăn kéo lấy dao phết bơ. “Cậu ta bao nhiêu tuổi?”

Tôi gào thầm trong bụng. “Năm cuối trung học ạ.” *Rồi, bắt đầu...*

Nụ cười trên miệng bác ấy giờ đã sắp ngoác ra tới tận mang tai rồi. “Tuyệt vời!”

Tất nhiên, ý bác ấy thực sự muốn nói là “Hãy vươn lên từ bóng tối, và những kỳ thị của xã hội mà bước ra ánh sáng chói lòa của sự chấp nhận!” Hoặc mấy câu triết lý rởm đời tương tự. Bởi vì theo quan điểm của bà bác và cô chị họ quý báu của tôi, thế giới chỉ tồn tại hai dạng người: Sáng lấp lánh và bụi bặm. Và nếu bạn không sáng lấp lánh thì đương nhiên bạn phải nằm ở nhóm còn lại...

Tôi quệt mứt dâu lên bánh mỳ và ngồi xuống bàn ăn. Bác Val rót thêm cà phê vào cốc, sau đó giờ điều khiển bật cái TV 50 inch màn hình phẳng trong phòng khách, kết thúc “cuộc trò chuyện” buổi sáng của hai bác cháu.

“... trực tiếp từ CLB Taboo, tại khu West End, nơi thi thể của Heidi Anderson, 19 tuổi được tìm thấy trên sàn phòng vệ sinh.”

Khônggggg...

Bụng tôi quặn lại, lát bánh mỳ đang cắn dở rơi chổng chơ xuống đĩa. Trên màn hình, nữ phóng viên mặt mày nghiêm nghị đang đứng tại con hẻm nơi tôi và Emma vừa chuồn vào chưa đầy mười hai tiếng trước. Kế đó là bức ảnh chị Heidi Anderson mặc áo phong trước Đại học UT Arlington đang cười toe toét trên bãi cỏ, mái tóc đỏ rực bay phất phơ trong gió.

Chính là chị ấy.

Tôi bỗng thấy ngạt thở.

“Kaylee, cháu sao thế?”

Tôi chớp mắt và hít một hơi thật mạnh, sau đó ngược mắt lên nhìn bác Val, người đang nhìn chăm chăm vào lát bánh mì phết mứt dâu cần dỡ trên đĩa của tôi. Vẫn còn may là tôi chưa cho ra nốt nửa còn lại đấy.

“Không có gì ạ. Bác cho tiếng to lên một chút được không ạ?” – tôi gạt cái đĩa sang một bên và bác Val bấm nút điều khiển TV, nhú mồm nhìn tôi đầy khó hiểu.

“Hiện các cơ quan chức năng chưa phát hiện ra nguyên nhân tử vong là gì” – tiếng cô phóng viên vọng ra từ TV – “Nhưng theo như lời của một nhân viên quán bar, người đã phát hiện ra thi thể của cô Anderson, không hề có dấu hiệu của xô xát hay ẩu đả.”

Hình ảnh trên TV lại thay đổi và giờ là hình ảnh chị Traci Marshall đang nhìn vào máy quay, khuôn mặt trắng bệch, giọng run rẩy như sắp khóc. “Cô ấy nằm ở đó giống như đang ngủ vậy. Tôi cứ tưởng cô ấy chỉ uống say quá nên ngất đi thôi, cho tới khi phát hiện ra cô ấy không còn thở nữa.”

Kể đó cô phóng viên bình luận câu gì đó nhưng tôi không nghe rõ vì bị bác Val xen vào hỏi trước: “Đó có phải là chị gái của Emma không?”

“Vâng, chị ấy là nhân viên quầy bar ở CLB Taboo.”

Bác Val lại quay ra theo dõi TV rồi lắc đầu thở dài. “Đúng là bi kịch...”

Tôi gạt đầu. Bác không biết chuyện gì đã xảy ra đâu. Nhưng tôi thì biết.

Toàn thân tôi sớn hết gai ốc vì sợ. Chuyện đó đã thực sự xảy ra.

Đã từng chứng kiến không ít những cơn hoảng sợ trước đây của tôi nên giờ hai bác nhà tôi không còn để tâm tới mấy câu chuyện về bóng tối mờ ảo và cái chết được báo trước này nữa. Và chính vì không có cách nào dỗ cho tôi nín thét, một khi tiếng thét ấy thoát ra, việc duy nhất họ có thể làm là đưa tôi về nhà – thật trùng hợp, nó đồng nghĩa với việc đưa tôi tránh xa khỏi nhân tố gây ra cơn hoảng loạn – rồi chờ cho tôi bình tâm trở lại. Trừ có lần gần đây nhất, họ đã đưa tôi thẳng tới bệnh viện vào khoa tâm thần và bắt đầu nhìn tôi với ánh mắt đầy thương hại. Lo lắng. Và mặc dù không nói ra thành lời nhưng tôi biết cả hai đều thở phào nhẹ nhõm khi đũa mắt trí là tôi chứ không phải cô con gái quý báu của họ.

Tôi đứng bật dậy, nhanh tới nỗi xém chút nữa xô đổ cả ghế. Tôi cần phải kể với ai đó. Tôi

cần phải nhìn vào mắt ai đó và xác định lại câu chuyện này một lần nữa, để chắc chắn rằng mình không phải đang tưởng tượng ra bản tin vừa rồi. Bởi vì nếu đến cả chuyện bóng tối và cái chết mà tôi còn tưởng tượng ra được thì không có gì mà cái đầu bệnh tật đáng thương này không phóng tác ra được. Có điều tôi không thể kể chuyện đó với bác Val mà bỏ qua chi tiết mình lên tới CLB đêm qua. Và một khi để bác ấy biết là tôi trốn nhà đi chơi đêm thì khỏi cần nói thêm câu nào nữa. Bác ấy sẽ lập tức tịch thu hết chìa khóa của tôi và gọi điện cho bố tôi.

Vì thế ... có thể bỏ qua bác Val. Nhưng Emma chắc chắn sẽ tin lời tôi.

Tôi bỏ đĩa vào trong bồn rửa bát và chạy vụt lên phòng thờ đi coi như không nghe thấy tiếng bác ấy gọi với theo. Đóng sập cửa lại sau lưng, tôi phi thật nhanh tới cạnh giường, nhấc vội cái điện thoại đang cắm sạc pin từ tối hôm qua lên và quay số.

Tôi gọi vào di động của Emma và suýt nữa rú lên vì bất ngờ khi nhận ra người nghe máy là mẹ cậu ấy. Nhưng tối qua chẳng phải lần đầu tiên Emma đã về nhà sớm tận một tiếng rồi đó sao? Rút cuộc *lần này* cậu ấy bị phạt cấm túc vì chuyện gì cơ chứ?

“Cháu chào cô Marshall” - tôi nằm phịch ra giường ngược mắt nhìn lên trần nhà hình vổ trũng của mình-“Cô cho cháu gặp Emma với ạ. Cháu có chút việc quan trọng muốn nói với bạn ấy.”

Cô Marshall thở dài. “Hôm nay thì không được, Kaylee ạ. Tối qua Emma về nhà trong tình trạng hơi thở nồng nặc mùi rượu rum. Con bé sẽ bị phạt cấm túc vô thời hạn. Cô hy vọng rằng cháu đã không uống với Emma.”

Ôi mẹ ời. Tôi nhắm chặt mắt lại, cố gắng nghĩ ra một câu trả lời hợp lý để không làm cho tình hình của Emma tồi tệ hơn. Nhưng chẳng nghĩ ra được câu nào. “Ừm... dạ không ạ. Vì cháu còn phải lái xe.”

“Cũng còn may là *một* trong hai đứa vẫn còn chút tỉnh táo. Cô nhờ cháu một việc, lần sau nhớ chia sẻ cho Emma một chút tỉnh táo đó với nhé. Nếu cô còn cho nó ra khỏi nhà.”

“Dạ, cô yên tâm, cô Marshall ạ.” Tôi cúp máy, đột nhiên thấy mừng thầm vì đã không ngủ lại nhà Marshall như dự định ban đầu. Với việc Emma bị phạt cấm túc và chị Traci có lẽ vẫn chưa hết sốc, không hiểu bữa sáng ở nhà đó sẽ gượng gạo tới mức nào.

Sau một phút ngập ngừng, cộng thêm chút lo lắng, tôi quyết định gọi điện cho anh Nash, bởi vì mặc dù có nhiều lời đồn đại không hay về anh và cá nhân tôi vẫn còn chút nghi ngờ về động cơ của anh, nhưng ít ra thì anh ấy đã không cười phá lên khi tôi kể cho anh nghe sự thật về cơn hoảng sợ của mình.

Giờ Emma đã bị phạt cấm túc, chỉ còn mỗi anh Nash là người duy nhất biết chuyện.

Tôi lại nhắc điện thoại lên - và chợt nhớ ra mình không hề biết số của anh ấy.

Tôi rón rén đi vào phòng khách lấy quyển danh bạ điện thoại trong ngăn kéo và quay trở lại về phòng, cẩn thận không để hai bác, đang ríu rít chuẩn bị đồ ăn với nhau trong bếp, nghe thấy. Có bốn nhà họ Hudson nhưng chỉ có duy nhất một nhà nằm trong khu phố nhà anh. Sau ba hồi chuông, anh Nash là người bắt máy.

Tim tôi đập mạnh tới mức tôi tin rằng anh Nash ở đầu dây bên kia cũng có thể nghe thấy, và trong vài giây tôi chỉ biết im lặng không thốt ra được lời nào.

“Alo?” - anh hỏi lại, giọng có vẻ khó chịu của một người ngái ngủ.

“Chào anh, là em, Kaylee đây” - cuối cùng tôi cũng bật ra được một câu. Chỉ hy vọng anh ấy vẫn còn nhớ tôi là ai - và rằng tôi không hề tưởng tượng ra điệu nháy với anh Nash tối qua. Bởi vì thú thật sau những chuyện vừa xảy ra tối qua và bản tin sáng nay, ngay đến bản thân tôi cũng bắt đầu tự hỏi không hiểu những gì chị Sophie nói về tôi có phải là sự thật không.

Anh Nash hắng giọng, giọng vẫn khản đặc vì ngái ngủ. “Chào em. Đừng nói là em gọi để hủy cuộc hẹn trưa nay nhá.”

Tôi không thể không mỉm cười khi nghe thấy câu nói đó của anh. “Không ạ. Em... Anh đã xem tin tức sáng nay chưa?”

“Anh còn chưa nhìn xuống tới cái *sàn nhà* nữa là” - anh vừa nói vừa ngáp dài. Qua điện thoại, tôi có thể nghe thấy tiếng cọt két của cái đệm lò xo. Hóa ra anh ấy vẫn đang ở trên giường.

Tôi lắc lắc đầu cố *gắng* phanh cái trí tưởng tượng đang ngày càng bay xa của mình lại. Giờ tôi cần phải tập trung vào vấn đề chính trước mắt. “Anh hãy bật TV lên đi.”

“Anh không quan tâm lắm tới tin tức thời sự...” - lại có tiếng đệm lò xo cọt két lúc anh trở mình.

Tôi nhắm nghiền mắt lại, hít một hơi thật sâu rồi nói- “Chị ấy chết rồi, anh Nash ạ.”

“Hả?” - giọng anh ấy giờ nghe đã có vẻ tỉnh táo hơn - “Ai chết cơ?”

Tôi ngồi bật dậy và đến lượt cái giường của tôi phát ra tiếng động - “Cái cô gái chúng ta đã gặp ở CLB ý. Chị của Emma là người phát hiện ra thi thể của chị ấy trong phòng vệ sinh của CLB Taboo đêm qua.”

“Em có chắc đó là chị ta không?” Giọng anh ấy đã tỉnh ngủ hoàn toàn.

“Anh tự xem tin đi.” - tôi vội lấy điều khiển bật cái TV 19 inch đang đặt trên nóc tủ lên và bấm liên tục cho tới khi tìm được kênh đang phát bản tin này - “Kênh 9 ý.”

Tôi nghe thấy tiếng TV bật lên và một tràng cười như chợ vỡ vang lên từ phía đầu dây bên kia. Nhưng chỉ độ một giây sau, âm thanh đấy đã nhanh chóng được thay thế bằng kênh tin tức giống như tôi đang xem. “Ôi không” - anh Nash thốt lên. Anh hỏi tôi giọng đầy nghiêm trọng - “Kaylee này, chuyện tương tự đã từng xảy ra với em chưa? Ý anh là trước đây em đã đoán đúng lần nào chưa?”

Tôi ngập ngừng, do dự không biết nên kể cho anh Nash nghe đến đâu. Nhắm nghiền mắt lại, tôi cố tìm cho ra một câu trả lời nhưng vô ích. Cuối cùng tôi thở dài cái thượt, quyết định nói hết mọi chuyện cho anh nghe. Dù sao thì anh ấy cũng đã biết cái phần kỳ cục nhất rồi. “Em không biết. Với cả chuyện này không tiện nói qua điện thoại.”

Điều cuối cùng tôi cần lúc này là bị hai bác mình nghe lỏm được câu chuyện này. Và khi ấy nếu họ không phạt cấm túc tôi cả đời, thì chắc cũng sẽ tổng thẳng tôi vào bệnh viện tâm thần.

“Anh sẽ qua đón em. Nửa tiếng nữa nhé?”

“Em sẽ đợi anh ở ngoài đường.”

CHƯƠNG 3

TÔI ĐÃ TẮM TRONG MỘT THỜI GIAN KỶ LỤC. Chỉ 24 phút sau khi cúp máy cuộc điện thoại với anh Nash, tôi đã kịp tắm táp sạch sẽ, quần áo chỉnh tề và không quên một lớp trang điểm nhẹ, đủ để giấu đi cú sốc vừa trải qua ban sáng. Đang mải mê là tóc thì tôi nghe thấy tiếng xe đỗ xích trước cửa.

Ồi không. Nếu tôi không nhanh chân, bác Brendon sẽ bắt anh Nash vào trong nhà và đặt ra hàng tá những câu hỏi cho anh, không khác gì điều tra tội phạm cho mà xem.

Tôi rút vội cái máy là ra, phi như bay vào trong phòng vợ vội lấy điện thoại, chìa khóa và ví rồi chạy thật nhanh ra cửa, không quên làm một tràng “chào buổi sáng bác” và “tạm biệt bác” với ông bác đang tròn mắt không biết chuyện gì xảy ra.

“Giờ đi ăn trưa thì sớm quá. Hay là bọn mình đi ăn pancake đi?” Anh Nash quay sang hỏi, sau khi tôi đã yên vị trong chiếc xe của mẹ anh và đóng chặt cửa xe.

“Ừm, cũng được ạ.” Mặc dù lương tâm tôi vẫn còn chưa hết day dứt bởi cái chết bất ngờ của chị Heidi Anderson, cộng thêm việc ngồi sát cạnh bên cạnh anh Nash như thế này, e rằng giờ có ăn gì cũng như nhau cả thôi.

Xe của mẹ anh Nash có mùi cà phê trong khi từ người anh ấy tỏa ra một mùi thơm dịu mát của xà phòng và thuốc đánh răng rất dễ chịu. Tôi chỉ muốn có thể hít hà hương thơm ấy thật lâu, và không làm sao rời được mắt khỏi cái cảm nhận nhụi của anh sáng nay, mà tối qua thôi vẫn còn khá thô ráp, nhưng không kém phần nam tính. Tôi vẫn nhớ như in cái cảm giác lúc má anh chạm vào má mình và đã phải nhắm mắt lại cố gắng xua tan cái ký ức nguy hiểm đó.

Mình không phải là mục tiêu chinh phục của anh ấy, cho dù anh ấy có tỏ ra tốt bụng hay ga-lăng với mình đến đâu. Tôi cần phải nghĩ ra chuyện gì đó để nói, để anh ấy không nhận ra những khát vọng thầm kín đang tuôn trào xối xả trong đầu tôi.

“Ơ xe mẹ anh khởi động được rồi à” - nói xong tôi mới thấy là mình ngớ ngẩn. Dĩ nhiên là xe khởi động được thì anh ấy mới đi được tới đây chứ. Tôi lăm bầm tự rửa thầm trong bụng.

Anh hơi quay sang liếc tôi một cái, đủ khiến cho toàn thân nóng ran lên như có lửa đốt. “Chắc do anh may mắn thôi.”

Tôi chỉ biết gật đầu hưởng ứng và nắm chặt lấy cái dây an toàn trước ngực, cố gắng ép bản thân nghĩ về chị Heidi Anderson để không nghĩ vẩn vơ về anh Nash và... những ý nghĩ mà tôi không được phép nghĩ tới.

Chúng tôi dừng xe ở tiệm Jimmy's Omelet, chuỗi cửa hàng chuyên phục vụ bữa sáng tới tận ba giờ chiều. Anh Nash ngồi đối diện với tôi, hai tay chống lên bàn và tay áo xắn lên tới tận khuỷu.

Ngay khi chúng tôi gọi món xong và chị nhân viên phục vụ vừa đi khỏi, anh Nash lập tức nhoài hẳn người về phía trước, nhìn chăm chăm vào mắt tôi ra vẻ rất thân thiết, như thể giữa hai chúng tôi còn có cái gì đó hơn là một bài hát trong hẻm tối hay một cái chạm má gần-như-hôn. Có điều tôi không tìm thấy sự đùa cợt hay tán tỉnh trong ánh mắt anh nhìn mình, trái lại tôi chưa bao giờ thấy anh ấy nghiêm túc như thế. Hơi thoáng buồn. Và có vẻ như là lo lắng.

“OK...” - anh hạ giọng nói - “Vậy là đêm qua em tiên đoán về cái chết của cô gái tóc đỏ đỏ và sáng nay tin tức đưa tin là cô ấy đã chết thật.”

Tôi gật đầu, nuốt nước bọt cái ực. Nghe anh ấy diễn giải sự việc như vậy - thẳng và thật - mới thấy câu chuyện này thật điên rồ và đáng sợ. Giờ tôi *cũng* chẳng biết giữa “điên rồ” và “đáng sợ” thì cái nào tệ hơn nữa.

“Em nói em đã từng có những linh cảm như thế trước đây?”

“Chỉ vài lần thôi ạ.”

“Thế có lần nào thành sự thật chưa?”

Tôi lắc đầu, sau đó nhún vai, dùng tay mân mê cái khăn ăn trước mặt. “Em cũng không biết.”

“Nhưng em biết sự việc lần này là do xem tin tức trên TV đúng không?” - tôi gật gật đầu, mặt vẫn tiếp tục cúi gằm xuống bàn. Anh Nash nói tiếp - “Vậy là mấy lần kia rất có thể cũng đã trở thành hiện thực mà em không hề hay biết.”

“Chắc thế.” Nếu đó là sự thực thì tôi cũng không muốn biết.

Khi tôi quyết định hướng sự tập trung của mình lên cặp dao đĩa trên bàn, tôi đã kịp liếc thấy anh đang quan sát tôi rất chăm chú, như thể từng câu từng chữ của tôi có thể mang ý nghĩa quan trọng nào đó. Hai môi anh mím chặt, cái trán nhăn lại vì sự tập trung cao độ.

Tôi nhấp nhồm trên cái ghế đệm, cảm thấy không thoải mái trước cái nhìn đầy chăm chú đó của anh. Hẳn là giờ anh ấy đang nghĩ tôi là một đứa quái dị. Một đứa con gái nghĩ rằng mình có thể biết trước được ai sắp phải chết - có thể với một số người, đây là điều khá thú vị nhưng rõ ràng người bình thường nghe vào sẽ nghĩ ngay là tôi bị điên.

Còn nếu quả thực là tôi có thể dự đoán trước được cái chết thì quả là đáng sợ.

Anh Nash nhíu mày, hết nhìn mắt bên trái lại nhìn qua mắt bên phải của tôi như thể muốn tìm kiếm một điều gì đó cụ thể. “Kaylee này, em có biết tại sao chuyện này lại xảy ra không? Như thế có nghĩa là gì?”

Tim tôi đột nhiên quặn thắt lại, đau đến nỗi tôi phải nắm chặt lấy cái khăn ăn trước mặt. “Làm sao anh biết được nó có ý nghĩa gì cơ chứ?”

“Anh... không biết” - Anh Nash thở dài, dựa lưng ra sau ghế, tay mân mê cái bình nước sốt dâu tây - “Nhưng em không nghĩ rằng nó hẳn phải mang một ý nghĩa nào đó à? Ý anh là đây đâu phải là chơi xổ số hay cá độ đua ngựa. Chẳng nhẽ em không muốn biết tại sao mình có thể làm như vậy à? Hoặc là giới hạn khả năng của em đến đâu? Hoặc là...”

“Không hề” - tôi ngẩng phắt đầu lên, đồng dạng nói - “Em không muốn biết tại sao hay là làm như thế nào. Tất cả những gì em muốn biết bây giờ là làm thế nào để chuyện đó chấm dứt.”

Anh Nash lại nhào người về phía tôi, tiếp tục dùng đôi mắt nâu lục nhạt kia làm cho trái tim tôi điên đảo. “Nếu em không thể dừng lại thì sao?”

Tâm trạng tôi càng lúc càng xấu đi sau mỗi câu hỏi của anh. Tôi lắc đầu quầy quậy, nhất quyết không chịu thừa nhận điều đó.

Sau một hồi đấu trí bằng mắt với tôi, cuối cùng ánh mắt anh cũng dịu lại. Đầy cảm thông. “Kaylee ạ, em cần được giúp đỡ.”

Mặt tôi tối sầm xuống, một cảm giác giận dữ và bị phản bội dâng trào trong tôi. “Anh cho rằng em cần phải đi gặp bác sỹ tâm lý chứ gì?” - hơi thở của tôi càng lúc càng gấp, khi tôi nhớ lại quãng thời gian khủng khiếp ở trong bệnh viện tâm thần với những chiếc áo liên quần sáng màu, những chiếc kim tiêm, và còng tay quấn quanh giường - “Em không hề bị điên.” Tôi đứng phắt dậy và ném con dao xuống bàn. Nhưng anh Nash đã nhanh tay nắm lấy cổ tay tôi giữ lại trước khi tôi kịp lướt qua chỗ anh đang ngồi và rời khỏi đó.

“Kaylee, khoan đã, ý anh không phải...”

“Bỏ tay em ra” - tôi rất muốn giật thật mạnh ra khỏi tay anh, nhưng lại sợ rằng nếu anh ấy không chịu buông ra thì tôi sẽ vẫn thua. Dù là cái còng tay bốn cạnh hay là một bàn tay cứng như thép thì kết quả vẫn như nhau nếu tôi không thể thoát ra được. Một nỗi hoảng sợ từ từ xâm chiếm con người tôi, trong khi vẫn đang đấu tranh để không vùng vẫy thoát khỏi anh. Tôi cần phải bình tĩnh lại, và để làm được điều đó tôi quyết định không phản kháng lại anh Nash nữa.

“Mọi người đang nhìn kìa... - anh Nash thì thào, giọng đầy khẩn khoản.”

“Thế thì bỏ tay em ra” - tôi thở một cách khó nhọc, mồ hôi ướt đầm hai bên thái dương - “Em xin anh đấy.”

Và anh đã buông tay tôi ra.

Tôi thở ra một hơi dài và nhắm chặt mắt lại. Con hoảng loạn khi này đã đi nhiều. Nhưng tôi vẫn không dám cử động, vẫn chưa được. Bởi vì nếu cử động, chắc chắn tôi sẽ quay đầu bỏ chạy.

Tôi đưa tay xoa xoa cái cổ tay vừa bị anh Nash nắm, ý thức được rất rõ là cả quán ăn đang đổ dồn mọi con mắt về phía bàn chúng tôi.

“Kaylee, làm ơn ngồi xuống đi em. Anh không hề có ý đó.” Anh Nash nhẹ nhàng phân trần.

Tôi thả lỏng hai tay, hít một hơi thật sâu.

“Làm ơn đi em” - anh ấy nhắc lại. Và phải khó khăn lắm tôi mới ép được bản thân từ từ quay về chỗ cũ và ngồi xuống, hai tay đặt trên đùi.

Chúng tôi cứ im lặng ngồi như thế - tôi nhìn chăm chăm vào cái khăn trải bàn, còn anh thì nhìn tôi - cho tới khi bầu không khí trong quán ăn bắt đầu rôm rả trở lại, không còn ai để ý tới hai đứa nữa.

“Em ổn chứ?” - cuối cùng anh Nash quyết định mở lời trước, trong khi cô nhân viên phục vụ đang mang thức ăn ra cho cái bàn sau lưng tôi.

“Em không cần bác sỹ” - tôi ngược mắt lên nhìn anh đầy thách thức, chuẩn bị tinh thần sẵn sàng cho một cuộc khẩu chiến.

Anh Nash thở dài, rồi tần ngần giải thích: “Anh biết. Ý anh là em cần phải nói chuyện này với hai bác của em.”

“Ôi giờ...”

“Có thể họ sẽ giúp được em, Kaylee ạ. Em cần phải kể chuyện này cho ai đó biết...”

“Họ đã biết từ lâu rồi, OK?” - tôi chợt nhận ra này giờ mình đã xé tan mấy tờ giấy ăn từ lúc nào không biết. Tôi nhìn anh Nash và quyết định sẽ kể hết mọi điều cho anh ấy nghe. Giờ tôi cũng chẳng cần lo lắng xem anh ấy nghĩ gì về mình nữa.

“Lần gần đây nhất khi chuyện này xảy ra em đã vô cùng hoảng sợ và bắt đầu hét ầm ỹ hết cả lên. Không sao ngừng lại được. Họ đã đưa em vào bệnh viện và cột chặt em lại trên giường, tiêm cho em hết loại thuốc này tới loại thuốc khác và kiên quyết không thả em ra cho tới khi chắc chắn rằng em đã vượt qua được “chứng hoang tưởng và hoang loạn” của mình và không nói về chuyện đó nữa. OK? Vì thế em không nghĩ việc kể cho họ là cần thiết, trừ phi em muốn dành cả kỳ nghỉ thu tới trong bệnh viện tâm thần.”

Anh Nash chớp chớp mắt và chỉ trong một giây ngắn ngủi đó tôi có thể đọc thấy biết bao cung bậc cảm xúc hiện ra trong mắt anh: Từ ngạc nhiên tới ghê tởm và phần nộ để rồi cuối cùng chuyển thành một cơn thịnh nộ, hai tay anh nắm chặt lại như muốn dẫm một cái gì đó.

Ngây người ra mất một lúc tôi mới hiểu rằng tất cả những cái đó không phải hướng về tôi. Rằng anh ấy không hề giận dữ hay xấu hổ khi bị bắt gặp đi cùng một kẻ tâm thần như tôi. Hoặc có thể vì vẫn chưa có ai biết về căn bệnh của tôi. Không một ai ngoài chị Sophie và bố mẹ chị ấy đã phải dọa là sẽ nhốt chị ấy ở trong nhà vĩnh viễn nếu dám để lộ bí mật của gia đình ra ngoài.

“Em đã phải ở trong đó bao lâu?” - anh Nash nhìn tôi đau đầu, khiến tôi bỗng chợt dạ không biết anh ấy có thể nhìn xuyên qua đôi mắt và vào trong tâm trí của mình hay không.

Tôi thở dài, đưa tay nghịch nghịch mấy chai nước sốt trên bàn. “Sau một tuần, khi thấy em không còn nói linh tinh nữa, bác em đã đưa em rời khỏi đó, không cần biết có đi ngược lại với chỉ định bác sỹ điều trị hay không. Họ đã nói với nhà trường là em bị cúm.” Khi đó tôi vẫn đang học năm thứ hai trung học, gần một năm trước khi gặp anh Nash, lúc Emma bắt đầu hẹn hò với đám bạn cùng đội bóng của anh.

Anh Nash nhắm mắt và thở ra một hơi thật dài. “Họ không thể đối xử với em như vậy. Em đâu có bị điên. Chuyện xảy ra đêm qua đã chứng minh điều đó.”

Tôi gật đầu, không biết phải nói gì hơn. Nếu tôi hiểu sai ý anh và dùng dùng bỏ đi như khi này, có lẽ tôi sẽ không bao giờ có thể đứng thẳng lưng và đường hoàng đi lại trong trường mất. Hơn nữa, tôi còn nhiều chuyện khác quan trọng hơn cần giải quyết. Bí mật của tôi đã bị lộ, ruột gan và tâm can tôi cũng đã được phơi bày, ngay cả những ký ức kinh hoàng trong bệnh viện tôi vốn muốn đào sâu chôn chặt cũng lại một lần nữa được xới lên.

“Em cần phải nói lại chuyện này với hai bác và...”

“Không.”

Nhưng anh ấy vẫn làm như không nghe thấy câu trả lời của tôi. “...nếu họ không tin lời em, hãy gọi cho bố.”

“Không là không.”

Anh Nash chưa kịp mở miệng tranh luận tiếp với tôi thì đã phải ngưng bật vì cô phục vụ mang đồ ăn tới đặt trước mặt hai chúng tôi.

“OK, chúc hai bạn ngon miệng. Nếu cần gọi thêm cái gì cứ gọi tôi nhé.”

Nhưng tất cả những gì tôi làm sau đó là ngồi cắt bánh ra thành từng miếng nhỏ và di chúng quanh đĩa cho tới khi mềm nhũn ra vì ngấm nước sốt. Tôi chẳng có lòng dạ nào mà ăn lúc này cả. Ngay đến anh Nash cũng chỉ ăn được vài miếng rồi bỏ dở.

Cuối cùng anh đặt đĩa xuống và hắng giọng cho tới khi tôi chịu ngược mắt nhìn lên mới thôi. “Anh sẽ không thể thuyết phục được em chuyện này đúng không?”

Tôi lắc đầu. Anh khẽ nhú mày, rồi thở dài và cuối cùng gượng cười hỏi tôi: “Em nghĩ sao về loài ngỗng?”

Kết thúc bữa sáng, tôi không ăn một miếng nào còn anh Nash cũng chẳng muốn ăn. Hai đứa dừng lại ở một tiệm bánh mỳ và mua một túi bánh mỳ cũ của ngày hôm qua, sau đó lái xe tới thẳng hồ White Rock để cho đàn ngỗng ở đó ăn. Phải công nhận trong đàn có mấy con siêu ghê gớm và tham ăn, không khác gì một đám tiểu quý. Tôi xem chút nữa mất một ngón tay chỉ vì cái thói tham ăn đó của chúng, còn anh Nash bị la ó muốn thủng màng nhĩ chỉ vì không lấy

kịp bánh mỳ ra khỏi túi.

Khi bánh đã hết, chúng tôi ba chân bốn cẳng chạy ra khỏi đó và đi dạo quanh hồ. Gió thổi làm tóc tôi rối tung lên và khi tôi vấp phải một hòn đá, anh Nash đã nắm lấy tay tôi, tôi cứ để yên cho anh nắm như thế. Sự yên lặng giữa hai chúng tôi mới thật thoải mái làm sao! Dĩ nhiên là tôi thấy thoải mái rồi, khi mà anh giờ đã biết hết mọi góc tối trong tâm hồn tôi, từng ngóc ngách trong suy nghĩ của tôi và chưa một lần gọi tôi là kẻ điên - hay cố gắng làm cho tôi vui lên.

Tại sao? Tôi lén ngấm nhìn khuôn mặt anh lúc anh nheo mắt vì bị ánh nắng Mặt Trời phía bên kia hồ chiếu phải. Không lẽ vì tôi không đủ xinh đẹp?

Tất nhiên tôi không hề mong muốn tên mình xuất hiện trong bản danh sách “các chiến tích” của anh Nash như thiên hạ đồn đại. Nhưng tôi vẫn muốn biết liệu mình có tiêu chuẩn đó hay không.

Anh Nash mỉm cười khi nhận ra là tôi đang nhìn anh ấy. Dưới ánh nắng, mắt anh ấy bỗng có màu xanh nhiều hơn là nâu, và chúng như đang phản chiếu từng chuyển động từ từ của mặt nước, sẵn sàng muốn thôi miên bất kỳ ánh mắt nào trót lạc vào đó. Giống như tôi chẳng hạn. “Kaylee ơi, anh có thể hỏi em một câu hỏi riêng tư được không?”

Ơ thế câu chuyện khi nãy về cái chết và chứng bệnh thần kinh của tôi không gọi là chuyện riêng tư thì là cái gì?

“Chỉ khi anh chịu cho em hỏi một câu liên quan đến anh.”

Anh ấy đã dẫn đo mắt một lúc trước khi nhoẻn miệng cười rõ tươi, để lộ một bên má lúm đồng tiền, và bóp nhẹ vào tay tôi. “Em hỏi trước đi.”

“Anh có ngủ với chị Laura Bell không?”

Anh Nash lập tức đứng khựng lại, sững sờ nhìn tôi. “Như thế thật không công bằng. Anh đâu có hỏi em về các mối quan hệ trước đây của em.”

Tôi nhún vai, thích thú vì phản ứng vừa rồi của anh. “Anh cứ việc hỏi.” Tôi thậm chí còn chẳng cần tới một bàn tay để liệt kê danh sách.

Mặt anh Nash nhăn tít lại, rõ ràng anh ấy đang có một câu hỏi khác trong đầu. “Nếu anh nói có thì em có giận không?”

Tôi nhún vai, thản nhiên trả lời: “Chuyện đó chẳng liên quan gì tới em.”

“Thế sao em còn hỏi làm gì?”

Ồi giờì... “OK, câu hỏi mới.” - tôi kéo tay anh đi tiếp, cố gắng lấy hết can đảm để hỏi một điều mà bản thân tôi cũng không chắc là mình muốn biết câu trả lời. Nhưng tôi cần phải biết, trước khi mọi chuyện đi xa hơn - “Anh đang làm gì ở đây thế?” - tôi giơ tay hai đứa lên để nhấn mạnh - “Anh muốn đạt được điều gì từ chuyện này?”

“Sự tin tưởng của em. Anh mong là như vậy.”

Đầu tôi quay mòng mòng mất một giây vì không hề chuẩn bị tinh thần sẽ nhận được một câu trả lời vậy. “Chỉ thế thôi à?” - tôi ngược mắt nhìn anh, lúc hai đứa bước lên cầu tàu. Kể cả nếu lời anh nói là thật đi chẳng nữa thì cũng không thể chỉ có vậy. Tôi nửa đùa nửa thật chau mày hỏi anh - “Anh có chắc là anh không phải đang tìm cách để ngủ với em đấy chứ?”

Lần này thì anh ấy phá lên cười thực sự. Kể đó anh kéo tôi sát lại gần, dựa lưng vào cái hàng rào gỗ, môi anh chỉ còn cách mũi tôi vài phân. “Em đang mời mọc anh đấy à?”

Tim tôi như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực và hai tay tôi đang ôm hững hờ sau lưng anh. Cơ thể ấy, mùi hương ấy, khuôn mặt ấy... đang ở rất gần tôi. Trong một giây tôi gần như rơi vào trạng thái mê mê không biết mình đang ở trên thiên đường hay Trái Đất nữa...

Và rồi tôi bỗng bừng tỉnh khỏi cơn mộng mị, tự rơi bịch trở lại với hiện tại khi sức nhớ ra rằng mình không bao giờ muốn có tên trong danh sách các cô bạn gái cũ của Nash Hudson. Nhưng trước khi tôi kịp nghĩ ra phải nói thế nào cho anh ấy khỏi phật ý và mình cũng đỡ mất mặt thì đã thấy ánh mắt anh chợt lóe lên đầy vẻ tinh nghịch và anh cúi xuống hôn lên chóp mũi của tôi.

Tôi há hốc mồm kinh ngạc, trong khi anh Nash bật cười khúc khích. “Anh chỉ hỏi đùa thôi mà, Kaylee. Không ngờ em đã phải suy nghĩ lâu tới vậy.” Anh nhoẻn miệng nhìn tôi cười rất tươi, sau đó lùi lại một bước và lại nắm lấy tay tôi, trong khi tôi vẫn đang đứng ngây người nhìn anh, hai má đỏ lựng lên vì xấu hổ.

“Hãy hỏi câu hỏi của anh trước khi em đổi ý kiến.”

Nụ cười trên môi anh vụt tắt; câu chuyện đùa đã kết thúc. Anh ấy còn muốn biết chuyện gì

nữa ở tôi? Không lẽ anh ấy muốn biết trong bệnh viện tâm thần bệnh nhân được ăn trưa lúc mấy giờ chẳng?

“Chuyện gì đã xảy ra với mẹ em thế?”

Hả?

“Em không phải trả lời, nếu không muốn.” - anh dừng lại và quay sang nhìn tôi, cố cứu vãn lại tình hình mà anh ấy tưởng nhầm là đang khiến cho tôi thấy không thoải mái. Trong khi trên thực tế tôi lại thấy nhẹ nhõm khi anh hỏi tôi câu đó - “Anh chỉ là hơi tò mò không biết mẹ em là người như thế nào.”

Tôi đưa tay vuốt mấy sợi tóc rũ trước trán sang một bên. “Không sao đâu” - Dĩ nhiên là tôi luôn ước rằng mẹ vẫn còn sống và tôi có thể sống cùng gia đình của mình, chứ không phải gia đình của chị Sophie. Nhưng mẹ tôi đã mất quá lâu rồi, khiến tôi hầu như không còn chút ký ức nào về bà. Và lại tôi cũng đã quá quen với câu hỏi này rồi - “Mẹ em mất trong một vụ tai nạn ô tô năm em 3 tuổi.”

“Thế em có hay gặp bố không?”

Tôi nhún vai, lấy chân đá một viên sỏi trên cầu tàu xuống nước. “Trước đây một năm bố vẫn tới thăm em vài lần” - nói là vài lần chứ thực chất chỉ vào dịp Giáng sinh và sinh nhật của tôi mà thôi. Và giờ thì vài năm may ra tôi mới gặp ông được một lần. Nhưng tôi cũng không quá để tâm tới chuyện đó. Bố có cuộc sống riêng của bố - cứ cho là như thế - và tôi có cuộc sống riêng của tôi.

Cứ nhìn vào ánh mắt đầy thông cảm mà anh Nash đang nhìn tôi bây giờ có thể thấy anh ấy đã nghe thấy cả những phần mà tôi không nói ra thành lời. Rồi đột nhiên ánh mắt ấy đột ngột thay đổi theo chiều hướng mà tôi cũng không biết phải diễn giải như thế nào cho đúng. “Anh vẫn nghĩ là em nên kể cho bố nghe về buổi tối ngày hôm qua.”

Tôi cau có quay phắt người lại, dùng dùng rời khỏi cầu tàu, hai tay khoanh trước ngực.

Anh Nash bước vội theo sau tôi. “Kaylee ơi...”

“Anh biết phần tồi tệ nhất trong toàn bộ câu chuyện này là gì không?” - tôi hỏi anh sau khi anh đuổi kịp và kéo tôi đi chậm lại.

"Là gì?" - anh có vẻ hơi bất ngờ khi tôi chủ động mở lời nói trước về chuyện này. Trong khi không hề có ý định nói tiếp về bố mình.

Tôi nhắm mắt lại, và khi cơn gió đã đi qua, tôi cảm nhận được hơi ấm của Mặt Trời trên khuôn mặt mình, trái ngược hoàn toàn với cảm giác lạnh buốt đang chạy dọc cơ thể tôi. "Đáng ra em phải làm một cái gì đó để ngăn chuyện ấy xảy ra. Em biết là chị ấy sẽ chết vậy mà em đã không làm gì. Ngay đến việc cảnh báo trước cho chị ấy em cũng chẳng làm. Em chỉ biết cúp đuôi và bỏ chạy về nhà. Chính em đã để cho chị ấy chết, anh Nash ạ."

"Không phải vậy" - giọng anh Nash đầy quả quyết. Tôi mở choàng mắt ra khi anh xoay người tôi sang đối diện với anh - "Em không làm điều gì sai hết, Kaylee ạ. Việc em biết chuyện đó sẽ xảy ra không có nghĩa là em có thể ngăn chặn nó lại."

"Nhờ đâu được thì sao? Em thậm chí đã không cố thử, dù chỉ là một lần!" Tôi đã quá mải mê phân tích xem cái chết của chị ấy có ý nghĩa như thế nào đối với mình mà không chịu dừng lại lấy một phút để suy nghĩ xem đáng ra mình nên làm gì cho chị ấy.

Anh Nash nghiêm mặt nhìn tôi nói: "Mọi chuyện đâu có đơn giản như thế. Cái chết không phải tự dung mà tới với bất kỳ ai. Nếu số của chị ấy đã tận thì chúng ta không thể làm gì để ngăn điều đó lại."

Sao anh ấy có thể chắc chắn như thế? "Nhưng ít ra thì em cũng nên nói cho chị ấy biết..."

"Không được!" - anh Nash sắc giọng quát lên làm tôi giật bắn cả mình. Bản thân anh ấy có vẻ cũng hơi bất ngờ với chính phản ứng vừa rồi của anh. Tôi vội lùi lại một bước, lúc anh chìa tay ra định nắm lấy tay tôi. Anh Nash cúi đầu và giơ hai tay ra, ra hiệu rằng anh sẽ không cố chạm vào tôi nữa, sau đó rút tay vào túi quần - "Chị ấy không tin lời em đâu. Hơn nữa sẽ là rất nguy hiểm nếu em đùa giỡn với những thứ em chưa hiểu rõ. Và em vẫn chưa biết chuyện gì đang xảy ra mà. Hãy thề với anh nếu chuyện này lại xảy ra một lần nữa và anh không có mặt ở đó, em sẽ không mạnh động làm bất cứ chuyện gì. Hay nói điều gì. Chỉ quay lưng và bỏ đi. OK?"

"OK" - tôi gật đầu đồng ý. Anh ấy bắt đầu khiến cho tôi hơi sợ khi mím chặt môi và nhìn tôi bằng đôi mắt mở to đầy khẩn thiết như vậy.

"Hãy thề đi" - anh Nash vẫn khẳng khái yêu cầu - "Em phải thề là sẽ làm như lời anh dặn."

"Em xin thề" - và tôi tự nhủ với lòng sẽ làm như vậy, bởi vào đúng thời khắc ấy, khi Mặt Trời dẹt nên những vệt sáng xen lẫn vệt tối trên khuôn mặt anh Nash, trông anh ấy vừa có chút gì đó sợ hãi, lại vừa có chút đáng sợ.

Nhưng tệ hơn nữa là có vẻ như anh ấy biết rất rõ bản thân đang nói về chuyện gì.

CHƯƠNG 4

ANH NASH ĐƯA TÔI VỀ hai tiếng trước khi tôi phải chuẩn bị đi làm và vừa bước vào cửa tôi đã bị mùi hoa lan tiên làm cho nhức hết cả óc. Chị Sophie đang ở nhà.

Bà chị họ của tôi đang đứng cạnh cái ghế bành, nơi chị ấy chắc chắn vừa nhìn lên qua rèm cửa, hai cánh tay khằng khiu chống hai bên hông, rất hậm hực. “Ai đấy?” - chị ấy hỏi, mặc dù chỉ cần nhìn vào đôi mắt đầy nghi ngờ của chị ấy cũng hiểu trong đầu chị ấy đã có sẵn đối tượng nghi vấn rồi.

Tôi cười xòa một cái rồi đi thẳng qua chỗ chị đang đứng mà không buồn dừng lại. “Một anh chàng.”

“Và tên của anh ấy là...” - chị ấy đi theo tôi vào trong phòng, thản nhiên ngồi xuống giường của tôi, làm như đó là phòng của mình không bằng. Hơn nữa tôi và chị ấy cũng chẳng thân nhau tới mức sang phòng nhau chơi như thế này. Chị Sophie chỉ ngon ngọt mỗi khi cần cái gì đó ở tôi, thường thì là để xin tiền hoặc xin đi nhờ xe. Lần này rõ ràng là chị ấy đang muốn săn tin. Một câu chuyện làm quà – bổ sung vào ngọn lửa tin đồn mà chị ấy và đám bạn vẫn thường đi thổi bùng khắp nơi trong trường.

Nhưng tôi không hề có ý định mời thêm cho ngọn lửa của chị ấy.

Tôi quay lưng lại phía chị Sophie đang ngồi và dốc hết mọi thứ trong túi vào ngăn kéo bàn trang điểm để cất. “Chẳng liên quan gì đến chị.” Qua cái gương trước mặt tôi thấy mặt chị ấy tối sầm lại vì giận dữ. Vấn đề của việc luôn có được mọi thứ bạn muốn trong cuộc sống chính là bạn không được chuẩn bị cho những sự thất vọng có thể xảy ra.

Tôi thấy mừng vì tôi chính là người giúp chị Sophie làm quen với khái niệm đó.

“Mẹ nói anh ấy là học sinh năm cuối.” - vừa nói chị ấy vừa hậm hực khoanh hai chân còn nguyên cả giầy cả tất lên giường của tôi. Khi thấy tôi không trả lời, chị ấy trừng mắt nhìn tôi trong gương - “Chị thừa sức tìm ra anh ấy là ai chỉ trong hai giây.”

“Thế thì chắc chị cũng chẳng cần gì ở em nữa đâu nhỉ” - tôi đưa tay cột tóc cao hẫng lên - “Chào mừng chị đến với cuộc chơi, Nancy Drew (nhân vật trong phim *Nancy Drew - Nữ thám tử tài ba*)”

Chị Sophie cau có nhìn tôi, môi mím chặt lại thành một đường kẻ. Tôi mở tủ lấy áo đồng phục ra khỏi mắc áo và cầm nó thông thượt trên tay. “Ra ngoài đi. Em còn phải đi làm. Em đang cần tiền trả tiền bảo hiểm cho cái xe.” Chị Sophie còn năm tháng nữa mới đủ tuổi lấy

bằng lái xe và điều đó khiến chị ấy phát điên lên vì tôi có thể lái xe còn chị ấy thì không.

Cái xe ô tô là món quà tuyệt vời nhất mà bố tôi đã tặng cho tôi, kể cả khi đó là một con xe dùng rồi. Và thậm chí bố tôi còn chưa bao giờ nhìn thấy nó.

“À lại nói về xe, anh chàng hẹn hò bí ẩn của em có cái xe trông quen quen. Một con Saab màu xám bạc, ghế bọc da đúng không?” - chị Sophie đứng dậy, ưỡn eo đi ra phía cửa, mặt vểnh ngược lên - “Băng ghế sau khá thoải mái, mặc dù có một vết rách nhỏ chỗ cái ghế phụ.”

Tôi chết điếng người không nói được lời nào, chỉ biết nghiêng chặt răng để kiềm chế cơn thịnh nộ đang gieo âm ỉ trong lòng.

“Cho chị gửi lời chào anh Nash nhá.” - chị Sophie dừng lại ở cửa, đặt một tay lên nắm cửa. Nét mặt chị ta chỉ trong tích tắc đã thay đổi rất nhanh từ đắc thắng sang thương hại - “Chị cũng không muốn làm tổn thương tới tình cảm của em đâu, Kaylee ạ, nhưng chị nghĩ em cần phải biết sự thật” - Đôi mắt màu xanh nhạt mở to đầy vẻ ngây thơ - “Anh ấy chỉ đang lợi dụng em để tiếp cận chị thôi.”

Đến lúc này thì tôi nhìn nổi nữa, lao tới đóng sầm cửa lại. Chị Sophie rú ầm lên, rụt vội tay lại trước khi bị kẹp bốn đầu ngón tay vào cửa. Tôi vỗ chặt cái áo đồng phục trong tay và ném thật mạnh về phía giường, nơi mới chỉ vài giây trước bà chị họ đáng ghét của tôi còn đang ngồi.

Chị ấy bịa đặt. Nghĩ là như vậy nhưng tôi vẫn quay ra nhìn lại mình trong gương và tự nhủ không hiểu trong mắt mọi người tôi là người như thế nào. Trong mắt anh Nash tôi là người như thế nào. Không, tôi không có thân hình mảnh mai của một vũ công như chị Sophie, hay đường cong nóng bỏng như Emma, nhưng trông tôi cũng chẳng lỗ bịch. Có điều... anh Nash còn nhiều sự lựa chọn tốt hơn là một người chỉ không-lỗ-bịch.

Phải chăng vì thế mà anh ấy vẫn chưa hôn tôi? Liệu tôi có phải là kẻ thay thế trong lúc anh ấy chưa tìm được bạn gái mới? Hay đây chỉ là một buổi hẹn hò thương hại? Một dạng chương trình từ thiện của đội bóng bầu dục nam giàu lòng nhân ái?

Không phải. Nếu thế anh ấy đã chẳng bỏ ra ngần ấy thời gian để trò chuyện với người mình không hề hứng thú, kể cả nếu chỉ là để chơi bời. Ngoài kia còn ối cô gái xinh đẹp và dễ dãi hơn tôi nhiều.

Tôi ngồi phịch xuống giường lấy điện thoại nhắn tin cho Emma, nín thở cầu mong mẹ cậu ấy đã trả lại điện thoại cho cậu ấy.

Nhưng lời cầu nguyện của tôi đã không được đáp ứng. Hai phút dài như hai tiếng sau khi tôi nhắn tin - *Cậu nói chuyện được không?* - cuối cùng tôi cũng nhận được tin nhắn trả lời.

Bạn ấy vẫn đang bị phạt cấm túc. Cháu nói chuyện với Emma ở chỗ làm nhé.

Đáng ra cậu ấy không bao giờ nên dạy mẹ mình cách nhắn tin. Tôi đã từng nói với cậu ấy đấy không phải là ý hay mà.

Emma và tôi được phân làm cùng ca với nhau, vì thế buổi chiều hôm đó tôi đã kể cho cậu ấy nghe tình hình buổi hẹn hò với anh Nash, trong lúc hai đứa đứng bán vé cho các suất chiếu của một bộ phim hoạt hình và một bộ phim hài lãng mạn. Sau đó, khi hai đứa chia nhau cái bánh pretzel và đĩa khoai tây chiên phô-mai trong giờ nghỉ, tôi đã kéo Emma ra cái bàn ở góc khuất - phòng trường hợp nhớ bị ai nghe thấy - và kể cho cậu ấy nghe về chị Heidi Anderson, phần câu chuyện mà cậu ấy không được nghe từ chị gái của mình.

Emma vô cùng tán phục khả năng phán đoán như thần của tôi và đồng tình với anh Nash về quan điểm cần phải nói cho hai bác nhà tôi biết, mặc dù động cơ của cậu ấy hoàn toàn khác: cốt để chứng minh cho họ thấy là tôi không sai, hơn là tìm kiếm một sự giúp đỡ.

Nhưng lại một lần nữa, tôi từ chối nghe theo lời khuyên này. Tôi không hề mong muốn gặp lại bác sỹ Nelson - người đã chỉ định dùng còng tay y tế và thuốc an thần khổng chế tôi suốt thời gian ở trong viện - thêm một lần nào nữa. Thú thật, tôi đã nuôi hy vọng rằng lần dự cảm tiếp theo - nếu có - sẽ phải nhiều tháng, thậm chí là nhiều năm nữa mới lại xảy ra. Vì hai lần đây nhất cũng cách nhau tới gần chín tháng.

Nửa cuối ca làm hôm nay của tôi trôi qua với tốc độ giảm chỉ còn bằng phân nửa bởi vì vừa vào làm lại được 15 phút thì anh quản lý chuyển Emma sang quầy bán đồ ăn, bỏ lại mình tôi trong quầy vé với anh chàng sinh viên chuyên ngành vi tính trường Đại học A&M, người đã lật áo đồng phục để lên khoe với tôi cái áo phong bên dưới với dòng chữ. *Tôi còn có một chiếc áo khác là đồng phục của Stormtrooper* (một nhân vật trong phim *Star Wars - Chiến tranh giữa các vì sao*).

Sau khi hết ca làm, tôi đi bấm thẻ và ngồi đợi Emma trong phòng nghỉ của nhân viên. Tôi đang loay hoay kéo khóa áo thì thấy Emma đẩy cửa đi vào, áo khoác vẫn còn chưa cài hết khóa, mặt mày nhăn nhó đầy vẻ khó chịu.

“Sao thế?” - tôi với tay cài nốt cái áo cho cô bạn.

“Đi theo mình. Cậu cần phải nghe chuyện này” - nói rồi Emma mở cửa nhường đường cho tôi ra trước. Nhưng tôi đã có chút ngập ngừng. Hiển nhiên đó không phải là một tin tốt rồi, mà tôi thì đã quá đủ chuyện đau đầu và kỳ quái rồi

“Thật đấy. Mình thấy chuyện này rất lạ.”

Tôi thở dài dứt hai tay vào trong túi áo và đi theo Emma ra ngoài sảnh rạp chiếu phim, về phía quầy bán đồ ăn.

Anh Jimmy Barnes mặc dù đang bận phục vụ khách, nhưng ngay khi vừa thấy Emma đứng đợi để gặp anh, liền vội vội vàng vàng làm thật nhanh, thậm chí suýt quên cho thêm bơ vào món bắp rang bơ cho khách. Anh ấy thích Emma thấy rõ.

Và anh ấy không phải là người duy nhất.

“Em quay lại nhanh thế?” - anh Jimmy quay sang gật đầu chào tôi, sau đó chống hai tay lên quầy, nhào người về phía Emma nhìn say đắm, như thể mọi ý nghĩa của cuộc đời chỉ có thể tìm thấy trong đôi mắt cậu ấy. Mấy đầu ngón tay của anh ấy vàng khè vì dính dầu vị bơ còn người anh ấy toàn mùi bông ngô và loại nước ngọt mà anh ấy đã làm rót trên tầm tạt dề đen đeo trước ngực.

“Anh có thể kể lại cho Kaylee nghe về những gì anh Mike đã nói không?”

Nụ cười ngây ngô trên miệng anh Jimmy vụt tắt, và anh ấy chụm đầu thì thào với Emma và tôi. “Đó là chuyện rợn tóc gáy nhất mà anh từng nghe.” Vừa nói anh ấy lúi húi bóc chồng cốc giấy mới bên dưới quầy để chuẩn bị phục vụ khách.

“Em biết anh Mike Powell rồi đúng không?”

“Vâng” - tôi nhú mào quay sang nhìn Emma đầy nghi hoặc, nhưng cô nàng chỉ gật đầu nhìn anh Jimmy chăm chú, như muốn nói tôi hãy trật tự và lắng nghe.

Anh Jimmy đặt chồng cốc lên và nhấn nút, chúng lập tức biến mất xuống bên dưới cái lỗ, chỉ để lại một chiếc nhô trên mặt quầy. “Hôm nay anh Mike được phân công sang làm bên quầy bán đồ ăn của rạp Arlington, thay cho một gã vừa bị đuổi việc vì dám nhổ nước bọt vào cốc Coke của khách.”

“Cháu ơi bán cho chú một túi bắp rang bơ.”

Tôi ngẩng đầu nhìn sang và thấy một người đàn ông trung niên đang đứng trước quầy tính tiền, một bên là cô con gái nhỏ đang đút cả cái ngón cái vào miệng mút chùn chụt và một bên là cậu con trai lớn, đang dán chặt mắt - và hai ngón cái - vào cái máy PSP.

“Chú dùng cỡ lớn ạ?” - anh giơ ngón tay trở lên ra hiệu đợi-anh-một-phút rồi chạy thật nhanh ra chỗ mấy cái máy làm bắp để xúc vào hộp cho khách hàng. Tôi rút điện thoại trong túi ra xem giờ. Đã hơn 9 tối và bụng tôi đang sôi òng ọc vì đói. Lại càng không có tâm trạng muốn nghe câu: chuyện ly kỳ, rợn tóc gáy mà anh Jimmy sắp kể.

Sau khi mấy vị khách đi khỏi với một khay đầy thức ăn và nước uống, anh Jimmy lập tức quay lại chỗ chúng tôi đang đứng. “Anh Mike vừa gọi cho anh nửa tiếng trước, tâm trạng cực kỳ hoảng loạn. Cậu ấy bảo chiều nay vừa có một cô gái chết ngay trước quầy bán hàng của mình. Tự dưng cô gái ấy lăn đùng ra chết, trên tay vẫn đang cầm gói bắp rang bơ.”

Một cảm giác gai người chạy dọc sống lưng tôi. Tôi quay gang nhìn Emma và cậu ấy gật đầu xác nhận. “Anh nói thật đấy à?” Tôi hỏi anh Jimmy, sự bất an trong tôi lại một lần nữa cựa mình trỗi dậy.

“Tất nhiên rồi. Anh Mike nói mọi chuyện xảy ra rất nhanh. Xe cứu thương tới đưa cô gái xấu số đó đi trong một cái túi đựng xác và anh quản lý đã phải đóng cửa rạp chiếu phim và trả lại vé cho khách, cảnh sát liên tục lấy lời khai của anh Mike để tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy ra.”

Emma chăm chú quan sát phản ứng của tôi, và tất cả những gì tôi có thể làm khi ấy là bám chặt hai tay vào thành quầy và lắng nghe câu chuyện của anh Jimmy. Tôi không muốn và cũng không thể ép bản thân đưa ra bất kỳ kết luận gì lúc này. Sự giống nhau giữa vụ việc lần này với vụ Heidi Anderson là không thể phủ nhận, nhưng tôi lại không có bằng chứng cụ thể để liên kết hai cái chết này với nhau.

“Họ có biết tại sao cô ấy chết không ạ?” - cuối cùng tôi quyết định lên tiếng, mặc dù đã lờ mờ đoán trước được câu trả lời.

Anh Jimmy nhún vai. “Anh Mike nói mới một phút trước còn thấy cô ấy rất bình thường, thế mà một phút sau đã thấy nằm sóng soài trên sàn rồi. Không ho hắng, không nghẹn, không giơ tay ôm ngực hay ôm đầu gì hết.”

Một nỗi sợ hãi bắt đầu nhen nhóm trong tôi, một cách từ từ chậm rãi, chứ không ồ ạt và sục sôi như khi tôi nhìn thấy bóng đen bao phủ lấy chị Heidi. Cái chết của họ có liên quan tới nhau. Chắc chắn là như vậy.

Emma vẫn tiếp tục im lặng quan sát tôi và hẳn là mặt tôi lúc ấy giống như sắp ngất đến nơi

rồi nên đột nhiên thấy cậu ấy đặt một tay lên vai tôi và nói: “Cảm ơn anh, anh Jimmy. Hẹn gặp anh vào thứ Tư.”

Trên đường về nhà, Emma nói lỏng dây an toàn ra và nghiêng hẳn người sang nói chuyện với tôi suốt dọc đường. “Chuyện này kỳ lạ nhỉ? Đầu tiên cậu tiên đoán về cái chết của một cô gái tại CLB Taboo. Sau đó tối nay một cô gái khác cũng chết bất thành linh ở rạp chiếu phim, giống như tối hôm qua.”

Tôi bật xi nhan xin vượt một chiếc xe bên làn đường bên phải. “Hai trường hợp đó không giống nhau” - tôi phủ nhận, mặc dù trong lòng cũng đang có ý nghĩ tương tự. “Chị Heidi Anderson đã uống quá nhiều. Chắc chị ấy chết vì ngộ độc rượu.”

“Không phải đâu” - Emma lắc đầu - “Trên TV nói họ đã thử nồng độ cồn trong máu của chị ấy. Đúng là chị ấy đã say thật nhưng không nhiều đến mức có thể tử vong.”

Tôi nhún vai, cảm thấy không thoải mái với diễn biến của câu chuyện. “Thế thì chắc là chị ấy bị ngất và đập đầu xuống sàn lúc ngã xuống.”

“Nếu chỉ đơn giản như vậy, không lẽ tới giờ cảnh sát vẫn chưa phát hiện ra?” - khi thấy tôi không trả lời, Emma tiếp tục phân tích - “Mình không nghĩ là họ đã tìm ra nguyên nhân tử vong đâu. Đó là lý do tại sao họ vẫn chưa làm đám tang cho chị ấy.”

Hai tay tôi ghì chặt lấy vô-lăng, liếc nhìn Emma đầy ngạc nhiên. “Khiếp, sao cậu nắm rõ tin tức về người ta thế?”

Emma nhún vai. “Thì mình chỉ có mỗi việc ngồi xem tin tức thôi mà. Mình đang bị phạt cấm túc mà - còn việc gì để làm đâu? Hơn nữa vụ này cũng kỳ lạ mà. Nhưng chưa là gì so với linh cảm chính xác của cậu.”

Tôi lại bật xi nhan ra khỏi đường cao tốc, cố gắng thả lỏng hai tay trên vô-lăng. Tôi không muốn nghĩ về linh cảm của mình, lại càng không muốn nói về nó. “Không thể nói là hai cái chết đó có liên quan tới nhau được. Đầu phải là họ bị sát hại đâu. Ít nhất là cô gái ở Arlington. Chính anh Mike *đã nhìn thấy* cô ấy ngã xuống và chết mà.”

“Biết đâu cô ấy bị đầu độc thì sao...” - Emma vẫn khẳng khẳng giữ quan điểm của mình, nhưng tôi lờ đi như không nghe thấy gì và từ từ rẽ vào khu phố nhà cậu ấy.

"Kể cả nếu chúng thực sự có liên quan tới nhau thì cũng không liên quan gì tới chúng ta."

“Chẳng phải cậu đã biết về cái chết đầu tiên còn gì.”

“Ừ, và mình hy vọng rằng điều đó sẽ không bao giờ xảy ra nữa.”

Emma nhú mào nhưng rồi quyết định bỏ qua chủ đề này. Sau khi thả cậu ấy về nhà, tôi đậu xe ở một góc phố gần nhà Emma và gọi điện cho anh Nash.

“Alo?” - từ phía đầu dây bên kia tôi nghe có tiếng hò hét và tiếng pháo nổ, cho tới khi anh ấy vặn nhỏ TV xuống.

“Là em, Kaylee đây. Anh có đang bận không?”

“Không, đang giết thời gian thôi. Có chuyện gì thế em?”

Tôi nhìn chăm chăm qua cửa kính ô tô. Cả con đường bỗng trở nên tĩnh mịch, tối om, không một bóng người. Tim tôi đập thình thịch trong khi cổ lấy hết can đảm để mở lời với anh Nash.

“Kaylee ơ? Em còn đó không?”

“Dạ” - tôi nhắm chặt mắt lại, ngập ngừng nói - “Em có thể mượn máy tính của anh một lúc được không? Em cần tra cứu mấy thứ nhưng không thể làm ở nhà vì sợ bị chị Sophie xem trộm” - Và tôi không muốn bị bác Val đột nhiên xộc thẳng vào phòng mà không gõ cửa, thói quen xưa nay của cả hai mẹ con nhà đó, và đọc được những dòng tra cứu trên mạng của tôi.

“Được thôi.”

Nhưng rồi đột nhiên tôi chợt nhớ ra một chuyện. Tôi không thể ở một mình với anh Nash trong nhà của anh ấy được - tôi không tin vào bản lĩnh của mình.

Anh Nash cười ồm lên, như thể đọc được suy nghĩ của tôi vậy. “Đừng lo. Mẹ anh cũng có ở nhà mà.” Không lẽ anh ấy nghe được điều đó qua sự im lặng của tôi thật.

Tôi cố gắng không để lộ cảm giác nhẹ nhõm pha chút thất vọng trong giọng nói của mình. “Thế ạ?” - tôi nổ máy và cho xe rời khỏi đó - “Anh có đói không?”

“Anh đang định đi hâm nóng lại cái pizza.”

“Anh có muốn ăn bánh kẹp thịt không?”

"Có chứ."

Hai mươi phút sau, tôi dừng xe ở trước cửa nhà anh và ra khỏi xe, một tay xách túi đồ ăn nhanh, tay còn lại xách túi nước uống. Chiếc xe Saab màu xám bạc của mẹ anh ấy đang đậu ở bên ngoài, nhưng lần này thì cửa đã đóng chặt.

Tôi đi qua cái sân nhỏ, khá gọn gàng và xinh xắn và chưa kịp đưa tay gõ cửa thì đã thấy anh Nash ra mở cửa. “Chào em, vào nhà đi.” Anh cầm lấy túi nước và giữ cửa mở cho tôi vào trước. Phòng khách nhà anh ấy trang trí khá sơ sài nhưng được cái sạch sẽ và ngăn nắp.

Anh Nash lấy hai cái cốc đặt lên trên bàn và đút tay vào túi quần chờ đợi, trong khi tôi đang mãi nhìn quanh căn phòng. Đồ nội thất nhà anh ấy không còn mới, cũng không thuộc dạng đắt tiền như nhà bác Val, nhưng trông có vẻ thoải mái và tiện lợi hơn rất nhiều. Cái sàn nhà gỗ đã bạc màu khá nhiều nhưng được cái sạch sẽ, không một hạt bụi, và cả căn nhà có mùi như mùi bánh quy sô-cô-la.

Ban đầu tôi còn cứ tưởng mùi thơm đó phát ra từ mấy cây nến, giống như bác Val vẫn thường thắp vào mỗi dịp Giáng Sinh để ra vẻ là mình biết làm bánh. Nhưng rồi tôi nghe thấy tiếng cửa lò nướng bật ra từ phía bên trái phòng khách và mùi bánh quy tỏa ra ngào ngạt. Hóa ra bác Hudson đang nướng bánh *thật*.

Tôi quay sang và thấy anh ấy đang nhìn chằm chằm vào cái áo phông trên người tôi, đầy tò mò. Khi ấy tôi mới chợt nhận ra là mình vẫn đang mặc đồng phục của rạp chiếu phim. *Duyên quá cơ, Kaylee à...*

Anh Nash bật cười khi thấy vẻ chột dạ trên mặt tôi và ra hiệu cho tôi đi theo ra hành lang nối liền với phòng khách. “Đi nào...” Nhưng anh ấy mới đi được khoảng hai bước thì đột nhiên cánh cửa phòng bếp bật mở, một phụ nữ có vóc dáng mảnh mai, cân đối xuất hiện với đôi chân trần không đi dép, mặc chiếc quần bó bó sát và áo sơ kẻ sọc màu xanh da trời.

Mẹ anh Nash *không hề* giống như tưởng tượng của tôi. Cô ấy trông vẫn còn rất trẻ. Như chỉ độ 30 là cùng. Mặc dù đó là điều không tưởng, bởi vì anh Nash giờ đã 18 rồi. Mái tóc dài đen nhánh của cô ấy được cột lại phía sau rất đơn giản.

Trông cô ấy chỉ như chị gái của anh Nash thôi. Một bà chị gái vô cùng quyến rũ. *Bác Val chắc phải ghen tỵ với cô ấy lắm đây...*

Khi mắt cô Hudson bắt gặp ánh mắt tôi, Trái Đất bỗng như ngừng quay. Hay nói đúng hơn là cô ấy đã đứng khựng lại, nín thở nhìn tôi trên trời. Xem ra tôi cũng không hề giống như tưởng tượng của cô ấy. Các cô bạn gái trước đây của anh Nash đều rất xinh đẹp, và tôi dám cá là chẳng có cô gái nào tới nhà chơi trong chiếc áo phông rộng thùng thình màu tím với cái logo Ciné to đùng in trên tay áo.

Tuy nhiên, điều khiến tôi thấy không thoải mái nhất chính là cái cách cô ấy nhìn tôi đầy căng thẳng, như thể đang tìm cách đọc suy nghĩ của tôi qua ánh mắt, khiến tôi chỉ muốn nhắm quách mắt lại, phòng trường hợp cô ấy đang làm thế thật. Tôi nắm chặt túi đồ ăn bằng cả hai tay và cúi đầu chào mẹ anh Nash. Trông cô ấy không có vẻ gì là giận dữ. Chỉ là có chút tò mò thôi.

Vài giây ngưng ngưng trôi qua, cuối cùng cô ấy cũng nhoẻn miệng cười rất tươi và gật đầu chào lại, như thể đã phê chuẩn một người bạn như tôi. “Chào Kaylee. Cô là Harmony” - cô ấy quệt vệt tay vào quần, làm cho bột dính đầy lên quần, và bước tới chìa tay bắt tay tôi. Tôi ngập ngừng giơ tay ra bắt lại - “Cô đã nghe kể rất nhiều về cháu.”

Cô ấy đã nghe kể về tôi á?

Tôi ngược mắt lên và thấy anh Nash đang nhăn nhó nhìn mẹ. Có vẻ như tôi vừa nhìn hụt một cái lắc đầu hay một cái ra dấu “mẹ thôi đi!” của anh ấy.

Không biết là cái gì nhỉ?

“Cháu cũng rất vui được gặp cô, thưa cô Hudson.” - tôi cố kiềm chế để không lau bàn tay vừa dính đầy bột mỳ lên cái quần đồng phục.

“Cứ gọi cô là Harmony thôi” - mẹ anh Nash dịu dàng nói, mắt vẫn không hề rời khỏi mắt tôi - “Nhà chỉ có mình cô và Nash. Thế còn cháu, Kaylee? Kể cho cô nghe về bố mẹ cháu đi nào.”

“Cháu... dạ...”

Anh Nash nắm lấy tay tôi và tôi cứ để im cho anh kéo mình lại gần. “Kaylee cần mượn máy tính của con” - vừa nói anh ấy vừa chỉ túi đồ ăn bóng nhẫy trên tay tôi - “Bọn con sẽ vừa ăn vừa làm.”

Trong một thoáng, trông cô Hudson có vẻ như sẽ phản đối. Nhưng rồi cô ấy chỉ nghiêm mặt dặn anh Nash: “Nhớ để cửa mở đấy.”

Anh Nash lăm bằm câu gì đó rồi bê khay đồ uống đi thẳng về phía cái hành lang lờ mờ tối. Còn tôi, chỉ biết im lặng lăm lũi bám theo anh ấy, túi đồ ăn ôm chặt trước ngực.

Phòng ngủ của anh Nash mang lại một cảm giác thân thiện và thoải mái. Tôi đã thích căn phòng đó ngay khi vừa đặt chân vào cửa, mặc dù chần trên giường vẫn chưa gấp, còn trên mặt bàn thì ngổn ngang đĩa CD, game Xbox và vỏ bánh kẹo. Màn hình TV vẫn đang bật nhưng ngay lập tức đã bị anh ấy ấn nút tắt phụt đi, nên tôi cũng chưa kịp định thần ra anh ấy đang xem cái gì.

Cả căn phòng có độc một cái ghế cạnh bàn học và lon Coke đang uống dở trên bàn chứng tỏ anh Nash vừa ngồi ở đó. Tôi đứng lớ ngớ giữa phòng không biết nên ngồi ở đâu vì xem ra ngoài cái ghế kia ra chỉ còn mỗi cái giường là có thể ngồi thôi. Mạch máu chạy rần trong cơ thể tôi, mỗi lúc một nhanh.

Anh Nash bật cười, để he hé cửa và phẩy tay ra hiệu về phía cái giường. “Giường nhà anh không cần em đầu mà lo.”

Tôi tự hỏi không hiểu trước tôi đã có bao nhiêu cô gái từng ngồi ở cái giường này rồi...

Để che giấu sự xấu hổ đang sắp sửa hiện ra phùng phùng trên mặt, tôi quyết định gạt quyển sách hóa học sang một bên và ngồi xuống mép giường, tay loay hoay mở túi đồ ăn. “Đây, của anh đây.” Tôi đưa cho anh một cái bánh kẹp thịt và một gói khoai tây chiên.

Anh đặt đồ ăn lên bàn và ngồi xuống ghế, di di con chuột một lúc cho tới khi màn hình máy tính bật sáng. “Chúng ta cần phải tra cứu cái gì nào?” - anh thấy một miếng khoai tây vào miệng và hỏi.

Tôi bóc phần bánh của mình ra, phân vân không biết nên nói về chuyện đó như thế nào. Nhưng cũng chẳng có cách nào dễ chịu hơn để nói về nó. “Tối nay lại vừa có một cô gái bị chết. Tại rạp chiếu phim ở Arlington. Một anh bạn làm việc cùng em đã có mặt ở đó và anh ấy nói cô gái đó tự đứng lẫn đùng ra chết, trên tay vẫn đang cầm hộp bắp rang bơ.”

Anh Nash đang nhai lập tức ngừng lại và chớp mắt nhìn tôi sững sờ. “Em nói thật đấy à?” - anh nuốt vội miếng khoai tây rồi hỏi tôi. Và tôi gật đầu - “Em có nghĩ nó có liên quan với cô gái ở khu West End không?”

Tôi nhún vai. “Lần này em có linh cảm thấy gì đâu, có điều em thấy sự việc lần này kỳ lạ hơn chuyện xảy ra ở quán Taboo. Em muốn biết rõ hơn chi tiết.” Để tôi có thể chứng minh với chính bản thân mình rằng hai cái chết này chẳng hề có liên hệ gì với nhau.

“OK, chờ chút...” - anh Nash gõ dòng gì đó lên thanh công cụ và trang web tìm kiếm hiện lên trên màn hình - “Em nói là Arlington đúng không?”

“Vâng” - tôi ngoạm một miếng bánh nhỏ và nói.

Anh Nash vừa gõ máy tính vừa nhai, một loạt các đường link hiện lên. Anh nhấp con chuột vào đường link đầu tiên. “Đây rồi.” Đó là mẫu tin trên trang tin tức của kênh Thời sự Dallas - cũng chính là đài truyền hình đã đưa tin về chị Heidi Anderson ngày hôm trước.

Tôi nhồm dấy, nhòai người ra nhìn qua vai anh, ý thức được rất rõ mùi thơm dịu mát đang toát ra từ cơ thể anh. Anh Nash đọc to lên cho tôi nghe. “Các nhà chức trách địa phương hiện đang vô cùng bối rối trước cái chết bất ngờ của nữ sinh thứ hai chỉ trong vòng hai ngày vừa qua. Cuối giờ chiều hôm nay, nữ sinh 15 tuổi, Alyson Baker, đã đột tử ngay tại sảnh chính của rạp Ciné 9 ở trung tâm Six Flags. Cảnh sát hiện vẫn chưa xác định được nguyên cái chết của cô, nhưng đã loại bỏ khả năng đột tử do dùng chất kích thích hay đồ uống có cồn. Theo lời khai của một nhân chứng, Baker tự dùng “lăn dùng ra chết” trước quầy bán đồ ăn. Lễ tưởng niệm sẽ được tổ chức vào ngày mai tại trường Trung học Stephen F. Austin, nơi Baker đang theo học năm thứ hai và là thành viên của đội cổ vũ.”

Tôi hút ống nước tu một hơi dài, khi đọc lại mẫu tin đó thêm một lần nữa sau khi anh Nash đã đọc xong. “Có thể thôi ạ?”

“Có một bức ảnh” - anh di chuột xuống, để lộ bức ảnh đen trắng của một cô gái xinh xắn với mái tóc nâu dài thẳng tắp, được từ trong quyển lưu bút của Baker - “Em nghĩ sao?”

Tôi thở dài và ngồi phịch xuống mép giường. Việc nhìn vào chân dung của cô gái thứ hai vừa qua đời không những không giúp tôi tìm được câu trả lời cho những thắc mắc của mình mà còn khiến cho cái chết của họ càng trở nên thật hơn trong tâm trí tôi, nhất là khi tôi đã biết họ tên và khuôn mặt họ. “Em cũng chẳng biết nữa. Em ấy trông không có điểm nào giống với chị Heidi Anderson. Và lại còn trẻ hơn tận 4 tuổi.”

“Và không hề uống say.”

“Và lần này em không hề thấy có điềm báo” - không còn tâm trạng nào muốn ăn, tôi gói cái

bánh lại và cất vào trong túi - "Điểm chung duy nhất giữa hai người đó là họ đều chết ở nơi công cộng."

"Mà không rõ nguyên nhân" - anh Nash liếc nhìn cái túi đang đặt trên đùi tôi - "Em có định ăn nốt cái bánh đó không?"

Tôi đưa cho anh cái bánh đang ăn dở của mình, trong đầu vẫn đang văng vẳng những lời của anh. Anh đã vừa đóng một cái đinh vào trong đầu tôi, với câu nói đó - và xuyên thẳng xuống trái tim tôi. Chị Heidi và Alyson đều đã lăn đùng ra chết, theo đúng nghĩa đen, mà không để một lời cảnh báo hay bệnh tật hay vết thương nào. Và tôi đã biết trước về cái chết của chị Heidi.

Nếu tôi cũng có mặt ở đó khi Alyson Baker mua bắp rang bơ, liệu tôi có biết trước được là cô bé sẽ chết không?

Và nếu có thì việc tôi cảnh báo cho em ấy có giúp ích được gì không?

Tôi co hai chân lên giường, cúi gằm mặt ôm lấy hai chân. Một cảm giác tội lỗi về cái chết của chị Heidi xâm chiếm toàn bộ cơ thể tôi, giống như miếng cao su xếp bị ngấm nước. Phải chăng tôi đã để mặc cho chị ấy chết?

Anh Nash ném cái vỏ bánh vào trong túi và quay ghế ra nhìn tôi. Anh khẽ nhú mày khi thấy phản ứng đó của tôi, và anh nhào người ra, nhẹ nhàng kéo hai chân tôi xuống để có thể nhìn thấy khuôn mặt của tôi. "Em đâu thể làm được gì khác."

Không lẽ suy nghĩ của tôi hiện ra rõ như vậy sao? Tôi không sao gượng cười nổi, mặc dù đôi mắt và cái má lúm đồng tiền kia giờ chỉ cách mặt tôi có vài phân. "Làm sao anh biết chắc được."

Môi anh mím chặt lại, như thể sắp sửa tranh luận với tôi, nhưng rồi anh chỉ mỉm cười và nhìn sâu vào trong mắt tôi. "Nhưng anh biết chắc một điều là em cần phải thả lỏng và nghỉ ngơi. Hãy nghĩ về điều gì đó khác, không phải là cái chết." Giọng anh nhẹ nhàng và ấm áp. Anh đứng dậy bước tới ngồi xuống bên cạnh tôi, làm cho cái đệm lún hẳn xuống dưới sức nặng của anh.

Hơi thở của tôi bỗng trở nên gấp gáp, mạch càng lúc càng lúc đập nhanh. "Thế anh bảo em nên nghĩ về cái gì bây giờ?" Tôi hạ giọng nói gần như thì thào, bé tới nỗi đến bản thân tôi cũng chẳng nghe thấy được.

"Anh" - anh nghiêng người sang thì thầm vào tai tôi, đôi môi anh khẽ chạm vào vành tai tôi.

Mùi hương từ cơ thể anh bao quanh lấy tôi, má anh cọ nhẹ lên má tôi - “Em nên nghĩ về *anh*.” Ngón tay anh đan lấy mấy ngón tay đang để trên đùi của tôi và môi anh từ từ rời khỏi tai tôi, chuyển dần xuống má, nhẹ nhàng và mềm mại, trái ngược hẳn với cảm giác xù xì, thô ráp khi nãy. Rồi anh đặt lên đó một chuỗi những nụ hôn ngắn, dịu dàng và mơn trớn, khiến trái tim tôi như muốn vỡ òa theo từng dấu hôn.

Khi môi anh hôn xuống đến cằm của tôi cũng là lúc chuỗi nụ hôn ấy được chuyển dịch dần lên trên, và chỉ dừng lại khi môi anh gặp được môi tôi. Và anh cứ giữ nguyên tư thế như vậy, như một cách để đùa nghịch với tôi.

Tôi muốn hơn thế nữa...

Anh đã nghe thấy điều đó. Chắc chắn là như vậy. Anh ngửa người ra sau, ánh mắt anh nhìn tôi đắm đuối và tôi chợt nhận ra rằng hơi thở của anh cũng đang gấp gáp không kém gì mình. Một tay đan chặt lấy tay tôi, tay còn lại anh luồn xuống dưới tóc tôi và nhẹ nhàng kéo đầu tôi sát lại gần.

Và rồi anh đã hôn tôi thật sự.

Toàn thân tôi đắm chìm trong một thứ cảm xúc mới lạ trước đây chưa từng trải qua bao giờ.

Đôi môi anh lại rời môi tôi một lần nữa và anh nhìn vào trong mắt tôi. Đôi mắt anh đang cháy bùng một niềm đam mê mãnh liệt, giống như một con sóng lớn đang chỉ chực nuốt chửng lấy tôi và cuốn tôi ra ngoài đại dương.

Trong đầu tôi lúc này chỉ toàn hình ảnh của anh Nash và có lẽ tôi sẽ không bao giờ còn có thể nghĩ tới điều gì khác nữa...

Cho tới khi cánh cửa phòng ngủ bật mở.

Anh Nash giật vội người ra, nhanh tới nỗi làm tôi không kịp phản ứng theo. Tôi chớp chớp mắt không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Và rồi hai má tôi đỏ ửng lên và tôi vội vàng lấy tay vuốt lại tóc.

“Bữa tối là thế này đây hả Nash?” - cô Hudson đứng ở ngoài cửa phòng, tay khoanh trước ngực, trên áo lấm lem một vệt sô-cô-la mới tinh. Cô nhúu mày nhìn hai đứa bọn tôi, nhưng trông không có vẻ gì là giận dữ hay ngạc nhiên.

Anh Nash đưa hai tay lên ôm mặt. Tôi ngồi trơ như phỗng, không thốt nên được lời nào. Cả đời tôi chưa bao giờ thấy gương mặt như thế. Nhưng vẫn còn may người bắt quả tang là mẹ anh ấy, chứ không phải bác của tôi. Nếu không chắc tôi không bao giờ vượt qua được cú sốc này mất.

“Lần này thì phải nhớ mở cửa thật đấy nhé Nash” - cô Hudson quay lưng định bỏ đi thì đột nhiên nhìn thấy trên màn hình vi tính hình ảnh của Alyson Baker. Một bóng đen thoáng vụt qua khuôn mặt cô ấy - là nỗi sợ hãi chẳng, hay là sự lo lắng? - và rồi cô nghiêm mặt nhìn anh Nash.

“Hai đứa đang tra cứu cái gì thế?” - cô hỏi.

“Không có gì ạ” - mặt anh Nash đột nhiên cũng nghiêm trọng không kém gì mẹ anh ý. Tôi cũng không thể đọc được điều gì cụ thể từ nét mặt của anh ấy nhưng có một điều rõ ràng là không khí căng thẳng trong phòng đang nóng lên từng giây.

“Chắc cháu xin phép về đây ạ” - tôi đứng dậy, mò tìm chìa khóa trong túi.

“Không” - anh Nash nắm chặt lấy tay tôi.

Nét mặt cô Hudson chợt dịu đi. “Cháu không cần phải về đâu” - cô nói - “Hãy ở lại và nếm thử món bánh quy của cô xem có ngon không. Chỉ cần mở cửa phòng là được.” Cô quay sang nhìn anh Nash lúc nói câu cuối cùng và mọi căng thẳng trong phòng đột nhiên biến mất khi cái nhú mày của cô không còn.

Anh Nash đảo tròn hai mắt nhưng vẫn gật đầu nghe lời. Sau đó cả hai mẹ con quay sang chờ đợi câu trả lời của tôi.

“Cháu cảm ơn cô nhưng cháu vẫn còn chút bài tập về nhà chưa làm xong...” Hơn nữa, việc bị mẹ anh Nash bắt gặp hai đứa bọn tôi ôm hôn nhau trên giường của anh ấy khi này cũng đã kết thúc buổi tối hôm nay của tôi ở đây.

Anh Nash đưa tôi ra tận xe và lại hôn tôi một lần nữa. Lưng tôi dựa vào thành xe và các ngón tay của chúng tôi đan chặt vào nhau. Sau đó tôi lái xe về nhà trong tâm trạng lâng lâng giống như vẫn đang ở trên mây. Vừa về đến nhà tôi chui tọt vào trong phòng, phớt lờ mọi sự khiêu khích hồng đố mọi tin tức của chị Sophie. Và phải rất rất lâu sau tôi mới nhận ra rằng quả thực tôi đã quên hết mọi thứ liên quan tới hai cô gái xấu số kia và tôi vẫn chỉ nghĩ về anh Nash cho tới khi ngủ thiếp đi.

CHƯƠNG 5

“BÊN NGOÀI HAY BÊN TRONG?” - anh Nash đặt khay thức ăn xuống cái bàn gần nhất và thọc tay vào trong túi tìm xu. Tiếng đồng xu xúng xoảng vẫn không thể át nổi tiếng leng keng của dao đĩa và tiếng rì rầm nói chuyện không ngớt của đám đông đang tập trung ở đây. Anh rút ra một vốc xu và đi ra chỗ máy bán nước tự động.

Không khí se se lạnh của buổi sáng mùa Thu thật trong lành và dễ chịu. Đến khoảng tiết ba thì trời bắt đầu ấm dần lên và thầy Sinh cho phép chúng tôi mở cửa sổ phòng thí nghiệm, cho gió ùa vào thổi bay cái mùi hăng hăng của các chất bảo quản hóa học. “Bên ngoài.” Ý tưởng được ngồi ăn trưa ngoài sân thật là sung sướng, nhất là khi căng-tin đang chật ních người như thế này, và rất nhiều người trong số đó bắt đầu quay ra nhìn khi thấy anh Nash chạm vào ngón tay tôi lúc hai đứa đứng xếp hàng mua pizza.

Bao gồm cả cô bạn gái gần đây nhất của anh ấy, người đang hằm hè nhìn tôi bằng ánh mắt hình viên đạn, giữa một đám thành viên đội cổ vũ đầy khiêu khích.

Tôi liếc vội ra sau như muốn hội ý cùng Emma và nhận được cái gật đầu đồng tình của cậu ấy. “Để mình đi lấy bàn.” Nói rồi cô nàng quay lưng chạy vụt đi, xém tí nữa làm đổ cả khay thức ăn trên tay vì va phải cậu học sinh năm nhất đứng ngay phía sau.

“Xin lỗi” - cậu ta lúng búng thốt được ra mỗi câu đó rồi đứng ngẩn ngơ nhìn theo Emma với đôi mắt hình trái tim của kẻ si tình. Trong khi cô bạn của tôi thậm chí còn chẳng buồn dừng lại liếc cậu ta lấy một giây.

Anh Nash lấy ra hai lon Coke và đặt một lon lên khay của tôi. Sau đó hai đứa luồn lách qua các dãy bàn chật hẹp tiến thẳng ra ngoài cửa chính. Tôi có thể cảm nhận được ánh mắt của đám bạn cùng lớp đang nhìn chòng chọc đằng sau lưng và phải cố gắng lắm tôi mới không nhảy dựng lên trước sự soi mói khó chịu này. Sao anh ấy có thể chịu được cảnh bị mọi người theo dõi nhất cử nhất động suốt cả ngày nhỉ?

Chúng tôi chỉ còn cách cái cửa kéo độ vài bước chân thì đột nhiên cánh cửa bật mở, suýt chút nữa hất đổ cả khay đồ ăn của tôi. Một nhóm các cô nàng người dây trong bộ đồng phục thể thao đang tíu tít đi vào trong, một vài người trong số đó dừng lại mỉm cười với anh Nash. Thậm chí có người còn lấy ngón tay vuốt dọc cánh tay anh, khiến tôi nóng mặt chỉ muốn lao tới hất tay cô ta ra. Nhưng tôi đã lo lắng không cần thiết bởi anh Nash thản nhiên đi qua mặt cô ta với một cái gật đầu rất xã giao.

Chị Sophie là người duy nhất liếc mắt về phía tôi và khó có thể gọi đó là một cái nhìn thân thiện được. Cho tới khi ánh mắt ấy quét sang người anh Nash. Chị ấy cố tình để cánh tay sượt nhẹ qua cánh tay anh Nash, rồi ngước mắt nhìn anh và mỉm cười e thẹn.

Các nàng công chúa của đội khiêu vũ đi khỏi được một lúc rồi mà mùi nước hoa đậm đặc của họ vẫn khiến mắt mũi tôi cay xè. Tôi hậm hực đi qua cái cửa vẫn đang mở và bỏ ra ngoài sân. Anh Nash thấy vậy liền chạy vội theo tôi. Một tay cầm khay thức ăn, tay còn lại anh vòng qua eo tôi. “Cô ấy chỉ đang cố tình chọc tức em thôi.”

“Chị ấy bảo biết rất rõ băng ghế sau của xe anh.” Tôi không giấu được sự hoài nghi trong giọng nói của mình. OK, với việc công khai ôm tôi chặt cứng như thế này trước mặt mọi người và tuyệt nhiên không hé răng nửa lời về chứng bệnh thần kinh của tôi với bất kỳ ai, cuối cùng anh Nash đã khiến cho nỗi lo lắng của tôi, rằng anh chỉ định chơi bời với tôi đến hết Chủ Nhật thôi rồi sẽ đá vùi tôi vào ngày thứ Hai, tan biến hết.

Nhưng anh ấy chưa một lần phủ nhận các tin đồn về những chiến tích tình trường trước đây của anh, và tôi không thể chịu đựng được cái ý nghĩ rằng Sophie đã từng là một trong số đó.

“Hả?” Anh đứng khựng lại giữa sân, nhúu mày nhìn tôi đầy bối rối.

“Băng ghế sau xe anh ý. Chị ấy bảo có một vết rách ở đó và nói như thể biết rất rõ các chi tiết trên xe của anh vậy.”

Anh Nash khẽ tắc lưỡi và rảo bước đi tiếp, làm tôi cũng phải lảo đảo đi theo anh. “À, ừ... Chính cô ấy là thủ phạm gây ra vết rách đó chứ đâu. Cái đêm anh cho bà chị Sophie của em đi nhờ xe về nhà, cô ấy đã say tới nỗi nôn hết ra sàn xe phía trên. Anh đành phải cho cô ấy ra đằng sau ngồi, và chẳng hiểu cô ấy loay hoay thế nào mà móc cả cái khóa giày vào ghế làm rách toạc cả một miếng.”

Tôi ngửa cổ cười phá lên. Con giận dữ của tôi đột nhiên tan chảy giống như lớp phấn son trên mặt chị Sophie vào những ngày Hè tháng Bảy. Tôi thậm chí còn thấy có chút thương hại chị ta - nhưng không nhiều tới mức có thể bỏ qua cho chị ta nếu còn dám ve vãn tán tỉnh anh Nash trước mặt tôi.

Cái sân trong của trường tôi thực chất có hình chữ nhật, ba mặt được bao bọc bởi các cánh khác nhau của tòa nhà, với cánh cửa căng-tin nằm ở phía cuối của một bức tường còn lại của sân nhìn thẳng ra sân bóng đá và sân bóng chày ở rìa ngoài sân trường.

Emma đã giữ được một cái bàn ở góc khuất, nơi giao nhau giữa khoa Ngôn ngữ và khoa Khoa học, để tránh gió lùa. Tôi và anh Nash ngồi xuống cái ghế đối diện với Emma, sự đụng chạm của chân anh với chân tôi, từ hông tới đầu gối, cũng đủ giữ ấm cho tôi, mặc dù thỉnh thoảng lại có một cơn gió lạnh thốc ngược vào sau lưng.

“Cái lũ trong đội khiêu vũ bị làm sao thế?” - Emma hỏi đúng lúc tôi đang cắn dở miếng

pizza - “Cả đám vừa nhảy tung tung ở đây, hò hét ầm ỹ, như thể ai đó vừa đánh đổ nước sốt lên mấy bộ đồ bó của bọn họ vậy”

Tôi ngửa cổ cười sảng sặc, suýt nữa thì hóc pizza. “Bọn nó vừa giành chức vô địch toàn khu vực hôm thứ Bảy mà. Bà Sophie nhà này từ hôm đấy tới giờ cũng phởn kinh người.”

“Thế bọn họ còn định tiếp tục rú rít tít mù như một đám sóc chuột thế này tới lúc nào?”

Tôi giơ tay lên ra hiệu và cố nuốt nốt miếng pizza xong để trả lời. “Giải vô địch toàn bang sẽ diễn ra vào tháng tới. Vì thế cậu sẽ còn phải chứng kiến màn kịch này dài dài, chưa kể có khi còn có thêm những giọt nước mắt nữa đấy. Sau đó mọi thứ sẽ tạm lắng cho tới tháng Năm, khi họ bắt đầu tuyển chọn đội hình mới cho năm sau.” Tuy nhiên chính tôi sẽ lại là người khóc than cùng Sophie khi mùa thi đấu kết thúc. Bởi thời gian luyện tập của đội khiêu vũ luôn chiếm gần hết thời gian rảnh rỗi của chị ấy một vài tháng trong năm, đồng nghĩa với việc tôi sẽ có một khoảng thời gian yên bình của riêng mình, khi chị ấy không có ở nhà.

Có thể Sophie là một đứa con gái được nuông chiều và hóm hỉnh nhưng được cái chị ấy luôn toàn tâm toàn ý với đội tuyển. Chị ấy dành nhiều sự tôn trọng cho họ hơn là cho tôi, và sự tận tụy, đúng giờ trong luyện tập mà chị ấy dành cho đội khiêu vũ là bằng chứng duy nhất tôi thấy được trong mười ba năm sống ở đây, chứng minh rằng trong thân hình mảnh mai yêu kiều kia vẫn còn sót lại một chút cái gọi là tinh thần trách nhiệm.

Hơn nữa đa số các thành viên trong đội đều lái được xe và luôn có nguồn sẵn sàng cho chị ấy đi nhờ xe. Sau giải vô địch toàn bang, chị Sophie sẽ quay trở lại với lớp ba-lê thường ngày và vì giờ tôi đã lái được xe, chắc chắn bố mẹ chị ấy sẽ bắt tôi đưa đón chị hằng ngày cho mà xem. Họ làm như tôi thừa thời gian và tiền xăng xe lắm không bằng.

“Vậy thì hy vọng ba người chúng ta sẽ bị điếc trước khi điều đó xảy ra” - Emma giơ chai nước suối lên, tôi và anh Nash thấy thế cũng nâng lon chúc mừng - “Thế.. ” - cậu ấy vịn chặt nắp chai nước suối lại - “Cậu có nghe được tin gì mới về cô gái ở Arlington không?”

Anh Nash nhú mày, trông mắt anh lúc này màu nâu nhiều hơn là xanh.

“Cũng có” - tôi bỏ miếng pizza ăn dở xuống đĩa và với tay lấy quả táo đỏ trên khay - “Tên cô gái ấy là Alyson Baker. Chuyện xảy ra giống như những gì anh Jimmy kể. Alyson tự dưng lăn đùng ra chết và cảnh sát vẫn chưa biết nguyên nhân tử vong là gì.”

“Cô ấy có uống rượu không?” - Emma hỏi, rõ ràng là cậu ấy đang nghĩ về trường hợp của chị Heidi Anderson.

“Không. Và cũng chẳng đang dùng thuốc hay gì hết” - Anh Nash bổ sung thêm - “Nhưng vụ này không liên quan gì tới vụ trước, đúng không em?” - anh quay sang rướn mày nhìn tôi - “Ý anh là em đã không hề có dự cảm gì về vụ lần này. Em thậm chí chưa bao giờ gặp mặt cô bé ấy, đúng không?”

Tôi gật đầu và cắn một miếng táo. Tất nhiên là anh ấy nói đúng rồi.

Nhưng vẫn *tồn tại* một mối liên hệ không thể chối cãi giữa hai cái chết đó: Họ đều chết mà không rõ nguyên nhân. Tin tức trên các báo đều biết. Emma biết. Tôi biết. Chỉ mình anh Nash là tỏ ra bàng quan. Hay nói đúng hơn là anh ấy không hứng thú tìm hiểu chuyện đó.

Emma giơ cái đĩa nhựa lên chỉ về phía anh Nash và chất vấn: “Nói như thế nghĩa là anh không hề thấy lạ lùng khi có hai cô gái đột nhiên lăn đùng ra chết chỉ trong vòng hai ngày à?”

Anh Nash thở dài, mắt nhìn chăm chú vào cái lon soda đã rỗng không trên tay, thay vì nhìn tôi hay Emma. “Anh không hề nói là nó không kỳ lạ. Nhưng điều anh không thể hiểu được là tại sao hai đứa em cứ bị ám ảnh về chuyện của hai cô gái tội nghiệp đó. Dù sao thì họ cũng mất rồi. Bọn em đâu có quen biết gì người ta. Hãy để cho người ta yên nghỉ.”

Tôi đảo tròn hai mắt, lẩn mẩn bóc cái mác dính trên quả táo. “Thì bọn em có phá quấy sự yên nghỉ của họ đâu.”

“Và đó không gọi là ám ảnh - mà là sự cẩn trọng” - Emma cãi lại, tay hươu qua hươu lại chai nước suối đã uống hết một nửa như một nữ nhạc trưởng - “Không ai biết được nguyên nhân khiến họ chết bất đắc kỳ tử như thế và em không tin vào sự trùng hợp. Biết đâu chừng ngày mai có thể là một trong ba chúng ta ngồi đây” - vừa nói cô nàng vừa liếc mắt nhìn tôi, rõ ràng cậu ấy muốn ám chỉ tôi cũng hoàn toàn có khả năng trở thành một trong những nạn nhân của việc... ùm... đột nhiên lăn đùng ra chết, không rõ nguyên nhân - “Hoặc có thể là một trong số *bọn họ*.” Emma hất hàm chỉ về phía căng-tin và tôi quay đầu nhìn theo ánh mắt cậu ấy hướng về phía Sophie và đám bạn của chị ấy đang cười đùa lả lơi cùng mấy anh chàng trong đội bóng bầu dục.

“Em đúng là đang thổi phồng mọi chuyện lên rồi đấy” - anh Nash đẩy khay thức ăn sang một bên và xoay người trên ghế để đối mặt với cả tôi và Emma - “Đây chỉ đơn thuần là một sự trùng hợp ngẫu nhiên đến kỳ lạ mà thôi, và nó chẳng có liên quan gì với chúng ta hết.”

“Nhưng ngộ nhỡ không phải như thế thì sao?” - tôi buột miệng thốt lên, giọng đầy mặc cảm tội lỗi. Tôi vẫn không ngừng trăn trở về vụ việc của chị Heidi. Liệu tôi đã có thể làm gì khác để giúp chị ấy không? Liệu tôi có thể cứu sống chị ấy nếu tôi nói ra những điều mình đã thấy không? - “Không ai biết chuyện gì đã xảy ra với hai người đó, vì thế anh cũng không thể chắc chắn là nó sẽ không tái diễn một lần nữa.”

Anh Nash nhắm mắt lại, như thể đang tập trung suy nghĩ. Hoặc cũng có thể là anh ấy đang cố kiềm chế để không nổi điên lên với sự cứng đầu cứng cổ của tôi và Emma. Sau đó anh mở mắt ra, nhìn Emma trước rồi quay sang nhìn tôi. “Không, anh không biết chuyện gì đã xảy ra với hai người họ nhưng cảnh sát sớm muộn gì cũng tìm ra nguyên nhân. Có thể mỗi người đã mắc một chứng bệnh hoàn toàn chẳng liên quan gì đến nhau. Có thể là chứng phình mạch hay chứng truy tìm hiểm gặp ở người trẻ tuổi. Và anh dám đem cái máy Xbox của anh ra để cá với hai em là hai người này không có liên quan gì với nhau hết.”

Anh quay sang dùng cả hai tay nắm lấy tay tôi, nói rành mạch từng chữ. “Và họ lại càng không có liên quan gì tới em.”

“Vậy anh lý giải thế nào về linh cảm của Kaylee?” - Emma tròn tròn hai mắt nhìn anh Nash và tôi - “Câu ấy đã đoán được trước là cô gái đầu tiên sẽ chết. Vì thế chắc chắn cậu ấy có liên quan rất sâu là đằng khác.”

“OK, OK” - anh Nash quay sang lờ mắt nhìn Emma - “Kaylee đã biết trước về chuyện sẽ xảy ra với Heidi. Công nhận điều đó vừa kỳ quái vừa rùng rợn, giống như trong mấy bộ phim kinh dị...”

“Anh này!” - tôi dùng cùi chỏ huých anh Nash một cái và anh lập tức quay sang nhe răng cười nịnh nọt với tôi.

“Anh xin lỗi. Nhưng tại bạn em cứ khẳng khẳng hỏi đấy chứ. Ý của anh là trong toàn bộ câu chuyện này, chỉ có linh cảm của em là điều kỳ lạ khó giải thích nhất mà thôi. Còn tất cả mọi thứ còn lại đều chỉ đơn thuần là một sự trùng hợp ngẫu nhiên. Và chắc chắn nó sẽ không xảy ra nữa đâu.”

Tôi rút tay ra khỏi tay anh. “Nếu anh sai thì sao?”

Nash nhăn nhó, đưa tay lên vuốt mái tóc đẹp như tranh của mình. Và trước khi anh kịp trả lời tôi, đột nhiên một bàn tay đập bộp một phát lên vai tôi, khiến tôi hoảng hồn nhảy dựng lên.

“Hai người cãi nhau đấy à?” – tiếng chị Sophie lạnh lạnh đằng sau lưng tôi.

“Không hề. Bọn này đang rất vui vẻ và hạnh phúc nhá, cảm ơn” - Emma nhanh miệng nói đỡ cho tôi, trong khi tôi vẫn còn chưa hoàn hồn.

“Êu, Hudson.” - một cánh tay choàng qua vai chị Sophie và tôi nhận ra đó là anh Scott

Carter, tiền vệ chính thức của đội bóng bầu dục và bạn trai hiện tại của bà chị họ tôi - “Đang kết bạn mới đấy à?”

Anh Nash gật đầu. “Cậu biết Emma rồi đúng không?”

Quai hàm anh Carter cứng lại ngay khi nhìn thấy cô bạn thân nhất của tôi. Hiển nhiên là anh ấy biết Emma rồi. Hồi đầu mùa Hè, cô nàng đã thẳng thừng từ chối anh Carter và dốc cả cốc Slushie lên áo anh ấy ngay giữa rạp chiếu phim, chỉ vì anh ấy nhất quyết không chịu hiểu. Nếu hôm đó người làm cùng với Emma không phải là anh Jimmy, có lẽ cậu ấy đã bị thông báo lên trên và bị đuổi việc từ lâu rồi.

Tiếp đó, anh Nash vòng tay ôm lấy vai tôi và giới thiệu: “Còn đây là Kaylee.”

Đứng đây này giờ nhưng có lẽ phải tới lúc này anh Carter mới ý thức được về sự tồn tại của tôi. Nụ cười đã trở lại trên môi của anh ấy khi anh ấy hết nhìn tôi lại quay sang nhìn chị Sophie. “Em là chị gái của Sophie đúng không?”

“Em họ” - cả tôi và chị Sophie đồng thanh lên tiếng. Và đó là điều duy nhất mà chúng tôi có cùng chung quan điểm.

“À, bọn này đang định đi du thuyền của bố mình ra hồ White Rock tối thứ Sáu này đây. Hai người đến chơi cùng đi.”

“Em ấy không đi được đâu” - chị Sophie khịt mũi nhìn tôi, sau đó quay sang nũng nịu ôm lấy anh Carter - “Em ấy còn phải *đi làm thêm*.”

Gớm, chị ấy làm như đi làm thêm là một việc gì đó hạ cấp lắm không bằng. Hơn nữa sau những gì tôi được nghe kể về anh ta từ Emma thì tôi thà dành cả buổi tối đi cạo bã kẹo cao su dưới gầm ghế còn hơn phải bỏ ra một phút dạo chơi trên du thuyền của bố anh Carter.

“Để lần khác đi” - anh Nash nói, và anh Carter gật đầu, sau đó cùng chị Sophie quay trở lại với hội bạn khoác áo đồng phục xanh-trắng của mình.

“Mẹ ời” - Emma thì thào - “Đúng là một gã chẳng ra gì. Anh ta cứ nhìn chằm chằm vào ngực cậu trong khi Sophie và anh Nash đều đang đứng ở đây. Đồng đội của anh cũng tử tế ghê cơ.”

“Đâu phải ai cũng tệ như thế đâu em” - anh Nash nói, nhưng nét mặt hiện rõ sự khó chịu với hành động vừa rồi của anh Carter và câu bình luận của Emma.

Khi không có các đồng đội của anh ở bên cạnh, tôi hoàn toàn không nghĩ gì tới chuyện anh Nash chơi cả bóng bầu dục và bóng chày. Anh ấy thấy gì ở tôi mới được cơ chứ, trong khi những cô gái xinh đẹp như chị Sophie đang xếp thành hàng dài chỉ mong được anh để mắt tới?

“Chẳng phải anh cũng từng hay ngồi cùng họ còn gì?” - tôi hỏi, hất hàm chỉ về phía bầy ong xanh-trắng đằng xa. Hồi đầu năm tôi và Emma cũng hay ngồi ăn trưa cùng đội bóng, lúc Emma vẫn còn đang hẹn hò với một anh chơi ở vị trí hậu vệ. Nhưng thú thực tôi gần như phát điên vì sự ồn ào và mấy trò làm dáng của những người đó.

“Ngồi với hai em thích hơn” - anh Nash nhe răng cười toe toét, kéo sát tôi về phía anh nhưng tôi gần như không có chút phản ứng lại, bởi có điều gì đó ở đám đông kia đang lấy đi mất sự tập trung của tôi. Có điều gì đó rất... không ổn.

Khôngggg...! Chuyện đó không thể lại xảy ra được. Chính anh Nash đã nói như thế mà!

Nhưng những cái xúc tu đầu tiên của cơn hoảng sợ đã bắt đầu cựa mình bên trong cơ thể tôi.

Tầm nhìn của tôi bắt đầu thu hẹp lại và tối dần đi, như thể cái chết đang lớn vồn ngay phía bên ngoài. Tim tôi giống như những nhát búa đang bổ xuống thành thịch thịch thịch. Da thịt tôi ngứa râm ran như có kiến bò và các ngón tay tôi co quắp lại thành nắm đấm. Anh Nash nhăn mặt lại rút vội tay ra khỏi tay tôi. Tôi đã quên mất là đang nắm tay anh và cào xước lòng bàn tay anh chảy cả máu.

“Kaylee ơ?” - anh Nash giọng khản đặc đi vì lo lắng nhưng tôi không làm sao rời mắt được khỏi đám người mặc áo đồng phục xanh-trắng kia. Tôi không thể tập trung vào bất cứ chuyện gì khác, khi mà cơn hoảng sợ bắt đầu quẩn đảo trong đầu tôi và cảm giác tội lỗi đang cào cấu trái tim tôi. Ai đó lại sắp sửa phải ra đi. Tôi có thể cảm nhận được điều đó nhưng chưa thể xác định được đó là ai. Đám người đó ngồi lẫn vào nhau, ai cũng ăn mặc giống nhau khiến cho sự đoán định càng khó khăn hơn.

Nhưng sự nguy trang đó cũng chẳng có tác dụng gì. Thần chết sẽ tìm thấy người nó muốn mang đi, và tôi sẽ không thể cảnh báo cho nạn nhân nếu tôi không thể tìm ra anh ta. Hoặc chị ta.

Và đó sẽ là một người con gái. Tôi có thể cảm nhận được chắc chắn.

“Cậu ấy lại bị như thế rồi.”

Tôi nghe thấy tiếng Emma, nhưng nó giống như cậu ấy đang nói vọng lại từ rất xa, mặc dù tôi có thể lờ mờ nhận thấy là cậu ấy đang chạy sang ngồi sát bên cạnh tôi. Tôi không thể quay sang nhìn Emma lúc này được, bởi mắt tôi còn đang bận tìm trong đám người kia cái cô gái sẽ-sớm-phải-là-khỏi-cõi-đời-này. Tôi cần phải tìm cho ra cô ấy. Tôi cần phải nhìn thấy...

Đột nhiên đám đông rẽ ra và những tràng vỗ tay nổ ra không ngớt. Nhạc được bật lên; ai đó đã mang theo một cái loa mini. Các cô gái bắt đầu cởi áo khoác vứt thành một đống trên sàn. Họ xếp thành hàng trên bãi cỏ, đứng thành hình zích zắc giống như tôi từng được xem đội của chị Sophie thi đấu. Họ đang tái hiện lại bài biểu diễn đã mang về cho họ chiếc cúp vô địch toàn khu vực hôm vừa rồi.

Và rồi tôi đã tìm thấy cô gái ấy. Người thứ hai đứng từ bên trái, cách Sophie ba người. Một cô gái cao ráo, mảnh mai với mái tóc màu nâu mật ong và cặp lông mi cong vút.

Meredith Cole. Đội trưởng đội khiêu vũ. Đang bị bủa vây bởi bóng tối dày đặc, đến nỗi tôi gần như không nhìn thấy được rõ khuôn mặt của cô ấy.

Ngay khi ánh mắt tôi chạm phải ánh mắt của Meredith, cổ họng tôi bắt đầu bỏng rát, giống như vừa hít phải thuốc tủy. Một đợt sóng cảm xúc cuộn cuộn dâng trào trong tôi, như muốn nhấn chìm tôi trong chính nỗi tuyệt vọng của mình. Cái cảm giác quen thuộc về sự hiện diện trở lại của bóng tối lại một lần nữa khiến tôi run rẩy tại nơi đang ngồi. Meredith Cole sẽ chết rất rất nhanh.

“Kaylee ơi, cố lên” - anh Nash đứng lên, quàng tay xốc nách tôi dậy - “Đi nào em.”

Cổ họng tôi bít chặt lại, và hơi thở của tôi bắt đầu ngắt quãng. Đầu óc tôi quay cuồng trong tiếng gào thét đang ngày một lớn dần trong tôi, trái tim tôi trĩu nặng bởi nỗi sầu muộn càng lúc càng tăng. Nhưng tôi không thể đi. Tôi cần phải nói cho Meredith biết. Tôi đã để cho chị Heidi chết, nhưng tôi có thể cứu được Meredith. Tôi có thể cảnh báo cho cô ấy và mọi thứ sẽ trở lại bình thường.

Tôi há miệng ra nhưng không thốt ra được thành lời. Thay vào đó, một tiếng thét đang cào cấu cổ họng tôi, thông báo về sự xuất hiện của mình bằng một cơn hoảng sợ không sao kiểm soát được, giống như những lần trước. Nhưng lần này tôi không thể làm gì để ngăn nó lại. Tôi không thể nói chuyện; tôi chỉ có thể hét. Tôi cần hơn thế. Tôi cần *nói thành lời* để cảnh báo cho Meredith, chứ không phải một tiếng thét ú ớ không đầu không đuôi. Có ích gì khi có “năng lực” mà không sử dụng được nó? Nếu tất cả những gì tôi có thể làm là hét lên một cách vô dụng?

Tiếng ai oán bắt đầu âm ỉ bên dưới cổ họng tôi, nó trầm đục tới mức tôi có cảm giác như hai lá phổi của mình đang bị đốt cháy phừng phừng. Mới đầu, khi phát ra thành tiếng, nó giống

như một tiếng thì thầm mà tôi cảm nhận được nhiều hơn là nghe. Tôi kinh hãi giờ tay bịt chặt lấy miệng trước sự hốt hoảng của anh Nash, những vòng xoáy trong mắt anh như đang nhảy múa dưới ánh nắng chói chang của Mặt Trời.

Mọi thứ trong mắt tôi dần trở nên mờ đục và tối sẫm lại, như thể bức màn xám xịt kia lại một lần buông xuống, che phủ toàn thế giới. Mặt Trời đã không còn hiện diện trong thế giới của tôi, bóng tối đã bao trùm lấy vạn vật, ngay đến bầu không khí mới một phút trước còn trong lành là vậy nay đã trở nên ngột ngạt, khó thở vô cùng. Hai bàn tay tôi nhòe đi, tôi có cảm giác như mình đang dần mất đi sự tập trung. Bàn ghế, các bạn học sinh cùng mọi thứ trong trường học bỗng nhiên mất hết màu sắc, như thể ai đó vừa mở cái nút dưới đáy cầu vồng và rút đi sạch màu sắc của nhân gian, chỉ để lại một màu ghi xám lơ nhòe.

Tôi đứng dậy, tay vẫn bịt chặt lấy miệng, giương mắt lên nhìn anh Nash - người cũng đang nhòe đi trong mắt tôi - cầu cứu. Tiếng ai oán vẫn tiếp tục quần đảo trong cổ họng tôi và mắc kẹt ở đó, giống như một tiếng gầm gừ, không sao thoát ra được.

Anh Nash đỡ một bên hông tôi và gật đầu ra hiệu cho Emma đỡ nốt bên còn lại. “Bình tĩnh lại nào, Kaylee” - anh thì thầm vào tai tôi, hơi thở ấm áp của anh phả vào cổ tôi - “Hãy thả lỏng và lắng nghe...”

Hai chân tôi khuyu xuống, ánh mắt tôi lại bị thu hút về phía Meredith, người đang nhảy múa rất nhiệt tình giữa chị Sophie và một cô gái mà giờ tôi chỉ có thể phân biệt qua vóc dáng nhỏ bé.

Anh Nash bế bổng tôi lên và ôm chặt tôi vào lòng, miệng vẫn liên tục thì thầm điều gì đó vào tai tôi. Nghe rất quen. Giống như một giai điệu tôi đã từng nghe ở đâu rồi. Nó mang đến cho tôi một cảm giác êm dịu và thanh thản, gần như ngay lập tức.

Nhưng vẫn không đủ để áp chế tiếng thét đang sục sôi trong người tôi, gào thét tìm đường ra, dường như sẵn sàng đục thủng một lỗ trên cơ thể của tôi bất cứ lúc nào, nếu tôi vẫn tiếp tục không chịu nhượng bộ.

Emma đi trước, dẫn đường cho anh Nash bế tôi tới chỗ góc khuất ở bức tường phía cuối khoa Anh văn, tránh xa khỏi cái sân trong và tầm mắt của mọi người. Tất cả mọi con mắt giờ đang đổ dồn vào đội khiêu vũ nên cũng chẳng ai để ý tới ba đứa bọn tôi.

Anh Nash đặt tôi dựa vào góc tường, sau đó anh cũng ngồi xuống bên cạnh tôi, ôm tôi vào lòng, trong khi Emma quỳ xuống trước mặt. Tôi có thể cảm nhận hơi ấm của anh Nash đằng sau lưng và âm thanh duy nhất tôi nghe được lúc này là tiếng thì thầm của anh và tiếng nỉ non ai oán đang bị đè nén của chính mình.

Qua vai anh Nash, tôi nhìn một cách vô định về phía ngôi nhà xám xịt ở tít đằng xa, cố gắng tập trung để có thể thốt ra thành tiếng mà không phải là tiếng hét. Có cái gì đó vừa thoáng vụt qua ở góc trái tầm nhìn của tôi. Mặc dù tôi đã lia mắt thật nhanh theo nhưng nó di chuyển quá nhanh khiến tôi chỉ kịp lờ mờ nhận ra một cái bóng người, không rõ hình dạng cụ thể, thậm chí có phần méo mó. Nói chung là trông rất kỳ dị. Và khi tôi chớp mắt một cái thì nó đã biến mất và tôi cũng không còn dám chắc thứ mình vừa nhìn thấy là cái gì nữa.

Có thể đó là bóng một thầy giáo trong trường, nhưng hình ảnh đã bị mờ đi bởi màn sương dày đặc đang bao trùm lấy tầm nhìn của tôi. Tôi nhắm chặt mắt lại để khỏi phải bị phân tâm bởi những ảo ảnh không cần thiết.

Và rồi cũng nhanh chóng và đột ngột như khi nó ập đến, cơn hoảng sợ trong tôi từ từ tan dần đi. Sự căng thẳng tột độ khi nãy bắt đầu rời khỏi tôi giống như một quả bóng được xì hơi, khiến cho toàn thân tôi mềm nhũn ra vì nhẹ nhõm. Tôi mở mắt và thấy ánh sáng cùng màu sắc đã trở lại với thế giới. Hai tay tôi giãn dần ra và tiếng hét đã tắt ngấm trong cổ họng tôi. Đột nhiên, một tiếng hét thất thanh xé toạc bầu không khí và phải mất vài giây tôi mới định thần lại được rằng tiếng hét đó không phải xuất phát từ mình.

Nó phát ra từ phía sân trong.

Không cần nhìn tôi cũng biết chuyện gì đã xảy ra Meredith vừa gục xuống. Khi sự thôi thúc muốn được hét trong tôi lắng dịu xuống cũng là lúc Meredith rời khỏi thế gian này.

Lại một lần nữa, tôi biết được ai sẽ chết. Và lại một lần nữa, tôi để yên cho chuyện đó xảy ra.

Tôi nhắm nghiền mắt lại, để mặc cho một đợt sóng cảm xúc mới dâng trào trong tôi. Cảm giác tội lỗi ấy đè nặng lên hai vai tôi, khiến tôi không cất nổi đầu lên. *Là lỗi của tôi.* Đáng ra tôi đã có thể cứu được bạn ấy.

Từ phía sân trong, tôi nghe thấy tiếng mọi người gọi nhau ý ới, ai đó đang hét lên kêu người gọi xe cứu thương. Kế đó, các cánh cửa phòng học bật mở, tiếng giày chạy thành thịch thịch trên cầu thang đổ về phía sân trong.

Những giọt nước mắt ăn năn và thất vọng lăn dài trên má tôi. Tôi gục hẳn đầu vào vai anh Nash và khóc tức tưởi, nước mắt ướt đầm vai áo anh. Tôi biết mà không làm gì để ngăn cản thì có khác gì với việc tự mình giết chết bạn ấy đâu.

Ở góc đằng kia, mọi người đang vô cùng hoảng loạn. Ai đó đang khóc. Ai đó khác lại đang chạy. Còn cô Tucker, huấn luyện viên môn bóng mềm nữ, đang ra sức thổi còi để trấn an mọi người một cách vô vọng.

“Là ai thế?” - Emma vẫn đang quỳ bên cạnh tôi, mặt vẫn còn chưa hết bàng hoàng, vuốt tóc sang một bên cho tôi.

“Meredith Cole” - tôi thì thào, đưa tay lên lau nước mắt.

Anh Nash vòng tay ôm chặt lấy tôi, đan hai tay vào tay tôi.

Emma từ từ đứng dậy, khuôn mặt cậu ấy lộ rõ vẻ nghi ngờ xen lẫn chút sợ hãi. Cậu ấy lao đảo đi ra phía góc tường và lén nhìn qua phía bên kia. “Mình không nhìn thấy gì hết. Đồng người quá.”

“Không quan trọng nữa” - giọng tôi khản đặc đi - “Cậu ấy chết rồi.”

“Làm sao cậu biết?” - hai tay Emma bấu chặt vào thành tường - “Cậu có chắc đó là Meredith không?”

“Chắc chắn” - tôi thở dài, sau đó đứng dậy kéo anh Nash lên, lau nốt những giọt nước mắt còn đọng lại trên má. Anh Nash đứng bên trái tôi, còn Emma đứng bên phải. Cùng với nhau, ba người chúng tôi bước ra khỏi đó và tiến thẳng về phía đám đông đang náo loạn bên ngoài sân trong.

CHƯƠNG 6

EMMA ĐÃ NÓI ĐÚNG - đâu đâu cũng thấy toàn người là người. Các cánh cửa phòng học bật mở và học sinh túa ra ngoài bất chấp sự phản đối của thầy cô. Và vì vẫn còn độ mười phút trước khi giờ nghỉ trưa thứ hai kết thúc, nên những ai có mặt trong căng-tin khi này giờ cũng đã tập trung hết ngoài bãi cỏ.

Tôi nhìn thấy ít nhất có khoảng hai mươi học sinh đang gọi điện thoại và qua những tiếng được tiếng không tôi đoán là họ đang gọi điện cho tổng đài 911, mặc dù đa phần đều chẳng hiểu chuyện gì đã xảy ra và người bị nạn là ai. Họ chỉ biết rằng có ai đó đang bị thương và không hề có tiếng súng nổ.

HLV Tucker xông vào kéo từng người ra khỏi đám đông mặc áo đồng phục xanh-trắng đang túm tụm lại ở giữa sân, miệng liên tục gào ầm lên vào cái loa cầm tay để dẹp đường. Phải mất một lúc sau đám đông đó mới chịu dẹp sang một bên cho cô Tucker len vào, để lộ ra thân thể một cô gái đang nằm bất động trên sân, tay buông thõng sang một bên. Tôi không thể nhìn rõ khuôn mặt của cô ấy, bởi một bạn nam trong đội bóng - mặc áo số 14 - đang làm động tác hô hấp nhân tạo.

Nhưng tôi biết đó là Meredith Cole. Và tôi biết anh chàng mặc áo số 14 kia chỉ đang tốn công vô ích, chẳng ai còn có thể giúp được gì cho Meredith.

HLV Tucker đẩy anh ấy ra và quỳ xuống bên cạnh xác Meredith, ra lệnh cho mọi người lùi lại và quay trở về lớp học. Sau đó cô cúi sát mặt xuống mặt Meredith để kiểm tra xem cậu ấy có còn thở không và tiếp tục công việc hô hấp nhân tạo mà anh chàng kia mặc áo số 14 kia đang làm dở.

Vài giây sau, người bảo trợ cho đội khiêu vũ - cô Foley, một trong mấy giáo viên Đại số - vội vàng chạy ra sân xem có chuyện gì đang xảy ra và khựng người trước quang cảnh hỗn loạn trước mắt mình. Sau vài câu trao đổi với mấy học sinh đứng cạnh đó, cô gọi các thành viên của đội khiêu vũ lại và họ nức nở dựa vào nhau trong một cái ôm đầy nước mắt, bên cạnh đó là Meredith và cô HLV môn bóng mềm. Các học sinh khác lặng lẽ đứng quan sát từ xa, một vài người trong số đó đã khóc.

Lại có thêm ba người lớn nữa hối hả chạy xuống bậc thang của căng-tin: Cô hiệu trưởng, nghiêm nghị trong chiếc váy ngắn và đôi giày cao gót cao ngất ngưỡng; trợ lý hiệu trưởng - một người đàn ông nhỏ bé, trán hói, tay ôm khư khư kẹp hồ sơ trước ngực và thầy Rundell, HLV trưởng của đội bóng bầu dục.

Cô hiệu trưởng kiễng chân thì thầm vào tai HLV Rundell và đáp lại, thầy ấy chỉ gật đầu lạnh lùng. Trên tay thầy là cái còi và loa phóng thanh.

Với một người có giọng nói như sấm rền như thầy Rundell đáng ra cũng chẳng cần tới hai thứ đó, vậy mà thầy ấy đã sử dụng cả hai.

Tiếng còi rít lên khiến hai màng tai tôi đau nhói và mọi người trên sân lập tức dừng hết các hoạt động đang làm. Thầy Rundell bắc loa lên miệng và bắt đầu đưa ra yêu cầu với học sinh trong trường một cách mạch lạc và rõ ràng. “Chúng ta đang trong tình trạng giới nghiêm, không ai được phép rời khỏi khuôn viên trường học nửa bước! Ai không có giờ ăn trưa thứ hai thì quay trở lại lớp học. Còn ai đang trong giờ ăn trưa thứ hai thì đi vào căng-tin.”

Theo chỉ đạo của cô hiệu trưởng, viên trợ lý lập tức chạy đi chuẩn bị các thông báo và công tác cần thiết cho tình trạng giới nghiêm. Giáo viên từng lớp lần lượt lừa học sinh của mình về lớp và đóng cửa lại, trả lại sự yên tĩnh cho cái sân trong. Cô Foley, mặt vẫn chưa hết bàng hoàng, ngậm ngùi dắt đội khiêu vũ đi qua cánh cửa bên hông, mắt ai nấy đều đỏ hoe. Cuối cùng, cô hiệu trưởng phẩy tay ra hiệu cho đám đông đang ăn trưa quay vào căng-tin, với sự trợ giúp của viên trợ lý vừa lập cập quay lại sau khi đã lo xong mọi chuyện.

Anh Nash, Emma và tôi hòa vào cùng đoàn người phía sau của đội bóng bầu dục nam, và khi chúng tôi đi qua cái bàn ăn cuối cùng trong sân, tôi nhìn qua bên phải và thấy HLV Rundell đang thay cô Tucker hô hấp nhân tạo cho Meredith. Mặc dù toàn thân tôi vẫn đang chết lặng đi vì sốc và mặc cảm tội lỗi, nhưng tôi cần phải nhìn tận mắt. Để chứng minh cho lý trí của mình cái điều mà trái tim tôi đã biết từ lâu.

Và Meredith đang nằm đó, mái tóc nâu dài xõa trên cổ, khuôn mặt của bạn ấy lấp ló qua từng động tác hô hấp nhân tạo của thầy Rundell.

Nước mắt tôi lại ứa ra và anh Nash đã vòng qua bên phải để che tầm nhìn của tôi lúc bọn tôi bước lên cầu thang đi vào trong tòa nhà. Bên trong, toàn bộ bóng đèn đã được tắt, bởi tình trạng giới nghiêm. Nhưng cửa sổ căng-tin có thể coi là những bức tường bằng kính - không hề có rèm cửa và cũng quá to để che lại, vì thế cả căn phòng ngập tràn ánh sáng Mặt Trời.

Ở phía cuối phòng, các thành viên đội bóng bầu dục ngồi tụm lại một góc với nhau, người chống cằm, người gục mặt xuống gối, người lại giơ tay ôm đầu. Anh chàng mặc áo số 14 - người đã ra sức cứu chữa cho Meredith - đang trầm ngâm ôm cô bạn gái trong lòng, cầm dựa vào vai cô ấy. Mặt cô ấy nhòe nhoẹt nước mắt và mascara.

Các học sinh khác ngồi tản mát ra thành những nhóm nhỏ. Một vài người tiếp tục xì xào bàn tán xem chuyện gì đã xảy ra, một số khác lại đang sụt sùi khóc thương cho Meredith và nỗi bàng hoàng vẫn còn đọng nguyên trong ánh mắt của từng người. Không cảnh báo, không cường bức và không có nguyên nhân gì cụ thể. Tình trạng giới nghiêm này không hề giống với những tập luyện mà chúng tôi phải thực hành mỗi học kỳ hai lần, và mọi người đều biết điều đó.

Các dây bàn trong căng-tin chật kín người và một vài nhóm nhỏ thậm chí phải ngồi bệt xuống sàn, dựa lưng vào tường, tay ôm ba lô, túi xách và sách giáo khoa trên đùi. Ba người chúng tôi quyết định đi về phía góc phòng chưa có người ngồi, mặt Emma lúc này tái dại, toàn thân run rẩy. Còn tôi cũng chẳng khá hơn là mấy, hai chân lão đảo như kẻ mộng du, choáng váng vì hai lần tiên đoán chính xác chỉ trong vòng có ba ngày. Có mình anh Nash xem ra vẫn còn khá vững vàng, mặc dù qua cái siết chặt tay của anh, tôi hiểu rằng có lẽ anh cũng không hề bình tĩnh như vẻ bề ngoài đang tỏ ra.

Chúng tôi ngồi dàn hàng ngang trên sàn, Emma bên trái còn anh Nash vẫn nắm chặt bàn tay phải của tôi từ nãy không rời. Cả ba vẫn còn quá choáng để có thể mở miệng nói chuyện. Đầu tôi bây giờ là một mớ hỗn tạp của mặc cảm tội lỗi, sự choáng váng và nỗi hoài nghi, hoàn toàn tương phản với bầu không khí ảm đạm và bi thương trong phòng. Và tôi không thể khiến nó ngưng lại.

Tôi chỉ có thể ngồi đó, nhìn chăm chăm vào khoảng không một cách vô định và chờ đợi.

Vài phút sau, tôi nghe thấy tiếng còi rú inh ỏi của xe cứu thương. Mặc dù không trực tiếp nhìn thấy xe cứu thương qua cửa sổ căng-tin nhưng chúng tôi vẫn có thể nhìn thấy phản chiếu của bóng đèn đỏ nhấp nháy trên tường, như báo hiệu đang có trường hợp cần cấp cứu. Vấn đề là họ đã đến quá trễ.

Meredith Cole đã chết và cho dù họ có nỗ lực cấp cứu thế nào đi chăng nữa thì bạn ấy cũng sẽ không thể tỉnh lại. Sự thật bề bàng ấy khiến tôi đau đớn, như bị ai đó cắt từng khúc ruột. Tôi biết, cả cuộc đời còn lại của mình, tôi sẽ phải sống với nỗi ám ảnh và sự ân hận khôn nguôi này.

Trong khi các nhân viên y tế đang làm công tác cấp cứu ở bên ngoài, các thầy cô chạy ra chạy vào căng-tin, thỉnh thoảng dừng lại trả lời câu hỏi của mấy bạn học sinh. Cố vấn của trường kéo ghế ngồi xuống bàn của đội bóng nam và nhẹ nhàng hỏi chuyện những người đã đứng gần Meredith và chứng kiến lúc bạn ý ngã xuống.

Cuối cùng, qua cái loa chung của toàn trường, thầy hiệu phó thông báo kết thúc buổi học ngày hôm nay của chúng tôi, và rằng chúng tôi sẽ được phép ra về sau khi họ liên lạc được với người giám hộ của từng người. Khi cái đèn đỏ của xe cấp cứu không còn loé lên nữa, và mặc dù vẫn chưa có lời tuyên bố chính thức nào được đưa ra, nhưng chúng tôi đều hiểu cái điều không ai mong muốn đã trở thành hiện thực.

Sau đó, nhóm học sinh đầu tiên được gọi lên văn phòng và Emma dựa đầu vào tôi, còn tôi dựa vào anh Nash, hy vọng rằng mùi thơm và hơi ấm của anh có thể giúp xoa dịu tâm hồn tôi. Vài phút sau, HLV Tucker bước vào trong căng-tin, đảo mắt một vòng tìm kiếm, cho tới khi ánh mắt cô ấy gặp tôi. Tôi ngồi thẳng dậy khi thấy cô đi qua các dây bàn, tiến về phía tôi và đứng dậy khi cô chìa tay kéo tôi lên. Anh Nash và Emma thấy vậy cũng vội bật dậy theo. “Chắc em cũng hiểu các bạn trong đội khiêu vũ đang đau buồn đến thế nào. Nhà trường quyết định gọi điện liên lạc với phụ huynh của các bạn ấy trước. Tâm trạng của em Sophie nhà em không được tốt lắm. Cô đã gọi cho mẹ em. Em có thể đưa em gái mình về nhà được rồi.”

Tôi thở dài, lòng thầm biết ơn khi anh Nash lại đưa tay nắm lấy tay tôi. “Sophie là chị họ của em ạ.”

Cô Tucker nhú mào nhìn tôi, như thể điều đó chẳng có gì quan trọng trong hoàn cảnh như hiện nay. Và cô ấy hoàn toàn đúng, nhưng tôi không biết phải mở miệng xin lỗi như thế nào cho phải nên đành thôi.

“Không phải lo tới mấy quyển sách của em” - ánh mắt cô ấy nhìn tôi giờ đã thay đổi 180 độ, lạnh lùng và hờ hững - “Cứ đưa chị về nhà đi.”

Tôi gật đầu và đứng dậy đi theo cô Tucker. “Gặp lại hai người sau nhé” - tôi lí nhí nói với Emma và bóp chặt tay anh Nash. Emma gượng cười yếu ớt, còn anh Nash chỉ gật đầu, thọc tay vào túi lấy điện thoại.

Tôi vừa mới chỉ ra đến sảnh thì thấy điện thoại rung. Là tin nhắn của anh Nash.

Đừng nói với ai hết. Anh sẽ giải thích sau.

Một giây sau, tin nhắn thứ hai lại tới. Lần này chỉ vắn vện ba chữ: *Xin em đấy.*

Tôi không nhắn lại, bởi vì không biết phải nhắn cái gì. Sẽ chẳng có ai tin lời tôi, nếu tôi cố tìm cách lý giải về những điều đã xảy ra. Có điều linh cảm của tôi là thật và đều chính xác. Im lặng không còn là một lựa chọn đúng đắn nữa, nhất là khi vẫn có khả năng tôi có thể ngăn không cho chúng trở thành hiện thực.

Nếu tôi có thể cảnh báo cho nạn nhân tiếp theo - và mang đến cho người đó một cơ hội để chiến đấu lại - xét trên phương diện đạo đức chẳng phải chỉ ít tôi cũng nên làm điều đó sao?

Hơn nữa, chính anh Nash cũng từng khuyên tôi nên kể chuyện này với hai bác mình còn gì?

“Kaitlin ơi! Ở đằng này!” - tôi ngẩng mặt lên và thấy cô Foley vẫy tay gọi. Bên ngoài văn phòng, Sophie cùng đám bạn trong đội khiêu vũ của mình đang ngồi bệt xuống sàn, mắt ai cũng đỏ hoe và nhòe nhoẹt vì mascara.

“Tên em là Kaylee ạ” - tôi lầm bầm chữa lại.

“À, ừ, tất nhiên rồi” - trông cô ấy chẳng có vẻ gì là quan tâm tới tên họ của tôi - “Cô đã nói chuyện với mẹ em...” - lần này tôi cũng chẳng buồn chỉnh lại lời cô ấy nữa - “...và mẹ em muốn em đưa Sophie về thẳng nhà. Mẹ sẽ gặp hai đứa ở nhà.”

Tôi gật đầu và lờ đi coi như không nhìn thấy cái vổ vai an ủi của cô ấy với mình. “Đi về nhé?” Tôi hỏi vu vơ về phía chị Sophie và mấy người bạn. Chị ấy đã làm tôi hơi bất ngờ khi lặng lẽ gật đầu đứng dậy đi theo tôi, không phản kháng hay cự nự một lời nào.

Hắn là chị ấy đang phải sốc lắm.

Ra tới bãi đỗ xe, tôi mở cửa cho chị Sophie, sau đó mới vòng sang bên ghế lái. Chị Sophie đóng cửa xe lại và quay sang nhìn tôi. Vẻ mặt cao ngạo thường ngày của chị ấy giờ đang nhường chỗ cho một nỗi đau buồn vô hạn.

“Em có thấy không?” - chị Sophie hỏi, môi dưới run bần bật, lần đầu tiên trong đời tôi thấy môi chị vắng màu son bóng. Chắc khi nãy chị ấy đã quệt sạch cùng với nước mắt và phần lớn lớp trang điểm trên mặt. Trông chị ấy khá... bình thường. Và tự dưng tôi thấy hơi thương thương chị ấy, mặc dù chị ấy thường xuyên đối xử với tôi chẳng ra gì. Nhưng hôm nay chị ấy đang sợ hãi, bối rối và tổn thương, cần có một người lắng nghe chia sẻ.

Tôi cũng vậy.

Điều đáng buồn là tôi vẫn không thể hạ hết mọi cảnh giác với chị ấy được, bởi quá hiểu một khi nỗi buồn này qua đi, chị Sophie sẽ quay ngoắt lại thành *cô nàng lắm chiêu* và sử dụng những cái đó để chống lại tôi cho mà xem. “Thấy cái gì?” - tôi thở dài, giơ tay chỉnh lại cái gương phía sau để có thể gián tiếp quan sát chị ấy.

Chị Sophie đảo tròn hai mắt và trong một thoáng, sự thiếu kiên nhẫn thường ngày của chị ấy lại trỗi dậy, xuyên thủng cả lớp màn đau thương vẫn còn mới nguyên. “Meredith. Em có nhìn thấy chuyện xảy ra không?”

Tôi cắm chìa khoá vào ổ và khởi động xe. “Không”. Tôi cũng chẳng ham hố gì chứng kiến mấy chuyện đó, với tôi riêng cái đoạn mở màn đã đủ lắm rồi.

“Thật là kinh khủng” - mắt chị Sophie mơ màng nhìn ra ngoài cửa kính. Tôi thắt dây an toàn và từ từ cho xe rời khỏi bãi đỗ xe - “Bọn chị đang nhảy múa rất vui vẻ. Bài biểu diễn đã diễn ra cực kỳ trôi chảy, từ những động tác khó nhất đến cả bước nhảy mà Laura vẫn thường nhảy sai nhịp trong khi luyện tập...”

Tôi chẳng hiểu bước nhảy mà chị ấy đang nói đến là cái gì nhưng vẫn im lặng để yên cho chị ấy lảm nhảm vì có vẻ đó là cách giải tỏa tốt nhất.

“...và khi điệu nhảy sắp kết thúc, đột nhiên Meredith... đổ sụp xuống. Nằm thẳng đơ trên đất.”

Hai tay tôi nắm chặt lấy vô-lăng, phải cố gắng lắm tôi mới gạt được cái cần xi-nhan. Tôi rẽ phải ở ngã tư đầu tiên, thở phào nhẹ nhõm khi trường học - nguồn gốc linh cảm mới nhất của tôi - đã khuất khỏi tầm mắt. Chị Sophie vẫn tiếp tục thao thao bất tuyệt, hoàn toàn không để ý gì tới sự căng thẳng trên khuôn mặt tôi.

“Chị cứ nghĩ là chị ấy chỉ bị ngất thôi. Vì bình thường chị ấy ăn ít lắm, như mèo ý. Em cũng biết còn gì.”

Tất nhiên là tôi không biết rồi. Tôi chẳng có hứng thú với mấy cái thói quen ăn uống của đội khiêu vũ, nhưng nếu khẩu vị của Meredith cũng giống như bà chị họ của tôi - hay nói chính xác hơn là của bà bác tôi - thì công nhận tinh thần ăn uống của chị Sophie quả là rất đáng khen.

“Nhưng rồi bọn chị phát hiện ra là cậu ấy không hề cử động. Thậm chí không còn thở nữa.” - chị Sophie ngừng lại một lúc để lấy hơi và vài giây yên lặng ấy đối với tôi còn quý hơn vàng. Tôi không muốn nghe thêm một câu nào nữa về cái chết mà mình không thể ngăn chặn đây nữa. Tôi đã đủ dần vật lương tâm lắm rồi. Nhưng chị Sophie đâu có chịu hiểu cho tôi - “Chị Peyton nghĩ Meredith bị đau tim. Hồi học môn Giáo dục thể chất năm ngoái, cô Rushing từng dạy rằng nếu cơ thể của chúng ta làm việc quá sức và không được bổ sung năng lượng đầy đủ, trái tim sẽ ngừng đập. Như thế này này.” - vừa nói chị ý vừa giơ tay lên búng tay cái tách, móng tay lấp lánh dưới ánh nắng Mặt Trời - “Em có nghĩ thế không?”

Phải mất một giây tôi mới nhận ra là chị Sophie đang đặt câu hỏi với mình thật, chứ không phải đang tự độc thoại một mình. Chị ấy đang hỏi ý kiến của tôi mà không có tí mĩa mai nào trong đó.

“Em không biết” - tôi liếc qua gương và từ từ rẽ vào khu phố nhà chúng tôi. Tôi cũng không ngạc nhiên khi thấy xe của bác Val đang đi ngay phía sau - “Cũng có thể.” Hiển nhiên đó là một câu nói dối. Meredith Cole là cô gái thứ ba đột nhiên lăn đùng ra chết trong vòng ba ngày qua và mặc dù chưa thể nói ra nghi ngờ của mình - ít nhất là lúc này - nhưng tôi dám chắc một điều rằng những cái chết này có liên quan với nhau.

Lý thuyết về sự trùng hợp của anh Nash đã sai hoàn toàn.

Tôi dừng xe lại trong sân còn bác Val lái thẳng xe vào gara. Chị Sophie nhảy ra khỏi xe trước cả khi tôi tắt máy. Và ngay khi vừa nhìn thấy mẹ, chị ấy lập tức òa khóc nức nở.

Bác Val đỗ dành cô con gái suốt từ trong gara vào đến nhà bếp. Tôi lững thững đi đằng sau hai mẹ con họ, trên tay là cái túi xách của chị Sophie và bấm nút đóng cửa gara. Tôi đặt cái túi lên bệ bếp, trong khi bà chị họ vẫn đang thẩn thức kể cho mẹ nghe câu chuyện vừa xảy ra ở trường, mắt mũi chị ấy giờ đã đỏ lựng lên vì liên tục chùi giấy ăn.

Nhưng bác Val không có vẻ gì là hứng thú với các tình tiết của câu chuyện, hẳn là bác ấy đã được nghe tường thuật trước đó. Trong khi tôi lặng lẽ ngồi xuống bàn và lấy một lon Coke ra uống, bác ấy không ngừng chạy qua chạy lại trong bếp, hết pha trà nóng đến lau dọn bệ bếp, và chỉ khi không còn việc gì nữa để làm bác ấy mới chịu ngồi xuống cái ghế bên cạnh chị Sophie. Bác Val bắt chị ấy uống cốc trà nóng thật chậm, cho tới khi tiếng nức nở chậm lại và cơn nấc cục đã ngừng hẳn. Nhưng kể cả khi ấy chị Sophie vẫn không ngừng nói.

Cái chết của Meredith có thể gọi là tấn bi kịch đầu tiên trong thế giới thần tiên toàn màu hồng của bà chị họ tôi, và vì thế chị ấy không biết phải đối mặt với nó như thế nào. Hai mươi phút sau, chị Sophie vẫn không ngừng sụt sịt, nước mắt nước mũi văng tèm lem ra cốc nước trà nay đã nguội ngắt. Bác Val đi vào trong phòng tắm và mang ra một hộp thuốc nhỏ màu nâu. Ngay lập tức tôi nhận ra nó: Những viên thuốc an thần còn sót lại trong lần đi khám gần đây nhất của tôi với bác sỹ Nelson ở bệnh viện tâm thần.

Tôi quay phắt ra nhướn cặp lông mày nhìn bác Val, nhưng bác ấy chỉ cười trừ, phân trần: “Nó sẽ giúp cho chị Sophie của cháu bình tâm lại và ngủ được. Chị ấy cần được nghỉ ngơi.”

Đúng vậy, nhưng là một giấc ngủ tự nhiên, chứ không phải là kiểu ngủ mê man nhờ vào mấy viên thuốc ngủ ngu ngu ngốc kia. Tất nhiên hai mẹ con nhà này sẽ không bao giờ nghe theo lời khuyên của tôi đâu, kể cả khi tôi chỉ ra cho họ thấy các tác dụng phụ của thuốc.

Trong một thoáng tôi bỗng thấy ghen ty với sự ngây thơ của chị Sophie. Tôi đã biết về cái chết từ rất sớm, trong khi chị ấy được tận hưởng trọn vẹn 15 năm trong tình thương, bao bọc tới mức quá đà của bố mẹ. Cho dù tương lai có xảy ra chuyện gì đi chăng nữa thì cũng không ai lấy đi được tuổi thơ hạnh phúc của chị Sophie.

Đợi cho chị nuốt viên thuốc nhỏ xíu màu trắng xong, bác Vai đưa chị ấy vào phòng ngủ và chưa đầy một phút sau tôi nghe thấy tiếng ngáy oo của nàng rồi. Phải công nhận riêng cái khoản ngáy to này thì chị ấy giống hệt bố.

Tôi mở tủ lạnh lấy tiếp một lon Coke thứ hai trên phần ngăn của bác Brendon - nơi duy nhất chưa bị khuất phục bởi để chế không-đường-không-chất-béo-không-mùi-vị của bác Val - và mang ra phòng khách ngồi xem TV. Nhưng chẳng ai lại đi phát tin vào lúc 2 rưỡi chiều như thế này. Tôi sẽ phải đợi để xem bản tin lúc 5 giờ thôi.

Tôi tắt TV và đầu óc lại lẩn quẩn với suy nghĩ về gia đình Cole, tôi mới chỉ gặp họ có một lần tại buổi thi đấu của đội khiêu vũ hồi năm ngoái. Mắt tôi ngấn lệ khi tưởng tượng ra cảnh mẹ của Meredith đang cố giải thích cho cậu con trai nhỏ hiểu rằng chị gái của cậu sẽ không từ trường về nhà nữa. Vĩnh viễn không bao giờ.

Tiếng cốc chén leng keng trong bếp trong phút chốc đã kéo tôi ra khỏi cái hố đau buồn và mặc cảm tội lỗi mà tôi đang càng lúc càng lún sâu vào. Tôi quay người nhìn ra sau và thấy bác Val đang đổ nốt chỗ trà nóng vào cái cốc to dùng vẫn thường dùng để uống cà phê của bác ý. Tôi tròn tròn mắt ngạc nhiên - không lẽ bác ấy cũng cần một viên thuốc an thần sao? - cho tới khi bác ấy kiễng chân mở cái tủ phía trên đầu ra. Đó là nơi hai bác nhà tôi vẫn thường cất giữ rượu.

Bác Val lấy xuống một chai rượu brandy và mở nắp chai, dốc thật lực vào cốc trà trên tay. Sau đó bác cứ để nguyên chai rượu vẫn mở nắp đó trên bệ bếp, hiển nhiên là để làm thêm vài ngụm nữa.

Bác nhấp một ngụm “trà” và đi vào trong phòng khách, tay cầm điều khiển TV. Vừa nhìn thấy tôi, bác ấy khựng lại mất một giây, hai má đỏ ửng lên.

“Họ vẫn chưa đưa tin đâu ạ” - tôi thông báo. Tôi có thể nhận thấy rõ bước chân đầy mệt mỏi và nặng nề của bác Val lúc từ trong bếp đi ra. Bác ấy và bác Cole là bạn tập thể dục của nhau từ nhiều năm nay. Có lẽ cái chết của Meredith đã tác động tới bác ấy nhiều hơn là tôi tưởng. Hoặc cũng có thể vì bác đau lòng khi phải chứng kiến nỗi buồn của cô con gái rượu. Hay biết đâu bác ấy đang xâu chuỗi cái chết của Meredith với cái chết của chị Heidi Anderson - theo tôi được biết thì bác ấy vẫn chưa biết tin gì về trường hợp của Alyson Baker - và bắt đầu nghi ngờ có chuyện gì đó không ổn. Giống như những gì tôi đang suy nghĩ.

Nói chung là vì lý do nào thì da bác ấy cũng đang tái xanh đi và hai tay run bần bật. Trông bác ấy mong manh như vậy, đột nhiên tôi lại ngần ngại không muốn làm phiền thêm. Nhưng sự linh cảm của tôi đã đi quá xa. Tôi cần được giúp đỡ, một lời khuyên, hay... một cái gì đó.

Tôi rất cần ai đó nói cho tôi biết khả năng “đoán trước được cái chết” này của tôi thì có ích lợi gì khi nó không thể giúp tôi cảnh báo cho mọi người? Biết rõ là ai đó sẽ phải chết mà không thể làm gì để ngăn chặn thì biết để làm gì?

Mẹ mất sớm, bố bỏ đi, tôi chẳng có người thân nào bên cạnh để chia sẻ. Tôi không thể kể cho bác Val nghe, không một ai, ngoại trừ Emma và anh Nash.

Các ngón tay tôi đan vào nhau, phân vân không biết nên làm như thế nào. Bác Val ngồi xuống đầu bên kia của cái ghế sofa, vắt chân chữ ngũ, ung dung ngồi uống “trà”. Tuy nhiên

đôi môi mím chặt và bàn tay run rẩy đã chứng minh một điều ngược lại: Bác ấy không hề bình tĩnh như vẻ bề ngoài đang cố tỏ ra.

Cái đó, và mùi hương không-hề-giống-trà đang bốc lên từ cái cốc trên tay bác ấy chính là bằng chứng.

Lần trước, khi tôi nói mình biết có ai đó sắp chết, bác ấy và bác Brendon lập tức lái xe đưa tôi thẳng đến bệnh viện và bỏ mặc tôi ở đấy. Tất nhiên, một phần cũng là vì lần ấy tôi cứ gào thét điên cuồng giữa khu trung tâm mua sắm và đâm đá tất cả những ai định chạm vào mình.

Cho nên cũng là dễ hiểu nếu họ không còn sự lựa chọn nào khác.

Biết đâu lần này kết quả sẽ khá hơn thì sao? Bởi vì tôi đang rất tỉnh táo và bình tĩnh, không hề bị kiểm soát bởi cơn hoảng loạn nào. Và bởi vì bác ấy đã có ít men rượu trong người rồi.

“Bác Val ời?” - tôi ngập ngừng gọi.

Bác ấy giật mình, làm sánh một ít “trà” ra đùi. “Úi, bác xin lỗi” - bác ấy đặt vội cái cốc lên bàn rồi chạy thật nhanh vào trong bếp lấy khăn lau vết trà dính trên quần - “Chuyện xảy ra với Meredith khiến bác bất ngờ quá.”

Tôi rất hiểu cảm giác bây giờ của bác ấy.

Tôi thở ra rồi lại hít vào thật sâu để lấy hết can đảm nói ra cái điều tôi sắp nói sau đây. Bác Val đã quay lại với một nửa quần bên bắt đùi trái ướm nhẹp. "Vâng, nghe cũng thấy... sờ sờ bác nhỉ."

“Ờ...” - bác ấy đứng khựng lại trước cái ghế, hai mắt nheo nheo nhìn tôi đầy lo lắng và... có chút nghi ngờ - “Thế ra cháu cũng có mặt ở đấy à?” Không lẽ bác ấy đã đoán được điều tôi muốn nói?

Có lẽ anh Nash đã nói đúng. Có lẽ tôi nên giữ cái bí mật lâu thêm một chút nữa...

Tôi lắc đầu, mắt vẫn không dám nhìn thẳng vào mặt bác Val. “Không ạ, thực ra cháu không tận mắt chứng kiến...” - nghe tôi nói vậy, bác Val thở phào nhẹ nhõm, và điều đó chỉ càng khiến tôi không muốn tiếp tục nói tiếp - “Nhưng... Bác còn nhớ cái cô gái chết ở quán Taboo tối hôm trước không ạ?”

“Tất nhiên rồi. Tội nghiệp con bé!” - bác ấy ngồi xuống ghế, nhấp một ngụm trà và nhắm mắt lại, như thể đang suy nghĩ. Hoặc cầu nguyện. Kể đó, bác ấy uống tiếp một ngụm nữa to hơn, và đặt cái cốc xuống bàn, nhìn tôi đầy cảnh giác - “Kaylee này, chuyện xảy ra với cô bé đó không có liên quan gì tới chuyện xảy ra ngày hôm nay hết. Theo như tin tức đưa tin, nguyên nhân tử vong là do uống rượu quá say và có thể còn dùng cái gì đó mạnh hơn cả rượu.”

Tôi chưa hề đọc thấy cái tin ấy ở bất kỳ trang mạng nào hết, nhưng đã không thể xen vào hỏi được câu nào bởi vì bác Val cứ thao thao bất tuyệt, nói không ngừng. Đúng là mẹ nào con nấy.

Cái cốc trên tay bác ấy giờ đã rỗng không. “Sophie kể Meredith đã ngã sục xuống trong khi đang nhảy. Con bé tội nghiệp này có ăn gì mấy đâu, gần như chỉ sống bằng caffeine. Chỉ còn là vấn đề thời gian trước khi cơ thể nó gào lên “đủ rồi”.”

“Cháu biết, cũng có thể là chị Sophie đã nói đúng” - tôi loay hoay nghịch cái nắp lon Coke, tránh nhìn vào ánh mắt đầy vẻ thương hại kia của bà bác mình - “Có thể những cái chết này không có liên quan gì đến nhau” - mặc dù tôi có những nghi ngờ của riêng mình - “Nhưng bác Val ơi, cháu nghĩ *cháu* chính là sợi dây liên kết giữa họ.”

“Hả?”

Tôi ngẩng đầu lên nhìn, trán bác ấy đang nhăn tít lại vì bối rối. Nhưng chỉ vài giây sau, nét căng thẳng trên khuôn mặt bác Val giãn dần ra đầy nhẹ nhõm, như thể đã nhận ra điều tôi muốn nói.

Nếu bác ấy có thể đón nhận sự quay trở lại của “những cơn ảo giác” của tôi một cách bình thản đến như vậy, thử hỏi trên đời này còn cái gì có thể khiến bác Val lo lắng về tôi nữa?

Nét mặt bác ấy dịu lại, ánh mắt thương hại quen thuộc kia chỉ càng khiến cho lòng tự trọng của tôi bị tổn thương. “Kaylee ơi, có phải lại liên quan tới *cơn hoảng sợ* của cháu không thế?” Bác Val nghiêng người về phía tôi thì thào hỏi, như thể sợ ai đó sẽ nghe trộm được.

Nỗi giận dữ chạy xẹt qua đầu tôi như những tia chớp nhỏ xíu, và tôi đã phải đặt lon Coke mới uống được một nửa xuống bàn trước khi bóp nát nó trong tay. “Đây không phải là chuyện đùa đâu, bác Val ạ. Và cháu không hề bị điên. Cháu đã biết là Meredith sẽ chết ngay cả trước khi chuyện đó xảy ra,”

Ngay lập tức - còn chưa đầy một tích tắc - mặt bác Val thất kinh. Như thể bác ấy vừa nhìn thấy bóng ma của chính mình vậy. Sau đó bác ấy lắc đầu - gần như là để xua tan nỗi lo sợ về khả

năng căn bệnh cũ của tôi lại tái phát - và thở dài nhìn tôi thương hại. Tôi đã đoán đúng. Bác ấy sẽ không chịu nghe lời tôi nói. Không bao giờ.

“Kaylee ơi, đừng lặp lại chuyện đó nữa, được không cháu?” - bác hạ giọng năn nỉ tôi. Rồi bác ấy đứng dậy cầm cốc đi vào trong bếp. Tôi cũng đứng dậy đi theo bác, lòng đầy ảm ức - “Bác biết cháu đang buồn về chuyện xảy ra với Meredith, nhưng cháu làm như vậy cũng không thể giúp cô bé sống lại được. Và lại càng không phải cách để đối mặt với nỗi tiếc thương của mình.” Bác đặt cái ấm nấu nước pha trà lên bếp.

“Chuyện này chẳng liên quan gì tới nỗi tiếc thương của cháu cả” - tôi gần như hét qua kẽ răng, và ném cả lon Coke còn thừa nửa vào trong thùng rác.

Tôi có thể nhìn thấy nỗi thất vọng trong ánh mắt của bác Val. Sự tuyệt vọng trong cái nắm chặt lên quai ấm nấu nước. Chắc hẳn giờ bác ấy đang thầm ước có thể khiến cho tôi lăn ra ngủ li bì giống như chị Sophie. Một phần trong tôi luôn biết rằng nói chuyện này với bác Val chẳng khác gì nỗ lực đi cảnh báo cho Meredith về cái chết sắp đến. Kết quả sẽ luôn là một con số không. Nhưng một phần khác, cứng đầu và khó bảo hơn, lại không muốn từ bỏ. Từ giờ sẽ không còn bí mật hay những cái nhìn thương hại nữa. Lại càng không có chuyện tôi quay trở lại bệnh viện và dùng mấy viên thuốc màu trắng nhỏ xíu đó. Tôi sẽ không để cho mọi người gọi tôi là kẻ tâm thần thêm một lần nào nữa. Không bao giờ.

Bác Val có vẻ như cũng đọc được sự quyết tâm đó trong mắt tôi, bởi vì ngay lập tức bác ấy đặt lại cái ấm lên bếp và chống hai tay lên bàn, nghiêm nghị nhìn tôi. “Hãy nghĩ một chút cho chị Sophie của cháu. Chị ấy đã đang bị tổn thương lắm rồi. Cháu nghĩ xem, một câu chuyện đầy ích kỷ và hoang đường như thế sẽ tác động xấu đến thế nào tới tâm trạng của chị ấy?”

Quai hàm tôi nghiến chặt, nước mắt như chỉ chực chảy ra. “Cháu mặc xác chị Sophie!” Tôi giận dữ dấm mạnh hai tay xuống mặt bàn.

Bác Val co rúm người lại, và chỉ riêng cái phản ứng đó thôi cũng đủ khiến tôi thấy hả dạ rồi. Tôi đứng dậy, chống hai tay lên hông và nói “Cháu xin lỗi bác,” - nhưng giọng không có một chút gì là xin lỗi - “nhưng chuyện này chẳng liên quan gì tới chị ấy hết. Cháu chỉ đang cố muốn nói cho bác hiểu là cháu đang gặp phải một vấn đề rất nghiêm trọng, vậy mà bác thậm chí chẳng buồn nghe cháu nói!”

Bác Val nhắm mắt lại và hít một hơi thật sâu, như thể đang tập yoga vậy. Hoặc cũng có thể bác ấy đang tìm kiếm sự kiên nhẫn. “Tất cả chúng ta đều biết cháu có vấn đề, Kaylee ạ” - cuối cùng bác ấy mở mắt ra và từ tốn nói. Nhưng cái vẻ điềm tĩnh ấy chỉ càng khiến tôi điên tiết hơn mà thôi - “Hãy bình tĩnh lại và...”

“Cháu đã biết trước, bác Val ạ” - tôi chống hai tay lên bàn, nhìn thẳng vào mắt bà bác và nói rất rành mạch - “Và cháu cũng đã biết trước về cô gái ở quán Taboo.”

Ánh mắt bác Val trùng hằn xuống, giọng đầy tuyệt vọng, “Làm sao cháu biết được, trừ phi cháu có mặt ở đó?”

Tôi khẽ nhún vai và khoanh hai tay trước ngực. “Cháu đã lên được vào” - Tôi không hề có ý định khai ra Emma hay chị của cậu ấy - “Bác cứ việc cấm túc cháu nếu bác muốn, nhưng điều đó cũng chẳng thay đổi được gì đâu. Cháu đã có mặt ở quán Taboo, và gặp chị Heidi Anderson. Và cháu đã biết trước là chị ấy sẽ chết. Cũng giống như với Meredith.”

Bác Val lại nhắm chặt mắt lại, quay lưng về phía tôi, hai tay bấu chặt lấy bồn rửa bát. Sau đó bác thở ra một hơi dài và quay lại nhìn tôi. “OK, hãy cứ tạm gác lại chuyện cô gái đó đã...” - Mặc dù cả bác và tôi đều hiểu là câu chuyện trốn đi bar của tôi sẽ chưa kết thúc ở đây - “Nếu cháu đã biết là Meredith sẽ chết, tại sao cháu không báo với ai đó?”

Cảm giác tội lỗi lại ùa về trong tôi và tôi ngồi phịch xuống cái ghế đối diện với bác Val. “Cháu đã cố rồi đấy chứ” - Tôi đưa tay quạt nước mắt trước khi chúng kịp rơi lăn xuống má - “Nhưng khi cháu mở miệng, tất cả những gì cháu có thể làm là hét. Hơn nữa, mọi thứ xảy ra quá nhanh. Tới khi cháu có thể nói chuyện lại được thì bạn ấy đã chết rồi.” - Tôi ngẩng mặt lên chờ đợi một sự đồng tình từ bác Val. Hay chỉ ít cũng là một chút tin tưởng. Nhưng nét mặt bác ấy không để lộ một tẹo cảm xúc gì, và điều đó khiến tôi hoang mang không kém gì lúc phát hiện ra Meredith sẽ chết.

“Cháu cũng không dám chắc là việc nói ra cho Meredith biết có giúp ích được gì không.” - tôi nói tiếp - “Nhưng cháu thề với bác là cháu đã cố gắng lắm rồi.”

Bác Val đưa tay lên xoa trán, sau đó cầm cốc trà ngựa cổ uống ừng ực - để rồi phát hiện ra là chưa hề rót nước vào. “Kaylee này, chắc cháu cũng biết mấy chuyện này nghe thế nào rồi đúng không?”

Tôi gật đầu, hai mắt sụp xuống. “Nghe rất điên ả”. Tôi biết rõ điều đó hơn bất cứ ai.

Bác Val lắc đầu và nhào người qua bàn nắm lấy tay tôi “Không phải điên. Mà là hoang tưởng, cháu ạ. Hai cái đó hoàn toàn khác nhau. Có lẽ chỉ vì quá đau buồn trước những gì vừa xảy ra với Meredith nên bộ não cháu đã tự tạo ra những câu chuyện tưởng tượng để giúp cháu trốn tránh khỏi sự thật. Bác hiểu. Thật đáng sợ khi nghĩ rằng bất cứ ai cũng có thể đột nhiên lăn đùng ra chết, không một lời báo trước. Nếu điều đó có thể xảy ra với bạn ấy thì hoàn toàn có thể xảy ra với bất kỳ ai trong số chúng ta, đúng không?”

Tôi rút tay lại khỏi tay bác Val. Thử hỏi tôi còn phải làm gì để khiến bác ấy chịu tin tôi đây? Rất khó để lưu lại bằng chứng bởi vì các đợt linh cảm của tôi chỉ diễn ra có vài phút trước khi sự việc xảy ra.

Tôi tụt xuống khỏi ghế, lùi lại một bước nhằm nới rộng khoảng cách giữa hai chúng tôi. “Cháu hầu như không quen biết gì với Meredith. Cháu không sợ vì nghĩ rằng điều đó sẽ có thể xảy đến với mình. Mà cháu sợ vì biết mười mươi là nó sẽ xảy ra mà không thể làm gì để chặn nó lại” - tôi hít một hơi thật sâu lấy thêm dũng khí - “Đã có lúc cháu ước rằng thà mình bị điên đi còn hơn. Ít ra khi đó cháu sẽ không phải sống với mặc cảm tội lỗi vì đã đứng yên nhìn người khác chết đi như thế này. Nhưng cháu không hề điên. Đó hoàn toàn là sự thật.”

Trong vài giây, bác Val chỉ biết nhìn tôi trân trối, cảm xúc trên khuôn mặt của bác ấy lúc này là sự pha trộn của lòng thương hại, sự bối rối và nỗi tuyệt vọng, như thể chính bản thân bác ấy cũng không biết phải nên cảm thấy như thế nào nữa.

Tôi thở dài, hai vai chùng hẳn xuống. “Bác vẫn không chịu tin cháu.”

Nét mặt bác ấy bỗng trở nên dịu dàng hơn, như muốn dỗ dành tôi. “Ôi cháu yêu quý, bác tin là cháu tin vào những lời cháu vừa nói” - mặt bác ấy ngập ngừng đầy tính toán rồi nhún vai nói tiếp - “Có lẽ cháu cũng nên uống một viên thuốc an thần đi. Nó sẽ giúp cho cháu ngủ được. Bác tin là mọi thứ sẽ rõ ràng hơn khi cháu tỉnh dậy.”

“Đi ngủ chẳng giúp được gì cho cháu hết” - tôi gắt âm lên - “Kể cả mấy viên thuốc ngu ngốc kia nữa.” Nói rồi tôi hăm hăm chộp lấy lọ thuốc trên giá và ném thật mạnh về phía cái tủ lạnh. Nắp hộp thuốc bật mở làm cho những viên thuốc trắng bé li ti bắn tung tóe khắp nơi.

Bác Val nhảy dựng lên và đau đớn nhìn tôi như thể tôi vừa bóp nát trái tim bác ấy không bằng. Lúc bác ấy cúi húi quỳ xuống dọn dẹp cái mớ lộn xộn tôi vừa gây ra, tôi quay lưng bỏ thẳng về phòng, đóng sầm cửa lại, và cứ đứng dựa lưng vào cửa như thế một lúc lâu. Tôi đã cố gắng nói chuyện đó với bác Val; và tôi sẽ thử lại lần nữa với bác Brendon khi bác ấy về nhà.

Hoặc là không.

Có lẽ anh Nash biết bản thân đang nói gì khi dặn đi dặn lại tôi đừng nói chuyện này với bất kỳ ai.

CHƯƠNG 7

TÔI CỨ ĐỨNG IM NHƯ THẾ, trong nhiều phút, giận dữ có, lo lắng có và bối rối cũng có. Tôi không biết nên hét, hay khóc, hay đấm đá một cái gì đó để giải tỏa. Tôi đã cố thử ngồi đọc truyện để tạm quên đi cuộc đời thê thảm của mình, và khi không thấy có kết quả gì, tôi quay sang bật TV. Nhưng tôi chẳng thấy hứng thú muốn xem chương trình nào cả, ngay đến các bài hát trong iPod của tôi cũng chỉ càng làm cho tôi nổi điên hơn.

Đầu óc tôi là một mớ hỗn loạn, các ý nghĩ cứ bay vèo vèo trong đầu, quá nhanh để nắm bắt. Và cho dù tôi có làm gì hay đứng ở đâu thì tôi cũng không sao chạy thoát được khỏi cái tâm trạng đang rối như tơ vò này. Tôi đang cân nhắc tới chuyện dùng một viên thuốc ngủ - với hy vọng có thể *trốn đi đâu đó* một lúc - thì thấy điện thoại trong túi rung.

Lại thêm một tin nhắn từ anh Nash. *Em ok chứ?*

Vâng. Tôi nói dối. Anh? Suýt chút nữa tôi đã nhắn là anh nói đúng. Rằng đáng ra tôi không nên kể chuyện này cho bác nghe. Nhưng nhắn như vậy thì dài quá.

Anh vẫn ổn. Đang ở chỗ anh Carter, anh nhắn lại. Sẽ gọi cho em sau.

Tôi định nhắn tin cho Emma, nhưng chợt nhớ ra là cậu ấy vẫn đang bị phạt cấm túc. Tôi quá hiểu tính mẹ cậu ấy, sẽ không có chuyện cậu ấy được giảm nhẹ tội đâu, kể cả khi vừa phải chứng kiến một người bạn cùng lớp qua đời.

Nản chí và kiệt sức, cuối cùng tôi ngủ thiếp đi trong lúc đang xem dở bộ phim trên TV, mà tôi cũng chẳng hiểu nó nói về cái gì. Gần một tiếng sau, theo như cái đồng hồ báo thức ở trên bàn, tôi choàng tỉnh dậy với tay tắt TV. Và tôi chợt nhận ra rằng suýt chút nữa đã bỏ lỡ một điều quan trọng.

Hay ít ra là một màn kịch hay.

Sau khi tiếng TV đã tắt, tôi nghe thấy tiếng hai bác tranh cãi nhau khá căng thẳng, nhưng không đủ to để tôi có thể hiểu được nội dung của câu chuyện. Tôi rón rén đứng dậy mở hé cửa ra và nín thở chờ đợi, cho tới khi chắc chắn không có ai nghe thấy tiếng kẹt cửa. Tôi ngó đầu qua khe cửa và dòm ra ngoài hành lang.

Hai bác đang ở trong bếp; cái bóng mảnh khảnh của bác gái lướt qua lướt lại trên tường. Và rồi tôi nghe thấy tiếng bác ấy thì thào nhắc đến tên tôi - thậm chí là hạ hân giọng khi nói tên tôi. Tôi nuốt nước bọt cái ực, có lẽ bác ấy đang cố thuyết phục bác Brendon mang tôi trở lại bệnh viện.

Tôi sẽ *không* đòi nào để chuyện đó xảy ra.

Nóng máu, tôi mở to cửa ra và nhón chân đi ra hành lang. Nếu bác Brendon dám gật đầu, tôi sẽ bước tới nói thẳng cho họ biết rằng mình sẽ không quay trở lại đó. Hoặc có thể tôi sẽ nhảy lên xe và bỏ đi, cho tới khi hai bác ấy hiểu ra vấn đề mới thôi. Tôi có thể ở nhà Emma. Ở mà khoan... Cậu ấy đang bị phạt cấm túc. Thế thì qua nhà anh Nash.

Nói chung là tôi qua nhà ai không quan trọng, miễn không phải khoa tâm thần là được.

Tôi nhúc nhích từng bước trên hành lang, mừng thầm vì đôi tất bông và cái sàn gỗ dưới chân không phát ra tiếng động. Tôi chỉ còn cách cánh cửa phòng bếp vài bước thì nghe thấy tiếng bác Brendon, giọng bác ấy vẫn đang thì thào nhưng khoảng cách này thì tôi có thể nghe thấy rõ mồn một.

“Em đang phản ứng hơi quá rồi đấy, Valerie ời. Lần trước con bé chẳng phải đã vượt qua được rồi còn gì, lần này cũng sẽ thế thôi. Anh thấy chẳng có lý do phải làm phiền tới chú ấy, để yên cho chú ấy làm việc.”

Tôi rất biết ơn vì bác Brendon đã đứng về phía tôi, kể cả khi bác ấy cũng không hề tin vào mấy cái linh cảm của tôi nhưng tôi không cho rằng bác sỹ Nelson sẽ cảm thấy “phiền” vì một cuộc điện thoại liên quan tới bệnh nhân của mình. Nhất là khi bác ấy được trả tiền để làm điều đó.

“Ngoài cách đấy ra em cũng chẳng biết phải làm gì nữa” - bác Val thở dài - “Con bé rõ ràng đang rất bối rối, và em nghĩ là em đã làm cho tình hình càng trở nên nghiêm trọng hơn. Kaylee hình như đã đoán được có chuyện gì đó đang xảy ra. Em đã cố gắng thuyết phục con bé dùng một viên an thần, nhưng nó đã ném cả cái lọ thuốc vào tủ lạnh.”

Bác Brendon tủm tỉm cười. “Tại con bé biết là mình không cần phải dùng mấy viên thuốc vớ vẩn đó mà.”

Quá chuẩn! Hiếm khi tôi thấy bác dám đi ngược lại ý vợ như thế này và tôi rất sẵn sàng sát cánh bên bác ấy trong trận chiến này...

“Tất nhiên là không cần rồi” - giọng bác Val đầy mệt mỏi, và cứ theo cái bóng trên tường thì có vẻ như bác ấy vừa khoanh tay lại trước ngực - “Mấy viên thuốc đó chỉ là giải pháp tạm thời thôi, giống như việc anh đút một ngón tay vào vết nứt của một con đập ý. Cái con bé thực sự cần là cậu em trai của anh, và nếu anh không gọi cho chú ấy, em sẽ gọi.”

Bố tôi á? Bác Val muốn bác Brendon gọi cho bố tôi á? Không phải bác sỹ Nelson sao?

Bác Brendon thở dài. “Anh rất không muốn phải khơi lại chuyện đó, nếu chúng ta có thể trì hoãn thêm một thời gian nữa” – cửa tủ lạnh mở ra, liền sau đó là tiếng bật nắp lon soda và tiếng bác trai thì thào - “Có thể chỉ là ngẫu nhiên khi chuyện đó xảy ra hai lần trong vòng một tuần. Và sẽ không xảy ra trong vòng một năm tới, thậm chí là lâu hơn nữa.”

Bác Val hậm hực gất lên. “Anh Bredon, anh đâu có nhìn thấy con bé lúc nãy. Không nghe thấy câu chuyện của nó. Con bé nghĩ mình đang bị mất trí. Kaylee phải sống nhờ thời gian đi mượn đã đủ thấm lắm rồi, con bé đâu cần phải sống nốt quãng thời gian còn lại của mình với ý nghĩ rằng mình đang bị điên.”

Thời gian đi mượn?

Tôi đã bị sốc toàn tập, choáng váng không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Bác ấy nói như thế nghĩa là sao? Tôi đang bị ốm? Tôi sắp chết? Tại sao trước giờ họ không hề nói gì cho tôi biết vậy? Làm sao tôi có thể sắp chết khi mà tôi vẫn cảm thấy khỏe mạnh thế này? Ngoại trừ việc tôi có thể biết trước, khi có người sắp chết...

Và nếu điều bác Val nói là sự thật, chẳng phải tôi sẽ là người biết đầu tiên nếu người sắp chết là tôi sao?

Bác Brendon thở dài ngồi phịch xuống ghế. “Thôi được rồi. Cứ gọi cho chú ấy nếu em muốn. Có thể em nói đúng. Chỉ là anh đã hy vọng rằng chúng ta sẽ có thêm một đến hai năm nữa. Ít nhất là cho tới khi con bé tốt nghiệp trung học.”

“Chúng ta cũng không chắc chắn được điều đó mà” - bác Val lập cộc đi ra khỏi bếp và tôi cũng đã kịp rút thật nhanh về phòng của mình. Đột nhiên bác ấy dừng lại, quay đầu hỏi vọng vào bếp - “Số điện thoại để đâu ý anh nhỉ?”

“Đây, dùng luôn điện thoại của anh đây này. Cái tên thứ hai trong danh bạ ý.”

Cái bóng trên hành lang của bác Val kéo dài ra vào bếp, chứng tỏ bác ấy đang quay lại lấy điện thoại của chồng. “Anh chắc là không muốn gọi cho chú ấy chứ?”

“Chắc chắn.”

Có tiếng kéo ghế ở trong bếp, và chỉ độ một giây sau đã thấy bóng bác Val ngồi trên ghế hiện lên tròn ửng trên tường, và tiếng bác ấy bấm số điện thoại lúu chú. Tôi nín thở, chăm chú lắng nghe, như nuốt từng câu của bác.

“Chú Aiden đấy à? Tôi, Valerie đây” - bác ấy dừng lại một lúc, tất nhiên là tôi không thể biết bố tôi đang nói gì rồi - “Mọi người vẫn khỏe. Anh Brendon đang ngồi cạnh tôi. Anh chị gọi là để nói với chú về cháu Kaylee.” Lại khoảng lặng nữa trôi qua.

Bác Val lại thở dài và cái bóng trên tường đang ngả ra sau ghế. “Tôi biết, nhưng chuyện đó lại xảy ra.” Tạm ngừng. “Tất nhiên là tôi chắc chắn rồi. Hai lần, chỉ trong vòng ba ngày vừa qua. Con bé không hề nói với anh chị lần đầu tiên, nếu không chắc tôi đã phải gọi cho chú sớm hơn rồi. Tôi cũng không biết làm thế nào mà con bé có thể giữ im lặng về chuyện đó như vậy.”

Bố tôi lại nói gì đó.

“Tôi đã nói rồi, nhưng con bé nhất quyết không chịu uống, và tôi thì không hề muốn ép buộc con bé. Tôi nghĩ thuốc thang không còn có tác dụng gì nữa đâu, chú Aiden ạ. Đã đến lúc kể hết sự thật cho con bé nghe rồi. Chú nợ con bé điều đó.”

Bố nợ tôi á? Không sai, bố nợ tôi một sự thật - cho dù sự thật đó là gì đi chăng nữa. Cả ba người họ đều nợ tôi.

“Đành rằng như vậy, nhưng tôi nghĩ con bé nên được nghe từ chính miệng của bố mình.” - giọng bác ấy có vẻ đang bực bội thấy rõ.

Tiếng trong điện thoại vọng ra nghe giống như đang cố tranh luận lại với ý kiến của bác Val. Bố tôi nên hiểu rằng trên đời này không ai có thể cãi lý được với bác Val. Một khi bác ấy đã hạ quyết tâm thì không gì có thể thay đổi được.

“Aiden Cavanaugh, tốt nhất là chú hãy lên máy bay ngay trong ngày hôm nay nếu không tôi sẽ gửi trả lại con gái cho chú đấy. Con bé xứng đáng được biết sự thật, và chú sẽ phải là người nói ra điều đó, bằng cách này hay cách khác.”

TÔI CHUỖN VỀ PHÒNG, trong trạng thái vẫn chưa hết choáng váng, bối rối và có chút tự hào về bà bác dâu của mình. Cho dù cái sự thật bí ẩn đó là gì đi chăng nữa, thì bác ấy vẫn muốn tôi được biết. Và bác ấy không hề nghĩ rằng tôi bị mất trí. Cả bác ấy và bác Brendon.

Nhưng hình như họ đang nghĩ rằng tôi sắp chết.

Nếu thế thì tôi chẳng thà bị điên còn hơn.

Trước giờ tôi chưa một lần suy ngẫm về cái chết của bản thân, có lẽ bởi tôi sợ rằng ý nghĩ ấy sẽ khiến cho tôi kinh hãi và hoảng loạn. Nhất là khi tôi gần như vừa phải chứng kiến cái chết của một người chỉ mới hai tiếng trước. Tuy nhiên, thay vì khiếp sợ, toàn thân tôi chỉ lặng đi vì bất ngờ.

Phải mất một lúc sau, nỗi sợ hãi mới bắt đầu dâng trào trong tôi, siết chặt lấy cổ họng tôi và khiến cho trái tim tôi đập nhanh, như muốn rút ra khỏi lồng ngực. Có điều, đó vẫn là một nỗi sợ xa xăm, bởi tôi vẫn chưa hề có ý niệm gì về cái chết của mình, về việc một ngày nào đó tôi sẽ không còn tồn tại trên thế gian này.

Có lẽ bởi cái tin đó ập đến quá bất ngờ nên tôi vẫn chưa kịp lãnh hội hết được. Hoặc đơn giản là vì tôi không tin. Dù là lý do nào đi chăng nữa thì cái tôi cần bây giờ là một người để tôi có thể tâm sự cùng, mà không phải nơm nớp lo rằng người đó đang có những bí mật khủng khiếp giấu giếm mình. Tôi nhắn tin cho Emma, với hy vọng mẹ cậu ấy đã gỡ lệnh cấm vận điện thoại.

Để rồi tiu nghỉu khi nhận được tin nhắn trả lời của cô Marshall rằng Emma vẫn đang bị cấm túc, và cậu ấy sẽ gặp tôi ngày hôm sau tại lễ truy điệu của Meredith, nếu tôi có kế hoạch tham dự.

Tôi nhắn lại thông báo là mình sẽ có mặt ở đó, rồi quăng cái điện thoại sang một bên đầy căm phẫn. Có công nghệ để làm gì khi mà bạn bè của bạn luôn bị cấm sử dụng? Hoặc đang mãi dậm dậm với đồng đội của mình?

Không có gì khác hơn để làm, tôi đành quay ra bật TV xem, nhưng không sao tập trung được bởi đầu óc cứ mãi suy nghĩ về đoạn hội thoại vừa nghe lỏm được trong bếp. Tôi ngồi phân tích từng từ từng chữ, cố gắng chấp nối các sự kiện lại với nhau để xác định xem rút cuộc họ đang giấu tôi chuyện gì.

Tôi đang bị bệnh; điều đó thì đã quá rõ rồi. Chứ không tôi nên phải hiểu câu “phải sống nhờ vào thời gian đi mượn” của bác Val như thế nào? Tôi bị bệnh gì nhỉ? Bệnh quái quỷ gì mà triệu chứng đầu tiên là “linh cảm được về cái chết” và sau đó người bị bệnh cũng chết là sao?

Trên đời này làm gì có bệnh nào như thế, trừ phi họ lại đang nói về chứng bệnh tâm thần phân liệt. Không thể nào, bởi vì chính mồm hai bác ấy đều đã công nhận là tôi không cần phải dùng mấy loại thuốc an thần đó.

Bệnh gì mà có thể khiến tôi *nghĩ* rằng mình đang bị điên nhỉ?

Để mặc TV đấy không buồn xem, tôi chạy ra chỗ bàn học và ấn nút bật máy tính lên. Đó là một chiếc máy xách tay hiệu Gateway, mà bố mua tặng cho tôi nhân dịp sinh nhật năm ngoái. Từng giây trôi qua, cảm giác lo âu ban đầu đã dần biến thành nỗi sợ hãi đang ngày một lớn dần trong tôi.

Tôi sắp chết rồi.

Chỉ bốn chữ đó thôi cũng đủ khiến tôi rụng hết cả tóc gáy. Tôi không thể ngồi yên, dù chỉ là vài phút đợi Windows khởi động. Khi thấy hai chân bắt đầu rung bần bật, tôi quyết định đứng dậy đi ra chỗ tủ quần áo và nhìn vào gương. Nếu tôi quả thực sắp chết thật thì tôi phải nhìn thấy bản thân mình chứ. Tôi vẫn nhìn thấy những người khác được mà.

Nhưng có một điều lạ là tôi chẳng cảm nhận được điều gì khi nhìn vào hình ảnh của mình trong gương, trừ một nỗi phiền muộn về làn da tái tái và thân hình không có gì là đặc biệt của mình. Riêng về khoản này thì tôi đúng là rất ghen tỵ với chị Sophie.

Hay là “năng lực” ấy không có tác dụng với các hình ảnh phản chiếu nhỉ? Tôi chưa bao giờ nhìn thấy chị Heidi hay Meredith ở trong gương. Hít một hơi thật sâu, tôi nín thở liếc xuống nửa thân dưới của mình, không biết nên sợ cái cảm giác bị tiếng thét cào cào nơi cổ họng hơn hay là cảm giác không cảm nhận được điều gì.

Lại một lần nữa, tôi chẳng thấy gì hết.

Như thế có nghĩa là tôi không phải sắp chết, đúng không? Hay là cái “năng lực” chết người kia không có tác dụng với tôi? Hoặc đơn giản chỉ là chưa đến lúc nó hiện ra thôi? *Aaaaaaaa!* *Mấy chuyện này đúng là làm người ta điên hết đầu.*

Máy tính của tôi đã khởi động xong. Tôi lập tức gõ vào thanh công cụ tìm kiếm cụm từ “nguyên nhân tử vong chính thường gặp ở thanh thiếu niên” và hồi hộp chờ đợi.

Dòng kết quả đầu tiên hiện lên danh sách 10 nguyên nhân tử vong thường gặp ở người từ 15 đến 19 tuổi. Bị thương do không cố ý, bị sát hại và tự tử là ba nguyên nhân chính. Nhưng tôi chưa bao giờ có ý định tự kết liễu cuộc đời mình, và tai nạn là điều không thể đoán trước được. Cũng như các vụ án mạng, trừ phi hai bác nhà tôi có kế hoạch thủ tiêu tôi.

Bên dưới danh sách đó còn liệt kê một loạt các nguyên nhân khác, không kém phần kinh dị, ví dụ như bệnh tim, nhiễm trùng hô hấp, và đái tháo đường... Nhưng mấy bệnh này thường có những triệu chứng rất điển hình mà nếu có, chắc chắn tôi đã phải nhận ra.

Như vậy chỉ còn lại mỗi cái nguyên nhân thứ tư là nghe có vẻ hợp lý: Khối u ác tính. Mà các bác sỹ vẫn thường gọi ngắn gọn lại là ung thư.

Ung thư.

Đột nhiên mọi hy vọng tôi vẫn từng nuôi dưỡng, mọi giấc mơ tôi vẫn từng ấp ủ bỗng trở nên vô cùng mong manh dễ vỡ.

Tôi có một khối u trong người. Nếu không thì còn nguyên nhân nào khác đâu? Chắc tôi bị ung thư não, và nó tác động tới hệ thần kinh của tôi, khiến cho các giác quan của tôi trở nên khác thường như thế.

Như vậy có nghĩa là mấy cái linh cảm đó của tôi không phải là thật? Khối u trong não chính là thủ phạm gây ra ảo giác và là nguồn gốc của những cơn hoảng sợ của tôi? Không lẽ tôi cũng đã tưởng tượng cả ra việc dự báo về cái chết của chị Heidi và Meredith?

Không hề. Không thể nào. Dù là do bệnh đi chăng nữa thì cũng không thể nào thật đến như thế được.

Mồ hôi vã ra như tắm, tôi hấp tấp mở thanh công cụ tìm kiếm mới và gõ cụm từ “các triệu chứng của bệnh ung thư não.” Kết quả đầu tiên tìm được là một trang web về ung thư với bảy loại ung thư não, kèm theo các triệu chứng điển hình của từng loại. Nhưng tôi chẳng có bất kỳ một triệu chứng nào trong số đó cả. Không buồn nôn, co giật hay mất thính lực. Cũng chẳng gặp khó khăn trong nói năng, vận động hay bị rối loạn tầm nhìn. Không hoa mắt chóng mặt, đau đầu hay suy nhược cơ. Lại càng không bị chảy máu hay phù nề bất thường, hoặc có những hành vi không kiểm soát được.

OK, có thể một số người sẽ cho rằng việc tôi lén tới CLB đêm là dấu hiệu của việc không kiểm soát được hành vi, nhưng tôi dám khẳng định rằng trong đám bạn bè đồng trang lứa của mình, không phải ai cũng có được những kỹ năng ra quyết định tốt như tôi, đây là chưa nói đến khả năng kiềm chế và kiểm soát bản thân của tôi còn khá hơn rất nhiều người. Ví dụ như bà chị họ được-nuông-chiêu-quá-mức-suốt-ngày-say-bí-tử của ai đó, mà tôi không tiện nói tên ra ở đây.

Nếu chỉ dựa trên các triệu chứng lâm sàng ấy, chắc có lẽ tôi đã loại bỏ khả năng ung thư não ra khỏi danh sách từ lâu rồi, cho tới khi tôi đọc được thông tin về những khối u ở thùy thái dương. Theo đó, các khối u tại thùy thái dương thỉnh thoảng làm giảm khả năng nói và gây ra co giật. Người bệnh gần như không có biểu hiện gì là bị bệnh.

Giống y như trường hợp của tôi.

Thôi, thế là đúng rồi. Tôi có một khối u trong thùy thái dương. Nhưng làm thế quái nào mà bác Val và bác Brendon biết được nhỉ? Quan trọng hơn là hai bác ấy đã biết được bao lâu rồi? Và tôi còn bao nhiêu thời gian nữa?

Tôi đóng sập cái nắp máy tính lại, thậm chí chẳng buồn tắt máy. Tôi cần phải nói chuyện với ai đó. Ngay bây giờ.

Tôi đẩy cái ghế sang một bên và bò lên giường bằng hai tay hai chân, không quên chộp lấy cái điện thoại trên gối. Ngồi dựa lưng vào tường, hai đầu gối co lên đến tận ngực, tôi vừa mở danh bạ tìm số điện thoại của anh Nash, nước mắt chảy ròng ròng trên má. Tôi đang đưa tay lên lau nước mắt thì anh Nash bắt máy.

“Alo?” - giọng anh đầy vẻ xao nhãng. Tôi nghe thấy tiếng hò reo âm ỹ đằng sau, cùng vài tiếng ồ lên đầy tiếc nuối.

“Em đây” - tôi khịt khịt mũi để nước mũi không chảy xuống.

“Kaylee à?” - tôi nghe thấy tiếng đệm lò xo cọt kẹt lúc anh đứng dậy. Cuối cùng tôi cũng đã thu hút được sự chú ý của anh - “Sao thế em?” - anh vội hỏi - “Chuyện đó lại xảy ra à?”

“Không. Thế... anh vẫn đang ở chỗ anh Scott à?”

“Ừ. Đợi anh chút” - anh lấy tay che điện thoại, và tôi nghe loáng thoáng tiếng anh bảo ai đó bên cạnh - “Êu, cậu chơi hộ mình cái” - Sau đó là tiếng bước chân hối hả, và tiếng ồn phía bên kia đầu dây cũng đã giảm hẳn đi, cho tới khi tắt hẳn - “Anh đây, có chuyện gì thế?”

Tôi ngập ngừng, lăn người nằm sấp xuống giường. Chắc khi quyết định tiến đến với tôi, anh Nash cũng không thể ngờ rằng sẽ bị kéo vào tấn bi kịch này của tôi. Nhưng ít ra thì anh ấy đã không bỏ chạy trước những linh cảm của tôi về cái chết, mà tôi thì đang rất cần có người để nói chuyện, không anh Nash thì là mẹ của Emma. “OK, em biết chuyện này nghe có vẻ hơi điên nhưng em cũng không biết phải nghĩ sao nữa. Lúc này em nghe thấy hai bác nhà em cãi nhau, sau đó bác gái gọi điện thoại cho bố em” - tôi cố nuốt nước mắt - “Anh Nash... em nghĩ em sắp chết rồi.”

Ở phía đầu dây bên kia, anh Nash lặng thinh, tôi nghe có tiếng một chiếc ô tô vừa chạy vụt qua. Chắc là anh ấy đang đứng ở sân trước nhà anh Scott. “Khoan đã, anh không hiểu. Sao em lại nghĩ là mình sắp chết?”

Tôi gập cái gối lại làm đôi và dựa một bên má lên đó, để mặc cho nước mắt thấm ướt vỏ gối. “Bác em nói bác ấy cứ nghĩ em còn thêm thời gian, sau đó vợ bác ấy gọi cho bố em bảo là cần phải nói cho em biết sự thật, để em không nghĩ rằng mình bị điên. Em nghĩ chắc em bị ung thư não mất”

“Kaylee ơi, em đang $2+2=7$ rồi đấy. Anh nghĩ em hiểu sai ý họ thôi” - anh Nash ngừng lại và tôi nghe thấy tiếng chân anh lộp cộp trên nền xi măng, giống như đang đi trên vỉa hè vậy - “Họ đã nói như thế nào, em kể chính xác lại cho anh nghe xem?”

Tôi ngồi thẳng người dậy và hít một hơi thật sâu cố gắng lấy lại bình tĩnh. Nãy giờ tôi nói chẳng ra đầu ra đuôi hèn gì anh ấy không hiểu gì là phải. “Là thế này... Bác Val nói em đang sống bằng thời gian đi mượn, và rằng em không nên uống phí thời gian nghĩ rằng mình bị điên. Bác ấy nói với bố em rằng đã đến lúc em cần phải biết sự thật” - tôi đứng dậy và đi đi lại lại trên giường - “Như thế có nghĩa là em sắp chết đúng không anh? Và bác ấy muốn đích thân bố em phải nói với em điều đó, đúng không anh?”

“Đúng là họ có *chuyện gì đó* quan trọng muốn nói với em, nhưng anh không nghĩ nó có liên quan gì tới một khối u não đâu. Nếu em bị bệnh thật sự, chắc chắn đã phải có những triệu chứng biểu hiện của bệnh rồi.”

Tôi lao ra chỗ bàn học và di di con chuột để mở lại màn hình. “Em đã tra cứu về bệnh đó rồi, và...”

“Em đã tra cứu về các khối u não ý hả Kaylee? Chiều nay á?” - anh Nash ngập ngừng hỏi, tiếng bước chân cũng dừng lại - “Mấy chuyện này có phải vì Meredith không em?”

“Không phải!” - tôi trượt ghế ra khỏi bàn mạnh đến nỗi va cả vào thành giường - “Em đâu phải là một đứa bị ám ảnh bệnh tật! Em chỉ đang cố tìm hiểu tại sao chuyện này xảy ra với em và ngoài căn bệnh đó ra thì chẳng còn cách lý giải nào nữa” - tôi đưa tay lên ôm trán, cố hít tiếp một hơi thật sâu để lấy bình tĩnh - “cả hai bác ấy đều nói em không bị điên, như vậy có thể loại trừ bệnh liên quan đến tâm lý rồi. Chỉ còn lại bệnh về thể chất.”

“Và em nghĩ đó là ung thư não...”

“Em không biết phải nghĩ gì khác nữa. Có một loại ung thư não đôi khi *không* thể hiện bất kỳ triệu chứng nào. Chắc là em bị loại ung thư đó rồi.”

“Khoan đã...” - anh lại dừng lại - “Em nghĩ mình có một khối u trong đầu bởi vì em không có biểu hiện bất kỳ triệu chứng nào à?”

OK, đúng là càng nói tôi càng thấy mấy cái lý do của mình đưa ra nghe rất buồn cười. Tôi nhắm mắt lại, ngả đầu ra sau ghế. “Hoặc có thể mấy cái linh cảm của em *chính* là triệu chứng. Một dạng hoang tưởng.”

Anh Nash cười phá lên. “Em không hề đang hoang tưởng, Kaylee ạ. Trừ phi cả Emma và anh cũng có u trong đầu. Bọn anh chẳng phải đều có mặt trong cả hai lần linh cảm của em và đã tận mắt chứng kiến một trong hai trường hợp đó xảy ra còn gì. Em không hề tưởng tượng ra mấy thứ ấy.”

Tôi ngồi thẳng dậy trên ghế, và thở phào nhẹ nhõm. “Em đã rất hy vọng là anh sẽ nói như vậy.” Thôi ít ra như thế tôi cũng còn được chút an ủi, rằng nếu có chết, tôi cũng ra đi với một tinh thần lành lặn và khỏe mạnh.

“Rất vui vì đã giúp được em” - tôi có thể cảm nhận được nụ cười của anh qua điện thoại, và như một phản ứng tự nhiên, tôi cũng nhoẻn miệng cười đáp lại.

Tôi gác một chân lên thành giường và ngửa mặt nhìn lên trần nhà. “OK, vậy là rất có thể em có được những linh cảm đó là do khối u trong đầu. Nó đã kích hoạt một phần nào đó trong bộ não của em mà hầu hết những người khác không thể. Giống như trong một bộ phim có John Travolta đóng ý.”

“Phim *Saturday Night Fever* á?”

“Không cũ tới mức ấy” - nụ cười trên miệng tôi lại tươi hơn một chút nữa, mặc dù bản thân đang ở trong một tình cảnh vô cùng bi đát. Tôi thích cái cách anh Nash có thể dễ dàng làm cho tôi bình tâm trở lại, dù chỉ là qua điện thoại. Giọng nói của anh giống như một thứ thuốc an thần, có sức thôi miên rất lớn, khiến cho người nghe cảm thấy vô cùng dễ chịu - “Bộ phim mà chú ấy có thể dịch chuyển đồ vật bằng ý nghĩ và nói được thứ tiếng mới chỉ sau khi đọc xong một quyển sách ý. Mãi đến cuối cùng mới phát hiện ra là vì chú ý bị ung thư não và sắp chết.”

“Hình như anh chưa xem bộ phim ấy thì phải.”

“Chú ấy có rất nhiều khả năng kỳ lạ thế mà cuối cùng lại chết. Đúng là bi kịch. Em không muốn cuộc đời mình cũng trở nên bi kịch giống như thế đâu anh Nash ạ. Em muốn được sống.” Nước mắt tôi lại ứa ra, không sao ngăn chúng lại được. Mấy ngày qua tôi đã chứng kiến đủ người chết rồi, không muốn lại có thêm tên mình trong danh sách đó đâu.

“OK, em phải tin anh, Kaylee ạ” - tôi lại nghe thấy tiếng bước chân, và rồi một tiếng sập cửa, và không còn tiếng gió rít trong điện thoại của anh nữa. Giọng anh dịu dàng cất lên - “Linh cảm của em không phải do bị ung thư não mà có. Không cần biết câu chuyện hai bác em nói khi này là chuyện gì, nhưng có điều chắc chắn không phải là chuyện đó.”

“Làm sao anh biết được?” — tôi chớp mắt cho nước mắt rơi xuống nốt khối lông mi, tự cảm thấy bức bối với chính mình vì bỗng trở nên dễ xúc động như vậy. Chẳng phải đó cũng là một trong các triệu chứng của bệnh ung thư não sao?

Anh Nash thở dài, nhưng nghe giống như đang lo hơn là chán nản. “Anh có chuyện này cần nói với em. Anh sẽ đến đón em, khoảng mười phút nữa.”

CHƯƠNG 8

BẢY PHÚT SAU, tôi đã yên vị trên cái ghế ngoài phòng khách, chìa khóa trong túi, điện thoại trên đùi, hai tay cào qua cào lại trên cái đệm bọc vải sa-tanh một cách đầy lo lắng. Góc tôi đang ngồi vừa đối diện với TV - đang mở kênh tin tức buổi tối, và tắt tiếng - vừa nhìn ra cửa sổ trước. Hy vọng rằng sẽ không có ai nhận ra rằng tôi đang đợi người tới đón. “Không có ai” ở đây ý chỉ vợ chồng bác trai nhà tôi. Chị Sophie vẫn đang say giấc nồng và tôi bắt đầu tự hỏi không hiểu bác Val đã cho con gái mình uống tổng cộng bao nhiêu viên thuốc trắng đó.

Bác Val đang ở trong bếp làm món mì Ý, món ăn giải tỏa stress yêu thích của bác. Bác ấy hết đóng ngăn tủ này lại mở ngăn tủ khác, nồi niêu va vào nhau cứ gọi là loảng xoảng. Bình thường rất hiếm khi bác ấy chịu nạp nhiều năng lượng trong cùng một bữa ăn như thế, xem ra hôm nay bà bác tôi đang có một ngày khó khăn. Nếu không muốn nói là cực kỳ khó khăn, cứ chiếu theo mùi bánh mì bơ tỏi ngập ngụa trong bếp thì rõ.

“Ê, Gấu Kay, cháu thấy sao rồi?”

Tôi ngẩng mặt lên và thấy bác Brendon đang đứng dựa lưng vào bức tường giả, ngăn cách giữa phòng ăn và phòng khách. Bác ấy đã không gọi tôi bằng cái tên ấy gần thập kỷ nay rồi, và việc bác ấy dùng lại cái nickname cũ đó chứng tỏ bác ấy cho rằng tôi đang rất... mong manh dễ vỡ.

“Cháu không bị điên” - tôi nhìn thẳng vào đôi mắt xanh biếc của bác và đồng dục tuyên bố.

Bác Brendon mỉm cười, trông bác ấy cười như vậy trẻ hơn nhiều so với lúc nghiêm nghị. “Bác chưa bao giờ nói là cháu bị.”

Tôi phụng phịu nhìn vào trong bếp, nơi bác Val đang khuấy mì trong một cái nồi nhôm lớn. “Bác ấy thì có đấy.” Tôi còn biết nhiều chuyện hơn thế, nhưng tôi không có ý định để cho hai bác ấy biết là mình đã nghe lén được cuộc tranh cãi khi nãy của họ.

Bác Brendon lắc lắc đầu và đi về phía tôi, hai tay khoanh trước ngực. Bác ấy đã kịp thay sang cái áo phong mặc ở nhà. “Bác Val chỉ là quá lo lắng cho cháu thôi. Cả hai bác đều lo.” Nói rồi bác ấy ngồi xuống cái ghế bành in hình hoa đối diện với tôi. Bác Brendon luôn luôn ngồi ở đây, thay vì trên cái ghế bành trắng hoặc sô-pha. Chắc bác ấy hy vọng rằng nếu chẳng may có làm rớt cái gì ra ghế thì bác Val cũng sẽ không bao giờ phát hiện ra vết bẩn trên nền họa tiết rối rắm này.

“Sao hai bác không lo lắng về chị Sophie?”

“Có chứ” - bác Brendon ngừng lại, như thể đang cố lựa tìm một câu trả lời thích hợp - “Nhưng chị Sophie nhà bác có thể... phục hồi rất nhanh. Sau khi hết buồn, chị ấy sẽ trở lại bình thường thôi.”

“Còn cháu thì không?”

Bác rướn một bên lông mày nhìn tôi. “Bác Val nói cháu đâu có quen biết gì với Meredith Cole đâu.” Rõ ràng bác ấy đang né tránh câu hỏi của tôi - về tình trạng sức khỏe của tôi trong tương lai.

Cả bác và tôi đều biết điều đó.

Trước khi tôi kịp trả lời - và tôi cũng không hề vội vàng gì - thì có tiếng xe đậu xịch lại trước cửa. Liếc vội ra cửa sổ, tôi nhìn thấy một chiếc xe mui trần màu xanh rất lạ đang đỗ bên cạnh xe mình, lấp lánh trong ánh nắng cuối chiều. Đằng sau tay lái là một khuôn mặt vô cùng quen thuộc, với một mái đầu cũng thân thuộc không kém.

Tôi đứng bật dậy, nhét điện thoại vào một bên túi.

“Ai đấy?” - bác Brendon ngoái lại nhìn ra cửa sổ.

“Bạn cháu. Cháu phải đi đây.”

Khi bác ấy đứng được dậy khỏi cái ghế hoa thì tôi cũng chạy ra gần đến cửa rồi. “Bác Val đã đang nấu bữa tối rồi!” tôi nghe thấy tiếng bác gọi với theo.

“Cháu không dối.” Kỳ thực là tôi đang dối là người đi rồi, nhưng tôi cần phải ra khỏi căn nhà này. Tôi không thể ngồi ăn mỳ Ý như không có chuyện gì xảy ra được. Nhất là sau khi biết được rằng cả nhà đã lừa dối tôi bao nhiêu năm nay.

“Kaylee, quay lại đây!” - bác Brandon gầm lên, đuổi theo tôi ra ngoài cửa. Hiếm khi tôi nghe thấy bác ấy cao giọng lên với ai, chứ đừng nói là hét lên như thế này.

Tôi nhanh chóng mở cửa xe, nhảy lên cái ghế cạnh anh và khóa trái cửa lại.

“Bác em đây à?” - anh Nash hỏi - “Có khi anh nên gặp...”

“Đi thôi!” - tôi gào lên giục giã - “Em sẽ giới thiệu hai người với nhau sau.” Nếu tôi còn sống được tới lúc đó.

Anh Nash gạt cần về chế độ Lùi và quay người nhìn ra phía sau, từ từ lùi xe khỏi sân nhà tôi. Tôi ngoái đầu nhìn lại bác Brendon một lần cuối trước khi xe đi khuất khỏi tầm nhìn, bác ấy đang đứng khoanh tay trước ngực đầy phần nộ, bên cạnh là bác Val, tay cầm giẻ rửa bát, mồm vẫn há ra vì bất ngờ.

Chỉ tới khi xe đã rời khỏi khu phố và tôi ngồi ngay ngắn lại trên ghế, tôi mới nhận ra độ hào nhoáng của con xe mình đang đi. “Đừng nói với em là anh đến đón em bằng một cái xe ăn cắp đấy nhé.”

Anh Nash cười phá lên và liếc sang nhìn tôi mỉm cười. Dù là trong hoàn cảnh nào đi chăng nữa, nụ cười của anh vẫn luôn khiến cho tim tôi đập loạn xạ. “Là xe của anh Carter. Anh có thể mượn nó tới đêm.”

“Tại sao anh Scott Carter lại cho anh mượn xe?”

Anh Nash nhún vai. “Vì cậu ấy là bạn anh.”

Tôi chớp mắt nhìn anh. Tam gác lại vấn đề lựa chọn bạn bè của anh, Emma là bạn thân nhất của tôi nhưng tôi cũng chưa bao giờ cho cậu ấy mượn xe kiểu như thế. Mà đây là tôi còn chưa sở hữu một con Mustang mui trần mới tinh đâu đấy.

Anh Nash nhe răng cười khi thấy tôi trông không được thuyết phục cho lắm bởi lý do vừa rồi của anh. Ánh mắt anh nhìn tôi lần này còn ngọt ngào và ấm áp hơn cả lúc này. “Chắc tại cậu ấy cũng đoán là em... cần được an ủi.”

“Và anh tự tin rằng mình có thể làm được điều đó?” - Tim tôi đập thành thịch. Không ngờ tôi vẫn có thể thốt ra được những lời tán tỉnh như thế, nhất là trong một ngày như hôm nay. Và nó khiến tôi cảm thấy mình vẫn đang sống, nhất là khi cái chết đang treo lơ lửng trên đầu tôi, giống như một đám mây đen phủ bóng xuống cuộc đời tôi. Xuống tất cả mọi thứ, ngoại trừ anh Nash và cảm xúc của tôi mỗi khi anh nhìn tôi. Chạm vào tôi...

Anh Nash lại nhún vai. “Carter đòi tự đến đón em cơ...”

Tất nhiên rồi. Bởi vì anh ấy là bạn thân của anh Nash và là bạn trai của chị Sophie mà. Cái

gu chọn bạn của bà chị họ tôi thật tệ. Và có vẻ như anh Nash cũng vậy. “Tại sao anh lại chơi với anh ý?”

“Bởi vì bọn anh là đồng đội của nhau.”

Ôi giời. Nếu một giọt máu đào hơn ao nước lã thì bóng đá và bóng bầu dục hiển nhiên đã ăn sâu vào máu của một số người.

“Chỉ thế thôi và hai người trở thành bạn bè?” Tôi hơi xoay người lại, hậm hực nhìn ra băng ghế phía sau. Trong xe toàn mùi ghế da và mùi nước hoa lan tiên của chị Sophie.

Anh Nash nhú mày, hình như không hiểu tôi đang muốn ám chỉ điều gì. Hoặc cũng có thể là anh ấy muốn đổi chủ đề. “Bọn anh cũng có một số điểm chung. Cậu ấy luôn biết cách khuấy động không khí. Và theo đuổi những thứ mà mình muốn.”

Anh ấy nói về bạn của mình mà tôi nghe cứ như đang nói về con chó chăn cừu Đức của bố tôi vậy. Và tôi lập tức để thêm vào. “Vâng, nhưng một khi anh ấy đạt được xong sẽ nhanh chóng đi tìm thứ khác mới lạ hơn.”

Hai tay anh Nash nắm chặt lấy vô-lăng, và anh mở to mắt quay sang nhìn tôi, trán anh ấy nhăn lại đầy thất vọng. “Không lẽ em cũng đang nghĩ về anh như thế?”

Tôi nhún vai. “Các chiến tích trước giờ của anh đã tự nói lên tất cả.” Nếu không, tại sao anh ấy phải nhẫn nhịn chịu đựng tôi như thế? Tại sao một chàng trai như Nash Hudson lại chịu sát cánh bên tôi, một đứa con gái trông rất bình thường với những linh cảm quái dị về cái chết và có thể còn đang bị ung thư não?

Thậm chí nếu anh ấy cần thứ gì đó ở tôi thật thì cũng đâu phải nhọc sức, tốn công đến như vậy. Bên ngoài kia có thiếu gì người sẵn sàng xin chết vì anh.

“Cái đó thì lại khác, Kaylee ạ” - anh Nash khẳng định. Chẳng hiểu ý anh nói “cái đó” nghĩa là gì - “Anh và em... chúng ta khác với những người đó.” Mặc dù anh không nhìn vào mắt tôi khi thốt ra những lời này, nhưng mặt tôi vẫn đỏ bừng lên vì xấu hổ.

“Anh nói thế nghĩa là sao?”

Anh thở dài, buông lỏng hai tay trên vô-lăng. “Em đói không?”

NỬA TIẾNG SAU, chúng tôi hạ hết mui trần xe của anh Scott Carter xuống, cùng nhau ngồi ngắm hoàng hôn bên hồ White Rock. Những tia nắng cuối cùng trong ngày vẽ lên mặt hồ những vệt màu đỏ và tím, giống như một bức tranh chiều tà.

Tôi ngồi gặm đùi gà ngon lành trong khi anh Nash đã ăn gần xong cái bánh kẹp phô-mai sữa trâu provolone, thịt xông khói, xúc xích bò tiêu đen, và mấy loại thịt khác mà tôi không phân biệt được.

Tôi đã làm dây mù tạt lên cái cần gạt số của xe anh Carter và rơi mấy giọt dấm ra ghế trước. Nhưng anh Nash chỉ cười xòa và giúp tôi lau chúng đi.

Nếu đúng là tôi sắp chết thật, tôi quyết tâm mỗi ngày còn lại sẽ dành ít nhất một bữa đi ăn với anh Nash. Trò chuyện với anh giúp tôi tìm lại được cảm giác bình yên và tạm quên đi những sóng gió đang xảy ra với cuộc đời mình.

Tôi nuốt nốt miếng thịt gà cuối cùng rồi ngửa cổ tu một hơi soda dài. “Anh hãy hứa là nếu em có khối u trong não thật, anh sẽ mua bánh kẹp thịt và mang vào bệnh viện thăm em nhé.”

Vừa bóc lớp giấy bên ngoài ra, anh vừa nghiêm nghị nhìn tôi nói. “Em không bị ung thư, Kaylee ạ. Ít nhất thì đó cũng không phải lý do tại sao em có những linh cảm kia.”

“Sao anh biết được?” - tôi quay sang chiến tiếp cái bánh kẹp thịt của mình, nhồm nhoàm đợi câu trả lời mà anh đang có vẻ lưỡng lự chưa muốn nói ra.

Cuối cùng, sau ba miếng bánh và hai lần mở miệng hụt, anh Nash quyết định gói cái bánh đang ăn dở của anh lại và kẹp nó vào giữa túi đồ uống của bọn tôi, rồi hít một hơi thật sâu và quay sang nhìn thẳng vào mắt tôi. Trán anh ấy nhăn lại như thể đang lo lắng điều gì đó, nhưng ánh mắt anh ấy nhìn tôi lại đầy kiên định. Và mạnh mẽ.

“Anh có chuyện cần phải nói với em, và có thể em sẽ không tin lời anh nói. Nhưng anh có thể chứng minh điều đó với em. Vì thế đừng có hoảng sợ, ok? Ít nhất là cho tới khi em nghe xong toàn bộ câu chuyện đã.”

Tôi nuốt nước bọt cái ực, bóc nốt cái bánh của mình và đặt nó trên đùi. Xem ra đây không là cái tin khiến tôi có thể tiếp tục đút đồ ăn vào miệng được rồi. Nếu ăn tiếp, rất có thể tôi sẽ phải cho ra toàn bộ những gì vừa mới ăn mất “Okkkk... Dù là chuyện gì đi nữa cũng không thể hơn căn bệnh ung thư não của em được.”

“Chính xác” - anh giơ tay lên vuốt tóc, nhìn tôi với ánh mắt cực kỳ căng thẳng, làm tôi cũng hơi chột dạ - “Em không phải là con người.”

“Hả?” - sự bối rối đã thay thế cho nỗi sợ hãi và lo lắng ban đầu. Tôi thậm chí còn chuẩn bị tinh thần để đón nhận một cái tin kỳ quái và khác thường, giống như bản thân mình cơ. Nhưng tôi không biết phải phản ứng ra sao với câu “không phải là con người” của anh Nash.

“Hoặc là cả hai bác của em đều không biết, hoặc là vì lý do nào đó mà họ không nói cho em biết. Đây là lý do tại sao anh đã không kể chuyện này với em ngày hôm qua. Nhưng anh không chịu được khi nhìn em bị ám ảnh bởi căn bệnh ung thư não như thế này.” Vừa nói anh Nash vừa chăm chú quan sát phản ứng của tôi, đề phòng tôi có thể phát hoảng lên bất cứ lúc nào.

Thề là nếu tôi mà hiểu được anh ấy đang nói gì chắc tôi cũng đã phát hoảng rồi.

“Anh nghĩ... nếu họ biết là em đang tưởng mình sắp chết, chắc chắn họ sẽ kể hết sự thật cho em nghe” - anh tiếp tục - “Và có vẻ như họ sẽ sớm làm điều đó thôi, nhưng anh không muốn em nghĩ rằng anh cũng đang nói dối em” - anh khẽ mỉm cười, để lộ hai cái núm đồng tiền sâu hoắm - “Hay chuyện em đang bị ung thư.”

Trong một phút, tôi chỉ biết đờ ra ngây người nhìn anh, không hiểu anh ấy đang làm nhảm chuyện gì. Và phải thừa nhận là tôi đã thoáng có ý nghĩ người cần vào viện tâm thần bây giờ không phải là tôi mà là người khác.

Nhưng anh Nash đã tin tôi khi tôi kể cho anh nghe về chị Heidi, dù câu chuyện có điên khùng đến đâu, và luôn ở cạnh giúp đỡ tôi trong cả hai lần dự cảm đó. Điều ít nhất tôi có thể làm cho anh lúc này là lắng nghe anh nói.

“Thế thì em là cái gì?” - chỉ riêng việc thốt ra hỏi câu đó thôi cũng đủ khiến người tôi nổi hết da gà rồi. Chưa kể tim và đầu cứ gọi là quay mòng mòng như đang ngồi trên mấy trò chơi cảm giác mạnh.

Mặt Trời, như một trái bóng màu đỏ thẫm, bắt đầu xuống mỗi lúc một nhanh. Mắt anh Nash vẫn không hề rời khỏi mắt tôi lấy một giây. “Em là một *nữ thần báo tử*, Kaylee ạ. Việc em dự báo được cái chết là hoàn toàn bình thường. Chúng là một phần của con người em.”

Tôi há hốc mồm nhìn anh Nash như thể anh ấy đang nói tiếng hành tinh khác, càng nghe càng thấy điên cái đầu. Tôi ngập ngừng hỏi lại. “Xin lỗi, anh vừa nói cái gì cơ?”

Anh nhe răng cười, lấy tay xoa xoa cằm. “Anh biết, em nghĩ là anh bị điên đúng không?”

Lại còn phải hỏi...

“Nhưng anh thề với em đấy là sự thật. Em là một *nữ thần báo tử*. Bố mẹ em cũng vậy. Hoặc chí ít cũng phải là một trong hai người.”

Tôi lắc lắc đầu, rồi vuốt tóc ra đằng sau, hòng xua tan những bối rối đang bao trùm lấy đầu mình. “Nữ thần báo tử? Giống như trong truyền thần thoại ý à?” Năm ngoái bọn tôi đã từng được học qua về truyền thần thoại trong giờ tiếng Anh, nhưng chủ yếu liên quan tới thần thoại Hy Lạp và La Mã. Các vị thần, nữ thần, á thần, và quái vật.

“Ờ. Nhưng là ngoài đời thật” - anh hóp một ngụm soda, sau đó lại đặt lại cái cốc vào chỗ cũ - “Có nhiều cái họ không dạy cho em ở trường. Những thứ mà ngay đến bản thân họ cũng không hề biết, bởi với họ, chúng chẳng qua chỉ là những câu chuyện cũ mèm.”

“Và ý anh là không phải như thế?” Tôi không hề biết là mình đã nhích ra chỗ cửa xe từ lúc nào, cho tới khi bị cái tay nắm chọc vào lưng. Không thể tin được, tôi đang tìm cách nói rộng khoảng cách giữa tôi với chàng trai duy trên thế giới này có thể khiến tôi nghĩ rằng mình bình thường.

“Thì đúng là không phải mà. Kaylee ơi, em chính là *nữ thần báo tử* đấy!” Anh đang chăm chú nhìn tôi với một đôi mắt tràn trề hy vọng, và mặc dù rất muốn phủ nhận điều đó nhưng tôi đã không thể. Kể cả khi anh Nash có những suy nghĩ không bình thường như vậy, tôi vẫn bị thu hút bởi anh, không sao cưỡng lại được, từ đôi tay đẹp như tạc tượng, đến đôi mắt nâu lục nhạt và hai má núm đồng tiền như muốn hút hồn người đối diện. Anh khiến tôi cảm thấy... yên tâm. Thoải mái. Rằng mọi thứ rồi sẽ đâu vào đó, bằng cách này hay cách khác. Nếu không phải là con người thì làm sao tôi có được những cảm xúc rất-con-người như thế được?

“Em hãy thử nghĩ mà xem” - anh khẳng khẳng - “Em biết gì về *nữ thần báo tử*?”

Tôi nhún vai. “Họ là những cô gái mặc váy trắng dài thướt tha, thường xuất hiện tại các đám tang, khóc than cho người đã khuất. Đôi khi họ cũng khóc than cho người sắp lìa đời, báo hiệu cái chết đang cận kề” - Tôi nhấp một ngụm soda rồi nói tiếp - “Nhưng anh Nash ơi, *nữ thần báo tử* chỉ là truyền thuyết trong những câu chuyện dân gian của châu Âu cổ thời xưa mà thôi.”

Anh Nash gật đầu. “Không sai, đa số những truyện trong đó chỉ là truyền thuyết. Hơn nữa, theo ngôn ngữ của người Xen-tơ, nữ thần báo tử được gọi là *bean sidhe*, B-E-A-N S-I-D-H-E. Hai từ riêng biệt. Nó có nghĩa là ‘nàng tiên.’”

Lông mày tôi dựng ngược lên và tôi đặt vội cái cốc trên tay xuống. “Khoannnn... anh nghĩ em là một nàng tiên á? Kiểu có đôi cánh lấp lánh và cây đũa phép á?”

Anh Nash nhăn mặt lại. “Đây đâu có phải thể giới cổ tích của Disney hả Kaylee. Từ “nàng tiên” ở đây mang khái niệm rất rộng. Có thể hiểu là “những loài không phải con người”. Và em có thể quên đi mấy chi tiết như là mặc váy trắng dài thướt tha, và bám theo các đám tang đi được rồi. Phong tục ấy từ lâu đã được bỏ qua rồi. Còn những cái khác, như là nữ sứ giả thần chết? Nghe có thấy quen không?”

OK, phải thừa nhận là chuyện này hơi có *một chút* giống với các linh cảm của tôi thật, nhưng... “Trên đời làm gì có cái gọi là *nữ thần báo tử* hay *bean sidhe*, tùy anh muốn gọi sao thì gọi.”

“Thế còn những linh cảm của em thì nên giải thích như thế nào đây?” - anh Nash nhe răng nhìn tôi cười, nhất quyết không chịu lùi bước - “OK, chúng ta thử nghe anh lý giải xem có hợp lý không nhé. Bố của em... Trông rất trẻ đúng không? Quá trẻ để có một đứa con gái 16 tuổi đúng không? Cả bác trai em cũng vậy. Họ là hai anh em trai, đúng không?”

Điều này chẳng có gì là mới cả. Tôi đảo tròn hai mắt và thu một chân lên trên ghế. “Anh vừa nhìn thấy bác em mới một tiếng trước chứ đâu - hiển nhiên là anh phải biết mặt bác ý trẻ rồi. Con bố em thì hơn một năm rưỡi nay em chưa gặp.” Mặc dù quả thực là ngay từ bé tôi đã luôn thấy bố mình trẻ và đẹp trai rồi. Nhưng đó là chuyện của rất nhiều năm về trước...

“Anh biết là mặt bác em trông rất trẻ, nhưng với một *bean sidhe* thì đó là chuyện rất bình thường. Bác ý có khi cũng cả trăm tuổi rồi cũng nên.”

Và lần này thì tôi bật cười phá lên. “Ha ha... Bác em là một cụ già cao tuổi.” Chắc bác Val sẽ phải tức lắm nếu biết chồng mình gấp đôi tuổi mình mà trông vẫn trẻ hơn hẳn!

Anh Nash nhăn mặt trước thái độ hoài nghi của tôi. Bên ngoài, trời đã bắt đầu tối. “OK, thế còn những người khác trong gia đình em thì sao? Tổ tiên của em là người Ai-len đúng không?”

Tôi đảo tròn hai mắt, khoanh hai tay lại trước ngực. “Họ của em là Cavanaugh. Ai mà chẳng đoán ra điều đó.” Hơn nữa anh Nash cũng đã biết từ trước chuyện bố tôi sống ở Ai-len rồi.

“*Nữ thần báo tử* hay các *bean sidhe* có nguồn gốc từ Ai-len. Đó là lý do tại sao các câu chuyện về họ đều bắt nguồn từ những câu truyện dân gian cổ của Ai-len.”

Như thế cũng chỉ có thể coi là một sự trùng hợp ngẫu nhiên thôi. Chứ chẳng có ý nghĩa gì hết. “Anh còn bằng chứng gì nữa không?”

Anh Nash nhào người sang nắm lấy tay tôi và lần này tôi đã không rút tay lại. “Kaylee ơi, anh đã biết em là ai ngay cái giây phút em nói với anh rằng chị Heidi Anderson sẽ chết. Và đáng ra anh đã có thể nhận ra điều đó sớm hơn, nếu anh chịu khó để ý một chút. Chỉ là anh chưa bao giờ nghĩ sẽ gặp một *bean sidhe* tại chính trường học của mình.”

“Làm sao anh có thể biết được sớm hơn?”

“Giọng nói của em.”

“Hả?” Trái tim tôi bắt đầu đập mạnh hơn, như thể nó đã biết được một điều gì đó mà trí não tôi vẫn chưa lĩnh hội ra.

“Trong bữa trưa hôm thứ Sáu tuần trước, anh nghe thấy tiếng em và Emma bàn về chuyện lên vào CLB Taboo, và không làm sao xua được em ra khỏi tâm trí của mình. Giọng nói của em cứ văng vẳng trong đầu anh, bám theo anh ở khắp mọi nơi mọi lúc. Anh có thể tìm thấy em trong đám đông kể cả khi không nhìn thấy em, miễn là em đang nói chuyện. Nhưng anh đã không biết tại sao. Anh chỉ biết rằng mình cần phải nói chuyện với em bên ngoài trường học, và rằng em sẽ có mặt ở CLB tối thứ Bảy hôm ấy.”

Đột nhiên tôi không sao thở nổi. Chuyện gì đang xảy ra thế này? “VẬY là anh đã bám theo em tới CLB Taboo à?” Lời thú nhận vừa rồi của anh chỉ càng khiến cho cái đầu vốn đã đủ trăm thứ tư vò vò của tôi càng thêm bối rối.

“Ờ” - giọng anh trả lời thản nhiên, như kiểu chẳng có gì là to tát khi một anh chàng siêu hấp dẫn, hoàn-toàn-ngoài-tầm-với-của-tôi, tới CLB vào buổi tối thứ Bảy cốt chỉ để gặp tôi - “Tại anh muốn nói chuyện với em mà.”

Tôi nuốt nước bọt cái ực, nhìn chăm chăm xuống hai tay, không dám tin vào những gì mình sắp nói với anh sau đây.

“Lúc anh nói chuyện với em, em có cảm giác như là mọi chuyện rồi sẽ ok, kể cả khi mọi thứ bắt đầu trượt ra tầm kiểm soát của em. Tại sao thế?” - tôi ngược mắt nhìn anh, cố gắng tìm sự thật trong ánh mắt đang đau đáu nhìn tôi kia - “Anh đã làm gì với em?”

“Không gì cả. Anh chẳng cần phải làm gì thì đúng hơn.” - Anh bóp nhẹ tay tôi, đan các ngón tay vào tay tôi - “Chúng ta tự nghe thấy giọng của nhau, bởi vì chúng ta giống nhau. Anh cũng là

một *bean sidhe*, Kaylee à. Giống như bố anh, mẹ anh, và một trong hai bố mẹ em. Giống như em.”

Giống như tôi. Chuyện này có thể nào là thật không? Linh tính mách bảo với tôi là không. Tôi lắc đầu thật mạnh và nhắm chặt mắt lại cho tới khi chắc chắn rằng giấc mơ điên rồ này đã trôi qua. Giờ tôi cũng chẳng biết cái nào kỳ quặc hơn, chuyện tôi là một *bean sidhe* hay là chuyện tôi tiên đoán được cái chết?

Kể cả nếu đó là sự thật đi chẳng nữa thì vẫn có điều gì đó không ổn...

“Trong truyền thuyết, làm gì có *bean sidhe* là con trai?”

“Anh biết” - anh Nash cau mày, buông tay tôi ra và khoanh hai tay trước ngực - “Các câu chuyện dân gian được thêu dệt nên từ những gì con người biết về chúng ta, và dường như họ chỉ biết về mỗi các cô gái thôi. Có lẽ bởi các *nữ thần bảo tử* quá xinh đẹp, với những tiếng thét và tiếng khóc than của mình.”

“Ha ha” - tôi bật cười, giơ tay lên định vỗ vào vai anh nhưng rồi chợt dừng lại giữa chừng. Tôi vừa mới bênh vực - cho dù là đùa - một giống loài mà tôi đã tuyên bố là mình không phải. Thậm chí là không tin vào sự tồn tại của nó.

Đột nhiên tôi như bừng tỉnh, và ngộ ra mọi chuyện.

Đúng vậy, toàn bộ sự việc này nghe có vẻ điên rồ. Nhưng lại rất *có lý*. Ngay đến những chi tiết nhỏ nhất cũng thấy ăn khớp, nếu xét trên khía cạnh trực giác hơn là logic.

Tôi có cảm giác cổ họng sưng phồng lên và nước mắt bắt đầu chảy ra. Có điều, đó là những giọt nước mắt khuây khỏa. Với tôi, không phải là con người vẫn còn tốt hơn là bị điên. Và chắc chắn tốt hơn nhiều so với việc sắp chết vì ung thư. Nhưng quan trọng nhất, tôi đã tìm ra được câu trả lời - cho dù đó là một câu trả lời kỳ quái - còn hơn là không biết gì hết và tự nghi ngờ bản thân.

“Em là một *bean sidhe* thật sao?” - hai hàng nước mắt lăn dài trên má tôi. Anh Nash gật đầu. Và tôi nhắc lại, như là một cách làm quen với ý nghĩ mới này - “Em là một *bean sidhe*.”

Nói ra được câu đó thành lời giúp cho miếng ghép cuối cùng trong bức tranh hiện thực của tôi được hoàn thiện. Lồng ngực tôi không còn bị bóp nghẹt nữa, tôi hít một hơi thật sâu rồi thở phào nhẹ nhõm. Tôi ngả người ra ghế, và nhìn ra ngoài cửa sổ, sự căng thẳng đang từ từ rơi khỏi cơ thể tôi.

Anh Nash đã mang đến cho tôi một câu trả lời, nhưng đồng thời kéo theo hàng trăm câu hỏi khác trong đầu tôi, và tôi cần có thêm thông tin. Ngay lập tức.

"Thế tại sao không ai biết gì về các *bean sidhe* nam? Nếu anh là con trai thì làm sao còn gọi là *nữ thần báo tử* nữa?"

Anh Nash cúi xuống tìm cốc nước đang uống dở khi này. "Đáng tiếc, cụm từ đó do con người đặt ra và họ thậm chí còn không hề biết có sự tồn tại của các *bean sidhe* nam, bởi vì bọn anh không than khóc. Bọn anh cũng chẳng thể tiên đoán được cái chết."

Tôi nhăn mặt lại. "Thế thì sao có thể gọi là *bean sidhe* được? Ý em là như thế thì bọn anh khác gì với... con người?" Mặc dù đã chấp nhận thân phận mới của mình nhưng tôi vẫn thấy hơi ngượng mồm khi coi mình không là con người.

Anh Nash ngửa cổ uống một hơi dài trước khi trả lời. "Bọn anh có những khả năng khác. Nhưng em sẽ chỉ có thể hiểu năng lực của anh sau khi đã hiểu được năng lực của chính mình."

Tôi lắc đầu không hiểu. "Em tưởng em là sứ giả của thần chết còn gì."

"Đó là thân phận, chứ không phải năng lực của em. Hay ít nhất thì đó không phải là tất cả những gì em có thể làm."

CHƯƠNG 9

TÔI NGHIÊNG NGƯỜI SANG, cố gắng không để đầu gối chạm vào cần gạt số, háo hức muốn nghe nốt câu chuyện. Nhưng anh Nash đã xoay người ngó ra ngoài cửa sổ. “Chân anh tê cứng hết cả rồi. Ra ngoài đi dạo một vòng đi.” Nói rồi anh mở cửa chui ra khỏi xe, không buồn đợi xem câu trả lời của tôi là gì.

“Hả?” - tôi nhào người qua cái vô-lăng và thấy anh Nash đã đang đứng vươn vai, duỗi chân duỗi tay rồi - “Anh định làm cho em chết vì tò mò đấy à?”

“Đâu có” - Anh ngó đầu vào trong xe, nhe răng cười toe toét với tôi, trong khi tôi nhăn nhó mặt mày vì sốt ruột - “Sao chứ, em không thể vừa đi vừa nói chuyện được à?”

Ngay lập tức, đèn xe tự động bật sáng và tôi bước ra khỏi xe, đắm chìm trong những tia nắng cuối cùng đang trải dài trên cái sân chơi liên kề và một phần của cái cầu cảng. Tôi đi vòng ra đằng sau xe tới chỗ anh Nash đang đứng, và nắm lấy tay anh khi anh chìa tay ra. “Đây, em ra đi dạo với anh rồi nhé. Giờ thì anh...”

Chẳng nói chẳng rằng, anh Nash kéo tôi sát lại gần và bắt đầu hôn tôi. Câu nói dang dở của tôi cũng theo đó mà kết thúc. Khi môi anh rời môi tôi, mắt anh chỉ cách mắt tôi có vài phân, và tôi lại thấy những vòng xoáy trong mắt anh chuyển động không ngừng. Là do tác động của nụ hôn cuồng nhiệt vừa rồi nên tôi bị sinh ảo giác chăng?

Đột nhiên tôi không còn thấy đôi mắt ấy la lùng nữa. Kể cả sự tò mò của tôi với nó cũng vậy. “Thế... đôi mắt của anh....” - tôi thì thầm hỏi anh, tay vẫn đang ôm chặt lấy cổ anh - “có phải cũng là một phần của *bean sidhe* nam không?”

“Mắt anh á?” - anh nhúm mày hỏi lại - “À, các vòng xoáy màu sắc đang quay loạn cả lên đúng không?”

“Vâng”

“Ừm...” - tôi cúi đầu hắng giọng, hai tay đút vào trong túi áo - “Đôi mắt anh rất đẹp” - phải mất một lúc tôi mới dám ngẩng mặt lên nhìn anh. Nãy giờ anh vẫn đang im lặng quan sát tôi - “Nhưng có phải chúng biết thôi miên người đối diện không? Vì anh... không phải là con người mà.”

“Không” - anh hất phần tóc mái đang lòa xòa trước mặt sang một bên và cười toe toét - “Nó chỉ xảy ra khi anh gặp phải chuyện gì đó... ừm... cực kỳ căng thẳng. Đôi mắt của một *bean sidhe* giống như một chiếc nhãn đổi màu theo cảm xúc mà em không thể tháo ra. Nhưng em không

thể đọc được suy nghĩ của chính mình, và con người thì lại càng không thể nhìn thấy dòng cảm xúc của em. Chỉ các *bean sidhe* khác mới có thể thôi” – kể đó, anh nhìn thật sâu vào trong mắt tôi rồi mỉm cười nói - “Đôi mắt em cũng đang làm điều tương tự. Chúng còn xanh hơn cả nước đại dương, đang xoay tròn như những xoáy nước của vùng biển Ca-ri-bê.”

Ôi, lãng mạn thế. Hai má tôi đỏ bừng lên vì thẹn. Anh ấy có thể nhìn thấy tôi đang nghĩ gì - muốn gì - và tôi cũng thế.

“Anh kể nốt cho em nghe mọi chuyện đi.” - tôi quay lưng lại đi về phía công viên, hai tay vẫn đang đút khư khư trong túi áo. Tôi muốn biết mọi chuyện - nhưng quan trọng hơn, tôi muốn thay đổi chủ đề.

Anh Nash rảo bước đi theo tôi. “Truyền thuyết của con người nói rằng khi một *nữ thần báo tử* than khóc, là cô ấy đang khóc thương cho một người đã chết, hoặc sắp chết, nhưng đó không phải là toàn bộ câu chuyện” - anh quay sang nhìn phản ứng của tôi - “Anh đã chứng kiến em nén tiếng khóc than của mình hai lần. Em có còn nhớ gì về cái lần em thả nó ra khỏi cổ họng mình không?”

Tôi khẽ rùng mình, do dự không muốn nhớ lại cái biến cố đã khiến tôi bị nhốt vào trong viện mất nhiều ngày. “Khủng khiếp lắm anh ạ. Một khi đã thả nó ra, em không sao thu hồi lại được. Và em không thể nghĩ về bất cứ chuyện gì khác. Đầu tiên là cảm giác tuyệt vọng đến cùng cực cứ xâm chiếm lấy cơ thể em, kể đó tiếng hét khủng khiếp cứ tuôn trào ra khỏi cổ họng em.” - tôi bồi hồi nhớ lại - “Tiếng hét đó đã hoàn toàn khống chế em, chứ không phải điều ngược lại. Mọi người xung quanh cứ đứng nhìn em trân trối, vút hết cả túi xách và túi mua hàng để giơ tay lên bịt tai. Có một cô bé đã khóc hét lên và bám chặt lấy mẹ, nhưng em không sao ngừng lại được. Đó là một ngày tồi tệ nhất của cuộc đời em. Thật đấy.”

“Mẹ anh nói lần đầu tiên luôn là khó khăn nhất.”

Đúng rồi, mẹ anh ấy cũng là một *nữ thần báo tử*, một *bean sidhe*. Hèn gì hôm đó cô ý cứ nhìn tôi chằm chằm. Có lẽ cô ấy biết tôi chưa hề biết về thân thể thực sự của mình.

Một lát sau, chúng tôi đã đi vào tới trung tâm của cái sân chơi - một lâu đài bằng gỗ khổng lồ với nhiều tòa tháp, đường hầm và cầu trượt. “Em có nhìn thấy toàn bộ quá trình tiền-khởi-hành khi người đó thực sự... ra đi không?” Tôi nhướn một bên lông mày lên. “Tiền-khởi-hành ý ả?”

Anh nhe răng cười. “Đó là một thuật ngữ chuyên ngành.”

“À. Không ạ, em chẳng kịp nhìn thấy cái gì hết.” - tôi ngồi phịch xuống cái xích đu và đung đưa qua lại, cố gắng quên đi những gì mình vừa kể - “Em còn đang mãi tìm cách bắt cái tiếng

thét kia ngừng lại. Bảo vệ trung tâm đã gọi điện cho hai bác em và khi em không thể ngừng khóc, họ đưa em tới thẳng bệnh viện.”

Anh Nash ngồi xuống mấy bậc thang bọc nhựa của một cái cầu trượt gần đó và nhìn tôi từ xa. “Nếu em không mãi nhìn quanh nhìn quẩn, thì có lẽ em đã nhìn thấy linh hồn của người đã khuất. Đang lảng vảng đâu đấy.”

“Lảng vảng á?”

“Ừ. Về cơ bản thì các linh hồn bị thu hút bởi tiếng khóc than của *bean sidhe* và một khi tiếng khóc ấy chưa dứt thì họ không thể đi tiếp được. Họ sẽ cứ lượn lờ, lơ lửng ở đó. Em còn nhớ các nàng tiên cá trong truyện thần thoại không? Về việc tiếng hát của họ có thể hút hồn các thủy thủ cho đến chết ý?”

“Vâng...?” Và hình ảnh đó vẫn không hề giúp tôi nguôi ngoai nỗi sợ hãi đang mỗi lúc một lớn dần lên.

“Giống như thế. Trừ việc những người này đã chết trước khi nghe thấy tiếng hát đó. Và thường thì họ không phải là thủy thủ.”

“Ồi” - tôi đặt chân xuống để dừng cái xích đu lại - “Vậy là em có khác gì một cái bẫy ruồi dành cho linh hồn. Thật là... kỳ cục. Tại sao có người lại muốn làm một việc như thế nhỉ? Giam hãm linh hồn của những con người xấu số tội nghiệp.”

Anh Nash nhún vai, đứng dậy kéo tôi lên. “Có rất nhiều lý do. Một *bean sidhe* biết mình đang làm gì, có thể níu giữ một linh hồn đủ lâu để người đó chuẩn bị tinh thần cho kiếp sau. Để họ ra đi trong thanh thản.”

Tôi nhú mày, chịu không thể tưởng tượng ra được đó. “OK, em hỏi anh, làm sao họ có thể thanh thản mà đi được trong khi em đang gào thét đình tai nhức óc như vậy?”

Anh Nash cười ồm lên và tôi bám theo anh đi lên cái cầu gỗ chòng chà chòng chành, được chấp nối từ những miếng gỗ ván rời. “Với các linh hồn, nó không hề giống một tiếng hét đâu. Với anh cũng vậy. Trong mắt các *bean sidhe* nam, tiếng than khóc của em rất đẹp.” - anh Nash quay lại nhìn tôi từ trên cao, ánh mắt dịu dàng và ấm áp vô cùng - “Nghe giống như một khúc hát linh hồn, tràn đầy nỗi nhớ nhung da diết và sự khát khao. Giá như em có thể nghe thấy như cách bọn anh nghe thấy thì hay biết mấy.”

“Em cũng chỉ mong có thể.” - nghe thành âm thanh gì cũng được, miễn là không phải cái

tiếng thét muốn thủng màng nhĩ mà tôi phải chịu đựng - “Nhưng em đâu có thể làm được gì? Anh hãy kể cho em nghe những chuyện nào mà không khiến em chỉ muốn moi lỗ tai mình ra khỏi hộp sọ ý.”

Anh Nash kéo tôi lên trên cầu, và tôi ngồi xuống, hai chân vắt vẻo sang hai bên. “Em có thể giữ chân một linh hồn ở lại đủ lâu để anh ta có thể lắng nghe những suy nghĩ và những lời chia buồn từ bạn bè của mình. Hoặc nói lời tạm biệt với gia đình và người thân, mặc dù họ không thể nghe thấy anh ta.”

“Vậy là em... cũng có ích?” - giọng tôi tràn trề hy vọng.

“Tất nhiên rồi.” Anh Nash ngồi xuống miếng ván bên cạnh tôi, một chân chống ra sau lưng tôi, một chân thả xuống dưới.

Tôi thấy lòng mình ấm dần lên, không còn cái cảm giác bứt rứt không yên khi nghĩ rằng mình chính là thủ phạm giam hãm linh hồn của loài người. Tôi cũng không dám chắc sự thanh thản ấy xuất phát từ việc tôi đã tìm thấy mục đích sống mới của cuộc sống - và cái chết - hay là từ cái cách anh Nash nhìn tôi, như thể anh sẵn sàng làm bất cứ chuyện gì để khiến cho tôi cười.

“Thế anh có thể làm được những gì?”

“Dây thanh quản của anh không có được quyền năng mạnh mẽ như em. Nhưng giọng nói của một *bean sidhe* nam có... sức ảnh hưởng rất lớn. Có khả năng tác động tới suy nghĩ và cảm xúc của người khác” - anh nghiêng đầu để tôi nhìn được rõ hơn - “Bọn anh có thể khiến người khác tự tin hay phẫn khích hơn. Nói chung là bất kỳ loại cảm xúc nào. Khi một nhóm *bean sidhe* nam tập hợp lại với nhau, họ có thể kích động được dân chúng hoặc kiềm chế một đám đông. Ngày xưa, người ta thường cần rất nhiều *bean sidhe* nam có mặt tại các phiên xử phù thủy. Nhưng giờ nhiệm vụ chính của bọn anh là xoa dịu mọi người mỗi khi họ thấy lo lắng hay buồn bã.” Anh Nash nhìn tôi đầy ý nhị trong khi tôi xém chút nữa thì ngã ngửa ra đằng sau vì kinh ngạc.

“Chính anh đã giúp em bình tĩnh trở lại, đúng không? Trong cái con hẻm ở quán Taboo.”

“Và đằng sau trường học, buổi chiều hôm nay. Với Meredith...”

Sao tôi không nhận ra điều đó nhỉ? Trước giờ đã lần nào tôi không chế được cơn hoảng sợ của mình đâu? Trừ phi tôi phải cách rất xa với... người sắp chết đó.

Tôi chớp chớp mắt, ngăn không cho nước mắt chảy ra và còn chưa kịp mở lời cảm ơn anh

thì anh đã cất tiếng nói trước. “Không cần đâu. Ít ra thì cuối cùng anh cũng được phô diễn khả năng của mình.”

“Tức là anh còn khả năng khác nữa à? Ngoài khả năng xoa dịu đó ra?”

Anh gật đầu, và rướn hẳn người sang phía tôi, làm cho cây cầu rung lên bần bật. Mặt anh dí sát vào mặt tôi. “Anh có thể ra lệnh cho các linh hồn.”

“Cái gì cơ ạ?” - đột nhiên tôi thấy lạnh hết cả sống lưng, mặc dù thời tiết tối nay khá là ấm áp.

Anh Nash nhún vai, như thể chuyện đó không có gì là to tát. “Em có thể giam hãm một linh hồn, còn anh có thể điều khiển được linh hồn. Chỉ cho họ biết phải đi về đâu.”

“Thật ý ả? Thế anh thường chỉ cho họ đi về đâu?” – tôi vẫn chưa thông được cái khái niệm “dẫn đường cho linh hồn” này lắm.

“Chẳng về đâu cả” - anh Nash thở dài - “Đó chính là vấn đề. Mấy cái khả năng của em vô cùng hữu ích. Nếu không muốn nói là mang đậm chất vị tha cao cả. Còn của anh...? Chẳng có mấy.”

“Tại sao lại không?”

“Bởi vì chỉ có duy nhất một nơi để gửi các linh hồn đã lìa khỏi xác.”

“Kiếp sau á?” - tôi khoanh hai chân lại, quay sang ngồi đối diện với anh.

Anh lắc đầu. Từ phía đằng xa tôi nghe thấy tiếng ve sầu kêu râm ran. “Các linh hồn không cần anh phải làm điều đó.”

Đột nhiên tôi chợt hiểu ra vấn đề. “Anh có thể nhét chúng trở lại! Vào trong *thân xác*” - tôi bật ngồi thẳng dậy, làm cho cái cầu nghiêng hẳn sang một bên - “Anh có thể làm cho ai đó sống trở lại!”

Anh Nash lắc đầu, mặt vẫn tiếp tục ủ rũ, trái ngược hẳn với sự phấn khích tột độ của tôi. Anh đứng dậy kéo tôi lên. “Để làm được điều đó cần có cả hai người chúng ta. Một cô gái có thể

nắm giữ được linh hồn và một chàng trai có thể phục hồi lại nó” - anh vòng tay ôm lấy hông tôi. Anh mắt anh như muốn đốt cháy con tim tôi - “Chúng ta sẽ là một cặp đôi hoàn hảo, Kaylee ạ.”

Hai má tôi ửng hồng.

Và rồi tôi choàng tỉnh trước hiện thực của những điều anh vừa nói, giống như bị một gáo nước lạnh dội thẳng vào mặt.

“Chúng ta có thể cứu người hả anh? Đảo ngược lại cái chết? Đáng ra anh phải nói cho em biết điều đó đầu tiên chứ!” - tôi thật không hiểu tại sao anh ấy lại lắc đầu.

Và đi liền ngay sau sự phấn khích đó của tôi là một nỗi ân hận vô bờ bến. Mặc cảm tội lỗi vốn luôn chất chứa trong lòng tôi nay lại một lần nữa ủa về. “Vậy là em không những không cảnh báo được cho Meredith, mà còn để mặc cho bạn ấy chết, trong khi chúng ta hoàn toàn có thể cứu được bạn ấy. Tại sao anh không nói cho em biết?” Tôi không sao kiềm chế được cơn giận dữ đang bốc ngùn ngụt trong đầu mình. Meredith đáng ra vẫn còn sống nếu tôi biết cách cứu bạn ấy!

“Không đâu, Kaylee ạ” - anh Nash nâng cằm tôi lên cho tới khi tôi nhìn thấy một nỗi ân hận đang ẩn sâu trong mắt của anh - “Chúng ta không thể tự tiện nhét các linh hồn trở lại thân xác người đã chết được. Mọi chuyện không phải chỉ đơn giản như vậy. Em thậm chí còn không thể cảnh báo cho người khác về cái chết của mình. Ít ra về mặt thể chất là không thể, bởi vì em đâu làm được việc gì khác trong lúc đang cất giọng hát khúc hát linh hồn. Đúng không nào?”

Tôi đau khổ gật đầu. “Nó kiểm soát em hoàn toàn...” - không thể tin được tiếng thét kinh khủng đó lại được coi là khúc hát linh hồn cơ đấy - “Nhưng chắc là phải có cách gì đấy chứ anh” - tôi sốt ruột quay sang hỏi anh Nash - “Chúng ta có thể nghĩ ra một kiểu ra dấu riêng với nhau. Ngay khi em có linh cảm một cái là em sẽ ra hiệu cho anh và anh có thể đi cảnh báo cho người... ừm... sắp chết kia.”

Anh Nash lại lắc đầu. Anh nắm lấy tay tôi, kéo tôi đi chậm lại nhưng rồi thả ra khi thấy người tôi cứng lại. “Ngay cả nếu em có thể cảnh báo cho người đó biết thì cũng chẳng thể thay đổi được điều gì. Nó chỉ càng khiến cho thời khắc cuối cùng của người ta thêm khủng khiếp mà thôi” - tôi lắc đầu quầy quậy, từ chối không muốn nghe tiếp, nhưng anh ấy vẫn tiếp tục nói - “Đó chính là điều anh đang cố nói cho em hiểu, Kaylee ạ. Em không thể ngăn chặn được cái chết.”

“Nhưng anh vừa nói là chúng ta có thể đẩy còn gì” - tôi đứng dựa lưng vào cái cầu trượt màu xanh lá - “Cùng với nhau, chúng ta đáng ra đã có thể cứu sống được Meredith. Thậm chí là cả chị Heidi Anderson. Chẳng nhẽ anh không cảm thấy gì khi mà đến một lần cứu họ chúng ta cũng chưa hề thử à?”

“Tất nhiên là có chứ, nhưng cho dù chúng ta có cứu Meredith lần này thì vẫn không thể ngăn chặn được cái chết của bạn ấy. Nó chỉ kéo dài cuộc sống của bạn ấy thêm một thời gian. Và việc em can thiệp vào sự sống chết của người khác, nhất là khi số của họ đã tận, sẽ để lại những hậu quả vô cùng nghiêm trọng. Tin anh đi, cái giá phải trả không đáng đâu.”

"Anh nói thế nghĩa là sao?" - tại sao cứu sống một mạng người lại không đáng?

“Một mạng đổi một mạng, Kaylee ạ. Nếu chúng ta cứu Meredith, một người khác sẽ phải chết thay. Có thể là một trong hai chúng ta, hoặc bất kỳ ai đang đứng gần đó.”

Ồi.

Tôi ngồi phịch xuống chân cầu trượt, nhắm chặt mắt lại vì kinh hãi. OK, cái giá đó thì đúng là hơi đắt thật. Và ngay cả nếu tôi sẵn sàng mạo hiểm bằng mạng sống của mình thì tôi cũng không thể quyết định hộ một người vô tội đang đứng gần đó. Hay anh Nash. Mặc dù vậy, tôi vẫn không sao gạt bỏ được chuyện này ra khỏi đầu. Cho dù anh Nash có đưa ra lý do gì đi chăng nữa, cho dù chúng có logic đến đâu đi chăng nữa thì việc để yên cho Meredith chết đi như thế là không đúng chút nào. Tôi không thể chịu đựng được cái ý nghĩ một ngày nào đó tôi sẽ lại phải chứng kiến chuyện đó thêm một lần nữa.

Anh Nash thở dài và ngồi xuống bên cạnh tôi, hai tay ôm lấy đầu gối. “Kayleee ạ, anh hiểu cảm giác của em bây giờ, nhưng cuộc đời là như vậy. Khi thời gian của ai đó đã điểm thì họ cần phải ra đi, và em sẽ chỉ càng khiến bản thân thêm rối trí nếu cứ mãi đi tìm các kẽ hở trong hệ thống. Tin anh đi.” Sự bi thương trong giọng nói của anh Nash khiến trái tim tôi quặn đau. Tôi đưa tay chạm vào anh, mong sao có thể xoa dịu đi phần nào cái nỗi đau đang giằng xé trong anh.

“Anh đã thử rồi, đúng không?” - tôi thì thảo hỏi anh. Anh lặng lẽ gật đầu, và tôi nhào người sang đặt lên môi anh một nụ hôn, sau đó ôm anh vào trong lòng - “Là ai vậy anh?”

“Bố anh.”

Tôi lặng người, khẽ buông anh ra để có thể nhìn rõ được mặt anh. Tôi có thể cảm nhận được nỗi đau của anh qua ánh mắt anh nhìn tôi. “Chuyện gì đã xảy ra vậy anh?”

Anh Nash thở ra chậm rãi và ngả hẳn lưng ra đằng sau. Ánh sáng từ cái đèn điện trên cao chiếu thẳng vào mặt anh. Anh đưa tay lên xoa trán, như thể để ngăn không cho cái ký ức đau thương kia tràn về. “Bố anh đang quét lại sơn cửa sổ tầng hai thì bị rơi từ trên thang xuống và đập đầu vào mấy viên gạch trong vườn. Mẹ anh đang làm cỏ trong vườn nên đã chứng kiến

toàn bộ sự việc.”

“Khi đó anh đang ở đâu?” - tôi nhẹ nhàng hỏi.

“Anh đang chơi ở sân sau thì nghe thấy tiếng mẹ hét thất thanh nên đã chạy vội ra. Khi anh tới nơi, mẹ đang khóc nức nở và ôm bố anh trong lòng. Máu chảy vẫn ướt đầm chân mẹ. Và rồi bố anh tắt thở và mẹ anh bắt đầu cất tiếng hát.”

Anh Nash nhồm dậy nói tiếp. “Đó là một khúc hát rất hay. Nhưng buồn. Và rồi anh nhìn thấy linh hồn của bố, đang lơ lửng trên đầu bố và mẹ. Anh đã cố tìm cách chỉ đường cho ông. Anh không biết phải làm như thế nào, chỉ biết là phải tìm mọi cách để cứu bố. Nhưng bố đã ngăn anh lại. Linh hồn của bố... Anh có thể nghe thấy tiếng bố nói. Rằng anh cần phải đi và chăm sóc cho mẹ. Rằng mẹ rất cần anh. Và bố anh đã đúng, mẹ anh không ngừng trách móc bản thân vì đã yêu cầu bố đi sơn lại cánh cửa sổ ngày hôm đó. Cho đến giờ mẹ anh cũng vẫn chưa thể quên được chuyện xảy ra năm ấy.”

“Khi đó anh bao nhiêu tuổi vậy?”

“Mười” - anh nhắm nghiền mắt lại - “Bố anh là linh hồn đầu tiên anh nhìn thấy và anh đã không thể cứu được ông. Trừ phi tìm được một người khác thế mạng, và anh không thể mạo hiểm tính mạng của mình. Hay của mẹ” - anh mở mắt nhìn tôi đầy nghiêm nghị - “Và bố anh đã nói đúng, Kaylee ạ. Chúng ta không thể lấy đi mạng sống của một người vô tội để cứu một người đã đến số phải chết.”

Tôi công nhận cái đó thì đúng. Nhưng... “Nhỡ Meredith chưa đến lúc phải chết thì sao hả anh? Nhỡ thời gian của bạn ấy chưa tận thì sao?”

“Không, đã hết thật rồi” - anh Nash nói giọng đầy quả quyết.

“Làm sao anh biết được?”

“Bởi vì mỗi người khi sinh ra đều đã được định sẵn một lịch trình riêng. Một bảng danh sách chính thức. Và có riêng một nhóm người chỉ chuyên làm nhiệm vụ thực hiện theo những gì đã ghi trên bảng danh sách đó.”

Tôi chớp mắt kinh ngạc. “Anh nói thật đấy à?”

“Đáng tiếc là như vậy” - anh cay đắng gật đầu.

“Như thế có vẻ hơi... quan liêu anh nhỉ.”

Anh nhún vai. “Đó là một hệ thống được tổ chức rất tốt.”

“Hệ thống nào, dù là hoàn hảo đến mấy, thì cũng vẫn có thiếu sót thôi anh ời” - thấy anh Nash định mở miệng phản đối, tôi vội nói tiếp - “Anh cứ thử nghĩ mà xem. Trong vòng ba ngày, ba cô gái cùng chết trong cùng một khu vực, mà không rõ nguyên nhân, cả ba đều tự dưng lăn đùng ra chết. Đấy đâu thể gọi là quy luật của tự nhiên được. Phải gọi là rất “không bình thường” mới đúng. Hay chí ít cũng là “đáng ngờ”.”

“Công nhận đúng là không bình thường thật” - anh Nash gật đầu. Anh đưa hai tay lên day thái dương, đột nhiên giọng nghe có vẻ rất mệt mỏi - “Nhưng ngay cả nếu số họ chưa tận thật đi chẳng nữa thì chúng ta cũng không thể làm được gì, trừ phi định kéo một người khác chết thay.”

“OK...” - đúng là tôi không thể tranh luận lại được với cái logic này của anh - “Nhưng nếu ai đó chưa đến lúc phải chết, liệu hình phạt dành cho người cứu anh ta có vẫn còn hiệu lực không?”

Mặt anh Nash trông có vẻ sốc khi nghe thấy câu đó của tôi. Có vẻ như anh ấy chưa bao giờ cân nhắc tới khả năng đó. “Anh không biết. Nhưng anh biết một người có thể trả lời câu hỏi đó của em.”

CHƯƠNG 10

“ANH TOD ĐÂY LÀ AI HẢ ANH?” Tôi ngồi nhắm nháp nốt mấy ngụm soda cuối cùng, mắt không sao rời được khỏi anh Nash.

“Anh ấy đang làm ca hai ở bệnh viện” – anh Nash bật xi nhan xin rẽ trái.

“Làm gì cơ ạ?”

“Anh Tod là ... bác sỹ thực tập nội trú.” Anh lại rẽ tiếp sang trái, và đập ngay vào mắt tôi là tấm biển Bệnh viện Arlington Memorial ở phía bên tay phải, với những ô cửa sổ bằng kính của khu ngoại khoa mới xây, đang sáng lấp lánh. Tôi thu dọn giấy ăn và giấy bọc bánh mì cho hết vào cái túi rác ở dưới chân. “Em không biết là bác sỹ thực tập nội trú cũng có lịch làm việc cụ thể cơ đấy.”

Anh Nash cho xe chạy vào trong bãi đỗ xe dưới tầng hầm, không ngừng nhìn vào hai bên gương để tìm chỗ đỗ. Nhưng cũng là để tránh không nhìn vào mắt tôi. “Thực ra anh ấy cũng không hẳn là bác sỹ.”

“Thế thì là cái gì?”

Có một chỗ trống ở cuối tầng đầu tiên và anh lập tức cho xe lùi vào đó, nắn nót và cẩn thận hơn rất nhiều so với khi lái xe của mẹ. Sau khi gạt cần số về chế độ Đỗ và tắt máy xong, anh Nash mới chịu quay sang nhìn tôi. “Kaylee, anh Tod cũng không phải là con người. Anh ấy cũng không hẳn là một người bạn, vì thế anh ấy có thể sẽ không tỏ ra hào hứng trả lời các câu hỏi của em đâu nhé.”

Tôi khoanh hai tay trước ngực, cố tỏ ra cho anh thấy là mình đang không vui. Nhưng chẳng hề dễ chút nào, bởi mỗi lần anh Nash nhìn tôi bằng ánh mắt ấy, như thể trên đời không còn điều gì quý giá hơn tôi, trái tim tôi lại đập mạnh và hơi thở trở nên gấp gáp hơn. “Không phải bạn bè cũng chẳng phải con người, làm việc tại bệnh viện nhưng lại không phải là bác sỹ thực tập. Vậy rút cuộc thì anh ý là cái gì?”

Anh Nash thở dài cái thượt và tôi hiểu rằng câu trả lời sắp tới đây không phải là điều tôi muốn nghe. “Anh ấy là một thần chết.”

“Anh ý là một gì cơ ạ?” – tôi không đang nghe nhầm đấy chứ??? – “Anh vừa nói anh Tod là Thần Chết á?”

Anh Nash khẽ lắc đầu và tôi thở phào nhẹ nhõm. *Nữ thần báo tử* hay *Bean sidhe* là một chuyện – bởi bọn tôi có thể giúp đỡ con người – nhưng tôi chưa sẵn sàng gặp mặt hiện thân của Thần Chết. Chứ đừng nói là đặt câu hỏi cho anh ta.

“Thần chết không phải chỉ có một.” - anh Nash vừa nói vừa quan sát tôi thật kỹ - “Anh Tod chỉ là một trong số hàng ngàn thần chết thôi. Đó chỉ là một nghề.”

“Một nghề? Anh bảo thần chết chỉ là một nghề á? Khoan đã...” – tôi hít một hơi thật sâu và nhắm chặt mắt lại rồi đếm đến mười. Khi thấy vẫn chưa đủ, tôi tiếp tục đếm đến ba mươi. Tôi mở mắt ra, đối mặt với anh Nash, hy vọng rằng anh không đọc thấy được cơn hoảng sợ từ những vòng xoáy trong mắt tôi – “Vây là ... khi anh nói anh không thể ngăn chặn được cái chết, ý anh muốn ám chỉ rằng anh không thể ngăn được anh Tod đúng không?”

“Không phải một người nào cụ thể, nhưng có thể hiểu đại khái là như vậy. Các thần chết cũng có việc phải làm, giống như bao người khác. Và nói tóm lại là họ không ưa gì các *bean sidhe*.”

“Em cũng có thể đoán được tại sao.”

Anh Nash mỉm cười đầy thông cảm và nắm lấy tay tôi. Không ngại trái tim tôi vẫn thổn thức trước sự đụng chạm dù là rất nhỏ ấy. *Thôi xong*. Tôi đã nhìn thấy tương lai mình sẽ khó mà nổi cẩu hay giận dữ với anh Nash được lâu. “Đa số các thần chết không ưa chúng ta bởi vì chúng ta có nguy cơ phá hỏng một ngày làm việc của họ. Kể cả khi chúng ta không hoàn trả lại linh hồn về với thể xác, thì thần chết vẫn không thể chạm vào được nếu chúng ta vẫn đang nắm giữ. Vì thế cứ mỗi giây em cất tiếng hát đồng nghĩa với một giây chậm trễ trong lịch trình của họ. Em cứ thử tưởng tượng với một khu vực đông đúc dân cư thì sự chậm trễ ấy sẽ kinh khủng đến thế nào. Và điều đó sẽ khiến họ nổi giận. Các thần chết xưa này luôn ghét bị người khác giật đồ của mình.”

Tuyết. “Vây là em không những không phải con người, mà còn là kẻ thù của Thần chết?” Ai chứ, mình á? Tôi đang tỉnh hay mơ vậy trời??? – “Còn điều gì em cần phải biết nữa không?”

“Thần chết không phải là kẻ thù của chúng ta, Kaylee ạ. Họ chỉ không thích sự có mặt của chúng ta thôi.”

Và tôi cũng có cảm giác tương tự.

Kể đó anh Nash mở cửa ra khỏi xe và tôi cũng nhanh chóng đi theo anh. Trong hầm để xe giờ chỉ có mình tôi và anh vì thế chúng tôi có thể thoải mái tiếp tục câu chuyện đang nói dở mà không sợ bị người khác nghe được.

“Thế cái anh Tod đấy trông như thế nào hả anh? Một bộ xương trắng tinh trong chiếc áo choàng đen gắn với mũ trùm đầu à? Tay có cầm lưỡi hái không ạ? Bởi vì nếu thế em e là bệnh viện sẽ náo loạn lớn mất.”

Anh nắm lấy tay tôi đi ra cửa, tiếng bước chân của chúng tôi vang vọng cả căn hầm. “Em có bám theo các đám tang trong chiếc váy dài bẩn thỉu, tóc tai xõa xượi lòa xòa trong gió không?”

Tôi cau mặt lại trêu anh. “Anh lại lên đi theo em đấy à?”

“Anh ấy trông cũng bình thường thôi – nhưng điều đó chẳng quan trọng. Em không thể nhìn thấy thần chết, trừ phi họ để cho em thấy.”

Một cơn gió cuối tháng Chín khẽ thổi qua cánh cổng gara, làm cho mấy tờ rơi kẹp trên kính chắn gió và vỏ hộp đồ ăn nhanh bay loạn xạ trên nền xi măng. “Thế anh Tod có chịu để cho chúng ta nhìn thấy không anh?”

“Cũng còn tùy vào tâm trạng bây giờ của anh ấy như thế nào” – anh Nash bước nhanh tới chỗ cánh cửa quay và chặn lại cho tôi qua trước. Chúng tôi bước vào một cái sảnh chờ khá nhỏ nhắn và yên tĩnh, không một bóng người, những cái ghế trông cực kỳ không thoải mái được xếp dọc hành lang. Toàn thân tôi ớn lạnh sau khi đã tránh xa khỏi cánh cửa ra vào kia.

Ngoài hai đứa bọn tôi, lúc này chỉ có duy nhất một nhân viên trực ở quầy lễ tân nhưng chỉ ta lại đang ngủ gật trên bàn, vì vậy anh Nash đã dắt tôi đi thẳng tới chỗ thang máy ở phía cuối hành lang.

Đi đến đâu tôi cũng ngửi thấy trong không khí nồng nặc mùi thuốc kháng sinh và chất khử mùi có mùi nhựa thông. Cũng may cái thang máy bên trái đang mở và không có ai.

Anh Nash ấn nút lên tầng 3. Ngay sau khi cánh cửa thang máy đóng lại cùng với tiếng “chào mừng quý khách”, cái mùi bệnh viện đặc trưng kia lập tức được thay thế bằng hỗn hợp của mùi bánh mì, thịt nguội, cà phê và thuốc tẩy.

“Anh Tod làm trên tầng 3 hả anh?” – tôi quay sang hỏi anh Nash. Thang máy bắt đầu đi lên.

“Anh ấy làm ở tất cả các khoa phòng trong bệnh viện, nhưng khoa Điều trị tích cực nằm trên tầng 3 và đó là nơi chúng ta dễ tìm được anh ấy nhất. Trong trường hợp anh ấy muốn bị tìm thấy.”

Phải mất vài giây tôi mới vỡ ra điều anh Nash vừa nói. Bọn tôi dễ tìm thấy anh Tod ở khoa Điều trị tích cực – nơi tập trung nhiều bệnh nhân nặng và dễ qua đời nhất.

Mồ hôi bắt đầu túa ra ướt đầm hai lòng bàn tay tôi. Tim tôi đập mạnh đến nỗi tôi nghĩ anh Nash đứng bên cạnh cũng có thể nghe thấy. Cơ hội để tôi rời khỏi khoa Điều trị tích cực mà không phải cất tiếng hát cho một linh hồn nào là bao nhiêu?

Gần như là bằng không, tôi dám cá như vậy. Hơn nữa, chúng tôi đã đang có mặt sẵn ở trong bệnh viện rồi, nếu lần này mà tôi lại lên cơn hoảng loạn nữa, chắc họ sẽ tổng thẳng tôi lên cáng và chuyển vào khoa thần kinh mất.

Tôi thật *không muốn* quay lại đó một chút nào.

Tôi siết chặt lấy tay anh Nash và anh lấy ngón cái xoa nhẹ lên mấy ngón tay của tôi để trấn an. “Nếu em cảm thấy nó lại bắt đầu, hãy bóp chặt tay anh và anh sẽ đưa em ra khỏi đây.” – tôi lo lắng lắc đầu sợ hãi. Anh giơ bàn tay còn lại lên vuốt má tôi, âu yếm nhìn tôi và nói – “Anh hứa.”

Tôi thở dài. “OK.”

Anh Nash đã từng giúp tôi vượt qua hai cơn hoảng loạn và tôi tin là anh sẽ làm được điều đó lần nữa. Vả lại tôi cũng chẳng còn sự lựa chọn nào khác. Tôi không thể cứu nạn nhân tiếp theo khỏi bị chết yểu, nếu không tìm ra thần chết Tod và tôi không thể tìm ra anh ta nếu không đặt chân vào lãnh địa yêu thích của anh ta.

Thang máy đã dừng lại ở tầng 3 và cửa thang máy từ từ mở ra. Tôi liếc sang nhìn anh Nash rồi lấy hết can đảm, dựng thẳng lưng bước ra khỏi thang máy. “Hãy kết thúc cho xong chuyện này thôi anh.”

Phòng bệnh trên tầng ba rộng hơn rất nhiều so với tầng một, từ cái sảnh chờ cho tới hành lang sạch như lau như li. Có một nam, một nữ trong bộ đồng phục màu xanh đang ngồi đằng sau quầy. Chỉ có người đàn ông ngẩng mặt lên khi nghe thấy tiếng giày của tôi, còn người phụ nữ thì không.

Anh Nash hất đầu ra hiệu cho tôi đi về phía hành lang bên tay trái và hai đứa vừa đi vừa giả vờ tìm tên bệnh nhân trên tấm giấy cài ngoài cửa mỗi phòng. Bọn tôi giả vờ đóng giả làm hai đứa cháu ngoan đến nhìn mặt ông nội một lần cuối. Có điều hai đứa không “tìm thấy” ông đâu, mặc dù đã tìm hết mọi ngóc ngách trên cái tầng 3 này. Cũng may, Arlington là một thị trấn nhỏ nên chỉ có ba giường trong khoa Điều trị tích cực là có bệnh nhân. Và không một ai trong

số đỏ đang trong tình trạng cần phải gặp gỡ với thần chết.

Anh Tod cũng không hề xuất hiện ở tầng 4, tầng 5 và tầng 6. Nơi duy nhất chúng tôi chưa tìm là khoa ngoại, khoa cấp cứu dưới tầng 1 và khoa sản ở tầng 2.

Tôi *không hề muốn* đi tìm thần chết - kể cả khi anh ta không cầm theo lưỡi hái - ở trong khoa sản một tẹo nào. Va bộn tôi chắc chắn sẽ bị chú ý nếu đặt chân sang bên khu ngoại khoa. Vì thế anh Nash quyết định kiểm tra khoa cấp cứu trước.

Trong lần nhập viện Arlington Memorial trước của tôi, hai bác nhà tôi đã gọi điện đến trước và họ lập tức chuyển thẳng tôi vào khoa tâm thần, chứ không phải ghé qua khoa cấp cứu. Vì thế tôi cũng không biết mặt mũi cái khoa đó như thế nào, cho tới khi anh Nash và tôi băng qua cái hành lang trước mặt, đẩy cửa đi vào khu vực chờ cấp cứu. Tôi đã có nhiều thời gian vật vờ trong khoa tâm thần và nó đã trở thành cơn ác mộng của cuộc đời tôi, với những ánh mắt đầy thương hại hoặc tỏ ý coi thường của bác sỹ và y tá, và bệnh nhân thì lúc nào cũng trong tình trạng nửa mê nửa tỉnh do tác dụng của thuốc. Nhưng khoa cấp cứu này lại là một địa ngục trần gian khác.

Không tắt bật và bận rộn như tôi vẫn thường thấy trong các bộ phim truyền hình về đề tài bác sỹ trên TV, phòng cấp cứu ngoài đời im ắng và ảm đạm hơn rất nhiều. Các bệnh nhân ngồi hàng dài trên ghế chờ đợi, mặt mày nhẩn nhó vì đau đớn, sợ hãi hoặc sốt ruột.

Một bà cụ già ốm yếu trên chiếc xe lăn, chân đắp cái chăn cũ rách, mòn xơ cả chỉ. Các em bé bị sốt cao đang run rẩy trong lòng mẹ. Mấy người công nhân, trong bộ quần áo bảo hộ lao động, đang lấy gạc rít vào vết thương để cầm máu, hoặc lấy đá chườm vào vết sưng tím bầm trên đầu. Ở phía cuối phòng, gần cái bàn tam giác, một cô bạn trẻ tuổi tôi đang rên rĩ đưa tay lên ôm ngực, trong khi bà mẹ ngồi bên cạnh vẫn thản nhiên ngồi đọc báo.

Cứ vài phút lại thấy có vài nhân viên y tế đẩy cửa từ phòng nọ đi sang phòng kia, người mãi đọc bệnh án, người lại bận rộn trao đổi với bác sỹ đi bên cạnh,... nói chung là họ tìm đủ mọi cách để tránh không phải nhìn về phía những người bệnh đang mòn mỏi chờ đợi kia. Chứng kiến cảnh ấy khiến tôi không khỏi phần nộ và khó chịu.

“Anh có thấy anh ấy không?” — tôi thì thảo hỏi anh Nash, bỏ qua phụ nữ và trẻ con, chỉ chăm chăm quan sát các bệnh nhân nam.

“Không, mà chúng ta không thấy được đâu, nếu anh ấy không muốn.”

Tôi dút hai tay vào trong túi áo, cố gắng kiềm chế để không đưa tay nắm lấy tay anh. Nếu mới nhìn thấy bệnh nhân ở trong phòng cấp cứu thôi mà tôi đã sợ khiếp vía lên rồi, thử hỏi làm sao tôi hy vọng có thể đối mặt với thần chết? “Thế mình phải tìm anh ấy bằng cách nào

bây giờ?”

“Đành phải đợi cho anh ấy tìm chúng ta thôi” - anh Nash thì thảo trả lời - “Việc có hai bean sidhe đang lượn lờ ở nơi mình làm việc sớm muộn gì cũng thu hút được sự chú ý của anh ấy thôi.”

“Nhỡ anh ấy quyết định không lộ diện thì sao?”

“Nhìn đằng kia kìa” — anh Nash chỉ về phía tấm biển chỉ đường tới nhà ăn, cửa hàng bán đồ lưu niệm và phòng chụp X-quang - “Em có khát không?”

“Cũng không khát lắm” - lúc này ở trong xe tôi vừa uống hết một cốc soda cỡ lớn rồi, giờ chỗ tôi cần đi toa-lét chứ không phải quán nước.

“Thế thì đi ngồi cùng anh thôi vậy. Nếu chúng ta thể hiện rõ cho anh ấy thấy là mình sẵn sàng ngồi cả đêm để chờ, chắc chắn anh ấy sẽ xuất hiện để đuổi chúng ta đi.”

“Nhưng bọn mình làm sao có thể ngồi.. ”

"Suýt" - anh vòng tay qua eo tôi và thì thầm vào tai tôi - "Đừng để lộ kế hoạch của bọn mình."

Bọn tôi đi theo tấm biển chỉ dẫn phía cuối hành lang và đến nhà ăn. Bây giờ là 7 rưỡi tối và họ vẫn đang phục vụ bữa tối. Anh Nash mua một lát bánh sô-cô-la to và một bịch sữa giấy. Còn tôi chọn Coke. Sau đó chúng tôi ngồi xuống một cái bàn nhỏ ở góc phòng.

Anh Nash ngồi dựa lưng vào tường, ăn bánh ngon lành, như không có chuyện gì xảy ra. Như thể anh ấy đã quá quen với việc đi tìm thần chết hàng đêm rồi. Nhưng tôi thì không thể ngồi im, hết quay trái, quay phải, lại quay ra đằng sau để quan sát từng người có mặt trong phòng.

Anh Nash mới ăn được nửa cái bánh - tôi cũng ăn góp vui được độ một, hai miếng nhỏ - thì bỗng nhiên trên bàn xuất hiện một cái bóng. Tôi ngẩng đầu lên và nhìn thấy một anh chàng trẻ tuổi đang đứng cạnh cái ghế phía bên tay phải tôi. Anh ta mặc một cái quần bò bạc màu rộng thùng thình, áo phông ngắn tay màu trắng, ngoài ra không thấy có áo len hay áo khoác cầm tay gì hết, mặc dù bên ngoài trời đang lạnh như thế. Nét mặt anh ta trông không có vẻ gì là thân thiện cho lắm.

Anh Nash thậm chí còn chẳng buồn ngược lên nhìn.

Tôi liếc nhìn anh chàng tóc vàng có đôi mắt xanh biếc kia và thấy anh ta đang nhìn chăm chăm vào lọ muối và hạt tiêu trên bàn. Ngỡ rằng anh ta muốn mượn lọ muối, tôi định đưa cho anh ta thì đột nhiên anh ta kéo ghế ngồi phịch xuống, hai tay khoanh lại để trên mặt bàn.

"Hai người muốn gì?" - anh ta gầm gừ hỏi. Không thể tin nổi một gương mặt đẹp như thiên thần thế kia lại sở hữu một giọng trầm và đục đến vậy.

Anh Nash vẫn đứng đĩnh nhai cho nốt miếng bánh trong miệng, và đẩy cái đĩa sang một bên. "Câu trả lời."

Tôi há hốc mồm nhìn anh chàng tóc vàng đang ngồi bên cạnh mình. "Anh chính là thần chết đấy à?"

Chàng thanh niên có tên là Tod kia nhú mày quay nhìn tôi lần đầu tiên kể từ lúc xuất hiện. "Cô hy vọng một người trông già hơn? Cao hơn? Hay là hốc hác như một bộ xương?" - giọng anh ta cay nghiệt, đầy vẻ khinh bỉ. Sau đó anh ta lại quay sang khó chịu nhìn anh Nash - "Ông thấy chưa? Đến khổ vì cái tên các cụ đặt cho ngày xưa. Chắc từ nay tôi phải tự đặt tên cho mình là "người vận chuyển" hoặc cái tên gì đó khác thôi."

"Thế thì họ sẽ bắt anh mặc vest và thắt cà vạt cho coi" - tôi nói xen vào, tỏ ra khá thích thú với hình ảnh đó.

Một bên khóe miệng của anh Nash khẽ giật nhẹ.

"Cô bạn này là ai thế?" - anh Tod hất đầu chỉ về phía tôi, nhưng sự chú ý - và sự căm kỉnh - vẫn chỉ tập trung vào anh Nash.

"Bọn này cần phải biết tỷ giá trao đổi trước đã" - anh Nash cắt ngang trước khi tôi kịp giới thiệu bản thân.

Anh Tod nhú mày, mặt tối sầm lại. "Ông trông tôi có giống một cái quày thông tin không?"

"Trông ông có vẻ... chán chường" - anh Nash nói, mặt đầy vẻ tinh quái, trái ngược hẳn với nét mặt quàu quàu của anh Tod - "Bệnh viện vẫn không đủ bận rộn cho ông à? Này, tôi nghe nói người ta đang tuyển người ở viện dưỡng lão Colonial Manor đấy. Ông vốn luôn thích ở đó mà, đúng không?"

“Viện dưỡng lão ý ả?” — tôi hỏi, nhưng chẳng ai buồn để mắt tới tôi; cả hai còn đang bận gườm gườm nhìn nhau – “Tại sao viện dưỡng lão lại đi thuê người giết bệnh nhân của mình? Và kể cả bệnh viện nữa?”

Anh Nash tặc lưỡi không nói gì, đưa tay lên vuốt mái tóc rối bù của mình. Chỉ có anh Tod quay sang mỉm cười chặt môi nhìn tôi đầy tức tối. “Không có cách nào bắt cô ta im đi được à?”

“Anh ấy không làm việc *cho* bệnh viện” - anh Nash lờ đi như không nghe thấy yêu cầu vừa rồi của tên thần chết - “Anh ấy làm việc *trong* bệnh viện. Và với tốc độ này, chắc anh ấy sẽ còn bị mắc kẹt ở đây ít nhất một thế kỷ nữa. Phải không, Tod?”

Tên thần chết kia không nói gì, nhưng tôi có thể nghe thấy tiếng anh ta nghiến răng kèn kẹt.

“Anh Tod này, nếu anh cứ nóng giận như vậy, anh sẽ khó mà rời khỏi đây trong vòng một thế kỷ tới, kể cả nếu làm việc trọn ngày đi chẳng nữa, chứ đừng nói là bán thời gian như bây giờ.” Khoan đã, có phải tôi đang chọc giận một thần chết không vậy? *Đây chưa chắc đã là một ý hay đâu nha, Kaylee...*

“Thần chết không bị già đi” - anh Tod cau có nạt lại tôi, mắt vẫn không rời khỏi anh Nash - “Đó là một trong những đặc quyền của bọn này. “

“Cũng giống bọn mình hả anh?” - mặt anh Nash nhăn lại và tôi hiểu rằng mình vừa lỡ mồm nói ra điều không nên nói. Tôi quay sang nhìn anh Tod và thấy khuôn mặt như thiên thần kia đang nhìn tôi ngờ ngàng, khóe miệng hơi nhếch lên đầy tình quái.

“Cậu tìm thấy cô ta ở đâu thế?”

“Chúng ta có già đi” - anh Nash kịp ngừng lại trước khi bật ra gọi tên tôi. Và tôi chợt hiểu rằng: Anh ấy không hề muốn anh Tod phát hiện ra thân phận thực sự của tôi.

Nhưng tôi chẳng ngại. Mặc dù cũng hơi nổi da gà khi nghĩ tới chuyện bị thần chết biết tên mình. Mặc dù tay thần chết này chỉ là một trong vô vàn các thần chết khác và có khuôn mặt đẹp như thiên thần.

“Chúng ta chỉ già đi rất chậm mà thôi” - anh Nash nói tiếp.

Mặt tôi đỏ bừng lên vì xấu hổ; tôi vừa vô tình tự biến mình thành một con ngốc trước mặt bọn họ. Ai đời đến cả tuổi thọ của giống loài mình mà còn không biết!

Phía dưới gầm bàn, anh Nash khều chân qua cọ cọ vào mắt cá chân tôi để trấn an và an ủi tôi. Tôi mỉm cười nhìn anh đầy biết ơn và quay sang vênh mặt nhìn anh Tod. Cách tốt nhất để cân bằng tỷ số với kẻ địch là liên tiếp tấn công vào điểm yếu của họ. “Tại sao anh lại bị mắc kẹt ở đây thế anh Tod?” Tôi hy vọng rằng mình đã đoán đúng vị trí cái điểm yếu ấy.

“Bởi vì anh ấy vẫn chỉ là một lính mới” - anh Nash cười khẩy - “Và cơ hội để thăng tiến là rất khó khi mà đồng nghiệp của em chẳng bao giờ chết.”

“Ô, thế ra anh là lính mới à?” - tôi hớn hở hỏi lại, quai hàm anh ta cứng lại vì tức - “Anh bao nhiêu tuổi rồi?” Tôi đoán chắc anh ta trông trẻ hơn nhiều so với tuổi thật của mình, bởi vì nãy anh ta chẳng vừa bảo thần chết không có tuổi còn gì.

“Anh ấy 17 tuổi” - anh Nash vẫn đang nhếch mép cười

“Tôi 17 tuổi khi bắt đầu công việc này nhá” - gã thần chết có khuôn mặt thiên thần cúi bản sửa lại - “Và đó là chuyện của 2 năm trước rồi.”

“Anh làm công việc này 2 năm rồi mà vẫn chỉ là lính mới à?”

Mặt anh ta nhăn lại như vừa nghe thấy một câu xúc phạm nặng nề, và tôi cũng chẳng biết nên cười hay nên xin lỗi nữa. “Ờ... người tuyển dụng của tụi này chỉ nhìn vào kết quả để đánh giá thôi. Và anh bạn trai của cô đã đúng về tốc độ quay vòng — nó không hề tồn tại. Các thần chết thuộc hàng tiền bối của khu vực này cũng phải 200 tuổi là ít. Nếu tụi này không để tuột mất một người vào năm ngoái thì giờ này tôi vẫn đang ung dung ngồi trong phòng TV của viện dưỡng lão Colonial Manor rồi, chỉ việc ngồi chờ mấy ông bà già đẩy gục mặt xuống bát cháo yến mạch là xong.”

“Khoannn... làm thế nào để thăng được thần chết?” - tôi tò mò hỏi - “Gặp tai nạn với cái lưỡi liềm chẳng?” Nhưng chẳng ai hưởng ứng với câu đùa vừa rồi của tôi.

“Em càng biết ít về công việc của thần chết càng tốt” - anh Nash thì thào nói, và anh Tod gật đầu tán thành.

À, thì ra là vậy. Tôi giơ hai tay lên phân bua. “Xin lỗi, em hiểu sai ý anh. Vậy là... họ tự gục mặt xuống bát cháo yến mạch..?”

Anh Tod nhún vai. “Ờ. Nhưng thỉnh thoảng ở đây cũng có mấy ca bị súng bắn hoặc bệnh tái phát bất ngờ. Cuộc đời chứa đựng nhiều điều bất ngờ mà, đúng không?”

“Vâng” - tôi nghĩ từ nay sẽ chẳng còn có gì có thể khiến tôi ngạc nhiên được nữa, nhất là sau khi tôi phát hiện ra mình không phải con người.

“À, nhân thể nói về bất ngờ... - tôi xoay xoay cốc Coke trong tay, liếc mắt nhìn anh Nash hỏi ý kiến và thấy anh gật đầu ra hiệu cho tôi cứ tiếp tục nói. Anh ấy cũng nhận thấy rằng anh Tod rõ ràng đang tỏ ra hợp tác với tôi hơn hẳn với anh - “Bọn em đang rất cần sự giúp đỡ của anh để tránh một điều bất ngờ lớn có thể xảy ra.”

Anh Tod làm bộ nhìn vào cổ tay, mặc dù thừa biết rằng mình không hề đeo đồng hồ. “Hai người đã lãng phí cả giờ nghỉ của tôi rồi còn đâu. 10 phút nữa tôi có một ca phình mạch ở trên tầng 4. Không thể lên muộn được. Tôi rất ghét mấy trò nấn ná, chần chừ.”

“Không mất nhiều thời gian của anh đâu” - tôi có thể nhận thấy rõ sự ngần ngừ trong ánh mắt của anh ta. Được thể tôi làm tới luôn. - “Làm ơn đi mà.”

Gã thần chết điển trai kia thở dài, đưa tay lên gỡ đầu. “Hai người có 5 phút.”

Tôi thở phào nhẹ nhõm. Cho tới khi tôi ý thức được việc mình làm.

Có phải tôi vừa cầu xin với Thần chết?

CHƯƠNG 11

“LIÊN QUAN ĐẾN TỶ GIÁ TRAO ĐỔI ĐÚNG KHÔNG? - tôi nghe thấy tiếng thần chết Tod hỏi mình nhưng người cứ đơ ra, không sao mở miệng trả lời được.

Khi thấy tôi không trả lời, anh Nash gật đầu.

Gã thần chết nhún vai và ngả người ra sau ghế. “Ông và tôi đều quá hiểu luật chơi rồi còn gì. Một mạng đổi một mạng.”

Anh Nash nhướn lông mày như muốn hỏi xem tôi có ổn không. Tôi gật đầu, cố gắng tập trung lấy lại tinh thần, trong khi anh Nash khoanh tay đặt lên bàn và nhoài người về phía anh Tod. “Nhưng đây là sự trừng phạt cho việc cứu một người có tên trong danh sách của ông thôi, đúng không? Một người đã *đến số* phải chết.”

“Mấy người đâu có “cứu” gì ai” - anh Tod quắc mắt nói, xem ra bọn tôi đã điểm trúng huyết của tay này rồi - “Mấy người đi đánh cắp các linh hồn thì đúng hơn, và làm chậm lại cái việc mà sớm muộn gì rồi cũng vẫn xảy ra. Chưa kể nó còn khiến cho ca làm của tôi bị chậm hẳn lại so với lịch trình đã được đặt ra, mà hậu quả là những cơn nổi giận lôi đình của ông chủ. Mấy người có biết mỗi lần chậm trễ như thế có bao nhiêu loại giấy tờ liên quan cần giải quyết không? Tỷ giá trao đổi như thế cũng là hợp lý lắm rồi.”

“Tôi đâu có...” - anh Nash mở miệng, nhưng đã bị anh Tod cắt ngang.

"Và trên tất cả, việc làm đó là phạm luật. Vì thế phải phạt là đúng rồi."

“Nhưng sự trừng phạt đó có áp dụng với trường hợp bọn em cứu một người chưa đến số phải chết không?”

Trán anh Tod nhăn tít lại vì bối rối, nhưng chỉ vài giây sau nét mặt anh ta đã lập tức thay đổi, mặt lạnh băng như tiền. “Những chuyện vớ vẩn như thế không xảy ra ở đây..

"Thôi nào, Tod" - anh Nash nghiêm mặt nhìn gã thần chết - "Ông nợ tôi sự thật."

Nhưng anh Tod vẫn nói tiếp như thể chưa hề bị anh Nash xen ngang - "...và ngay cả nếu nó có xảy ra đi chẳng nữa thì mấy người cũng không bao giờ biết được, bởi vì chẳng thằng thần chết nào lại đi thừa nhận là mình đã bắt nhầm một linh hồn cả."

"Tụi em đâu có nói về chuyện bắt nhầm" - tôi giật mình ngẩng lên khi thấy cửa nhà ăn bật mở, bà mẹ đi trước, ba đưa con lú rú đi sau. Phải tới khi ấy tôi mới chợt nhớ ra rằng bọn tôi đang bàn về những vấn đề vô cùng kỳ quặc ở một nơi công cộng.

"Thế còn cái danh sách thì sao? Chẳng phải nó sẽ chứng minh được khi ai đó chưa đến số phải chết à?" - anh Nash hạ giọng hỏi, ý thức rất rõ rằng trong phòng bây giờ không phải chỉ có ba người chúng tôi.

"Được chứ, nhưng mấy người sẽ chẳng bao giờ chạm tay được vào cái danh sách đó đâu. Mà ngay cả nếu có lấy được thì cũng đã quá muộn. Hình phạt có lẽ cũng đã được thực hiện xong rồi."

"Ý anh là thần chết sẵn sàng lấy đi mạng sống của một người vô tội để trao đổi với một linh hồn mà đáng ra ngay từ đầu họ đã không được phép bắt á?" - tôi phẫn nộ kêu lên. Đến cái chết mà họ cũng định đem ra để trao đổi như một thứ hàng hóa thế này ư?

"Không" - anh Tod miễn cưỡng gật đầu - "Về lý thuyết, sự trừng phạt ấy không áp dụng cho những trường hợp như vậy. Nhưng giữa lý thuyết và thực tế thường không bao giờ giống nhau, nhất là khi có liên quan tới cái chết. Vì thế, ngay cả nếu hai người có lấy được đúng danh sách, và chỉ ra được... sai lầm của thần chết thì khi ấy có lẽ một linh hồn vô tội cũng đã bị mang đi rồi. Hoặc linh hồn của một trong hai người."

Tôi không thể không nhận ra là anh ta đã vừa gạt hai đứa tụi tôi ra khỏi danh sách các linh hồn "vô tội."

"Vậy là nói thế nào thì chúng ta cũng thua" - tôi thất vọng giơ tay kêu trời và đổ phịch người ra sau ghế, hai mắt nhắm chặt lại.

"Mà mấy chuyện này là sao?" - anh Tod hỏi. Tôi mở mắt ra và thấy anh ấy đang nhìn tôi đầy... quan tâm chẳng? - "Hai người đang định cứu ai thế?"

"Chưa biết. Có thể chẳng ai cả." - anh Nash lấy đĩa chốc nốt miếng bánh cuối cùng, sau khi đã gạt hết sô-cô-la sang một bên - "Gần đây có mấy cô gái đã chết trong khu vực của tụi tôi, và Ka... anh ngừng lại, quyết định bỏ qua tên của tôi vào giây cuối cùng - "Cô ấy..." — anh hất hàm chỉ về phía tôi - "...nghĩ cái chết của họ có gì đó khả nghi."

"Thế à?" - gã thần chết trẻ tuổi đẹp trai đột nhiên tươi tỉnh hẳn lên, khẽ nhếch môi hỏi tôi - "Khả nghi chuyện gì?"

“Họ đều vẫn còn rất trẻ. Họ đều rất xinh. Họ đều chết cùng một kiểu. Họ đều không có vấn đề gì về sức khỏe. Và họ lần lượt qua đời cách nhau có một ngày” — vừa nói tôi vừa giơ ngón tay lên để tính các luận điểm của mình. Sau đó tôi chìa năm ngón tay của mình ra trước mặt anh Tod - “Anh hãy thử chọn lấy một đi. Nhưng dù có giải thích thế nào thì cũng có quá nhiều sự trùng hợp. Không thể chuyện cả ba người này đều đã tận số được, và em không quan tâm tên của họ nằm ở danh sách nào.”

Sự hứng thú đang hiện rõ trong mắt anh Tod chứng tỏ tôi đã thu hút được sự chú ý của anh ấy. “Em cho rằng họ bị giết à?”

Tôi giậm giậm một chân trên sàn, cố nghĩ xem nên lý giải chuyện này như thế nào cho hợp lý. “Em cũng không biết nữa. Cũng có thể, nhưng bằng cách nào? Ngoại trừ người đầu tiên, hai người còn lại đều chết ở nơi đông người và các nhân chứng có mặt ở hiện trường đều khẳng định là không thấy có điểm gì khả nghi. Họ chỉ đơn giản là ngã gục xuống mà không có bất cứ một lời báo trước nào.”

“Tất nhiên là có nhiều cách để khiến điều đó xảy ra” - anh Tod hơi nhồm người dậy, kéo ghế vào sát gần bàn rồi lại ngồi xuống - “Nhưng kể cả nếu họ có bị giết thật thì cũng chẳng thay đổi được điều gì. Mỗi ngày đều có danh sách các nạn nhân chết do bị sát hại. Tôi mới chỉ nhận được một trường hợp trong suốt hai năm qua. Nhưng các thần chết tiền bối thì nhận được hằng tuần.”

Trái tim tôi như bị ai đó bóp nghẹt. “Ý anh là họ còn lên danh sách những ai sẽ bị sát hại á?” Nỗi kinh hoàng đã lấn át hết mọi lo lắng và lòng quyết tâm này giờ đang đánh nhau trong đầu tôi. Giết người đâu thể gọi là một phần của trật tự tự nhiên được?

Anh Tod lắc đầu. “Con người sớm muộn gì cũng phải chết, nhưng chết như thế nào thì có nhiều cách. Bao gồm cả việc bị sát hại.”

Tôi quay qua nhìn anh Nash, rung rung nước mắt. “Rốt cuộc tại sao anh lại đưa em đến đây? Nếu đã không thể thay đổi được điều gì, thì tại sao em lại cần phải nghe mấy chuyện này cơ chứ?”

Anh Nash nắm lấy tay tôi. “Cô ấy vẫn chưa quen với việc để cho họ ra đi.” Anh nói, và anh Tod gật gật đầu ra về ta đây cũng hiểu.

“Anh thì biết cái gì mà gật?” - tôi cao giọng nạt nộ, mặc dù trong lòng biết thừa là mấy chuyện này cũng chẳng phải là lỗi của thần chết. Và rằng đáng ra tôi phải thấy sợ thần chết mới phải - “Anh kiếm sống bằng cách tước đi cuộc sống của người khác mà. Đối với anh, cái chết chỉ là chuyện xảy ra hàng ngày thôi.”

Mặt anh Nash trông hả da thấy rõ khi nghe những lời vừa rồi của tôi. “Giờ em nghe ấ anh ấy nói cứng vậy thôi, chứ mới đầu anh ấy cũng gặp nhiều khó khăn với chuyện đó lắm.”

“Coi chừng đấy, Hudson!” - anh Tod gầm lên, đôi mắt màu xanh biếc bỗng trở nên lạnh như băng.

Nhưng anh Nash vẫn không hề nao núng, trái lại càng tỏ ra thích thú hơn là đằng khác. “Kể cho cô ấy nghe về bé gái đó đi.”

“Ông có đang bị rối loạn ở chỗ nào không thế? Hay là dây thần kinh của ông ở đây có vấn đề...” - vừa nói anh Tod vừa chỉ vào đầu anh Nash - "... nên không thể câm miệng lại được?"

“Bé gái nào thế ạ?” - tôi lờ đi như không nhìn thấy cơn giận dữ của một thần chết và nụ cười nửa miệng đầy thỏa mãn của một *bean sidhe*.

“Chuyện đó sẽ giúp cho cô ấy hiểu được ra vấn đề” - anh Nash nói tiếp, khi thấy anh Tod không hề có ý định trả lời.

“Hiểu cái gì cơ?” - tôi hết nhìn người này lại quay sang nhìn người kia. Cuối cùng, anh Tod thở dài, mắt vẫn hằm hè nhìn anh Nash như muốn ăn tươi nuốt sống.

“Hắn chỉ đang tìm cách biến tôi thành một thằng ngu thôi” - gã thần chết lâu bầu nói — “Nhưng tôi còn biết nhiều chuyện khác còn tệ hơn về ông đấy, đồ đánh cắp linh hồn. Vì thế hãy nhớ cho kỹ, trước khi ông định mở miệng linh tinh vào lần sau.”

Anh Nash nhún vai, rõ ràng chẳng mấy may lo lắng trước lời đe dọa kia. Anh Tod quay hẳn ghế sang, ngồi đối diện thẳng với tôi. “Ban đầu, anh không hề thích công việc của mình. Mấy chuyện này thật vô nghĩa và buồn, và đôi khi thậm chí cảm thấy sai trái. Có một lần anh đã từ chối không làm theo nhiệm vụ được giao và suýt nữa thì bị xóa sổ. Anh nghĩ đấy là những gì cậu ta muốn kể cho em nghe.”

Anh Nash gật gù, nhưng tôi vẫn còn nhiều câu hỏi cần đặt ra với anh Tod. “Tại sao anh lại từ chối không làm theo nhiệm vụ?”

Anh Tod thở dài đầy thất vọng. Nhưng cũng có thể là vì xấu hổ. “Khi đó anh đang làm việc tại viện dưỡng lão, và cô bé đó đi cùng bố mẹ tới thăm bà ngoại. Cô bé bị mắc nghẹn khi ăn cái xúc xích mà bà bạn cùng phòng của bà ngoại cho, và đáng ra cô bé ấy phải chết. Tên cô bé có trong danh sách - chính thức. Nhưng khi thời điểm đó đến, anh đã không thể làm được điều đó. Cô bé mới có 3 tuổi. Vì thế khi cô y tá xuất hiện và cấp cứu cho cô bé, anh đã để cho cô bé

sống.”

"Và rồi chuyện gì đã xảy ra ạ?" - trái tim tôi đau đớn thay cho bé gái đó, và cho anh Tod, người phải làm một công việc mà tôi khó có thể thông cảm cùng được.

"Ông chủ của anh đã nổi giận lôi đình khi thấy anh quay trở lại mà không mang theo linh hồn của cô bé đó. Ông ấy đã lấy mạng của bà ngoại cô bé để thế vào, và khi có một linh hồn làm tốt ở bệnh viện, ông ấy đã không chọn anh, mà chọn một người khác" - nổi giận dữ dội sôi trong mắt anh - "Anh bị kẹt ở viện dưỡng lão đó thêm gần 3 năm nữa, trước khi được chuyển tới đây. Khó có thể biết bao giờ anh mới được thăng chức lần nữa."

"Nhưng anh không cảm thấy cái giá đó cũng xứng đáng à?" - tôi hỏi tiếp - "Người bà ấy dù sao cũng đã sống gần hết cuộc đời rồi, nhưng cuộc đời của cô bé đó mới chỉ bắt đầu. Anh đã cứu mạng cô bé ấy!"

Anh Tod lắc lắc đầu, làm mấy lọn tóc xoăn lò xo trước trán. "Đó không phải là một sự trao đổi công bằng. Từ giây phút đáng ra cô bé phải chết, cô bé đó đã sống bằng thời gian đi mượn. Thời gian của bà ngoại. Khi em thực hiện một cuộc trao đổi, điều em làm chính là hoán đổi ngày chết của người này với người khác. Cô bé đó đã qua đời 6 tháng sau đó, vào đúng cái ngày mà ban đầu bà ngoại cô bé đã được lên lịch là sẽ ra đi."

Tôi không sao cầm được nước mắt. "Sao anh có thể chịu đựng được mấy chuyện này?" Tôi cầm lấy cái giấy ăn anh Nash vừa đưa cho và lau nước mắt, cũng may hôm nay tôi đã không chải quá nhiều mascara.

Anh Tod liếc nhìn anh Nash, nét mặt anh ấy dịu lại khi quay sang nhìn tôi. "Giờ anh đã quen rồi nên cũng thấy dễ dàng hơn. Nhưng đáng ra khi ấy anh cần phải tin tưởng vào sự chính xác của cái danh sách. Nó giống như kịch bản của một vở kịch vậy - các diễn viên phải thực hiện chính xác từng lời nói và hành động viết trong kịch bản và vở kịch chỉ có thể diễn ra thuận lợi nếu không có ai làm trái với kịch bản."

"Nhưng chuyện đó có xảy ra đúng không anh?" - tôi vo viên cái giấy ăn lại thành một cục - "Kể cả nếu cái danh sách đó có luôn đúng thì những người chết đi chưa chắc đã đúng với danh sách. Thần chết hoàn toàn có thể không tuân theo danh sách, giống như anh đã làm với cô bé kia còn gì."

Anh Nash nhấp nhồm trên ghế nói xen vào, trước khi anh Tod kịp trả lời. "Em nghĩ mấy bạn đó đã chết thay cho những người thực sự có tên trong danh sách à? Không lẽ họ chỉ là vật trao đổi?"

Tôi lắc đầu. "Ba người trong ba ngày cơ mà anh. Làm gì có chuyện trùng hợp như thế."

Nhưng nếu anh Tod có thể làm trái bằng cách không bắt đi linh hồn, thì liệu một thần chết khác có thể làm trái bằng cách lấy đi thêm một linh hồn không? Thậm chí ba?"

"Không đâu" - anh Tod quả quyết lắc đầu - "Không bao giờ có chuyện đó. Ông chủ sẽ phát hiện ra ngay nếu ai đó giao nộp thừa ra ba linh hồn."

Tôi nhướn một bên lông mày lên nhìn anh. "Điều gì khiến anh cho rằng người đó sẽ giao nộp ba linh hồn đó ra?"

"Em không biết mình đang nói gì đâu. Đó là điều không thể." - Anh Tod cau có nói.

"Có một cách để biết" - anh Nash nói - "Ông nói đúng, bọn tôi không thể lấy được danh sách đó. Nhưng ông thì có thể."

"Không" - anh Tod đứng bật dậy khỏi ghế. Từ phía bàn đối diện, bà mẹ trẻ cùng ba đứa con lập tức ngẩng mặt lên nhìn anh, cậu bé còn đang bôi kem nhoe nhoét hai bên miệng.

"Ngồi xuống đi!" - anh Nash rít qua kẽ răng.

Anh Tod lắc đầu, bắt đầu quay lưng chuẩn bị bỏ đi. Thấy vậy tôi vội chụp lấy tay anh. Anh khựng người lại ngay cái giây phút tay tôi chạm vào tay anh, và từ từ quay lại nhìn tôi, như thể mỗi chuyển động cũng khiến cho toàn thân anh đau đớn. "Em xin anh đấy" - tôi ngược mắt lên nài nỉ - "Hãy nghe anh ấy nói nốt đã."

Anh ấy từ từ rút tay ra khỏi tay tôi, và ngồi xuống cái ghế cách tôi tới cả thước. Nét mặt anh đầy vẻ giận dữ và khiếp sợ.

"Bọn tôi không cần phải xem toàn bộ danh sách." - anh Nash mở lời - "Chỉ ba ngày gần đây: thứ Bảy, Chủ Nhật, và hôm nay."

"Tôi chịu thôi" - gã thần chết điển trai lại lắc đầu - "Hai người không hiểu là mình đang đòi hỏi điều gì đâu."

"Thế thì anh nói cho bọn em hiểu đi." - tôi khoanh tay đặt lên trên bàn, thể hiện cho anh ấy thấy là mình có thừa thời gian để nghe một câu chuyện dài. Mặc dù sự thật không phải là như thế.

Anh Tod thở ra đầy nặng nhọc, và chĩa câu trả lời về phía tôi, cố tình lờ anh Nash đi. “Em đang nói đến không phải chỉ là một cái danh sách đâu. Người ta chỉ gọi chung là danh sách thể thôi, chứ trên thực tế nó bao gồm rất nhiều danh sách con. Mỗi ngày sẽ có một danh sách tổng được đưa ra, và ông chủ của anh sẽ chia nhỏ nó ra theo vùng, rồi theo ca. Anh chỉ có thể nhìn thấy phần danh sách cho bệnh viện này, từ trưa đến đêm thôi. Nửa ngày còn lại do một thần chết khác đảm nhiệm, và anh còn không được nhìn thấy phần danh sách của anh ta, chứ đừng nói là danh sách của các khu vực khác. Đây đâu phải chuyện anh có thể đi tới chỗ của đồng nghiệp của mình và hỏi xin xem mấy cái danh sách cũ. Nhất là khi mỗi người đều hành động “độc lập.”

“Anh ấy nói đúng đấy. Chuyện đó quá phức tạp” - Nash nhắm mắt lại, thở dài một cái, rồi anh mở mắt ra và quay sang nhìn tôi đầy quyết tâm - “Chúng ta cần cái danh sách tổng.”

Anh Tod rên rỉ kêu lên và mở miệng định phản đối, nhưng tôi đã nhanh miệng hơn. “Không cần đâu anh. Chúng ta thậm chí còn chẳng cần xem cái danh sách đấy.”

“Hả?” - anh Nash nhú mày, và tôi giơ một ngón tay lên ra hiệu cho anh im lặng, rồi quay ra đối mặt với thần chết.

“Anh không trực tiếp tiếp xúc với danh sách tổng đó nhưng anh đã từng nhìn thấy nó rồi đúng không? Anh nói mỗi tuần đều có tên những người chết do bị sát hại còn gì...?”

“Ờ, anh thỉnh thoảng anh cũng có nhìn thấy thật” - anh Tod nhún vai - “Giờ là thời đại số hóa mà, ông chủ lưu trữ mọi thứ trong máy tính để nếu cần thì thay đổi hoặc điều chỉnh cho tiện. Mỗi lần vào phòng làm việc của ông ấy anh đều nhìn thấy.”

“OK, thế thì tốt rồi” - tôi mỉm cười - “Bọn em không cần phải xem cái danh sách ấy. Bọn em chỉ cần anh xem hộ và nói cho bọn em biết trong đấy có ba cái tên đó không thôi.”

Anh Tod chống khuỷu tay lên hai đầu gối và đưa tay lên ôm đầu. Anh xoa xoa trán một lúc rồi thở dài chịu thua - “Họ chết ở đâu?”

“Người đầu tiên là trong quán Taboo ở khu bờ tây, tên là Heidi...?” - anh Nash nhướn lông mày lên hỏi tôi.

“Anderson” - tôi vội tiếp lời anh — “Người thứ hai là Alyson Baker, tại rạp chiếu phim Cinemark ở Arlington, và người thứ ba ở trường Trung học East Lake, vừa mới chiều hôm nay.”

"Khoan, cả ba đều ở các khu khác nhau mà" — anh Tod cau mày, tỳ cánh tay chắc khỏe của mình lên trên bàn - "Nếu em thực sự cho rằng cả ba người này đều chưa đến số phải chết, tức là có tới ba thần chết liên quan tới âm mưu này. Và như thế sự việc sẽ trở nên phức tạp hơn rất nhiều."

"Ừm..." - tôi không biết nhiều về các thần chết để xem cái lý thuyết của mình nghe hợp lý đến đâu, nhưng tôi biết chắc một điều là bí mật mà càng có nhiều người tham gia thì càng khó để giữ im lặng. Anh Tod nói đúng. Có thể... bọn tôi đang đi tìm không phải chỉ một thần chết - "Thế điều gì ngăn cản bọn anh không lấn sang địa phận của người khác?"

"Ngoài sự chính trực của bản thân và nỗi lo sợ bị bắt quả tang thì chẳng có gì hết."

Sự chính trực của thần chết...?

"Vậy là nếu một thần chết không chính trực cũng chẳng biết sợ hãi, hoàn toàn có thể lấy mạng một nửa số dân bang Texas này vào giờ cao điểm, nếu anh ta thích á?" - tôi hốt hoảng kêu lên - "Bọn anh không nộp lại... ừm... tia tử thần, hay cái gì đó, khi hết giờ làm à?"

Đôi môi gần như hoàn hảo của anh Tod khẽ nhếch lên cười. "Ừm... không. Không có tia tử thần gì hết, nhưng nếu có chắc trông sẽ ngẫu phải biết. Thần chết bọn anh không sử dụng bất kỳ loại vũ khí nào cả. Tất cả những gì bọn anh có là khả năng làm tắt đi sự sống và bắt giữ linh hồn. Nhưng em tin anh đi, như thế cũng là quá đủ rồi."

Nói xong, nét mặt anh ấy lại tối sầm lại. "Về lý thuyết, em không bao giờ tìm thấy một thần chết không có lòng chính trực. Bọn anh đâu có đăng ký làm công việc này để thỏa mãn cơn thèm khát quyền lực hay tham vọng nào khác. Bọn anh được tuyển chọn, và sàng lọc cẩn thận qua bài kiểm tra tâm lý. Một kẻ dám làm cái việc như em vừa nói sẽ không bao giờ được chọn làm thần chết đâu."

"Vậy là anh tin tưởng vào bộ máy hoạt động của họ?" - tôi nheo mắt quan sát anh thật kỹ.

Anh nhún vai. "Chính em đã nói còn gì. Con người không thể sai được mà hệ thống là do con người tạo ra."

"Nói tóm lại là ông có thể xem mấy cái danh sách không?" - mắt anh Nash vẫn không rời khỏi anh Tod.

Anh Tod cấn cấn môi dưới, trầm ngâm suy nghĩ. "Hai người đang nói về ba khu khác nhau, trong ba ngày khác nhau - và không còn ai có tên trong danh sách hiện tại."

“Thế anh có làm được không ạ?” - tôi hỏi, tràn trề hy vọng.

Anh Tod gật đầu. “Sẽ không dễ đâu nhưng anh thích sự thử thách. Miễn là được trả công xứng đáng” - đôi mắt xanh biếc của anh nhìn chăm chăm vào tôi. Có cái gì đó mách bảo trong tôi là anh ấy đang không còn nói về chuyện xem trộm danh sách trong phòng ông chủ nữa - “Anh sẽ lấy cho em thứ em muốn biết, để đổi lại anh muốn biết tên em.”

“Không được” - anh Nash bật nói không một chút ngần ngại - “Ông phải làm điều đó bởi vì nếu không, bọn này sẽ cứ ngồi lì ở đây và cô ấy sẽ giam hãm lại bất kỳ linh hồn nào ông định bắt đi, cho tới khi ông bị chậm trễ so với lịch trình, đến mức ông chủ phải tống ông trở lại viện dưỡng lão. Đây là nếu may mắn vẫn còn ủng hộ ông.”

“Ông nghĩ mình đang bịp ai thế?” - anh Tod cười khẩy nhìn anh Nash - “Chỉ cần nhìn qua cũng biết cô ấy thậm chí còn chưa từng thấy một linh hồn nào.”

“Anh ấy nói đúng đấy anh ạ” - tôi nói. Anh Nash nắm lấy tay tôi đang để trên bàn và bóp thật chặt, như muốn ngăm bảo tôi đừng nói ra. Nhưng tôi chẳng thấy có lý do gì mà không thể cho anh Tod biết cả. Muốn biết tên tôi thì có khó gì đâu, cái giá này là quá rẻ so với thông tin mà chúng tôi đang tìm kiếm. “Tên em là Kaylee. Anh có thể biết họ của em sau khi giao ra thứ bọn em cần.”

“Thỏa thuận thế nhé” - anh Tod đứng dậy, mỉm cười rạng rỡ - “Anh sẽ báo cho em biết những gì tìm được, nhưng anh không hứa là trong tối nay đâu nhé. Anh đang bị muộn với ca phình mạch kia rồi.”

Tôi gật đầu, thất vọng nhưng không quá ngạc nhiên.

"Giờ thì xin phép hai người, tôi còn bận đi biến một người phụ nữ tội nghiệp thành bà quả phụ đây."

Và rồi không một tiếng chuông rền rã, không một ánh sáng nhấp nháy, không một dấu hiệu gì chứng tỏ là anh ấy sắp biến mất. Anh ấy chỉ đơn giản là vụt biến mất, mà không có bất kỳ một hiệu ứng âm thanh - hay hình ảnh - gì hết

“Uầyyy, anh không hề nói với em là anh ấy có thể làm chuyện đó!” - tôi quay sang và thấy anh Nash đang cau có nhìn xuống cái bàn - “Sao thế anh?”

“Không có gì” - anh đứng dậy và cầm cái đĩa giấy lên, miếng bánh cuối cùng vẫn còn chưa ăn hết - “Đi thôi.” Sau khi vứt rác vào thùng xong, tôi im lặng đi theo anh ra khỏi bệnh viện và xuống hầm để xe. *Xem ra anh ấy thực sự không muốn anh Tod biết được tên của tôi...*

Anh Nash vòng sang mở cửa xe cho tôi và thay vì chui vào trong xe, tôi quay lại đối mặt với anh và đặt một tay lên trên ngực anh. “Anh đang giận em à?” Tim tôi đập mạnh đến nỗi tức hết cả ngực. Tôi có thể cảm nhận được tim anh đang đập thành thịch dưới lòng bàn tay mình và đột nhiên tôi sợ điếng người khi nghĩ rằng đây có thể sẽ lần cuối cùng mình được chạm vào anh như thế này. Rằng anh sẽ chỉ đưa tôi về nhà, sau đó biến mất khỏi cuộc đời tôi giống như cái cách anh Tod vừa biến mất khỏi tiệm ăn.

Nhưng anh Nash chỉ lặng lẽ lắc đầu. Cái đèn treo trên tường gần đó chiếu vào sau gáy anh làm cho cả cái đầu anh giống như đang tỏa sáng. “Anh đang giận thằng cha kia. Đáng ra anh chỉ nên tới đây một mình, không ngờ là hắn lại thích em như vậy.”

Hai lông mày tôi dựng ngược lên và tôi hơi nhích đầu ra để nhìn anh được rõ hơn. “Bởi vì em là mù phù thủy có tiếng hét kinh hồn chẳng?”

Anh Nash kéo tôi lại gần, đẩy tôi đứng dựa lưng vào thành xe và hôn tôi. “Em không biết là em đẹp đến thế nào đâu” - anh nói - “Có điều anh Tod đã gắn bó với một người khác trong một thời gian dài, vì thế anh cứ ngỡ em sẽ được an toàn. Đáng ra anh phải cẩn thận hơn mới phải.”

“Sao anh không muốn cho anh ý biết tên của em?”

Quai hàm anh Nash bạnh lại, anh hơi ngửa đầu ra sau để ngắm khuôn mặt của tôi. “Bởi vì anh ấy là Thần chết, Kaylee ạ. Cho dù khuôn mặt anh ấy trông có thánh thiện đến đâu, cho dù anh ấy có cố chứng tỏ mình là một vị anh hùng của kiếp sau, chuyên chở các linh hồn bơ vơ từ điểm A đến điểm B, thì anh ấy vẫn chỉ là một thần chết. Sớm muộn gì một ngày nào đó anh ấy cũng sẽ nhìn thấy tên em trong danh sách thôi. Và anh biết, dù có giữ bí mật tên em cũng không thể cứu được em, khi điều đó xảy ra, nhưng anh vẫn không muốn giao nộp danh tính của em cho họ.”

“Anh ấy biết tên anh mà” - tôi bỏ tay xuống khỏi ngực anh và nắm lấy tay anh.

“Anh ấy biết anh từ trước khi trở thành thần chết.”

“Thế à?” - không ngờ anh Tod cũng từng có một cuộc sống bình thường như bao người khác. Không hiểu các thần chết là người như thế nào trước khi tự giam mình trong thế giới của người chết và người sắp chết nhỉ?

Anh Nash gạt đầu và tôi mở miệng định hỏi thêm một câu nữa nhưng anh đã đặt một ngón tay lên môi tôi chặn lại. “Anh không muốn nói về anh Tod nữa.”

“Em hiểu” - tôi lầm bầm nói. Sau đó tôi gạt tay anh ra và kiễng chân lên - “Em cũng không muốn nói về anh ấy.” Và tôi hôn anh.

Đột nhiên có tiếng động cơ xe gầm lên cách đó một hàng xe và ánh đèn pha rọi thẳng về phía chúng tôi đang đứng. Anh Nash đứng thẳng người dậy, rền rĩ kêu lên đầy thất vọng, khi thấy chiếc xe lừ lừ tiến về phía chúng tôi, trước khi vòng ra cửa chính đi lên khỏi hầm. “Chắc anh phải đưa em về nhà thôi” - một tay anh ôm lấy mặt, một tay vẫn đang nắm lấy tay tôi.

Tôi chớp chớp mắt, vẫn chưa hết choáng vì bị cái đèn pha kia chiếu thẳng vào mắt. “Em không muốn về nhà đâu. Cả nhà đã lừa dối em trong suốt bao năm qua. Em chẳng còn gì để nói với họ nữa”

"Chẳng nhẽ em không muốn biết tại sao họ lại nói dối em sao?"

Tôi đứng ngây người nhìn anh mất một giây. Đúng là tôi chưa bao giờ nghĩ tới việc đối chất với họ thật. Đảm bảo họ sẽ rất sốc cho coi.

Một nụ cười từ từ nở trên môi tôi và tôi thấy nó cũng đang hiện trên môi anh Nash. “Chúng ta đi thôi.”

CHƯƠNG 12

“ANH CŨNG VÀO CÙNG EM CHỨ?” - tôi hỏi, khi anh Nash gạt cần số sang chế độ Đỗ, nhưng vẫn để máy nổ.

Đèn ngoài sân không đủ sáng để tôi nhìn rõ được mắt anh, nhưng tôi biết anh đang nhìn tôi. “Em có muốn anh vào cùng không?”

Tôi có muốn không nhỉ?

Một bóng người mảnh khảnh đang đứng cạnh cửa sổ trước: bác Val, một tay chống nạnh, một tay cầm cái cốc to bụi tởm chẳng hồi chiều. Hai bác đang đợi tôi về để nói chuyện. Hay nói chính xác hơn là để lên lớp tôi, bởi vì rõ ràng là họ không hề có ý định kể sự thật cho tôi nghe và vẫn đang đinh ninh rằng chưa có ai biết được bí mật này.

“Có, em muốn.”

Nhưng không phải vì tôi cần anh ra mặt đấu tranh giùm tôi. Một mình tôi cũng có thể tự đứng ra đối chất với hai bác về cái bí mật khủng khiếp đã bị che giấu suốt gần ấy năm trời - nếu không muốn nói là cả cuộc đời tôi.

Tôi cần một người ở bên cạnh cổ vũ cho mình.

Anh Nash mỉm cười, khoe hàm răng trắng bóc, và đưa tay vặn khóa tắt máy.

Chúng tôi ra khỏi xe và anh nắm lấy tay tôi, âu yếm hôn nhẹ lên má tôi. Mặc dù biết rằng hai bác đang đợi mình trong nhà, nhưng sự đụng chạm của anh khiến tôi chỉ muốn được đứng ở đây mãi.

Tôi không bị điên. Giờ thì tôi đã chắc chắn điều đó. Và tôi không phải là người duy nhất - anh Nash cũng giống như tôi. Mặc dù vậy tôi vẫn run khi mở cửa bước vào trong nhà. Anh Nash đi ngay sau lưng tôi.

Bác Val đang đứng giữa nhà, mặc dù đã cố gắng nhưng vẫn không giấu được vẻ lo lắng đang hiện rõ trên khuôn mặt. Bác Brendon đứng bật dậy khỏi cái ghế bành, nhìn tôi và anh Nash thở phào nhẹ nhõm. Bác ấy lo cũng phải thôi; vì tôi đã không trả lời lại một lần nào mười hai cái tin nhắn thoại mà bác nhắn cho tôi suốt từ chiều tới giờ.

Nhưng sự nhẹ nhõm đó không kéo dài lâu. Sau khi chắc chắn là tôi vẫn còn sống, giờ thì bác ấy trông như muốn bóp cổ tôi đến nơi rồi.

Sự giận dữ của bác chuyển dần từ tôi sang anh Nash. "Thôi muộn rồi. Kaylee sẽ gặp cháu ở lễ tưởng niệm ngày mai."

Bác Val chỉ im lặng nhấm nháp cốc cà phê - mà tôi đoán là toại "cà phê" đặc biệt - và không hề có ý định nói đỡ giùm tôi lời nào.

Anh Nash nhìn tôi dò xét và cái nắm tay chặt của tôi với anh chính là câu trả lời. "Bác Brendon ơi, đây là anh Nash Hudson. Cháu có vài điều cần hỏi bác, và anh ấy sẽ ở lại đây cùng cháu. Nếu không cháu sẽ đi cùng anh ấy."

Đôi lông mày rậm rạp của bác nhíu lại. "Hudson à?" - bác nheo nheo mắt nhìn anh Nash đầy thăm dò, rồi đột nhiên trợn tròn hai mắt, ra chiều kinh ngạc - "Cháu là con trai của Trevor và Harmony đấy à?"

Hả? Tôi hết quay sang nhìn anh Nash lại nhìn bác Brendon. Phía bên trái tôi, bác Val đang ho sặc sụa, tay đấm ngực thành thịch. Bác ấy vừa bị sặc "cà phê".

"Hai người biết nhau à?" - tôi bối rối hỏi, nhưng rõ ràng mặt anh Nash trông cũng đang ngạc nhiên không kém gì tôi.

"Bác biết bố mẹ cháu" - bác Brendon nói với anh Nash - "Nhưng bác không hề biết là mẹ cháu đã quay lại thị trấn này" - vừa nói bác vừa dứt hai tay vào túi quần, và dáng đứng đó khiến bác tôi trông còn trẻ hơn bình thường - "Bác rất tiếc về chuyện của bố cháu."

"Cháu cảm ơn bác" - anh Nash gật đầu. Có vẻ như anh ấy đã quá quen với hoàn cảnh này.

Kế đó, bác Brendon quay sang nói với tôi. "Bố của bạn cháu là..." Và đột nhiên bác ấy chợt hiểu ra vấn đề. Nét mặt bác tối sầm lại. "Cháu đã nói cho con bé biết."

Anh Nash lại gật đầu, nhìn thẳng vào mắt bác Brendon. "Em ấy có quyền được biết."

"Và rõ ràng là hai bác không hề có ý định kể cho cháu nghe."

Bác Val ngồi phịch xuống cái ghế gần nhất và ngửa cổ tu một hơi hết sạch cốc nước, sau đó đặt nó lên cái khay để trên bàn.

“Cũng không thể nói chuyện này là hoàn toàn bất ngờ được. Bố cháu đã đang trên đường tới đây để giải thích cho cháu nghe mọi chuyện rồi” - bác Brendon đung đưa hai cánh tay ở hai bên hông, một cách thừa thãi. Sau đó bác thở dài và tự gật đầu với bản thân, như thể vừa hạ quyết tâm làm điều gì đó - “Hai đứa ngồi xuống đi. Bác tin là cả hai có nhiều câu hỏi dành cho bác.”

“Mọi người có muốn uống gì không?” - bác Val chuệnh choạng đứng dậy, tay cầm cái cốc đã rỗng không.

“Có ạ” - tôi cười nịnh nọt - “Cháu cũng muốn một cốc giống như bác.”

Bác Val chau mày lại - không buồn để ý tới mấy nếp nhăn trên trán của mình - sau đó từ từ đi vào trong bếp.

"Cho anh một cốc cà phê nhá" - bác Brendon gọi với theo, và ngồi phịch xuống cái ghế hoa quen thuộc, nhưng không thấy tiếng bác Val đáp lại.

Tôi ngồi xuống ghế sofa và anh Nash cũng ngồi xuống cạnh tôi. Trong bầu không khí yên lặng của phòng khách, tôi chợt ý thức được về sự thiếu vắng của bà chị họ. Không có người chất vấn tra hỏi tôi, hay tán tỉnh bạn trai của tôi. Cũng không nghe thấy tiếng nhạc phát ra từ phòng chị ấy. Nói chung là không một tiếng động. “Chị Sophie đâu hả bác?”

Bác Brendon thở ra khó nhọc và ngả người ra sau ghế. "Chị cháu không biết gì về mấy chuyện này đâu. Chị ấy đang ngủ."

"Vẫn ngủ ư?"

“Ngủ lại. Bác Val đánh thức chị cháu dậy ăn tối nhưng chị ấy hầu như chẳng ăn được gì. Sau đó lại uống mấy viên thuốc chết tiệt kia và quay trở lại giường ngủ rồi. Có lẽ bác phải đổ hết xuống toa-lét và giặt nước đi thôi” - bác Brendon hạ giọng lầm bầm cái câu cuối cùng nhưng cả anh Nash và tôi đều nghe thấy.

Riêng về khoản này thì tôi ủng hộ bác Brendon cả hai tay hai chân.

Nhưng không đủ để dập tắt sự giận dữ đang âm ỉ nãy giờ trong tôi. Tôi quay sang nhìn bác

với ánh mắt đầy trách móc. “Vậy là cháu không phải là con người hả bác?”

Bác Brendon thở dài. “Cháu đúng là chẳng bao giờ vòng vo được chuyện gì.”

Sắc mặt tôi vẫn không hề thay đổi, tay vẫn nắm chặt lấy tay anh Nash.

“Không, về lý thuyết mà nói chúng ta không phải con người - bác nói - “Nhưng sự khác biệt giữa hai loài là rất ít.”

“Vâng, ít...” - tôi đảo tròn hai mắt - “Ngoài mỗi chuyện thấy trước được cái chết và cất tiếng hét thối.”

“Vậy là bác cũng là một *bean sidhe* à?” - anh Nash xen vào, cố gắng xoa dịu bầu không khí đang căng như dây đàn. Ít nhất trong hai chúng tôi cũng cần có một người bình tĩnh...

“Ừ. Bố của Kaylee, em trai bác cũng vậy” - bác Brendon đưa mắt nhìn tôi và tôi có thể đoán được bác ấy sắp nói ra câu gì tiếp theo, qua ánh mắt đầy thương cảm kia của bác - “Và mẹ của cháu.”

Chuyện này không liên quan gì tới mẹ tôi hết. Bởi mẹ sẽ không bao giờ nói dối tôi. “Thế còn bác Val à?”

“Con người” - bác Val đã tự trả lời khi bước vào trong phòng khách, hai tay hai cốc cà phê bốc khói nghi ngút. Bác cẩn thận đi qua tấm thảm trải sàn và đưa một cốc cho bác. Brendon, trước khi ngồi xuống cái ghế bành đối diện - “Và chị Sophie cũng vậy.”

“Bác có chắc không à?” - anh Nash nhú mày hỏi - “Có thể em ấy vẫn chưa có cơ hội để bộc lộ khả năng của mình?”

“Chị ấy cũng có mặt chỗ Meredith chiều nay mà anh” - tôi nhắc.

“À, ừ nhỉ.”

“Hai bác đã biết điều đó khi con bé vừa ra đời” - bác Val lờ đi như không nghe thấy cuộc trao đổi giữa tôi và anh Nash.

“Bằng cách nào ạ?” - tôi hấp tấp hỏi.

Bác Val đứng đĩnh vắt chân sang một bên, và đưa cốc cà phê lên miệng. “Con bé đã khóc” - bác ấy nói, mắt nhìn vô định vào cái tường phía sau lưng tôi - “Một *bean sidhe* nữ không bao giờ khóc khi vừa sinh ra.”

“Thật ý ạ?” - tôi trở mắt quay sang xác nhận lại với anh Nash, nhưng anh ấy chỉ nhún vai tỏ ý cũng không hề biết gì như tôi.

Bác Brendon nhìn vợ đầy âu yếm, sau đó quay lại nhìn hai đứa bọn tôi. “Các *bean sidhe* nữ có thể có nước mắt, nhưng không bao giờ hét thành tiếng thực sự cho tới khi họ cất tiếng hát cho linh hồn đầu tiên của mình.”

“Không thể thế được. ” Hồi bé chắc tôi phải khóc nhiều lần rồi chứ nhỉ? Cả trong đám của mẹ nữa...

OK, khi ấy tôi vẫn còn quá bé nên không nhớ được chuyện gì cả. Nhưng có một điều chắc chắn là tôi đã hét chói chết khi lao thẳng cái xe đạp từ trên vỉa hè vào bụi hồng của nhà hàng xóm, năm 8 tuổi. Và một lần nữa năm 11 tuổi, khi tôi chẳng may bứt cái khuyên tai ra khỏi lỗ tai trong lúc chải đầu. Và khi tôi bị bạn trai đá lần đầu tiên năm 14 tuổi.

Rút cuộc tôi đã có những linh cảm chết người này từ bao giờ mà không hề nhận ra vậy? Họ biết rất rõ vấn đề của tôi là ở đâu nhưng bao lâu nay vẫn vờ như không biết và đối xử với tôi như với một bệnh nhân tâm thần?

Hai má tôi nóng bừng lên vì giận dữ. Mỗi câu trả lời của bác chỉ càng mang tới nhiều câu hỏi hơn về những điều đáng ra tôi đã phải biết từ lâu. "Tại sao bác không nói cho cháu biết vậy?" Tôi nghiêng chặt răng, cố gắng kiềm chế để không hét ầm lên và đánh thức chị Sophie. Tôi đã bỏ lỡ biết bao nhiêu chuyện. Phí mất bao thời gian nghi ngờ về độ tỉnh táo của trí não mình.

Trong khi cái tôi thực sự cần phải nghi ngờ lại là bản năng con người của mình!

“Bác rất xin lỗi, Kaylee à. Bác cũng muốn lắm chứ” - bác Brendon nhắm mắt lại, như thể đang cố tập trung lấy lại tinh thần. Và khi bác mở mắt nhìn tôi một lần nữa, tôi nhận ra rằng mình tin lời bác ấy nói - “Bác đã định kể hết mọi chuyện cho cháu nghe, khi cháu ở trong... bệnh viện hồi năm ngoái. Nhưng bố cháu đã yêu cầu bác không được nói gì. Mọi chuyện dù sao cũng đã xảy ra rồi, và bố cháu hy vọng rằng có thể trì hoãn thêm một chút thời gian nữa. ít nhất là cho tới khi cháu tốt nghiệp xong trung học.”

Thì ra họ hy vọng tôi có thêm thời gian chính là cho việc đó! Không phải để sống, mà để có một thời niên thiếu bình thường, giống như con người. Một ý nghĩ cao cả, nhưng cách thực hiện lại hơi lỗ mãng...

"Cháu cũng hơi ngạc nhiên là bác có thể giấu chuyện này lâu thế đấy!" - tôi nhào người ra sát mép ghế, tay anh Nash vẫn đang nắm chặt lấy tay tôi. Anh là lý do duy nhất khiến tôi vẫn ngồi yên được trên ghế, thay vì nhảy dựng lên gào thét ầm ỹ cho thỏa cơn giận dữ đang cháy bùng bùng trong đầu này giờ - "Bác nghĩ tới khi nào thì cháu mới gặp một người sắp chết vậy?"

Bác Brendon nhìn tôi đầy đau khổ. "Hầu hết các thanh thiếu niên đều không phải chứng kiến cảnh đó. Bọn bác đã hy vọng rằng cháu cũng sẽ nằm trong số may mắn ấy, và cứ kéo dài thời gian chờ đợi. Bố cháu sẽ là người giải thích mọi chuyện với cháu. Khi cháu đã sẵn sàng."

"Thế theo bác thì khi nào cháu mới sẵn sàng đây? Cháu đã sẵn sàng từ năm ngoái rồi, khi cháu nhìn thấy một em bé đầu trọc lốc ngồi trên chiếc xe lăn, được mẹ đẩy đi trong khu trung tâm mua sắm và bóng đêm đang bao trùm lấy người em ấy! Hai bác đang đợi bố cháu sẵn sàng thì có."

"Con bé nói đúng đấy, anh Brendon ạ" - bác Val ngả người ra sau ghế, hai chân bắt chéo lại đầy duyên dáng. Tôi im lặng chờ đợi nhưng thay vì nói tiếp, chỉ thấy bác ấy đưa cốc cà phê lên miệng.

"Tại sao ngay từ đầu mọi người đã giấu cháu bí mật này?"

"Bởi vì cháu..." - bác Val lại mở miệng, nhưng đã bị chồng cắt ngang bằng một cái nhìn nghiêm nghị.

"Điều đó thì phải để cho bố cháu giải thích."

"Đâu phải bố cháu không có thời gian! " - tôi phẫn nộ kêu lên - "Bố cháu có tận 16 năm cơ mà."

Bác Brendon gật đầu và tôi đọc được nỗi ân hận trên nét mặt bác ấy. "Bác biết chứ, cả bố cháu cũng biết. Nhất là khi cháu đã phải chịu nhiều tổn thương như thế để tìm ra sự thật..." - bác liếc sang nhìn anh Nash như muốn biện minh - Bác nghĩ người lớn đã sai khi chờ đợi lâu như thế. Nhưng sáng mai là bố cháu sẽ có mặt ở đây rồi, và bác sẽ không làm thay công việc của bố cháu. Đây là câu chuyện mà bố cháu cần phải kể."

Câu chuyện ư? Tôi tưởng chỉ là một lời giải thích đơn giản thôi chứ, còn có cả một câu chuyện đằng sau cơ à?

"Bố cháu sẽ đến thật à?" - tôi sẽ chỉ tin khi nhìn thấy bố bằng chính mắt của mình.

Bố tôi đang có những câu trả lời mà ở đây không ai muốn nói cho tôi nghe. Và chỉ khi có biến cố lớn như thế này xảy ra ông mới chịu quay trở lại Mỹ. Bố không quay về để gặp tôi. Bố quay về để sửa chữa lại hậu quả mà mình để lại, trước khi bác dâu tôi tự đứng ra làm.

Bác Brendon khẽ nhăn mặt trước sự hoài nghi của tôi - chắc bác ấy đọc được điều đó từ các vòng xoáy đang xoay tròn trong mắt tôi. "Bác đã gọi cho bố cháu chiều hôm nay..."

"Chính *bác* đã gọi cho bố cháu" - bác Val chữa lại - "Bác đã dọa nếu bố cháu không chịu lên máy bay ngay lập tức, bác sẽ..."

"Em uống đủ rồi đấy" - bác Brendon đứng bật dậy và giật lấy cái cốc trên tay vợ, làm bác Val bất ngờ không kịp phản ứng - "Anh sẽ pha cho em cốc cà phê mới" - sau đó bác cầm cốc đi vào trong bếp, không quên quay ra giải thích với anh Nash - "Bác xin lỗi. Vợ bác vẫn chưa quen được với mấy chuyện này. Bác ấy đang rất lo lắng cho Sophie và Kaylee, và bác ấy cũng là bạn của mẹ Meredith Cole."

Hai bác ấy chỉ là bạn cùng tập thể dục thôi mà, đâu phải là chị em sinh đôi gì đâu. Và tôi chưa bao giờ thấy bác Val uống quá một ly rượu, bởi vì bác ấy nói trong rượu chứa quá nhiều calo.

Anh Nash gật gù. "Mẹ cháu chắc cũng buồn khi biết tin này."

Ờ, nhưng tôi dám cá là cô ấy không trằm mình vào rượu brandy như thế này...

"Mẹ cháu dạo này thế nào?"

"Mẹ cháu vẫn chưa quên được bố cháu" - anh Nash nhìn xuống bàn tay đang nắm tay lấy tay tôi, rõ ràng không hề thoải mái khi nói về gia đình mình.

Nét mặt bác Brendon dịu lại, nhìn anh đầy thông cảm. "Tất nhiên rồi."

Sau đó bác đi vào trong bếp và câu chuyện giữa chúng tôi tạm thời bị gián đoạn.

Tôi cũng không biết phải xóa tan bầu không khí ngưng đọng này như thế nào, nên chỉ biết cúi mặt nhìn chăm chăm xuống thảm. Anh Nash cũng vậy.

Nhưng bác Val thì biết. “Cô ấy chắc chắn sẽ không như vậy.” Hai tay bác ấy thả lỏng xuống sang hai bên thành ghế. Chưa bao giờ tôi thấy bác ấy trông... thiếu sức sống như thế này.

“Mẹ cháu ý à?” - anh Nash bối rối hỏi lại, nhưng tôi biết bác ấy đang nói về ai. Bác ấy đang nói về mẹ tôi.

“Không như thế nào à?” - tôi vội tò mò hỏi lại. Trước giờ chẳng ai chịu nói về mẹ trước mặt tôi.

“Nếu đổi lại là cô ấy, chắc cô ấy đã kể hết mọi chuyện với cháu rồi. Nhưng chú Aiden lại không dám đối mặt với điều đó. Chú ấy không được mạnh mẽ như cô ấy” - sự căng thẳng trong ánh mắt bác Val nhìn tôi khiến tôi hơi chột dạ - “Bác chưa bao giờ gặp ai mạnh mẽ như Darby. Bác đã luôn ao ước được như cô ấy cho tới khi...”

“Valerie!” - bác Brendon đang đứng ở bậc cửa, trên tay là cốc cà phê mới pha - mà tôi đoán là không có rượu trong đó.

“Cho tới khi làm sao cơ à?”

“Không có gì. Bác cháu đang không biết là mình đang nói gì đâu” Bác Brendon thở dài, đặt cốc nước xuống bàn - mà không cần tắt lửa cốc - rồi bước thẳng tới chỗ bác Val đang ngồi và cúi xuống dìu vỢ đứng dậy.

Mặc dù hai chân bác Val có vẻ hơi lão đảo thật nhưng ánh mắt trông vẫn rất tỉnh táo khi thẳng thắn đón nhận cái nhìn trách cứ của chồng. Và không hề có ý định rút lại những gì mình vừa nói. Rõ ràng bác Val ý thức được rất rõ bản thân đang nói gì.

“Bác phải đưa bác gái đi nghỉ đây. Rất vui được gặp cháu, Nash. Cho bác gửi lời chào mẹ nhé.” Sau đó bác nhìn tôi và liếc ra phía cửa.

Có vẻ như giờ thăm viếng tới đây là kết thúc rồi.

“Bác Brendon ơ?” - tôi có một câu hỏi mà không thể chờ được đến lúc gặp bố, và tôi muốn được nắm tay anh Nash khi nghe câu trả lời đó.

Bác Brendon ngập ngừng dừng lại, bác Val dựa đầu vào vai chồng, hai mắt nhắm nghiền, “Ơi?”

Tôi hít một hơi thật sâu. “Tại sao bác Val lại nói cháu đang sống bằng thời gian đi mượn ạ?”

“Cháu đã nghe thấy hai bác nói chuyện lúc chiều nay hả?”

Tôi gật đầu, và siết chặt lấy tay anh Nash.

Một nỗi đau đớn khẽ thoáng qua khuôn mặt bác Brendon, trước khi bác gượng cười và xốc bác Val đứng thẳng lên. “Đó chính là một phần của câu chuyện mà bố cháu sẽ phải nói cho cháu biết, cố gắng kiên nhẫn thêm một chút nữa và đợi để nghe từ bố cháu. Hãy tin bác, bác Val không biết bản thân đang nói gì đâu.”

Tôi thở dài đầy thất vọng. “Vâng.” Tôi hiểu rằng đó là tất cả những gì tôi có thể nghe được từ bác Brendon ngày hôm nay. Cũng may là sáng mai thôi bố sẽ có mặt ở đây, và lần này tôi sẽ không để cho bố đi mà không trả lời hết mọi câu hỏi của tôi.

“Hãy cố ngủ một chút đi Kaylee. Cháu nữa, Nash ạ. Ngày mai hai đứa còn phải tham gia buổi lễ tưởng niệm của Meredith nữa, sẽ mệt mỏi lắm đấy.”

Hai chúng tôi gật đầu, và bác Brendon bế bổng bác Val lên tay - người đã đang say giấc nồng từ bao giờ - và đi về phía cuối hành lang.

“Uầy” - anh Nash khẽ huýt sáo khi tôi ngả người ra ghế sofa nhìn anh - “Bác em đã uống bao nhiêu thế?”

“Cũng khó nói. Bình thường bác ấy ít uống lắm, vì thế chỉ cần uống hơi nhiều một chút là bác ấy đã nằm thẳng cẳng rồi. Mà bác ý lại còn bắt đầu uống từ chiều nay cơ.”

“Mỗi khi buồn là mẹ anh lại nướng bánh. Có những tuần anh chỉ toàn ăn bánh ngọt và uống sữa sô-cô-la.”

Tôi toét miệng cười. “Để em đổi cho anh.” Bác Val nhà tôi đến một miếng bơ còn chẳng dám ăn, nói gì đến bánh ngọt và sô-cô-la. Lý thuyết của bác ấy là việc không biết làm bánh đã giúp bác ấy tiết kiệm được hàng ngàn calo mỗi tháng.

Lý thuyết của tôi là với tổng số brandy bác ấy uống vào bụng suốt 8 tiếng vừa rồi, đáng ra bác ấy đã có thể ăn nguyên một khay bánh ngọt.

“Anh thích bánh ngọt mà. Em cứ ở lại đây với bác em thôi.”

“Ờ, em cũng đoán thế.”

Anh Nash đứng dậy, và tôi đi theo anh ra ngoài cửa, ngón tay vẫn đan chặt vào tay anh. “Anh phải trả lại xe cho anh Scott, trước khi anh ấy báo cảnh sát.” Tôi tiễn anh ra ngoài và khi chúng tôi dừng lại trước cửa xe, tôi vòng tay ôm lấy eo anh. Được thoải mái ôm anh như thế này thật là thích.

“Anh Nash ơi.” Tôi đặt hai tay lên vai anh.

“Ừmm?”

Tôi khẽ đẩy anh ra, mắt anh vẫn không rời khỏi mắt tôi, nhìn tôi say đắm, các vòng xoáy trong mắt anh đang xoay tròn dữ dội. Liệu có phải vì chúng tôi cùng một giống loài nên mới nảy sinh những ham muốn không sao cưỡng lại được như thế này không?

Tim tôi chợt đập chậm hẳn lại và nhói đau. Liệu anh có thích tôi thật không hay đây chỉ là tác động của hoóc-môn khi hai người cùng một giống loài gặp nhau? Nếu tôi là con người, liệu anh có còn muốn tôi nữa không?

Mà điều đó cũng chẳng quan trọng. Tôi *đâu phải* là con người. Anh Nash cũng vậy.

“Anh có muốn em qua đón anh ngày mai không?”

Anh Nash nhú mày bối rối trước sự thay đổi đề tài đột ngột của tôi. Sau đó anh hít một hơi thật sâu, các vòng xoáy trong mắt cũng đã quay chậm lại và anh xoay người đứng dựa lưng bên cạnh tôi. “Còn bố em thì sao?”

“Bố em có thể tự lái xe.”

“Anh tưởng em sẽ không muốn đi, nhất là khi bố em về nhà như thế này.”

“Em đi chứ. Và em sẽ kéo cả bố và bác mình đi cùng.”

Anh Nash nhướn mày, vòng một tay qua eo tôi. “Tại sao?”

“Bởi vì nếu quả thực có tay thần chết nào đó đang nhắm tới các cô gái trẻ, chắc chắn hẳn sẽ không cường lại được cám dỗ và mò tới giảng đường ngày mai. Và càng nhiều *bean sidhe* xuất hiện ở đó, cơ hội một trong mấy người chúng ta gặp được hẳn sẽ càng cao, đúng không anh?”

“Về lý thuyết thì là như thế” - anh Nash nhăn nhó nhìn tôi, và tôi đoán ngay là sẽ có một từ “nhưng” đi kèm theo đó - “Nhưng Kaylee này...” - Tôi nhe răng cười thích thú vì vừa đoán đúng được một chuyện không liên quan gì tới cái chết - “...chuyện đó sẽ không xảy ra nữa đâu. Không nhanh như vậy đâu. Lại càng không thể ở cùng một địa điểm.”

“Anh quên rồi à, ba vụ liên tiếp xảy ra trong ba ngày. Và lần nào cũng xảy ra ở những nơi tập trung nhiều thanh thiếu niên trẻ. Buổi lễ tưởng niệm ngày mai sẽ là buổi tập trung lớn nhất của chúng ta trong cùng một giảng đường, kể từ lễ tốt nghiệp năm ngoái. Vì thế khả năng hẳn sẽ chọn một người trong số đó là rất cao.”

“Nếu hẳn làm như vậy thật thì sao? Em định sẽ làm gì?” - anh Nash hạ giọng nói khá gay gắt, không quên liếc vội ra sau vai tôi xem có ai không. Rõ ràng đằng sau sự nổi giận bất ngờ này của anh thực chất là một nỗi lo sợ.

Tôi biết đáng ra tôi cũng phải cảm thấy sợ hãi mới phải. Và sự thực là tôi cũng sợ lắm chứ. Riêng cái ý nghĩ về việc ngoài kia, các thần chết đang ở nhan nhản khắp nơi thu lượm các linh hồn, cũng đủ khiến cho bụng tôi chộn rộn và lồng ngực thắt lại rồi. Và việc đi tìm một trong vô vàn những thần chết đó lại càng... điên hơn.

Nhưng không điên bằng việc đứng yên nhìn một cô gái vô tội khác phải chết. Tôi sẽ ngăn chặn điều đó.

Tôi nhìn anh Nash, cố tình để cho anh ấy đọc được sự quyết tâm đó qua những vòng xoáy đang quay đều trong mắt mình.

“Không được!” - anh lại ngược lên nhìn ra sau lưng tôi rồi cúi xuống nhìn tôi - “Em đã nghe thấy những gì anh Tod nói rồi đấy” - giọng anh rất gay gắt - “Bất kỳ thần chết nào dám đánh cắp những linh hồn không được phép cũng sẽ không ngần ngại lấy đi linh hồn của một trong chính chúng ta.”

“Chúng ta không để đứng yên nhìn anh ta giết thêm người nào nữa” - tôi rít lên, không kém phần gay gắt. Nhưng trong lòng thầm lo sợ rằng nếu chúng tôi cứ liên tục tranh cãi như thế này sớm muộn gì cũng sẽ tạo ra sự xa cách về tình cảm giữa hai đứa.

“Chúng ta đâu có sự lựa chọn nào khác đâu em” - anh nói. Tôi mở miệng định cãi lại nhưng anh đã nhanh hơn tôi một bước - “OK, nghe này, anh không muốn phải tranh cãi với em về chuyện này ngay lúc này. Riêng việc em phát hiện ra mình không phải là con người cũng đã quá đủ cho ngày hôm nay của em rồi. Nhưng còn rất nhiều điều em chưa hiểu hết về thế giới này và anh tin rằng bác của em sẽ sớm giải thích cho em nghe thôi.” Nói xong anh Nash thở dài và đứng dựa lưng vào xe, hai mắt nhắm lại. Và khi anh mở mắt ra nhìn tôi, tôi nhận thấy sự quyết tâm trong mắt anh giờ đã giống như của tôi.

“Chúng ta có thể cùng nhau làm gì đây?” - vừa nói anh vừa đưa tay chỉ qua chỉ lại giữa tôi và anh - “Phục hồi lại một linh hồn? Nó không đơn giản như em nghĩ đâu. Ngoài cái tỷ giá trao đổi, còn có nhiều rủi ro khác.”

“Rủi ro gì cơ ạ?” Không lẽ tỷ giá trao đổi - một mạng đổi một mạng còn chưa đủ tệ hay sao? Tôi dựa lưng ra đằng sau, một cảm giác bất an chạy dọc xương sống. Nếu như câu trả lời sau đây của anh Nash cũng lạ lùng và kỳ quặc y như lúc tôi phát hiện ra mình là một *bean sidhe* thì đúng là tôi cần phải dựa vào xe của anh Carter thật, nếu không muốn ngã lăn quay ra đất vì sốc.

Anh Nash nhìn tôi và các vòng xoáy trong mắt anh hiện lên duy nhất một điều: Sự sợ hãi. “*Bean sidhe* và thần chết không phải là loài duy nhất tồn tại ngoài kia, Kaylee ạ. Vẫn có nhiều giống loài khác mà anh không biết phải gọi tên như thế nào. Những loài mà em sẽ không bao giờ muốn phải nhìn thấy, chứ đừng nói là để bị nhìn thấy.”

Từng lời nói của anh khiến toàn thân tôi nổi hết da gà vì sợ. OK, còn *hơn cả sợ ý*. Nhưng vẫn khá mơ hồ. “OK, thế mấy cái bóng ma đáng sợ đó đang ở đâu?”

“Đa số chúng đều đang ở Cõi Âm.”

“Và nơi đó là ở đâu?” - tôi khoanh hai tay trước ngực, một bên khuỷu tay dựa vào gương xe của anh Carter - “Bởi vì chuyện của anh nghe cứ như cuộc phiêu lưu của Peter Pan ý.” Lời châm biếm của tôi chỉ là cái mặt nạ che đậy cho nỗi kinh hoàng đang xâm chiếm lấy cơ thể tôi. Sẽ dễ dàng hơn cho tôi để phủ nhận về sự tồn tại của một thế giới khác nếu tôi chưa phát hiện ra mình không phải là con người.

“Chuyện này không đùa đâu, Kaylee ạ. Cõi Âm vẫn luôn tồn tại cùng với chúng ta nhưng lại không hoàn toàn ở đây. Nó bám rễ vào thế giới của chúng ta, nhưng ở sâu dưới lòng đất mà con người không thể nhìn thấy được. Anh nói thế em có hiểu không?”

“Cũng không hiểu lắm” - tôi lí nhí thừa nhận, chẳng còn tâm trạng nào để mà châm biếm nữa - “Mà làm sao chúng ta biết được về sự tồn tại của Cõi Âm và... mấy người Cõi Âm nếu chúng ta không thể nhìn thấy họ?”

Anh Nash nhú mày lại. “Chúng ta *có thể* nhìn thấy họ - chúng ta đâu phải là con người. Nhưng chỉ khi em cất tiếng hát cho một linh hồn nào đó. Và đó cũng là lúc duy nhất bọn họ có thể nhìn thấy em.”

Đột nhiên tôi nhớ ra một chuyện. Cái bóng sệt sệt trong con hẻm khi tôi khóc than cho chị Heidi Anderson. Cái bóng chuyển động khi khúc hát linh hồn cho Meredith đang chực thoát ra khỏi cổ họng tôi. Tôi đã nhìn thấy cái gì đó, kể cả khi chưa hề cất tiếng khóc than thực sự.

Đó là lý do tại sao bác Brendon dặn tôi phải cố giữ nó ở bên trong. Bởi bác lo sợ rằng tôi sẽ nhìn thấy quá nhiều thứ không nên nhìn.

Và rằng quá nhiều thứ ấy sẽ nhìn thấy tôi.

CHƯƠNG 13

HÃN LÀ ANH NASH ĐÃ NHẬN RA rằng tôi đã hiểu ra vấn đề - và cả nỗi khiếp sợ trên gương mặt tôi - bởi vì ngay lập tức anh vòng tay qua eo tôi, kéo tôi sát lại gần bên mình. “Nghe vậy thôi nhưng cũng không đến nỗi đáng sợ như thế đâu. Một *bean sidhe* có kinh nghiệm sẽ biết phải làm sao để được an toàn. Nhưng chúng ta chưa có nhiều kinh nghiệm, Kaylee à” - anh ấy thật khiêm tốn khi tự nhận mình như thế, và cả hai bọn tôi đều hiểu rằng tôi mới chính là người mới - “Hơn nữa bọn mình thậm chí còn chưa biết có đúng là tên ba cô gái đó không có trong danh sách hay không. Đây mới chỉ là giả định của chúng ta thôi. Một giả định không hề chắc chắn và rất nguy hiểm.”

“Bọn mình sẽ biết khi anh Tod gọi” - tôi vẫn khẳng định giữ quan điểm của mình. Cái thông tin mới nghe được từ anh Nash khiến cho đầu tôi quay mòng mòng, và cho sự việc vốn đã phức tạp nay càng trở nên phức tạp hơn.

“Chắc không phải tối nay đâu.”

“Nhưng sẽ sớm thôi” - anh ấy sẽ lấy được thứ chúng tôi cần, tôi tin chắc là như vậy. Cho dù đó là vì bị các lý lẽ của chúng tôi thuyết phục hay vì muốn biết tên của tôi - “Anh nhớ gọi ngay cho em khi có tin của anh ấy đấy. Nhé?”

Anh thoáng ngập ngừng rồi gật đầu. “Nhưng em phải hứa với anh sẽ không làm gì nguy hiểm, cho dù anh ta có nói gì đi chăng nữa. Không được cất tiếng hát cho linh hồn khi chỉ có một mình.”

Cho dù tôi có định làm như vậy thật thì tôi cũng chẳng dại gì mà thừa nhận. Hơn nữa... “Em chẳng ham hồ nhìn thấy cái Cõi Âm đó một mình đâu. Hơn nữa, năng lực nhỏ bé của em cũng chẳng có ích gì nếu thiếu anh, đúng không?”

“Chính xác.” Chỉ tới lúc đó nét mặt anh mới giãn ra được một tí và anh nghiêng người sang hôn tạm biệt tôi. Tôi ôm lấy anh thật chặt khi anh rời tay tôi ra, cổ nứu kéo một chút cảm giác an toàn và tốt đẹp mà anh luôn mang lại cho tôi mỗi khi đứng gần anh. Anh Nash đã trở thành thành trì vững chãi của tôi, giúp đầu óc tôi vẫn giữ được tỉnh táo trong cái thế giới tràn ngập những nguy cơ và hiểm họa không nhìn thấy được, mà tôi vừa mới khám phá ra.

Tôi không muốn anh về, nhưng không may là trong thế giới của các vị phụ huynh và những cái đồng hồ báo thức, anh ấy không thể ở lại.

Tôi đi vào nhà và đóng cửa lại, sau đó chạy tới chỗ cửa sổ trước, nhìn ra ngoài cho tới khi xe anh đã khuất khỏi tầm mắt mới thôi. Đang kéo lại cái rèm cửa, đột nhiên tôi nghe thấy có tiếng cọt kẹt đằng sau lưng. “Kaylee đấy à?” Tôi giật bắn mình quay ngoắt ra sau và thấy bác Brendon đang đứng lù lù ở cửa phòng khách, quan sát tôi.

“Ồi, bác Brendon, bác làm cháu giật hết cả mình!”

“Cháu không phải người duy nhất trong cái nhà này có đôi tai to” - bác cười mà trông như mỉa.

“Tai to không đáng lo bằng *miệng* lớn bác ạ” - tôi trả lời, mừng thầm khi thấy chị Sophie vẫn đang ngáy đều đều, và mọi thứ trong căn phòng đã yên tĩnh trở lại. Tôi vòng qua chỗ bác Brendon đang đứng rồi đi về phía hành lang, lòng thầm hy vọng rằng bác ấy chỉ đang thử tôi thế thôi, chứ thực chất không hề nghe thấy cuộc tranh luận nho nhỏ vừa rồi của tôi và anh Nash.

Bác đi theo tôi tới phòng ngủ, và khi tôi định đóng cửa phòng lại, bác liền giơ tay chặn lại. “Có chuyện gì thế hả Kaylee?”

“Không có gì ạ” - tôi thản nhiên trả lời, cúi xuống cởi giày ra cất vào trong tủ.

“Bác nghe thấy hai đứa nói chuyện” - bác Brendon đứng dựa vào thành cửa, hai tay khoanh lại trước ngực. Trông mặt bác ấy vẫn rất trẻ mặc dù có Chúa mới biết bây giờ bác ấy bao nhiêu tuổi rồi - “Hai đứa đang tính làm gì ở buổi lễ tưởng niệm ngày mai thế? Và Tod là ai?”

Chết cha. Tôi gạt đồng quần áo sạch chưa hề gấp mà bác Val vút ngổn ngang trên giường mình sang một bên rồi nằm vật xuống. Mặc dù cũng muốn bịa ra một câu trả lời nghe đáng tin một chút lắm, nhưng đầu óc tôi lúc này đang vô cùng bấn loạn, chẳng nghĩ được gì. Hơn nữa so với sự hiểu biết của bác Brendon về loài *bean sidhe* thì kiến thức của tôi chỉ như con muỗi, làm sao lừa nổi bác ý.

Hay là cứ nói quách sự thật với bác ý cho rồi... Như thế, nếu tên thần chết nổi loạn kia thực sự có mặt tại buổi lễ tưởng niệm thật và anh Nash từ chối giúp tôi vì muốn bảo vệ cho tôi, thì vẫn còn có bác Brendon ra mặt. Bề ngoài bác ấy luôn tỏ ra cứng rắn vậy thôi chứ bên trong bác ấy giống như một chú gấu Teddy dễ mủi lòng. Cũng như tôi, bác ấy chắc chắn sẽ không chịu đứng yên nhìn một cô gái vô tội phải chết oan đâu.

“Bác có chắc chắn là mình muốn nghe câu chuyện này không?”

Bác Brendon lắc đầu. “Bác chắc chắn là mình *không hề* muốn nghe một chút nào. Nhưng cháu cứ nói đi.”

“Có lẽ bác sẽ cần phải ngồi xuống đây” - tôi cảnh báo, tay loay hoay gỡ cái tai nghe iPod đang nằm chổng chơ trên gối. Hai cái dây xoắn tít lại với nhau; tôi đoán chắc tại tôi vẫn đeo chúng lúc ngủ.

Bác Brendon nhún vai rồi bước tới ngồi xuống cái ghế cạnh bàn học của tôi, hai tay vẫn đang khoanh trước ngực.

“OK, bác cháu mình thỏa thuận với nhau thế này nhé. Cháu chấp nhận kể cho bác nghe bởi vì cháu biết là bác sẽ làm điều đúng đắn. Vì thế, bác phải hứa là sẽ không phạt cháu vì những điều cháu sắp thú nhận ra sau đây.”

Môi bác Brendon hơi cong lên, giống như đang cố nín cười. “Cháu cứ nói tiếp đi...”

Tôi hít một hơi rồi nín thở, không biết nên bắt đầu từ đâu cho hợp lý. Nhưng rồi quyết định cứ đi thẳng vào vấn đề là nhanh nhất, hy vọng rằng bác Brendon sẽ chỉ nhìn vào những cái tốt và bỏ qua những cái chưa tốt của tôi. “Meredith Cole không phải là người đầu tiên.”

“Ý cháu nói cô bé không phải là linh cảm đầu tiên của cháu?” Trông bác không có vẻ gì là bất ngờ. Tất nhiên rồi, làm sao bác ấy có thể quên được những lần trước - nhất là cái lần khiến tôi phải nhập viện điều trị tâm lý.

“Cả cái đó nữa. Nhưng ý cháu đang muốn nói là bạn ấy không phải người đầu tiên chết *trong tuần này*. Còn có một người tối thứ Bảy và một người chiều hôm qua nữa. Cả ba người đều chết rất giống nhau.”

“Và cháu đã linh cảm được cả ba trường hợp à?” *Bây giờ* thì bác ấy đã bất ngờ thật, trán nhăn tít lại, lông mày chổng ngược lên.

“Không ạ, cháu không nhìn thấy trường hợp thứ hai” - tôi liếc mắt nhìn cái máy tính xách tay, tránh không nhìn vào mắt bác, trong khi tay vẫn đang tắt bật gõ mấy nút thắt của cái tai nghe - “Nhưng cháu đã nhìn thấy cái chị chết hôm tối thứ Bảy, và đoán trước được chuyện gì sẽ xảy ra. Cũng tương tự như với Meredith chiều hôm nay.” Tôi đoán là bác Val đã tường thuật lại hết mọi chuyện với bác trai.

“Khoan đã, tối thứ Bảy á?” - sự hoài nghi đang hiện rõ trên khuôn mặt bác - “Bác tưởng cháu ở nhà cơ đấy.”

Tôi nhún vai và nhướn một bên lông mày lên hỏi ngược lại bác. “Cháu cũng tưởng cháu là con người cơ đấy.”

Bác Brendon cau mặt lại nhưng sau đó gật gật đầu, chấp nhận chịu thua. Điều khiến tôi ngạc nhiên nhất chính là bác Val không hề mách lại chuyện đó với chồng. Tại sao nhỉ? Không lẽ “cà phê” đã khiến cho bác ấy quên mất tội của tôi?

“Thế cô bé đầu tiên đó chết ở đâu?” - bác Brendon khoanh hai tay lại trước ngực, ngả người ra sau ghế và nghiêm giọng hỏi - “Cháu đã đi đâu?”

Đột nhiên tôi thấy mừng vì tay mình đang có việc để làm... “Quán Taboo à, một CLB ở bên khu West End. Nhưng...”

Mặt bác tôi sầm lại, và hình như tôi vừa nhìn thấy sự chuyển động của các vòng xoáy trong mắt bác. *Chuyện này chưa bao giờ xảy ra. Nếu có thì tôi đã phải nhận ra chứ.* “Làm sao cháu có thể vào CLB được? Cháu đã làm giả chứng minh thư đấy hả?”

Tôi đảo tròn hai mắt. “Không ạ, cháu lén vào từ cửa sau. Nhưng đó không phải vấn đề chính” - tôi nói rất nhanh, hy vọng những thông tin sau đó sẽ khiến cho bác phân tâm và không đi sâu vào câu chuyện lén đi bar của tôi nữa - “Một cô gái trong CLB hôm ấy trông rất... *tối*. Như thể toàn thân chị ấy đang bị bóng râm bao phủ lấy và ngoài cháu ra thì không ai khác trong CLB nhìn thấy được. Vừa nhìn thấy chị ấy, cháu đã biết là chị ấy sẽ chết và cơn hoảng sợ - hay còn gọi là linh cảm ấy - ập tới rất nhanh và mạnh mẽ, giống như lần trước. Nhưng cháu không hề biết là mình đã đoán đúng - rằng chị ấy đã chết - cho tới khi xem tin tức trên TV sáng hôm qua.”

Tôi nhìn thẳng vào mắt bác Brendon, hỏi tiếp. “Mấy người đó cũng chết rồi đúng không bác? Những người cháu đã nhìn thấy năm ngoái ý?”

Trông mặt bác ấy rất buồn, nhưng không hề có sự ngập ngừng hay nghi ngờ nào trong mắt bác ý. “Ừ.”

“Sao bác biết ạ?”

Bác tôi cười cay đắng. “Bởi vì các *nữ thần báo tử* không bao giờ sai.”

Khó tin và chính xác. *Xem ra tôi có thể hành nghề xem bói được rồi...*

“Sau khi xem xong bản tin sáng hôm qua, cháu đã rất hoảng sợ. Và mọi thứ trở nên *thực sự* kỳ quái với cháu khi chuyện đó lại xảy ra ngay chiều hôm ấy.”

“Nhưng cháu không hề linh cảm thấy lần thứ hai này đúng không?”

Tôi gật đầu và quyết định bỏ cuộc không cố gỡ cái tai nghe nữa. “Cháu chỉ được nghe kể lại về cô gái thứ hai nhưng cháu đã xem trên mạng rồi. Cô gái ở Arlington đó cũng chết giống y như cô gái ở quán Taboo. Và Meredith. Cả ba đều tự dưng lăn đùng ra chết mà không có bất kỳ sự cảnh báo trước nào. Bác nghe có thấy bình thường không?”

“Không” - bác Brendon trả lời ngay, không chút chần chừ - “Nhưng điều đó không có nghĩa là chúng ta có thể bỏ qua khả năng đây chỉ là một sự trùng hợp ngẫu nhiên. Nash đã kể cho cháu nghe những gì về khả năng của chúng ta?”

“Những gì quan trọng nhất rồi ạ. Cháu hy vọng thế” - Kể cả nếu anh ấy có không nói hết cho tôi biết mọi chuyện thì vẫn còn đỡ hơn nhiều việc không biết một tí gì về thân thể thực sự của mình.

Bác Brendon vất một chân lên chân kia, mặt vẫn có vẻ chưa tin. “Thế cậu ấy có cho cháu biết điều gì sẽ xảy ra với một linh hồn sau khi chết đi không?”

“Có ạ. Đây là lúc anh Tod sẽ xuất hiện.”

“Tod là ai?”

“Một thần chết làm trong bệnh viện. Anh ấy bị kẹt lại ở đây vì dám để cho một bé gái sống trong khi đáng ra cô bé ấy phải chết, và ông chủ của anh ấy đã lấy mạng bà ngoại cô bé để thế vào. Nhưng cuối cùng...”

Bác Brendon đứng bật khỏi ghế, mặt bác ửng đỏ đến nỗi tôi còn tưởng bác ấy đang mắc chứng phình mạch cơ. Không hiểu các *bean sidhe* có bị phình mạch không nhỉ?

“Nash đưa cháu đến gặp một *thần chết* á?” - bác Brendon gầm lên, đi đi lại lại trong phòng đầy giận dữ - “Hai đứa có biết hành động đó nguy hiểm đến thế nào không hả?” - tôi đã cố mở miệng thanh minh nhưng không làm sao xen vào được - “Thần chết vốn không ưa gì các *bean sidhe*. Khả năng của chúng ta xung đột với khả năng của bọn họ và đa số các thần chết đều thấy bị đe dọa bởi chúng ta. Việc một *bean sidhe* đi gặp thần chết chẳng khác nào đi vào đồn cảnh sát với một *khẩu súng* đã lên đạn trong tay.”

“Cháu biết” - tôi trấn an bác - “Nhưng anh Nash quen với cái anh này từ trước khi người ta

trở thành thần chết cơ. Họ gần như có thể coi là bạn của nhau.”

“Đó chỉ là suy nghĩ một phía của *cậu ấy* thôi. Và bác nghi là người tên Tod kia sẽ không đồng tình đâu” - bác ấy lại tiếp tục đi qua đi lại trước mặt tôi, như thể đi càng nhanh bác ấy sẽ càng có thể suy nghĩ được nhanh hơn không bằng.

“Sao cũng được, nhưng anh ấy đã hứa sẽ giúp đỡ bọn cháu.” Bác Brendon không cần phải biết cụ thể lý do tại sao anh Tod lại đồng ý giúp bọn tôi.

“Giúp bọn cháu *làm gì?*” Bác đứng khựng người lại giữa phòng, trần trối nhìn tôi, và lần này các vòng xoáy trong bác *thực sự* đang xoáy tít mù.

“Giúp bọn cháu tìm hiểu xem chuyện gì đang xảy ra. Anh ấy sẽ đi thu thập thông tin hộ bọn cháu.”

Nét mặt bác Brendon càng lúc càng tối sầm lại, và tôi gần như muốn tắc thở khi nhìn vào mấy vòng xoáy màu xanh trong mắt bác ý, chúng đang xoay nhanh tới mức khiến tôi chóng hết cả mặt. “Là loại thông tin gì hả Kaylee? Cháu đang tính làm chuyện gì thế? Bác muốn biết toàn bộ sự thật và bác muốn biết ngay bây giờ, nếu không bác thề là cháu sẽ không bao giờ được phép rời khỏi căn nhà này cho tới khi tròn 21 tuổi.”

Thật đúng là sự mỉa mai của cuộc đời mà! Ai mà ngờ được giờ đây bác Brendon lại là người đang yêu cầu tôi nói ra sự thật. Tôi thở dài và ngồi thẳng người dậy. “OK, cháu sẽ nói cho bác nghe, nhưng bác đừng có hốt hoảng đấy nhé. Nghe vậy thôi nhưng không nguy hiểm đến mức ấy đâu...” - *hy vọng là như thế* - “... bởi vì bọn cháu đã phát hiện ra một kẻ hờ trong tỷ giá trao đổi và...”

“*Tỷ giá trao đổi á?*” - mặt bác Bredon, chỉ trong một giây, đã chuyển từ đỏ như quả cà chua sang mức báo động nguyên tử, và bác ấy không ngừng đi qua đi lại trước mặt tôi - “Đây chính là lý do tại sao bác muốn bố cháu giải thích mọi chuyện với cháu. Hoặc nếu không thì là bác. Như thế các bác mới biết được cháu hiểu chuyện được đến đâu và vẫn còn đang mơ hồ chuyện gì.”

“Cháu chẳng mơ hồ chuyện gì cả” - tôi phản ứng lại.

“Có đấy, nếu cháu nghĩ là mình có thể *dự tính* được tỷ giá trao đổi. Cháu không thể tưởng tượng nổi việc xen vào công việc của thần chết nguy hiểm thế nào đâu!”

“*Sự thiếu hiểu biết* mới là nguy hiểm bác Brendon ạ. Sao bác vẫn không chịu hiểu nhỉ?” - tôi

vừa nói vừa đứng dậy giữ cái quần bò cho phẳng, nhưng cũng là để kiềm chế cơn giận dữ đang trào dâng trong mình - “Suy cho cùng, nếu những linh cảm ấy vẫn tiếp tục xảy ra, rồi cũng sẽ đến lúc cháu không thể kìm nén lại được và cất tiếng hát thôi. Và cháu sẽ làm chậm lại lịch trình của một thần chết nào đó và khiến cho anh ta nổi giận - đấy là chưa kể đến những bóng ma vô hình *khác* đang rình rập ngoài kia - trong khi bản thân cháu không biết mình đã làm gì sai. Bác thấy chưa? Mọi người càng giữ bí mật với cháu sẽ chỉ càng khiến cho cháu dễ gặp nguy hiểm hơn mà thôi. Anh Nash biết điều đó và anh ấy đã phân tích cho cháu nghe các khả năng và hậu quả có thể xảy ra. Anh ấy đang trang bị cho cháu các kiến thức cần thiết bởi vì anh ấy hiểu rằng cách phòng vệ tốt nhất chính là phải học cách làm sao để tránh khỏi những rắc rối.”

“Nhưng theo như những gì bác đang được nghe, có vẻ như cháu đang *đi tìm rắc rối* thì đúng hơn.”

“Không phải rắc rối. Mà là sự thật” - tôi gấp cái quần lại và để xuống phía cuối giường - “Điều chúng ta không có được trong căn nhà này. Mặc dù giờ cháu đã biết mình là ai nhưng bác và bác Val vẫn có những bí mật giấu cháu.”

Bác Brendon thở dài nặng nhọc và ngồi xuống cái ghế cạnh giường tôi, đưa tay lên gãi đầu. “Hai bác không phải đang giữ bí mật với cháu. Hai bác chỉ muốn cho bố cháu cơ hội để làm cái việc mà một người bố cần phải làm.”

“Ôi giời!” - tôi nhảy xuống khỏi giường và giật mạnh một cái áo sơ mi dài tay ra khỏi đồng quần áo - “Bố cháu đã có tận 16 năm để làm điều đó nhưng đã không hề làm. Điều gì khiến bác nghĩ rằng bây giờ bố cháu sẽ làm?”

“Hãy cho bố cháu một cơ hội, Kaylee ạ. Có khi bố cháu sẽ khiến cháu phải ngạc nhiên đấy.”

“Cháu nghi lắm” - tôi gấp cái áo lại một cách cầu thả rồi thấy nó về phía cái quần bò, một bên tay áo vẫn đang lòi hẳn ra ngoài - “Nếu anh Nash biết điều bố cháu sắp nói, chắc chắn anh ấy đã nói cho cháu nghe rồi.”

Bác Brendon nhòai người tới, gấp lại cái tay áo ngay ngắn cho tôi. “Nash đáng ra *không bao giờ* nên đưa cháu đến gặp gã thần chết đó, Kaylee ạ. Các *bean sidhe* không có bản năng tự vệ tự nhiên khi đụng độ với những giống loài khác. Đó là lý do tại sao chúng ta sống ở đây, cùng với con người. Bí quyết để sống trường thọ chính là chúng ta tránh xa bọn họ ra. Và chỉ gặp mặt với thần chết một lần duy nhất trong đời - khi thời khắc của chúng ta tới.”

“Bác nói thật buồn cười!” - tôi ném tiếp một cái áo nữa lên chồng quần áo đã gấp xong và rút ra từ đồng hồ lớn trên giường một cái quần ngủ - “Thần chết đâu thể động vào bác trừ phi tên bác có trong danh sách. Và khi điều đó xảy ra, bác sẽ không thể làm gì để ngăn nó lại. Vì thế tránh mặt các thần chết là không cần thiết. Nhất là khi họ có thể giúp chúng ta.” Trên lý thuyết. Nhưng chẳng phải lý thuyết của tôi về cái chết của ba cô gái kia được dựa trên sự nghi ngờ về

khả năng có một thần chết đang không làm đúng chức trách nhiệm vụ của mình còn gì?

“Gã thần chết đó đã hứa giúp cháu tìm ra sự thật gì thế?” Bác Brendon lại ngồi xuống ghế, thở dài đầy bất lực. Bác đưa tay lên day day hai bên thái dương, nhưng đấy đâu phải là lỗi của tôi. Nếu người lớn không nói dối tôi suốt 13 năm qua, mấy chuyện này có lẽ đã không xảy ra.

“Anh ấy sẽ lên nhìn vào danh sách tổng của ba ngày vừa rồi và xem xem tên ba cô gái đã chết có trong danh sách không.”

“Hắn ta sẽ *làm cái gì cơ?*” Bác Brendon sững người lại, bàng hoàng nhìn tôi. Có lẽ thứ cử động duy nhất trong phòng lúc này là các vòng xoáy đang quay điên đảo trong mắt bác.

“Bác không phải lo. Anh ấy sẽ không đánh cắp nó đâu. Anh ấy chỉ lên nhìn trộm thôi.”

“Kaylee ơi, đó không phải là vấn đề. Vấn đề là việc cậu ta sắp làm cực kỳ nguy hiểm, cho cả ba đứa. Thần chết coi danh sách quý như là mạng sống của mình vậy. Con người không được biết khi nào mình sẽ chết. Chính vì thế cháu không thể cảnh báo cho họ. Mỗi lần có linh cảm, cháu đều không thể mở miệng, đúng không?”

“Vâng” - tôi nhặt nhặt mấy sợi chỉ tuột ra trên quần, không hề thoải mái với cái cách câu chuyện đang chuyển hướng - “Cháu đã cố để cảnh báo cho Meredith nhưng cháu biết dù cháu có mở miệng ra khi đó, cháu cũng chỉ có thể phát ra tiếng hét mà thôi.”

Bác Brendon gật đầu thông cảm. “Có lý do chính đáng cho điều đó. Đã là con người thì ai chẳng sợ chết. Họ bị ám ảnh bởi cái chết. Biết rằng mình sẽ chết vì mắc bệnh ung thư hay một căn bệnh ác tính nào đó, với con người mà nói đã đủ đau khổ lắm rồi. Và việc biết được chính xác thời điểm, có ngày giờ cụ thể sẽ chỉ càng khiến cho họ phát điên mà thôi.”

“Chẳng lẽ cháu không biết điều đó sao?” - tôi nắm chặt lấy cái quần trong tay.

“Tất nhiên là cháu biết rồi. Cháu hiểu rõ điều đó hơn bất cứ ai, và đây cũng là nguyên nhân khiến cho cháu phải nhập viện.”

“Không phải, chính bác và *bác Val* đã bắt cháu nhập viện thì có!” - tôi vẫn chưa thể nguôi ngoai chuyện này.

“Hai bác không còn sự lựa chọn nào khác” - bác Brendon gật đầu thừa nhận - “Bởi vì một mình hai bác không làm sao giúp cháu bình tĩnh lại được. Cháu đã la hét suốt hơn một tiếng

đồng hồ, rất lâu sau khi linh cảm của cháu đã qua, mặc dù chỉ có bác là người duy nhất ở đó biết chuyện gì đang xảy ra.”

Tôi quay sang mở cái ngăn kéo tủ cạnh giường và cất bộ đồ ngủ vào trong đó. “Sao bác biết ạ?”

“Các *bean sidhe* nam nghe được âm thanh thực sự của tiếng khóc than của một *bean sidhe* nữ. Sau khi khúc hát linh bản kết thúc, âm thanh phát ra từ miệng cháu chỉ đơn thuần là những tiếng thét. Cháu đang hoảng sợ - và kích động - đến mức hai bác sợ rằng nếu cứ tiếp tục cháu sẽ làm bị thương chính mình. Hai bác thực sự không còn sự lựa chọn nào khác.”

“Sao bác không nghĩ tới chuyện nói chuyện với cháu? Kể cho cháu nghe sự thật?” Tôi hậm hực nhặt lấy mấy cái quần lót ném vào cái ngăn kéo bên cạnh rồi đóng sầm lại.

“Bác cũng muốn lắm chứ. Thậm chí bác đã *thử* làm điều đó nhưng cháu không chịu nghe. Bác nghĩ cháu khó mà nghe được giọng của bác trong khi đang hét to như thế. Bác không có cách nào làm cho cháu bình tĩnh lại được, kể cả việc sử dụng năng lực Ảnh hưởng của mình lên cháu.”

“Thế mà anh Nash lại làm được đấy ạ. Hai lần rồi!” - tôi ngồi phịch xuống giường.

“Thế à?” - một biểu cảm rất lạ thoáng thoáng qua khuôn mặt bác Brendon. Vừa có chút gì đó ngạc nhiên, lại vừa có chút dăm chiêu và lo lắng - “Cậu ấy đã sử dụng năng lực Ảnh hưởng đó với cháu à?”

“Chỉ là để giúp cháu bình tĩnh lại trong hai lần linh cảm đó thôi. Tại sao ạ?” - và rồi tôi chợt hiểu ra ý bác ấy đang muốn nói gì - “Không! Anh ấy sẽ không bao giờ sử dụng năng lực đó để bắt cháu làm cái gì cả. Anh ấy không phải là người như thế.”

Bác Brendon suy nghĩ một lúc rồi gật đầu. “Thế thì tốt. Bác cũng mừng là cậu ấy có thể giúp cháu kiểm soát được tiếng khóc của mình, kể cả nếu có phải sử dụng đến sức Ảnh hưởng của mình. Như thế vẫn tốt hơn là cách của hai bác” - bác Brendon mỉm cười - “Nhưng chúng ta đang nói lạc đề rồi. Kaylee này, hãy nghe lời bác, đừng dính dáng gì tới công việc của thần chết. Và càng không nên nhờ một thần chết đi do thám chính đồng nghiệp của mình như vậy. Nếu cậu ấy bị bắt, hậu quả sẽ khôn lường. Họ có thể sẽ sa thải ngay cậu ta.”

“Thế thì sao ạ?” - Mất việc thì có là gì so với việc một cô gái vô tội bị mất *mạng*? Hơn nữa, bị mất việc cũng đâu phải là tận thế. Emma là một bằng chứng đầy thôi. Suốt gần một năm trời, cứ vài tháng là tôi lại thấy cậu ấy bị mất việc, cho tới khi tôi xin cho cậu ấy vào làm cùng ở rạp chiếu phim - “Bắt giữ linh hồn có vẻ như là một kỹ năng khá đặc biệt không phải ai cũng làm được. Anh Nash nói với cháu trên thế giới có hàng ngàn thần chết. Anh Tod không làm ở chỗ

này thì vẫn có thể đi kiểm việc ở chỗ khác thôi. Dù sao thì anh ấy cũng sẵn đã không thích làm ở bệnh viện rồi.”

Bác Brendon hít một hơi dài. “Cháu không hiểu rồi, Kaylee ạ. Một khi thần chết đánh mất đi vị trí của mình, họ sẽ không có đường quay trở lại.”

“Ý bác là sao ạ? Quay trở lại từ đâu cơ ạ?”

“Từ cõi chết. Các thần chết đều đã chết, Kaylee à. Thứ duy nhất khiến cơ thể họ vẫn hoạt động và giữ được linh hồn bên trong cơ thể chính là công việc. Vì thế khi một thần chết mất đi công việc, mọi thứ cũng sẽ chấm dứt.”

“Không đâu.” Đôi tất đang gấp dở trên tay tôi rút cái phịch xuống giường, toàn thân tôi lạnh toát.

Vậy ra khi anh Tod nói suýt chút nữa thì bị mất việc vì đã để bé gái đó sống, là anh ấy muốn ám chỉ rằng anh ấy đã suýt mất mạng. Và lần này nếu anh ấy bị bắt quả tang đang đi do thám giúp tôi, chắc chắn anh ấy sẽ khó lòng thoát.

Không ổn. Không ổn một chút nào.

Tại sao anh ấy lại đồng ý làm việc đó? Không thể nào chỉ vì muốn biết họ tên tôi. Tôi đâu có hấp dẫn đến thế đâu và tên của tôi cũng chẳng hề khó khăn để tìm ra. Anh Tod chẳng phải đã biết tôi học ở trường nào rồi còn gì.

“Nhưng nói thế nào thì cũng vẫn phải làm bác ạ” - tôi quả quyết - “Chúng ta cần phải biết liệu các cô gái ấy có tên trong danh sách thật không. Cháu thì không nghĩ là số của họ đã tận đâu, mà để biết được chắc chắn đúng hay sai, chúng ta cần phải xem cái danh sách.”

Mặc dù nói cứng vậy thôi nhưng thực sự giờ tôi cũng đang mâu thuẫn với bản thân mình lắm. Liệu tôi có quyền quyết định mạo hiểm mạng sống của người này để cứu lấy một người khác không? Một cô gái tôi không hề quen biết với một anh chàng tôi mới chỉ gặp có một lần? Và đó lại còn là một anh chàng *đã chết*, mặc dù ý thức được sự nguy hiểm đang rình rập nhưng vẫn đồng ý làm.

Đột nhiên chẳng có gì trở nên có nghĩa với tôi nữa. Từ sâu thẳm trong tim, tôi hiểu rằng các cô gái này chưa đến số phải chết, nhưng với việc tìm cách cứu sống nạn nhân tiếp theo, tôi sẽ tự làm lộ ra thân phận của mình, trước những giống loài mà tôi vẫn chưa dám tưởng tượng ra cái thế giới mà tôi không thể nhìn thấy, và đặt mạng sống của những người khác vào nguy

hiểm. Bao gồm cả mạng sống của chính mình.

Hai vai tôi rũ xuống, bối rối nhìn bác Brendon. “Thế cháu phải làm gì bây giờ hả bác?” Tôi rất ghét cái cảm giác vô dụng lúc này của mình, nhưng bác tôi đã nói đúng. Tôi thực sự không ý thức được chuyện gì đang xảy ra và mọi ý định tốt đẹp trên thế giới này sẽ trở nên vô nghĩa nếu tôi không biết phải làm gì với chúng.

“Bác không nghĩ là cháu có thể làm được gì đâu, Kaylee à” - bác Brendon trông cũng thất vọng không kém gì tôi - “Chúng ta chưa biết vấn đề là ở chỗ nào, và cho tới khi xác định được điều đó, cháu sẽ chỉ chuốc rắc rối vào mình thôi.”

Tôi đã rất cố gắng để nghĩ thoáng hơn một chút. Không vội vàng đưa ra những kết luận. Xét cho cùng, tôi cũng đâu có nắm giữ được chứng cứ cụ thể nào trong tay đâu. Tất cả những gì tôi có là một linh cảm xấu và cảm giác tội lỗi. Mà ngay cả nếu giả định của tôi có đúng đi chăng nữa thì tôi cũng không có nhiều sự lựa chọn. Tôi chỉ vừa mới phát hiện ra ngày hôm nay, rằng tôi là một *bean sidhe* và tôi vẫn chưa hề thử sử dụng năng lực đó một lần nào. Cũng không có gì đảm bảo là tôi có thể cứu được nạn nhân tiếp theo, cho dù họ có đang bị oan thật.

Có lẽ bác Brendon nói đúng, tôi không nên dây vào công việc của các thần chết. Bởi vì họ có liên quan gì tới tôi đâu.

Hay nói đúng hơn là chưa.

Nhưng nhớ nó sẽ sớm liên quan tới tôi thì sao? Một bạn trong trường tôi đã chết, và không có gì đảm bảo là chuyện đó sẽ không xảy ra một lần nữa. Và nếu điều đó có thể xảy ra với bất kỳ ai, nó hoàn toàn có thể xảy ra với tôi, hay một người bạn thân nào đó của tôi.

“Nhưng nhớ giả định của cháu là đúng thì sao? Nhớ đúng là các cô gái ấy đã chết trước khi đến số thì sao? Cháu không thể chỉ đứng nhìn và để chuyện đó lại xảy ra lần nữa. Và một mình cháu thì không thể cứu được ai. Nhưng càng kéo nhiều người tham gia vào chuyện này sẽ chỉ càng khiến họ gặp nguy hiểm hơn mà thôi.” Giống như tôi đã làm với anh Tod. Và anh Nash.

“Thế thì bác nghĩ là cháu đã có câu trả lời của mình rồi. Ngay cả nếu cháu có sẵn sàng mạo hiểm tính mạng của chính mình - và bác cũng nói luôn để cháu biết, bác sẽ không đời nào để cho cháu làm chuyện đó, chừng nào cháu vẫn còn nằm trong sự kiểm soát của bác - thì cháu cũng không có quyền mạo hiểm tính mạng của người khác.”

“Chẳng nhẽ cháu cứ giương mắt nhìn một người vô tội phải chết oan như thế à?”

Bác Brendon chống hai khuỷu tay lên đùi và hít một hơi thật sâu. “Không. Còn một cách khác. Khi gã thần chết kia liên lạc lại với cháu và nếu quả thực là những cô gái kia không có tên trong danh sách thật, thì bác hứa là bác sẽ đứng ra điều tra chuyện này. Cùng với bố cháu. Với một điều kiện. Cháu phải thề là sẽ *đứng ngoài chuyện này*.”

“Nhưng...”

“Không nhưng nhị gì hết. Cháu có đồng ý với thỏa thuận này không?” - và không đợi nghe câu trả lời của tôi, bác lại nói tiếp - “Trước khi trả lời bác, cháu hãy nghĩ về Nash, về Tod và những người có thể sẽ gặp nguy hiểm nếu cháu vẫn cứ khẳng khẳng đòi tự giải quyết mọi chuyện.”

Tôi thở dài. Bác ấy biết quá rõ điểm yếu của tôi là gì rồi. “Thôi được rồi. Cháu hứa sẽ báo ngay cho bác biết sau khi nhận được tin của anh Tod.”

“Cảm ơn cháu. Bác biết mấy chuyện này không hề dễ dàng gì với cháu.” Bác đứng dậy và rút hai tay vào trong túi quần, trong khi tôi cất mấy cái tất vào trong ngăn kéo đang mở sẵn.

“Nhưng mà sao gia đình mình cái gì không di truyền lại đi di truyền cái tiếng thét rợn người thế không biết?”

Bác Brendon cười phá lên, đứng dựa lưng vào cánh cửa. “Thế vẫn còn là may đấy. Cháu mà là nhà tiên tri thì còn khổ nữa.”

“Ừầy, có cả nhà tiên tri cơ ạ?”

“Nhưng hiện không còn nhiều nữa, và đa số những người này đều có năng lực siêu phàm. Nếu cháu cho rằng việc dự đoán trước được một cái chết tại một thời điểm đã là khó khăn lắm rồi thì hãy thử tưởng tượng cảm giác khi phải chứng kiến mọi điều sẽ xảy ra với tất cả những người mà cháu gặp, và không thể nào tắt đi được những hình ảnh đó.”

Tôi chỉ biết rùng mình trước ý nghĩ đó. Bên ngoài kia còn có biết bao nhiêu điều tôi chưa từng biết. Sao tôi có thể không nhận ra rằng một nửa gia đình mình không phải là con người nhỉ? Nếu nhìn thấy đôi mắt với những vòng xoáy lạ kỳ kia biết đâu chừng tôi đã nhận ra?

“Sao trước đây cháu chẳng thấy mắt bác chuyển động bao giờ?”

Bác Brendon mỉm cười. “Bởi vì bác đã già và biết cách kiểm soát cảm xúc của mình. Mặc dù

phải thừa nhận là không hề dễ dàng gì khi có cháu ở bên cạnh hằng ngày. Bác nghĩ đó cũng là một phần lý do tại sao bố cháu quyết định ra đi. Khi nhìn vào cháu, bố cháu sẽ nhìn thấy hình ảnh của mẹ cháu và khó có thể che giấu cảm xúc của mình. Và nếu cháu nhìn thấy đôi mắt của bố, cháu sẽ có những câu hỏi mà bố cháu chưa sẵn sàng để trả lời.”

Để xem lần này bố sẽ trốn được vào đâu... “Thế bác bao nhiêu tuổi rồi ạ? Tuổi thật sự ý.”

Bác Brendon tắc lưỡi và nhìn chằm chằm xuống đất. Tôi còn tưởng bác ấy sẽ không trả lời cơ, rằng tôi vừa phá vỡ một quy tắc nào đó của các *bean sidhe* về chuyện hỏi tuổi tác. Nhưng rồi bác ngước mắt lên nhìn tôi và khẽ cười nhẹ. “Bác cũng đang chờ xem tới lúc nào thì cháu sẽ hỏi bác câu đó. Bác vừa bước sang tuổi thứ 124, vào mùa Xuân năm ngoái.”

“Ồi trời ơi!” - tôi tròn tròn mắt lên nhìn bác, trong khi bác toét miệng ra cười - “Đáng ra bác phải nghỉ hưu từ 60 năm trước mới phải. Bác Val có biết không ạ?”

“Tất nhiên rồi. Và bác ấy suốt ngày lấy chuyện đó ra để trêu chọc bác không thương tiếc. Những đứa con từ cuộc hôn nhân đầu tiên của bác còn nhiều tuổi hơn cả bác Val.”

“Bác đã từng kết hôn ạ?” - tôi không thể giấu được sự sửng sốt trong giọng nói của mình.

“Ở Ai-len, hơn nửa thế kỷ trước. Cứ vài thập kỷ chúng ta sẽ lại phải dọn đi nơi khác để mọi người không nhận ra là chúng ta gần như không già đi. Vợ đầu của bác mất ở Illinois 24 năm trước, và hai đứa con của bác - đều là *bean sidhe* - giờ đã có cháu hết rồi. Nhớ nhắc bác hôm nào bác sẽ cho cháu xem ảnh.”

Tôi gật gật đầu, vẫn chưa hết choáng váng. “Ừầy, thế mấy anh chị ấy tính tình có dễ chịu hơn chị Sophie không ạ?” Tôi buột miệng hỏi.

Bác Brendon khẽ nhịu mày trước câu hỏi của tôi nhưng sau đó chuyển thành một cái mỉm cười đầy thông cảm. “Thằng thẩn mà nói... thì là có. Nhưng Sophie vẫn còn trẻ. Thêm vài năm nữa chị cháu sẽ chín chắn hơn thôi.”

Không hiểu sao nhưng tôi thấy nghi ngờ lắm.

Và rồi tôi chợt nhận ra một điều. “Cuộc đời đúng là trớ trêu bác nhỉ?” - tôi đứng lù lại vài bước, nhìn bác Brendon một lượt từ đầu tới chân - “Tuổi bác gấp ba lần tuổi bác Val, nhưng trông bác vẫn trẻ hơn rất nhiều.”

Bác Brendon nháy mắt, tay đặt lên nắm cửa và quay lưng rời khỏi phòng. “Bác có thể chắc chắn với cháu một điều, Kaylee ạ, bây giờ từ ‘trở trêu’ không còn là cách bác Val của cháu miêu tả về khoảng cách tuổi tác đó nữa.”

CHƯƠNG 14

TỪ TRONG BÓNG TỐI tôi nghe thấy tiếng nhạc rộn rã phát ra bên tai. Tôi chớp chớp mắt và kéo chăn trùm lên vai, khó chịu vì giấc ngủ bị phá bĩnh, nhưng ngược lại cũng mừng vì thoát ra được khỏi cơn ác mộng.

Trong giấc mơ của mình, tôi đang đứng trên một vùng đất mù sương, tối tăm và dị thường. Các sinh vật có hình dạng méo mó, mờ ảo bay lượn quanh tôi, và tan biến đi khi tôi quay sang đối diện với chúng. Ở phía đằng xa, những cái bóng lớn hơn đang rình rập theo dõi tôi, nhưng lại không tới đủ gần để tôi có thể nhìn thấy rõ. Trong mơ, tôi đang đi tìm một cái gì đó. Hay nói đúng hơn là đang tìm đường thoát ra khỏi một cái gì đó. Nhưng không thể.

Tiếng nhạc khi nãy lại nổi lên, và tôi rên rỉ kêu gọi khi nhận ra đó chính là tiếng chuông điện thoại của mình. Tôi uể oải lăn qua với lấy cái điện thoại đang rung bần bật trên bàn trang điểm, chân quặp chặt lấy gối.

Tôi mắt nhắm mắt mở giơ điện thoại lên, và nhìn vào màn hình. Ánh sáng xanh phát ra từ cái điện thoại làm sáng bừng nguyên một nửa căn phòng. Số điện thoại rất lạ và không hiện tên. Có thể là ai đó gọi nhầm, nhưng tôi vẫn quyết định nghe máy, bởi vì khi ấy mới có 1 giờ 33 sáng. Không ai tự dưng đi gọi điện vào giữa đêm khuya như thế, nếu không phải có chuyện gì khẩn cấp.

“Alo?” - giọng tôi khản đặc, nhưng khá thiện chí.

“Kaylee đấy à?”

Xem ra không phải là gọi nhầm máy rồi. “Ừm... Ai đấy ạ?”

“Anh Tod đây.”

Tôi ngồi bật dậy nhanh tới nỗi xây xẩm mặt mày, và phải đưa tay lên dụi mắt mất một lúc cho hết choáng váng. “Anh Nash cho anh số của em ạ?” Tôi nghi ngờ hỏi lại, mặc dù lúc này cơn buồn ngủ vẫn đang bao quanh trí não tôi như màn sương phủ trên mặt hồ băng giá.

“Không, anh vẫn chưa gọi cậu ta. Anh muốn báo cho em đầu tiên.”

“Okkkk...” - mặc dù rất nôn nóng muốn biết thông tin anh ấy đã thu nhận được, nhưng tôi không thể bỏ qua việc làm thế nào và tại sao anh ấy có được số điện thoại của tôi - “Anh lấy số điện thoại của em ở đâu thế?”

“Nó được lưu trong điện thoại của Nash.”

“Sao anh xem được điện thoại của anh Nash?”

“Câu ấy bỏ nó trên bàn.” Giọng anh Tod cứ tỉnh bơ như không, và tôi có thể hình dung ra dáng điệu bất cần vừa nói vừa nhún vai của anh ý lúc này.

“Anh đã vào phòng của anh ấy hả? Sao anh vào được?” - và tôi sực nhớ ra cách anh ấy vụt biến mất trong phòng ăn của bệnh viện - “Thôi, không có gì.”

“Đừng lo, cậu ta không phát hiện ra đâu.”

“Vấn đề không phải ở chỗ đó” - tôi rên rỉ kêu lên, nhào người sang chạm vào cái đèn ngủ tự động bên cạnh giường. Cả căn phòng sáng dần lên - “Anh không thể lén vào nhà người khác mà không xin phép như thế. Đây gọi là xâm nhập bất hợp pháp. Là vi phạm quyền riêng tư. Và thật... biến thái.”

Anh Tod nói giọng giận dữ. “Anh phải làm việc 12 tiếng mỗi ngày. Anh không cần ăn cũng chẳng cần ngủ. Anh hỏi em, nửa ngày còn lại của anh biết làm gì bây giờ?”

Tôi vén tóc, kẹp điện thoại vào một bên tai. “Làm sao em biết được. Đi xem phim hay đi học thêm một cái gì đó chẳng hạn. Nhưng hãy tránh xa...” - tôi ngồi thẳng dậy, đưa mắt nhìn quanh phòng một lượt đầy nghi ngờ - “Anh đã vào phòng em lần nào chưa đấy?”

Một tiếng bật cười vang lên từ phía đầu dây bên kia. “Nếu anh biết phòng em ở đâu thì giờ chúng ta đã mặt đối mặt nói chuyện với nhau rồi. Đáng tiếc là Nash không lưu địa chỉ nhà em trong điện thoại. Hay viết lại vào đâu đó để anh có thể tìm thấy mà không làm cậu ấy thức giấc.”

“Cũng còn may” - tôi lẩm bẩm.

“Nhưng cậu ấy có lưu họ của em, cô Cavanaugh ạ.”

Thoải xong. Với tên họ đầy đủ của tôi và khả năng thoát ẩn thoát hiện của anh, sẽ chỉ còn là vấn đề thời gian trước khi anh ấy tìm ra nơi tôi ở. Có lẽ bác Brendon đã đúng khi nói về các

thần chết.

“Em không muốn biết tại sao anh gọi cho em hả, Kaylee Cavanaugh?” Anh Tod giọng đầy châm chọc.

“Ừm... có chứ ạ.” Nhưng tôi không còn dám chắc cái thông tin ấy có đáng để tôi đi thoả hiệp với Thần chết Tod không nữa, người càng lúc càng thể hiện rõ cái “tà” trong từng lời từng chữ của mình.

“Tốt. Nhưng anh phải thông báo cho em biết là điều kiện thoả thuận của chúng ta đã thay đổi.”

Tôi cắn chặt môi dưới, ngăn không để tiếng thất vọng buột ra khỏi miệng mình. “Anh nói thế là ý gì?”

Tôi nghe thấy có tiếng cọt kẹt của đệm lò xo từ đầu dây bên kia, chắc hẳn anh Tod vừa ngồi xuống giường hay xuống ghế gì đó. Sự đặc thẳng thể hiện rõ trong giọng nói của anh. “Anh đã đồng ý sẽ xem tên trong danh sách hộ em để đổi lại cái họ của em. Anh đã hoàn thành xong phần việc của mình nhưng không còn nhu cầu muốn biết cái phần đã thoả thuận của em nữa. May mắn cho em là anh sẵn sàng thoả thuận lại.”

“Anh muốn gì?” Tôi hỏi, giọng đầy hoài nghi.

“Địa chỉ nhà em.”

“Không được” - tôi thậm chí không cần phải suy nghĩ về điều đó - “Em không muốn anh lớn vờn thám thính nhà em.” Hay xuất hiện trước mặt chị Sophie, bởi vì bố mẹ chị ấy không bao giờ muốn con gái mình biết được về thế giới của Cõi Âm.

“Thôi mà, Kaylee. Anh sẽ không làm thế đâu.”

Tôi đảo tròn hai mắt, mặc dù anh ấy không thể nhìn tôi. “Làm sao em biết được? Tối nay anh chẳng phải đã vừa sục sạo bên nhà anh Nash đấy thôi.”

“Chuyện đó là khác.”

“Khác là khác thế nào?” Tôi kéo chân lên đến ngang ngực và ngửa đầu ra sau thành giường.

“Nó... không quan trọng.”

“Anh cứ nói em nghe xem nào.”

Anh Tod ngáp ngừng và tôi nghe thấy tiếng bản lề kêu kẹt bên phía đầu dây bên kia. “Anh biết Nash từ lâu rồi. Và thỉnh thoảng anh chỉ... không muốn ở một mình.” Sự tổn thương trong giọng nói của anh chỉ càng khiến tôi bối rối hơn. Nhưng rồi tôi dần hiểu ra vấn đề.

“Đây không phải là lần đầu tiên anh làm chuyện này đúng không? Vậy là thỉnh thoảng anh lại rẽ qua đó chơi à, hay là sao?”

“Không. Không phải như thế. Kaylee này... em không được kể chuyện này cho Nash nghe!” Qua giọng nói gần như là cầu xin của anh Tod, tôi biết anh ấy không phải đang sợ anh Nash. Cái anh ấy đang sợ chính là sự mất mặt. Xem ra ở thế giới bên kia vẫn có những điều không bao giờ thay đổi.

“Em không thể *không* nói với anh ấy. Anh Tod này, dù gì anh Nash cũng là bạn của anh mà” - hay ít ra là đã từng như thế - “Anh ấy có quyền được biết là anh đang theo dõi anh ý.”

“Anh không hề theo dõi cậu ta. Anh chẳng quan tâm cậu ta làm cái gì và anh chưa bao giờ...” - Anh ngừng lại giữa chừng và giọng đánh lại - “Em nghe đây, nếu em thề là sẽ không kể với cậu ấy, anh sẽ nói cho em biết điều anh đã phát hiện được về cái danh sách kia.”

Tôi nhướn lông mày kinh ngạc. Anh ấy sẵn sàng hối lộ tôi để giữ cái bí mật nho nhỏ này của mình. Quá tuyệt. Nhưng... “Tại sao anh tin là em sẽ không kể cho anh ấy nghe?”

“Bởi vì Nash từng nói rằng em không biết nói dối.”

Tuyệt. Một thần chết đang buộc tôi phải thề danh dự. “Thôi được, em thề là sẽ không nói cho anh ấy biết, để đổi lại cái thông tin anh đã tìm thấy được về cái danh sách. Nhưng anh phải hứa là sẽ tránh xa nhà anh Nash ra!”

Tất cả những gì tôi nghe thấy được từ phía đầu dây bên kia là một sự im lặng kéo dài - anh Tod hiển nhiên là đang đấu tranh tư tưởng rất nhiều. Tại sao việc quanh quẩn trong nhà anh Nash với anh ấy lại quan trọng đến vậy? Tại sao anh ấy vẫn muốn quay lại đó?

“Thỏa thuận vậy đi.” Cuối cùng anh Tod cũng lên tiếng, và tôi thở phào nhẹ nhõm. Chẳng hiểu vì lý do gì nhưng tôi có linh cảm anh ấy cũng sẽ giữ lời hứa của mình.

“Tốt” - tôi hất cái chăn sang một bên. Giờ tôi đã tỉnh táo hoàn toàn - “Thế anh đã nhìn thấy cái danh sách đó chưa?”

“Anh tranh thủ lúc nghỉ giữa giờ và lén vào trong đó. Ông chủ của anh đang rời khỏi văn phòng, trong khoảng một tiếng, để giải quyết sự vụ gì đó ở phía bắc của thị trấn. Và vì anh tình cờ biết được mật mã máy tính của ông ý...”

“Làm sao anh có thể ‘tình cờ’ biết được mật mã của ông ý thế?” Tôi bước ra khỏi giường và ngồi xuống cái ghế bên cạnh bàn học, với tay lấy cái bút nhựa màu xanh da trời trong ống bút.

“Tháng trước, ông ấy chẳng may tự khóa bản thân ra khỏi hệ thống, và vì anh là thần chết duy nhất trong văn phòng thực sự đã sống trong thời đại số hóa nên ngoài công việc của mình ra anh còn kiêm nhiệm thêm vị trí nhân viên kỹ thuật không chính thức.”

Kỳ quặc, nhưng có thể hiểu được. “Thế còn cái danh sách?”

“Chúng không có ở đó.”

“Hả?” - cái bút trên tay tôi rớt cái phịch xuống bàn, máu nóng trong người tôi bắt đầu nổi lên rần rật. Vậy là tôi vừa mới đi mặc cả vô ích à? Tôi đã phải thề là sẽ giữ bí mật với anh Nash để rồi phát hiện ra rằng anh Tod chưa hề nhìn thấy cái danh sách đó là sao?

“Mấy cái tên. Chúng không hề có trong đó” - anh Tod giải thích. Con giận dữ khi này ngay lập tức được thay thế bằng nỗi sợ hãi thay cho tất cả những cô gái mà tôi biết - “Em đã nói đúng. Không ai trong số các cô gái đó đến số phải chết.”

SAU KHI NÓI CHUYỆN VỚI ANH TOD XONG, tôi không tài nào ngủ trở lại được. Tôi cần phải thông báo cho bác Brendon biết rằng nghi ngờ của tôi đã được xác nhận: trong mấy gã đồng nghiệp thần chết của anh Tod đã làm thêm ngoài giờ và bắt đi những linh hồn không được phép. Nhưng tôi lại không nhớ đánh thức bác dậy chỉ sau có hai giờ ngủ, kể cả trong tình trạng nước sôi lửa bỏng như thế này. Không một cô gái nào chết trước buổi trưa, vì thế nếu thời gian gây án vẫn được giữ như cũ, chúng tôi vẫn còn thời gian trước khi linh hồn tiếp theo bị lấy đi.

Tôi sẽ kể chuyện này cho bác và bố nghe luôn một lúc, để đỡ phải kể lại hai lần. Và lát nữa, sau khi trời sáng, hy vọng tôi sẽ không bị chất vấn tại sao thần chết có được số điện thoại của tôi và tại sao anh ấy lại gọi cho tôi vào giữa đêm khuya như thế.

Nhưng tôi không thể đợi để gọi cho anh Nash.

Tôi mở danh bạ điện thoại tìm số của anh Nash, trái tim trĩu nặng vì những điều sắp kể ra sau đây với anh và những điều tôi đã thề là sẽ không nói cho anh biết. Theo quan điểm của tôi, việc giữ bí mật không hề tốt cho các mối quan hệ; gia đình tôi chính là một bằng chứng sống về điều đó. Nhưng anh Tod đã thề là sẽ không quay trở lại nhà anh Nash, vì thế bí mật của anh ấy bây giờ là vô hại.

Điện thoại đổ chuông ba hồi, và một phần trong tôi đã hy vọng rằng anh Nash sẽ không bắt máy. Và tôi sẽ trì hoãn được thêm vài tiếng nữa.

Nhưng anh Nash đã nghe máy ở hồi chuông thứ tư.

“Alo?” Giọng anh cũng mệt mỏi không kém gì tôi khi này.

“Em đây.” Giờ tôi đang lo lắng tới mức không thể ngồi im một chỗ được. Tôi đứng dậy đi đi lại lại quanh phòng.

“Kaylee à?” - sao anh ấy có thể ngay lập tức tỉnh táo như vậy được nhỉ? - “Có chuyện gì thể em?”

Tôi kẹp cái điện thoại giữa tai và vai, tay nhặt mấy sợi bông đang dính trên ga giường. “Mấy cô gái đó không hề có tên trong danh sách anh ạ.”

“Không á? Sao em biết...” - anh khựng lại, rồi thở ra đầy giận dữ qua điện thoại. Tôi nhắm mắt lại chờ đợi cơn thịnh nộ của anh - “Thằng cha khốn khiếp! Hắn tìm thấy em à?”

“Chỉ số điện thoại của em thôi.”

“Bằng cách nào?”

“Em... cái đó anh đi mà hỏi anh ta.” Đúng là tôi đã thề sẽ không kể chuyện này với anh Nash, nhưng không có nghĩa là tôi sẽ nói dối anh ấy.

“Khỏi cần” - anh Nash lấy tay che điện thoại, nhưng tôi vẫn nghe thấy tiếng anh ấy quát ầm lên - “Ra đây mau, Tod!”

“Anh biết là anh ấy đã ở đó à?” Tôi không giấu được nụ cười đang toe toét trên môi, mặc dù biết anh Nash đang rất cáu.

“Anh ta nghĩ rằng mình đang giấu được ai chứ?” - anh Nash lồng lộn lên.

“Cả anh nữa. Anh sẽ làm mẹ anh thức dậy mất nếu anh không bé cái giọng xuống!” - tôi thì thào kêu lên.

“Mẹ anh làm ca từ 11 giờ đêm đến 7 giờ sáng ở bệnh viện.”

“Em tin là anh Tod rời khỏi đó rồi.” Chắc anh ta không bệnh tới mức gọi điện cho tôi từ nhà anh Nash đâu...

Từ phía đầu dây bên kia, tôi nghe thấy tiếng anh Nash bước xuống cái sàn gỗ, sau đó là tiếng mở cửa. “Anh ta vẫn đang ở đây.”

“Sao anh biết?”

“Anh biết” - lại một sự im lặng kéo dài và lần này anh ấy thậm chí còn chẳng buồn che điện thoại lại, và anh ấy đã không còn hét nữa - “Tôi không đùa với ông đâu, Tod. Nếu năm giây nữa mà ông không chịu xuất hiện, tôi sẽ gọi điện cho ông chủ của ông.”

“Ông làm đếch gì có số” - giọng anh Tod nghe rõ mồn một. Anh ta *quả thực* đã gọi điện cho tôi từ nhà của anh Nash!

Tại sao? Để làm bẽ mặt bạn trai của tôi chẳng?

“Tôi đã nói với ông là tránh xa cô ấy ra cơ mà!” Anh Nash lúc này đang giận tới mức lạc hết cả giọng.

Ngược lại, giọng anh Tod vẫn bình thản như không có chuyện gì xảy ra, và điều đó chỉ càng khiến anh Nash điên hơn mà thôi. “Thì tôi có đến gần cô ấy đâu, nhưng không phải vì ông bảo mà tôi làm như vậy. Chỉ là cô ấy vẫn chưa chịu mời tôi tới thôi.” Qua điện thoại tôi cũng có thể cảm nhận được cơn giận dữ của anh Nash.

“Ông đang làm cái quái gì thế hả Tod?” - giọng anh Nash đầy đe dọa.

“Tôi chẳng có nghĩa vụ gì phải trả lời ông cả, Nash ạ.”

“Biến ra khỏi phòng tôi, ra khỏi cái nhà này và tránh xa Kaylee ra! Nếu không tôi thề là ngày mai bọn tôi sẽ có mặt ở bệnh viện và biến ca làm của ông thành địa ngục đấy.”

Tôi lạnh người trước ý nghĩ sẽ phải đứng giữa thần chết và linh hồn anh ta đang muốn bắt. “Anh Nash, anh ấy đang giúp chúng ta mà.” Nhưng cả hai người bọn họ lơ đi như không nghe thấy gì.

“Ông mà dám xuất hiện ở nơi làm việc của tôi một lần nữa, tôi sẽ bám theo quấy phá ông như hồn ma đêm Giáng sinh!” Anh Tod đập lại.

“Cùng lắm thì cũng chỉ một ngày” - anh Nash lầm bầm nói, nhưng không thấy tay thần chết điển trai kia trả lời và rồi tiếng anh Nash thở dài - “Anh ta đi rồi.”

“Sao anh không nói cho em biết là anh ấy đã chết?”

“Bởi vì anh đã bắt em phải tiếp nạp quá nhiều thông tin cùng một lúc, và anh không muốn làm cho em sợ hãi thêm.”

“Không được có bí mật nào nữa đâu đấy, anh Nash!” - tôi giận dỗi kêu lên - “Em không yếu đuối như anh nghĩ đâu. Từ giờ trở đi, anh phải kể cho em biết mọi chuyện đấy.”

“OK. Anh xin lỗi. Em muốn nghe chuyện về anh Tod à?” Giọng anh Nash nhỏ dần, như thể đang hối hận vì lời đề nghị vừa rồi của bản thân, ngay cả trước khi anh kịp nói hết câu.

Tôi bò trở lại lên giường và tắt đèn, rồi nằm nghiêng áp mặt lên gối. “Không phải tất cả mọi chuyện. Nhưng ít nhất cũng là những gì liên quan đến em.”

Tôi có thể cảm nhận được sự miễn cưỡng trong cái thở dài của anh Nash. Một phần trong tôi muốn rút lại lời đề nghị vừa rồi của mình và nói với anh rằng anh không hề nợ tôi bất kỳ câu trả lời nào. Nhưng tôi đã không làm như vậy, bởi vì phần còn lại trong tôi lại đang thúc giục đòi nghe câu trả lời. Hành động của anh Tod khiến tôi thấy sợ hãi, và nếu anh Nash có thông tin giúp tôi có thể hiểu được thứ mình đang vướng phải, tôi cần phải có nó.

“Anh đã biết anh ấy từ rất lâu rồi.” Anh Nash bắt đầu kể, và tôi gần như đã nín thở để nghe, để không bỏ sót một chi tiết nào. Cảm giác được nằm nghe giọng nói ấm áp của anh trong bóng tối, qua điện thoại, giữa đêm khuya như thế này thật là thích, giống như anh đang thủ thỉ, thì thầm vào tai tôi vậy.

“Bọn anh đã từng rất thân với nhau. Vài năm trước anh ấy đã qua đời và được các thần chết tuyển dụng. Anh ấy chấp nhận công việc này bởi vì đó là cách duy nhất để tiếp tục ở lại đây. Cùng với những người đang sống. Nhưng anh ấy đã gặp rất nhiều khó khăn để thích nghi với công việc” - anh Nash dừng lại vài giây rồi nói tiếp - “Đó là lý do tại sao anh đã nghĩ rằng anh Tod sẽ giúp được em hiểu rõ hơn về cái chết - rằng nó là một phần tất yếu của cuộc sống. Bởi vì anh ấy cũng đã từng giống như em, mong muốn cứu được tất cả mọi người. Nhưng giờ anh Tod đã vượt qua được điều đó, Kaylee à, và sự thích ứng của anh ấy với công việc đi kèm theo những hậu quả nghiêm trọng. Anh ấy không còn suy nghĩ giống như chúng ta nữa. Các chuẩn mực về giá trị và các mối quan tâm của anh ấy giờ cũng đã khác. Anh ấy đã trở thành một thần chết thực sự. Vô cùng nguy hiểm.”

Tôi cau mày lại, có thể anh Nash không hoàn toàn hiểu hết về anh Tod như tôi tưởng. “Có khi anh ấy cũng không nguy hiểm đến mức như anh nghĩ đâu. Có khi anh ấy chỉ là muốn... có người bầu bạn thôi.”

“Anh ta đã đột nhập vào nhà anh để tìm số điện thoại của em. Anh ta mà là con người thì anh đã báo cảnh sát bắt anh ta rồi. Nhưng anh lại không thể đi mách lẻo với ông chủ của anh ta” - bởi như thế có khác gì giết chết anh Tod lần hai - “Thề là nếu thằng cha đấy chưa chết, chắc anh đã cho hắn về châu diêm vương rồi. Anh xin lỗi, Kaylee. Đáng ra anh không nên đưa em tới gặp anh ta.”

Tôi thở dài, xoay người sang bên trái, và áp điện thoại lên tai phải. “Anh ấy dù sao cũng đã cung cấp thông tin cho chúng ta mà.”

“Nhưng đâu phải là không công đâu.” Anh Nash giờ đã có vẻ bình tĩnh lại rồi.

Tôi ngồi dựa lưng vào thành giường, luồn hai chân vào trong chăn. “Nhưng ít ra anh ấy cũng đã cố gắng giúp bọn mình.”

“Vấn đề chính là ở chỗ đó - anh ấy bản chất không phải là một kẻ xấu. Nhưng từ sau khi...”

thay đổi... anh ấy chỉ giúp đỡ người khác nếu thấy có lợi cho bản thân, còn không thì đừng hòng nhờ vả được gì anh ấy. Tự đừng bắt bản thân đi mắc nợ một người như vậy - nhất là với một thần chết - không phải là một ý hay. Chúng ta cần phải tự tìm cách mà không cần nhờ tới sự giúp đỡ của anh ta.”

Tôi cũng chẳng biết phải nói sao nữa. Đúng là anh Tod đã vượt quá ranh giới, không phải chỉ một lần, mà là vài lần. Nhưng chẳng phải anh Nash cũng vừa thừa nhận anh Tod không phải là người xấu đó sao. Chưa kể anh ấy đã phải mạo hiểm như thế nào để lấy được tin tức cho chúng tôi.

“Thế kế hoạch tiếp theo của em là gì?” - tôi nghe thấy tiếng sột soạt của mấy cái gối - “Bọn mình vẫn chưa biết cô gái tiếp theo là ai, và liệu chuyện đó có lặp lại lần nữa hay không?”

Tôi nhắm chặt mắt lại, không dám chắc anh Nash sẽ phản ứng như thế nào khi nghe cái tin tiếp sau đây của tôi. “Em sẽ gọi cho đội kỵ binh nhà em.”

“Đội gì cơ?”

“Bác em. Và bố em” - tôi chẳng còn thấy buồn ngủ gì nữa, đành giơ tay chạm lại vào cái đèn ngủ và căn phòng bừng sáng trở lại - “Bác Brendon nói sẽ tìm hiểu đầu đuôi mọi chuyện nếu em hứa là sẽ đứng ngoài chuyện này.”

Anh Nash bật cười khúc khích, làm tôi chỉ nghe qua điện thoại thôi cũng đã thấy ầm hết cả lòng. “Anh hơi bị thích bác em rồi đấy.”

Tôi mỉm cười. “Bác ấy không phải là người xấu. Ngoại trừ việc đã nói dối em ra. Lát nữa em sẽ kể cho bác và bố nghe về cái danh sách.”

“Nhớ kể lại chi tiết cho anh nghe ở buổi tưởng niệm nhé!”

“Trên đường đi chứ. Nếu anh vẫn muốn em qua đón.” Cái ý nghĩ lại sắp được gặp anh khiến trái tim tôi đập rộn rã.

“Tất nhiên là anh muốn em qua đón rồi.”

CHƯƠNG 15

BUỔI SÁNG HÔM ẤY, tôi tỉnh dậy trong tiếng đập cửa thình thình và những cái giật cửa liên hồi từ bên ngoài phòng. “Kaylee, dậy đi, đồ lười biếng!” - tiếng chị Sophie the thế - “Có điện thoại của bố này!”

Tôi lăn qua lăn lại trên giường, kéo chăn trùm qua đầu và liếc thật nhanh về phía cái đồng hồ báo thức. Mới 8 giờ 45 sáng. Tại sao bố tôi lại gọi điện trong khi chỉ chưa đầy một tiếng nữa thôi là hai bố con sẽ gặp nhau? Để báo với tôi là bố đã hạ cánh chẳng? Hay là bố *chưa hề* hạ cánh?

Bố sẽ không đến. Đáng ra tôi phải đoán trước được điều này mới phải.

Trong vài giây, tôi mở chăn ra nhìn chăm chăm lên trần nhà, cố nén cơn giận dữ đang sôi sục trong lòng. Suốt tám tháng qua, tôi chưa hề gặp bố lấy một lần, và giờ bố thậm chí còn chẳng buồn tới giải thích cho tôi hiểu lý do tại sao mọi người lại giấu chuyện tôi không phải là *con người*.

Tôi cũng đâu cần bố. Chính nhờ vào sự hèn nhát của ông mà tôi mới có được hai người giám hộ tuyệt vời như bây giờ. Nhưng bố nợ tôi một lời giải thích, và nếu tôi không thể nghe trực tiếp thì chí ít cũng phải qua điện thoại.

Tôi hất chăn ra và nhảy xuống khỏi giường. Tôi mở cửa phòng và thấy chị Sophie đang đứng lù lù ở đó, quần áo, dầu tóc và son phấn chỉnh tề. Vết tích duy nhất còn sót lại của ngày hôm qua là hai cái bọng mắt vẫn còn hơi sưng, mà tôi tin rằng chỉ độ một tiếng nữa thôi là mất hẳn.

Lần gần đây nhất khi tôi uống một viên thuốc an thần đó, tôi thức dậy trông như một con điên.

“Cảm ơn!” Tôi cầm lấy cái điện thoại từ tay chị Sophie và chị ấy chỉ gật đầu, sau đó quay lưng bỏ đi, chứ không ngưng nguẩy hay bĩu môi lườm nguýt như mọi ngày.

Tôi đá chân khép cửa lại và đưa điện thoại lên tai. So với di động của tôi, cái điện thoại mẹ con này thật không khác gì cục gạch, và tôi thậm chí còn không nhớ lần cuối cùng mình sử dụng điện thoại bàn là bao giờ nữa.

“Bố có thể gọi vào điện thoại di động của con mà.” Tôi nói.

“Bố biết.”

Giọng của bố vẫn giống như trong trí nhớ của tôi - trầm, nuốt và xa cách. Chắc bố trông vẫn giống như hồi tôi gặp bố cách đây tám tháng, nhưng đảm bảo ông sẽ ngạc nhiên khi nhìn thấy tôi bây giờ. Lần cuối bố gặp tôi, tôi mới chỉ gần 15 tuổi. Mọi thứ đã thay đổi. Tôi đã thay đổi.

“Bố vẫn nhớ số này từ ngày xưa nên gọi thẳng vào đây cho tiện.” Bố nói tiếp. Đây chỉ là một cách nói khác của *Bố chẳng có mặt mũi nào để thú nhận là bố không nhớ số điện thoại của con. Mặc dù bố là người trả tiền hóa đơn hằng tháng.*

“Để con đoán nhé” - tôi kéo ghế ngồi phịch xuống cạnh bàn, đưa tay bật máy tính - “Bố sẽ không đến đúng không?”

“Tất nhiên là bố đến chứ” - tôi có thể cảm nhận được cái nhú mào của bố qua điện thoại, và chỉ tới lúc ấy tôi mới để ý thấy tiếng loa thông báo và những tiếng bước chân ồn ào từ phía đầu dãy bên kia.

Bố đang ở sân bay.

“Giờ bố đang ở Chicago. Chuyển bay của bố bị hoãn lại do gặp trục trặc ở động cơ. Nếu may mắn thì tối nay bố sẽ có mặt ở nhà. Bố chỉ muốn báo cho con biết là bố sẽ về muộn thôi.”

“OK ạ.” *May mà tôi đã không mở miệng đòi bố giải thích mọi chuyện qua điện thoại.* “Hẹn gặp bố tối nay.”

“Ừ” - tiếp theo đó là một sự im lặng kéo dài, bởi vì bố không biết phải nói gì nữa. Và tôi cũng không hề có ý khiến cho mọi chuyện dễ dàng hơn với bố bằng cách tự mở lời trước. Cuối cùng bố hắng giọng nói tiếp - “Con vẫn ổn chứ?” Giọng bố nghe có vẻ... nặng nề, như thể bố muốn nói thêm điều gì đó, nhưng lại thôi.

“Vâng.” *Mà ngay cả nếu con có không ổn, thì bố cũng đâu làm được gì,* tôi nghĩ thầm trong bụng, tay di di con chuột - “Chắc cũng phải mất một thời gian để thích nghi dần ạ. Nhưng con đã sẵn sàng đón nhận mọi bí mật.”

“Bố rất xin lỗi về những gì đã xảy ra, Kaylee ạ. Bố biết bố nợ con sự thật - về mọi chuyện - nhưng có những chuyện không hề dễ dàng với bố chút nào, vì thế bố mong con hãy cố gắng kiên nhẫn với bố nhé.”

“Thì con cũng còn sự lựa chọn nào khác đâu.” Mặc dù rất giận khi phát hiện ra mọi người đã nói dối tôi suốt thời gian qua, nhưng tôi cũng hiểu rằng chắc chắn phải có một lý do kinh khủng nào đó nên họ mới thà chấp nhận để tôi nghĩ rằng mình bị điên còn hơn là kể cho tôi nghe sự thật.

Bố thở dài. “Khi nào bố về tới nơi, bố con mình cùng ra ngoài ăn tối nhé?”

“Cũng được ạ. Đằng nào con cũng cần phải ăn *cái gì đó*. Tôi nhấp chuột hai lần vào thanh công cụ và tìm trang mạng tin tức mới nhất trong ngày.

Bố lại ngập ngừng thêm một lúc nữa, như chờ đợi, muốn nghe tôi nói tiếp, và mặc dù một phần trong tôi cũng muốn tha cho bố khỏi sự im lặng trừng phạt này lắm, nhưng tôi đã cố kiềm chế lại. Các chuyến viếng thăm vào ngày sinh nhật và những tấm thiệp mừng Giáng sinh không đủ để bố giữ một vị trí trong cuộc đời của tôi. Nhất là khi tôi đã không còn nhận được chúng từ gần một năm nay... “VẬY... hẹn gặp con tối nay.”

“OK.” Nói rồi tôi cúp máy, đặt điện thoại lên trên bàn, và ngồi thừ ra mất một lúc. Sau đó tôi thở ra thật mạnh và cảm cúic đợc tịn tức của ngày hôm nay, hy vọng rằng nó sẽ giúp tôi gạt được các suy nghĩ về bố ra khỏi đầu. Ít nhất là cho tới khi bố xuất hiện ở cửa vào tối nay.

Không có tin gì mới về Alyson Baker hay Meredith Cole, nhưng phía cảnh sát đã có kết luận về nguyên nhân tử vong của chị Heidi Anderson: Tim ngừng đập. Chẳng phải đó là điều mà ai chết cũng sẽ bị sao? Vấn đề là trong trường hợp của chị Heidi, không hề có nguyên nhân cụ thể nào dẫn tới việc tim chị ấy ngừng đập. Chị ấy chỉ đơn giản là đột tử. Chấm hết.

Tức giận, tôi tắt phụt máy tính đi và bỏ vào trong phòng tắm. Hai mươi phút sau, tôi đã yên vị trên chiếc ghế trong phòng bếp với một cốc nước hoa quả ép và một thanh bánh dừa. Tôi vừa mới chỉ bóc được cái vỏ ngoài thì thấy bác Val lững thững đi vào, trong chiếc áo choàng vải bông xù của bác Brendon, thay vì cái áo choàng lụa thường ngày. Mái tóc vàng của bác ấy hôm nay được búi lên rất cầu thả, viền kẻ mắt thì nhòe nhoẹt, còn da dẻ nhợt nhạt, trong khi hai bèo má lại được trát phấn quá đà.

Bác Val đi thẳng tới chỗ cái máy pha cà phê đã được đổ đầy nước và đang sôi xình xịch. Trong vài phút, tôi chỉ im lặng ngồi nhai, nhìn bác nhâm nhi cà phê và phải đến khi bác ấy uống sang đến cốc thứ hai, tác dụng của caffeine hình như mới bắt đầu được phát huy.

“Cho bác xin lỗi về buổi tối qua nhé” - bác Val đưa tay vuốt lại mái tóc - “Bác không có ý muốn làm cháu mất mặt với bạn trai mình đâu.”

“Không sao đâu ạ” - tôi vò cái vỏ bánh lại và ném vào trong thùng rác ở góc phòng - “Với những gì đang diễn ra quanh đây, thì việc có thêm một bà bác say rượu cũng không có gì là quá

ngạc nhiên đầu a.”

Bác Val khẽ nhăn mặt lại, rồi gật đầu. “Công nhận, bác cũng đáng trách thật.”

Nhưng khi nhìn thấy dáng vẻ mệt mỏi bây giờ của bác, tôi lại thấy mũi lòng và ân hận. “Không, bác chẳng có gì đáng trách cả. Cháu xin lỗi.”

“Bác cũng vậy” - bác cười gượng gạo - “Bác không biết phải *bắt đầu* từ đâu để nói cho cháu hiểu là bác cảm thấy có lỗi với cháu vô cùng. Tất cả những chuyện này đều không phải là lỗi của cháu...” Bác Val nhìn xuống cái cốc như thể còn rất nhiều điều muốn nói với tôi nhưng các ngôn từ đã rơi tòm mắt vào trong cốc nước và ướt sũng hết, không thể vớt lên dùng được nữa.

“Cháu không sao đâu bác a.” Tôi uống nốt chỗ nước cam còn lại rồi bỏ cốc vào trong bồn rửa, sau đó quay về phòng. Tôi nhắn tin cho Emma để xác nhận lại một lần nữa xem cậu ấy có tới buổi lễ tưởng niệm ngày hôm nay không.

Mẹ của Emma nhắn lại là cậu ấy sẽ có mặt trước đó 15 phút - lúc 1 giờ kém 15.

Buổi sáng còn lại của tôi trôi qua một cách nhạt nhẽo với TV và mạng Internet. Tôi đã cố gắng tìm cách gặp riêng bác Brendon, để kể cho bác nghe về thông tin anh Tod mới phát hiện ra được, nhưng cả hai lần đều thất bại. Bởi lần nào cũng thấy bác ấy đang phải an ủi, dỗ dành chị Sophie, người cũng đang khiếp sợ buổi lễ tưởng niệm ngày hôm nay không kém gì tôi.

Sau bữa ăn trưa sớm mà tôi hầu như không ăn được miếng nào, tôi đi về phòng thay quần áo, hy vọng rằng chiếc áo sơ mi dài tay màu đen của mình sẽ phù hợp với buổi lễ tưởng niệm của người bạn mà tôi đã không thể cứu. Trên đường đi ra cửa, tôi nhìn thấy chị Sophie, trong bộ váy đen đơn giản, đang ngồi trên cái ghế dài ngoài hành lang, hai tay nắm lại để trên đùi, đầu cúi gằm xuống. Trông chị ấy thật đáng thương và lạc lõng. Mặc dù không hề thích bị người khác xen vào giữa tôi và anh Nash, nhưng tôi vẫn chủ động đề nghị cho chị ý đi nhờ xe tới trường.

“Mẹ sẽ đưa chị đi.” - Sophie ngược đôi mắt to buồn rười rượi lên nhìn tôi và nói.

“OK.” *Mừng quá!*

Năm phút sau, tôi đã có mặt ở trước cửa nhà anh Nash, với tâm trạng khá căng thẳng trong khi đợi anh lên xe. Tôi chỉ sợ cuộc cãi vã lúc nửa đêm hôm qua giữa anh và anh Tod; và sự miễn cưỡng của anh khi kể về anh Tod với tôi, sẽ khiến cho buổi gặp mặt sáng nay của bọn tôi không được thoải mái. Nhưng ngay khi cánh cửa bên anh đóng lại, anh đã nhào người sang

hôn tôi say đắm. Xem ra tôi đã lo lắng hơi thừa rồi.

Bãi đỗ xe của trường hôm nay chật cứng. Nếu không muốn nói là quá tải. Rất nhiều phụ huynh đã đến tham dự, cùng một số quan chức của thành phố, và theo như tin tức tôi vừa đọc được buổi sáng nay, BGH nhà trường đã mời thêm nhiều chuyên gia tâm lý đến để giúp các em học sinh của mình vượt qua nỗi đau buồn này. Tôi đã phải đậu xe ở tít dọc bên đường gần với phòng thể dục, và đi bộ vào trong. Anh Nash nắm tay tôi suốt dọc đường, và bọn tôi gặp Emma, vừa được một trong mấy bà chị của cậu ấy thả xuống, ở ngay cửa trước. Tôi đã hứa sẽ đưa cậu ấy về tận nhà.

Emma hôm nay trông rất tệ. Tóc cậu ấy được túm lại đằng sau khá sơ sài, còn khuôn mặt thì hầu như không trang điểm. Đôi mắt đỏ ngầu chứng tỏ cô nàng đã khóc rất nhiều. Nhưng cậu ấy có chơi thân với Meredith Cole đâu nhỉ?

“Cậu vẫn ổn chứ?” Tôi vòng một tay còn lại qua eo Emma, lúc ba đưa chúng tôi len qua đám đông đang tụ tập trước cửa.

“Ừ. Có điều mấy chuyện này kỳ dị quá. Đầu tiên là cô gái ở quán bar, sau đó là cô gái ở rạp chiếu phim. Và giờ là một bạn trong chính trường của bọn mình. Mọi người đều đang bàn tán về chuyện này. Nhưng họ không hề biết gì về *cậu*.” Emma hạ giọng thì thảo cái từ cuối cùng.

“Sự thật còn kỳ dị hơn thế nhiều.” Anh Nash và tôi kéo Emma ra chỗ hành lang gần nhà vệ sinh. Tôi vẫn chưa có cơ hội cập nhật cho cậu ấy về những diễn biến mới nhất của câu chuyện, và lần đầu tiên trong đời tôi thấy mừng vì Emma bị phạt không được dùng điện thoại. Bởi nếu không chắc hẳn tôi đã buột miệng kể tuốt tuột mọi chuyện cho cậu ấy nghe - về các *bean sidhe*, thần chết, và cái danh sách tử thần - trước khi tôi có thể suy nghĩ thấu đáo. Và điều đó sẽ chỉ càng khiến cho cậu ấy hoảng sợ hơn mà thôi.

“Là sự thật gì thế?” Emma tò mò hỏi.

“Có chuyện gì đó không bình thường đang xảy ra. Mấy người đó đáng ra chưa phải chết.” Tôi kiễng chân thì thầm vào tai Emma.

Cô nàng trở mắt ra nhìn tôi. “Ý cậu là sao? Ai phải chết cơ?”

Tôi liếc sang nhìn anh Nash và anh ấy khẽ lắc đầu như muốn nói: *Đáng ra chúng ta cần phải bàn trước với nhau xem nên kể cho Emma biết đến đâu.* “Ừm... Một số người sẽ *phải* chết, nếu không thế giới này sẽ trở nên quá đông đúc. Ví dụ như... mấy người già chẳng hạn. Họ đã sống đủ một đời người rồi và việc ra đi là tất yếu. Nhưng thanh niên bọn mình thì khác, bọn mình vẫn còn quá trẻ. Meredith vẫn còn cả một cuộc đời tươi đẹp phía trước.”

Emma chau mày nhìn tôi như thể tôi đang bị mất trí vậy. Hoặc chí ít là IQ của tôi vừa bị giảm đi một nửa. OK, tôi không phải là một người nói dối giỏi. Nhưng về lý thuyết, tôi không hề nói dối Emma. Những gì tôi vừa nói cũng đâu có sai.

Anh Nash dẫn chúng tôi hòa mình vào cùng đám đông đang hướng về phía phòng thể dục, trong khi Emma vẫn đang bối rối chưa biết nên hiểu câu chuyện tôi vừa kể như thế nào cho đúng. Chúng tôi tìm thấy chỗ ngồi ở hàng ghế chính giữa bên phía khán đài dành cho đội khách, cùng với vài trăm người khác. Một sân khấu tạm đã được dựng lên dành cho các thầy cô giáo và gia đình của Meredith.

Một tiếng rười tiếp theo đó, chúng tôi lắng nghe bạn bè, gia đình và người thân của Meredith ca ngợi về bạn ấy, một cô gái xinh đẹp, thông minh, nhân hậu và đáng yêu. Không phải tất cả những lời ngợi ca đó đều đúng với Meredith, nếu bạn ấy có mặt ở đây với chúng tôi ngày hôm nay, nhưng người chết vẫn luôn có cách để trở thành vị thánh trong mắt những người còn sống, và Meredith Cole không phải là ngoại lệ.

Công bằng mà nói, Meredith không xinh đẹp cũng chẳng nổi tiếng, nói chung là bình thường như bao học sinh khác trong trường. Nhưng đó cũng chính là lý do tại sao mọi người lại đau buồn đến như vậy. Nếu điều đó có thể xảy ra với Meredith, nó hoàn toàn có thể xảy ra với bất kỳ ai trong số bọn tôi. Hai mắt Emma nhòa lệ trong suốt buổi tưởng niệm, và tôi cũng vậy, nhất là khi chúng kiến cảnh mẹ của Meredith đứng khóc sụt sụt trên bục phát biểu.

Chị Sophie ngồi ở hàng đầu tiên, cùng với nhóm bạn trong đội khiêu vũ, mắt ai nấy đều đỏ hoe. Một vài người trong số đó, phần lớn là các anh chị khóa trên của Meredith, đã đi lên bục và nhắc lại những câu nói rất khuôn mẫu mà chắc hẳn ai nấy cũng đều đã thuộc lòng. Rằng Meredith có lẽ cũng muốn mọi người vượt qua được sự đau thương này và tiếp tục sống tốt. Meredith yêu cuộc đời, đam mê khiêu vũ và không bao giờ muốn mọi người dừng lại dù thiếu vắng mình. Meredith sẽ không muốn nhìn thấy mọi người phải rơi lệ...

Sau khi người bạn cùng lớp cuối cùng của Meredith phát biểu xong, từ trên trần nhà một chiếc màn hình lớn màu trắng được thả xuống, phát lại những hình ảnh của Meredith từ khi mới chào đời cho tới ngày mất, trên nền nhạc các bài hát yêu thích của bạn ấy.

Trong suốt thời gian đó, thỉnh thoảng lại có một số học sinh đứng dậy và đi ra ngoài sảnh, nơi các chuyên gia tâm lý đã đợi sẵn để tư vấn cho họ. Những tiếng sụt sịt và những tiếng thổn thức vang vọng khắp căn phòng. Tất cả những gì tôi có thể nghĩ được lúc này là nếu chúng tôi không thể tìm ra gã thần chết dám tự tiện bắt đi linh hồn của Meredith mà không được phép ấy, chuyện tương tự rồi sẽ lại xảy ra.

Sau buổi lễ, anh Nash, Emma và tôi cùng đoàn người lục đục đứng dậy rời khỏi phòng thể dục. Đa số mọi người vẫn đang đứng nán lại trò chuyện và an ủi nhau.

Phải mất một lúc bọn tôi mới rẽ được đám đông để xuống tới tầng trệt, nơi từng nhóm từng nhóm vẫn đang túm tụm lại với nhau và không hề có định rời đi. Vì xe của tôi đỗ ở phía sân trước nên dù muốn hay không bọn tôi cũng phải cố nhích từng bước ra phía cửa chính.

Anh Nash vẫn đang nắm chặt lấy tay tôi, khi đột nhiên một nỗi đau đớn tột cùng, giống như một cơn sóng lớn, bỗng từ đâu ập tới, bao trùm lấy toàn bộ cơ thể tôi. Lồng ngực tôi siết chặt lại, và cổ họng tôi bắt đầu bỏng rát. Nhưng lần này, thay vì âm thầm than khóc trước sự tấn công dồn dập của cái linh cảm về cái chết sắp xảy ra của một người bạn khác cùng trường, tôi đã chào đón nó.

Thần chết đang có mặt ở đây; chúng tôi sẽ có cơ hội để ngăn hãm lại.

CHƯƠNG 16

TAY TÔI BẮT CHẶT LẤY TAY ANH NASH. Anh liếc vội sang phía tôi và biến sắc. “Lại nữa hả em?” – anh thì thào hỏi, rồi cúi xuống ghé sát môi vào tai tôi nhưng tôi chỉ có thể gật đầu – “Là ai thế?”

Tôi lắc đầu, hơi thở càng lúc càng dồn dập. Tôi vẫn chưa tìm thấy người gây ra cái linh cảm ấy của mình. Ở đây đang có quá đông người và khoảng cách giữa mỗi người lại quá hẹp. Ai cũng đang mặc trang phục tối màu khiến tôi có cảm giác mọi người như đang đứng lồng ghép vào nhau, chồng chéo lên nhau. Tôi không thể phân biệt ai với ai đằng sau những bộ trang phục kia.

Bỗng dưng tôi quay ra nghi ngờ sự quyết tâm của chính mình. *Nhớ tôi không thể làm được điều đó? Nhớ tôi không thể tìm ra nạn nhân, chứ chưa nói đến việc cứu sống bạn ấy...?*

“OK, Kaylee, hãy thả lỏng” – Những lời thì thầm của anh tác động gần như ngay lập tức tới từng xúc tu cảm giác trên người tôi, trong khi các vòng xoáy trong mắt anh đang xoay chậm và đều, thể hiện rõ một nỗi sợ hãi – “Hãy nhìn thật chậm xung quanh em. Chúng ta có thể cứu được bạn ấy. Nhưng em cần phải tìm thấy bạn ấy trước đã.”

Tôi đã cố làm theo hướng dẫn của anh, nhưng cơn hoảng sợ trong tôi quá lớn, nó dập tắt mọi suy nghĩ và việc làm của tôi.

Anh Nash hình như cũng hiểu điều đó. Anh quay sang đối diện với tôi, mũi cách trán tôi có vài phân, và anh cúi xuống nhìn chòng chọc vào mắt tôi, hai tay nắm chặt lấy tay tôi. Đám đông ùn ùn đi vòng qua chúng tôi, giống như dòng nước đang chảy bỗng gặp hòn đá nhô lên đành phải rẽ sang hai bên. Cũng có vài người ngoái đầu nhìn nhưng không ai dừng lại – tôi không phải là cô gái duy nhất ở đây ngày hôm nay bị suy sụp tinh thần, nhiều người khác còn đang khóc to hơn tôi nhiều. Nhưng chỉ là lúc này thôi.

Tôi siết chặt quai hàm, chưa bao giờ khúc hát linh hồn lại thôi thúc trong tôi mạnh mẽ như lúc này. Tôi đưa mắt nhìn quanh đám đông, bỏ qua người lớn và phái nam, chỉ tập trung vào các cô gái trẻ. Cô bạn ấy đang ở rất gần tôi, tôi có thể cảm nhận được, và cô ấy sắp chết. Tôi không thể làm gì để ngăn cái chết đó xảy ra. Nhưng nếu tôi tìm thấy cô ấy kịp lúc, và nếu tôi thực sự làm được cái điều mà anh Nash đã nói, tôi có thể mang cô ấy trở lại. *Chúng tôi có thể mang cô ấy trở lại.*

Sau đó tất cả những gì chúng tôi cần quan tâm là làm sao để tránh được cơn thịnh nộ của gã thần chết nổi loạn đó.

Có thể đây chỉ là một sự trùng hợp, cũng có thể do bản năng của tình máu mủ ruột rà, mặc dù mối quan hệ giữa hai bọn tôi không được tốt cho lắm, nhưng ánh mắt của tôi đã vội đi tìm

chị Sophie đầu tiên, để chắc chắn rằng chị ấy vẫn an toàn. Chị ấy đang đứng khóc sụt sùi với một nhóm bạn ở phía cuối phòng. Không một ai trong số đó khiến cho nỗi hoảng sợ của tôi tăng lên, hay bị bao phủ bởi lớp khói mờ. Nhóm chị Sophie vậy là đã an toàn.

Tiếp đó sự tập trung của tôi lại chuyển sang một nhóm nữ sinh khác – mà tôi đoán là học sinh năm thứ nhất. Nhìn đâu tôi cũng chỉ thấy bóng dáng các nữ sinh váy đen hoặc quần đen, và áo tối màu. Như thể người lớn và các nam sinh đều không tồn tại. Trong mắt tôi chỉ có các cô gái.

Nhưng những khuôn mặt ấy – tàn nhang, đầm đìa nước mắt, gầy gò, tròn trịa, nhợt nhạt, trắng trẻo và rám nắng – không hề gây ấn tượng với tôi. Không khiến cho ruột gan tôi phải quặn thắt lại.

Cuối cùng, sau một nỗ lực tìm kiếm không hiệu quả, tưởng chừng kéo dài đến vô tận, tôi quay sang tìm anh Nash. Quai hàm tôi đau buốt vì nghiến răng quá chặt, cổ họng tôi bỏng rát vì bị tiếng thét kia cào xé, còn móng tay tôi thì hằn sâu trên tay anh Nash. Tôi lắc lắc đầu, nước mắt lưng tròng. Cô bạn ấy vẫn đang ở đâu đó quanh đây – vì sự thôi thúc mạnh mẽ của tiếng thét trong tôi vẫn không hề thuyên giảm – nhưng tôi không thể tìm thấy bạn ấy.

“Thử lại đi em” – anh Nash bóp chặt lấy tay tôi – “Một lần nữa.” Tôi gật đầu và gồng mình nuốt cái âm thanh trong cổ họng đó xuống, cảm giác giống như đang phải nuốt từng mảnh thủy tinh vỡ. Và hậu quả của việc đè nén ấy thật khủng khiếp. Áp lực chèn lên lồng ngực và cổ họng tôi ngày càng mạnh, tôi đã nghĩ rằng nếu tôi không mau chóng giải thoát cho tiếng thét đó hay tránh thật xa khỏi đây, cơ thể tôi sớm muộn gì cũng sẽ bị xé toạc ra làm đôi.

Đầy tuyệt vọng, tôi đảo mắt nhìn qua vai anh Nash, nơi mọi người vẫn đang di chuyển chậm chạp ra ngoài cửa chính. Tất cả đều đang quay lưng về phía tôi, vì thế tôi không thể nhận ra ai vào với ai nếu chỉ nhìn từ đằng sau như thế này. Một cái đầu nhỏ nhắn, tóc xoăn, dài và đỏ rực. Hai cô gái với thân hình cao lớn, cùng có chung một kiểu tóc đen gọn sóng. Một cô nàng tóc nâu, người thẳng đuột như cái thước kẻ. Cô ấy vừa quay đầu lại và tôi nhìn thấy khuôn mặt của cô ấy, nhưng cơn hoảng sợ của tôi không hề tăng lên.

Và rồi ánh mắt tôi bắt gặp một cái đầu khác – một cô bạn tóc vàng, cách tôi khoảng bốn đến năm mét. Người bạn ấy tối đen từ đầu tới chân, nhưng không phải vì đang đứng lẫn cùng những người mặc đồ đen khác, mà bởi vì bóng tối đang bao trùm lấy toàn thân bạn ấy. Ngay khi ánh mắt tôi đang tìm thấy cô bạn đó, cổ họng tôi lập tức giật liên hồi, tiếng khóc bên trong lồng lộn cào cấu đòi ra. Tôi cảm thấy hụt hơi và khó thở vô cùng, nhưng lại sợ nếu mở miệng ra lúc này, tiếng thét tôi đang gắng sức kìm nén này giờ sẽ thoát ra mất. Cô bạn đó cao ráo, có thân hình hấp dẫn, tóc dài ngang lưng. Nếu cô bạn ấy buộc tóc cao lên, chắc tôi đã nghĩ đó là Emma.

Nhưng dù là ai đi chăng nữa thì cô bạn ấy cũng sắp phải chết.

Tôi không thể mở miệng báo cho anh Nash, vì thế tôi chỉ còn cách siết thật chặt lấy tay anh. Anh định buông tay tôi ra nhưng rồi dường như chợt hiểu ra vấn đề. Hai mắt anh mở to, môi mím chặt lại đầy quyết tâm.

“Ở đâu?” – anh vội vã hỏi tôi – “Là ai thế em?”

Sau một hồi vật lộn để kìm nén tiếng thét chết người kia, cơ thể tôi giờ đã quá đuối sức, và tôi chỉ có thể hất đầu ra hiệu về phía cô gái tóc vàng kia cho anh Nash. Nhưng cũng không giúp được gì mấy bởi trước mặt chúng tôi đang có ít nhất 50 người, hơn một nửa trong số đó là những cô gái trẻ.

“Chỉ cho anh đi” – anh buông một bên tay trái của tôi ra, và vẫn nắm chặt lấy cái tay còn lại – “Em có đi được không?”

Tôi gật đầu nhưng không dám chắc là mình có đi được thật không. Đầu tôi vang vọng những tiếng thét vô thanh, hai chân tôi lảo đảo, tay còn lại níu chặt lấy không khí. Một tiếng thút thít vang lên và khúc hát bắt đầu lọt qua khỏi đôi môi đang mím chặt của tôi. Cùng với đó là bóng tôi cùng bức màn lọc màu xám quen thuộc rủ xuống, che khuất tầm nhìn của tôi. Cả thế giới như đang vây chặt lấy tôi, trong khi một thứ gì đó khác – những hình dạng dị thường và một thế giới không ai khác có thể nhìn thấy – dường như vừa mở ra trước mắt tôi.

Anh Nash đẩy tôi lên phía trước. Tôi loạng choạng và chẳng may buột há miệng ra để thở. Nhưng anh Nash đã nhanh chóng đỡ lấy tôi và tôi vội vàng ngậm chặt miệng lại, đến nỗi cắn cả vào lưỡi trong nỗ lực kìm hãm lại tiếng thét kia. Máu bắt đầu chảy ra miệng tôi, nhưng chính cái đau ấy lại khiến cho đầu óc tôi tỉnh táo. Tầm nhìn của tôi lại trở về như bình thường.

Chúng tôi dò dẫm từng bước theo những cái lắc và gật của tôi. Chỉ mất có 12 bước chân – tôi vừa đi vừa đếm để giữ tập trung – và cô bạn tóc vàng kia đã nằm trong tầm với của tôi. Cô ấy đang phải đứng lại để chờ cho đám đông phía trước đi bớt. Tôi dừng lại và hất đầu ra hiệu cho anh Nash.

Mặt anh biến sắc và càng ngày càng tái nhợt đi. Phải mất vài giây sau anh ấy mới khó nhọc thốt ra được một câu, giọng khản đặc. “Em có chắc không?” Tôi lại gật đầu, và có cảm giác như quai hàm của mình sắp nứt ra tới nơi rồi, vì phải kìm nén tiếng khóc kia quá lâu. Tôi chắc chắn. Đây chính là nạn nhân tiếp theo.

Anh Nash hơi rướn người ra phía trước, bàn tay anh run run xuyên qua bóng râm kỳ quái kia và anh nhìn tôi như để xác nhận lại thêm một lần nữa, trước khi đặt tay lên vai phải của cô gái đó.

Cô ấy quay lại và trái tim tôi ngừng đập.

Emma.

Cậu ấy đã xõa tóc ra và len lên trước bọn tôi, trong khi tôi rút lại phía sau, chiến đấu với cơn hoảng sợ.

Tôi cần phải thở, cần phải lấp đầy không khí cho hai lá phổi, trong khi hai hàm răng vẫn phải cắn thật chặt. Và một lần nữa, tầm nhìn của tôi lại tối sầm lại. Nhòe đi. Một lớp khói mờ, bụi bặm và kỳ quái che phủ lên mọi thứ trước mắt tôi, khiến cho tôi có cảm giác như đang nhìn thế giới qua một màn sương mỏng, không màu.

Emma nhìn chăm chăm về phía tôi, qua chính cái bóng râm đang bao trùm lấy toàn thân cậu ấy – mà chỉ mình tôi thấy được. Cậu ấy đã đoán được chuyện gì đang xảy ra, nhưng lại không biết phần quan trọng nhất. “Chuyện đó lại xảy ra, đúng không?” – Emma thì thảo hỏi, quàng tay ôm lấy cái tay còn lại của tôi – “Là ai thế? Cậu đã biết là ai chưa?”

Tôi gật đầu, và chớp chớp mắt, hai dòng lệ nóng hổi tuôn trào trên má. Một bạn trai cùng lớp sinh học với tôi vừa đi sượt qua người Emma, xuyên qua bóng râm của cậu ấy mà không mấy may cảm nhận được điều gì khác lạ. Xung quanh chúng tôi, các bạn học sinh và phụ huynh đang từ từ di chuyển ra phía cửa chính. Không một ai ý thức được về sự hiện diện của Cõi Âm trong những cái bóng mà họ vừa đi xuyên qua.

Một cái gì đó vừa vụt qua trước mắt tôi. Một cái gì đó rất to, rất tối và rất *nhANH*. Trái tim tôi như đang bị ai đó bóp nghẹt. Lồng ngực tôi siết chặt lại. Tôi vội lia mắt nhìn theo cái bóng đó, nhưng nó đã biến mất trước cả khi tôi kịp nhìn thấy. Nó xuyên qua đám đông một cách dễ dàng mà không đụng phải bất kỳ ai. Nhưng cái cách nó di chuyển không giống với bất kỳ loài sinh vật nào tôi từng thấy, vừa uyển chuyển vừa không cân đối và vô cùng kỳ dị, như thể do nó có quá nhiều chân. Hoặc cũng có thể là quá ít.

Và không ai khác ngoài tôi nhìn thấy được nó.

Tôi nhắm nghiền mắt lại vì kinh hãi. Trí óc tôi đang phản ứng lại với những gì tôi vừa nhìn thấy. Tôi biết bên ngoài kia có nhiều giống loài khác. Tôi đã được cảnh báo. Tôi thậm chí trước đây cũng đã từng nhìn thoáng qua. Nhưng như thế này thì quả là quá sức tưởng tượng của tôi. Một dòng âm thanh nho nhỏ khẽ thoát ra khỏi cái cổ họng đang bị bít chặt kín của tôi!

“Chúng ta phải đợi đã” – anh Nash thì thảo, và tôi mở tròng mắt ra. Sự tập trung của tôi lúc này đã quay trở lại với Emma và vấn đề quan trọng cần giải quyết trước mắt. Nhưng hình ảnh của cái hình thù méo mó kỳ dị kia vẫn cứ lớn vồn trong đầu tôi, mang lại cho tôi một cảm giác bất an – “Bạn ấy phải chết trước khi chúng ta có thể đưa bạn ấy trở lại. Việc cất tiếng hát quá sớm sẽ chỉ khiến em hao phí năng lượng của mình thôi.”

Không. Tôi lắc đầu quầy quậy, không muốn chấp nhận sự thật mà tôi vốn đã biết từ lâu. Tôi không thể để Emma chết. Tôi sẽ không để chuyện đó xảy ra với cậu ấy. Nhưng tôi lại không thể làm gì để ngăn nó lại, và chúng tôi đều hiểu rõ điều đó. Ngoại trừ Emma.

“Hả?” – Emma hết nhìn tôi lại quay sang nhìn anh Nash, trán nhăn tít lại vì bối rối – “Anh ấy đang nói cái gì thế?”

Mồ hôi túa ra ướt đầm lòng bàn tay, lần đầu tiên trong đời tôi cảm thấy mừng vì không thể mở miệng nói chuyện. Tôi nuốt nước bọt, cổ họng như bị bít chặt bởi tiếng thét đang gào rú bên trong cơ thể tôi. Làn khói xám khi này càng lúc càng tối sẫm lại nhưng không dày đặc hơn. Tôi có thể nhìn xuyên qua nó một cách dễ dàng, có điều chính cái màu xám xịt ấy khiến mọi thứ trong mắt tôi bỗng trở nên vẫn đục, như thể toàn bộ căn phòng thể dục đang bị bao phủ bởi bức màn sương mờ. Tôi vẫn ý thức được rất rõ từng chuyển động đang diễn ra trong phòng.

Thời khắc đó, tôi sẵn sàng đánh đổi mọi thứ miễn sao có thể mở miệng nói chuyện, không phải chỉ để cảnh báo cho Emma – bởi vì đó là điều hiển nhiên cần phải làm – mà còn để hỏi anh Nash xem chuyện động trời gì đang xảy ra thế này. Anh ấy có thấy những gì tôi đang thấy hay không? Và điều quan trọng hơn là, liệu bọn họ có nhìn thấy tụi tôi hay không?

Đầu tôi quay mòng mòng, mắt tôi đảo quanh tìm kiếm, nhưng vẫn không sao bắt kịp được với cái chuyển động kia. Tôi quay ngoắt đầu sang phía đối diện, chăm chăm chờ đợi một sự chuyển động mới. Quai hàm tôi đau buốt, đầu tôi đau như búa bổ, tiếng than ai oán đang dâng trào trong cổ họng giờ đã phát ra thành những tiếng kêu ú ớ. Mấy người đứng gần đấy quay sang nhìn tôi nhưng rồi lại quay đi khi anh Nash ôm chặt tôi vào lòng, kéo đầu tôi gục xuống vai anh, như thể đang an ủi dỗ dành tôi. Và xét trên một góc độ nào đó thì đúng là anh ấy đang an ủi tôi thật mà.

“Kaylee, không được” – anh thì thào vào tóc tôi, nhưng lần này sức ảnh hưởng của anh hầu như không thể giúp được gì cho tôi. Sự thôi thúc muốn cất tiếng hát trong tôi quá lớn, cái chết lại đang tới quá nhanh – từ đằng xa tôi thấy Emma đang đứng ngẩn mặt ra nhìn chúng tôi, toàn thân vẫn đang bị bao bọc bởi bóng tối đang ngày càng dày đặc – “Đừng nhìn vào chúng.”

Anh ấy cũng có thể nhìn thấy bọn họ sao?

“Hãy tập trung để kìm nén nó lại” – anh Nash nói – “Tiếng khóc của em đang xuyên qua cái khe hở, nhưng anh nghĩ là chúng chưa thể nhìn thấy chúng ta đâu. Chúng sẽ thấy khi em cất tiếng hát, nhưng chúng không có mặt ở đây cạnh chúng ta, cho dù trông chúng có hình dạng như thế nào đi chăng nữa.”

Kẻ hở á? Kẻ hở giữa cái gì với cái gì? Giữa thế giới của chúng tôi với Cõi Âm chẳng? Không ổn. Không ổn một tẹo nào...

Tôi nghiêng người ra cố nhìn vào mắt anh để tìm ra câu trả lời nhưng chẳng thấy gì hết. Có thể vì tôi chưa hỏi đúng câu hỏi chẳng?

Thôi được. Tôi sẽ cố gắng hết sức để không chú ý tới cái màn khói xám đó nữa. Nhưng còn gã thần chết thì sao? Nếu Emma sắp phải chết – cho dù là tạm thời đi chẳng nữa – tôi sẽ không để cho cái chết của cậu ấy trở nên vô nghĩa.

Tôi nhìn về phía Emma để lấy thêm can đảm, trái tim tôi như muốn vỡ vụn khi chứng kiến nỗi lo lắng đang hiện rõ trên mặt cô bạn thân, và rồi tôi gồng mình nuốt ngược trở lại tiếng hét đang chỉ chực trào ra khỏi miệng tôi.

Như một phép màu, anh Nash đã đọc được suy nghĩ vừa rồi của tôi.

“Em không thể nhìn thấy anh ta trừ phi anh ta muốn bị em nhìn thấy” – anh Nash nhẹ nhàng bước tới thì thảo lên trán tôi. Từng lời nói và sức ảnh hưởng của anh lên tôi khiến cho cơn hoảng sợ tạm dịu xuống một chút. Không đủ để tôi có thể thấy thoải mái nhưng đủ để tôi tiếp tục kìm nén thêm vài giây nữa – “Và anh dám cá là anh ta chưa muốn bị nhìn thấy. Em phải đợi thôi. Hãy cố gắng nhìn thêm một chút nữa nhé.”

“Chuyện gì thế?” – Emma nắm lấy tay tôi để thu hút sự chú ý của tôi – “Không thể nhìn thấy ai cơ? Ở đâu...”

Và rồi chưa kịp nói hết câu, cậu ấy đổ sụp xuống.

Emma ngã xuống, hai tay vẫn đang nắm lấy tay tôi. Đầu cậu ấy va phải người đằng sau, làm cậu bạn kia loạng choạng cũng xuyết bị ngã theo. Toàn thân tôi đổ nhào ra phía trước, nước mắt rơi lã chã. Tay anh Nash bị kéo tuột ra khỏi tay tôi, khi hai đầu gối tôi đập xuống sàn nhà. Mắt Emma mở to, nhìn vào hư vô, những cánh cửa sổ vào linh hồn cậu ấy đang mở rộng, mặc dù ngoài tôi ra không ai có thể nhìn thấy được điều đó.

“Kaylee!” – anh Nash ngồi thụp xuống sàn, nhìn tôi với ánh mắt cầu khẩn, trong khi mọi người đứng xung quanh đang há hốc miệng, tròn tròn mắt quay ra nhìn.

Tôi gần như không nghe thấy tiếng anh Nash nói gì. Tôi cũng không còn chú ý tới việc cái chuyển động kỳ quái kia đang quay trở lại. Tôi không thể nghĩ về bất cứ chuyện gì khác, ngoài Emma. Cậu ấy đang nằm ở đó, không cử động, và mắt nhìn chăm chăm lên trần nhà.

“Hãy thả nó ra đi, Kaylee! Hãy cất tiếng hát cho Emma. Hãy gọi linh hồn của cô ấy cho đến khi em có thể nhìn thấy nó. Và hãy giữ nó lại càng lâu càng tốt.”

Tôi nhìn xuống Emma, ngay cả khi chết trông cậu ấy vẫn rất xinh đẹp. Các ngón tay của cậu ấy vẫn còn đang ấm trong tay tôi. Mái tóc vàng xõa trên vai, chạm vào tay tôi vô cùng mềm mại. Tôi ngửa đầu ra sau và há miệng ra.

Và rồi tôi thét lên.

Tiếng thét ấy trút ra khỏi người tôi như một dòng nước lũ chảy siết của những tạp âm chói tai xù xì gai góc làm trầy xước cổ họng tôi, và nó rút cạn toàn bộ sinh khí trong cơ thể tôi từ gót chân lên tới đỉnh đầu. Một sự đau đớn không khác gì địa ngục. Nhưng vượt trên cả nỗi đau về thể xác ấy, tôi lại thấy nhẹ nhõm khi không còn phải chất chứa trong người cái tiếng khóc om sòm khủng khiếp và nỗi buồn đến xé ruột gan vì vừa mất đi người bạn thân nhất. Người chị em họ đáng ra tôi nên có. Người bạn gái tâm tình. Người bạn tri kỷ của cuộc đời tôi.

Cả căn phòng đột nhiên im lặng như tờ. Mọi người đứng sững hết cả lại, quay ra nhìn ba người bọn tôi, ai nấy đều đang đưa tay lên bịt tai và nhắm mắt vì đau đớn. Có một bạn gái đang hét – tôi biết bởi vì miệng bạn ấy đang há ra, chứ tôi không thể nghe thấy gì nữa cái âm thanh quá lớn đang phát ra từ chính miệng mình như thế này.

Và rồi trước khi tôi kịp định thần ra những ánh mắt đang sững sốt nhìn mình kia, cả thế giới bỗng như *dịch chuyển*.

Màn sương mờ xám xịt vây quanh lấy tôi, *bao trùm* lên tất cả mọi thứ, có điều tôi chỉ có thể cảm nhận chứ không thể sờ vào nó. Các sinh vật kỳ dị với những hình dạng méo mó mà tôi không thể nhìn thấy lúc này, đột nhiên xuất hiện ở khắp mọi nơi, chổng chéo vào với đám đông học sinh phụ huynh. Chúng có màu xám xịt, như thể đã bị màn sương mù kia hút cạn màu sắc, và có gì đó rất xa cách, giống như tôi đang quan sát chúng từ một tấm kính không màu, không hình dạng.

Liệu đó có phải là điều anh Nash muốn ám chỉ, khi anh nói rằng chúng sẽ không ở bên cạnh chúng tôi? Bởi vì nếu đúng là như vậy thì tôi hoàn toàn không nhìn ra được sự khác biệt. Chúng đang ở sát cạnh bên tôi và cứ mỗi giây lại càng tiến gần hơn.

Ở phía bên trái tôi, một sinh vật không đầu kỳ dị đang đứng giữa hai bạn trai trong chiếc quần kaki nhàu nhĩ, và chớp chớp mắt nhìn tôi. Đôi mắt của hắn nằm ở chính giữa cái ngực để trần, cái mũi nhô ra từ cái lõm bên dưới xương ức, và đôi môi mỏng quẹt mở ra ngay phía trên cái rốn.

Không cần phải *bàn luận* làm thế nào mà tôi biết hẳn là con trai...

Quá kinh hãi, tôi vội nhắm chặt mắt lại và tiếng thét của tôi bắt đầu đứt quãng. Nhưng rồi tôi chợt nhớ ra Emma. Cậu ấy cần tôi.

Chúng không có ở đây. Chúng không có ở đây. Tôi nghe thấy giọng nói trầm bổng của anh Nash vang vọng trong đầu. Tôi lại há miệng cho tiếng hát đó thoát ra, ngạc nhiên với chính hai lá phổi của mình và mở mắt. Tôi hạ quyết tâm chỉ nhìn vào mặt anh Nash. Anh ấy sẽ giúp vượt qua chuyện này; trước đây anh ấy cũng đã từng làm được điều đó.

Nhưng ánh mắt tôi đã bị thu hút bởi một người chàng trai và một cô gái vô cùng xinh đẹp đang lẩn qua đám đông tiến về phía tôi. Trông họ gần giống như người bình thường ngoại trừ nước da xám mờ ảo, và đôi chân dài một cách dị thường – và cái đuôi đang quấn quanh mắt cá chân nhỏ nhắn của cô gái. Tôi ngồi quan sát họ một cách say mê, nhìn chàng trai kia đi *xuyên qua* thầy giáo dạy môn khoa học của mình – và thầy không mấy may có phản ứng gì khác lạ.

Thôiiii! Đủ lắm rồi. Tôi không muốn nhìn thấy thêm một loài quái vật xám xịt nào nữa đâu. Lần này tôi sẽ chỉ nhìn anh Nash, còn không thì không nhìn gì hết.

Cổ họng tôi bồng rắt. Hai tai ù đặc đi. Đầu đau như búa bổ. Cuối cùng tôi cũng có thể tập trung nhìn vào anh Nash, đang ngồi đối diện với tôi. Nhưng ánh mắt anh ấy đang không hề nhìn tôi. Anh ấy đang chăm chú nhìn vào khoảng không phía trên cơ thể Emma, mồ hôi vã ra như tắm.

Tôi ngẩng mặt lên và chợt hiểu. Emma đang ở trên đó. Chứ không phải cái cơ thể đang lạnh dần trên sàn trước mặt tôi. Đây mới là Emma thực sự. Linh hồn của cậu ấy đang lơ lửng trong không trung giữa hai chúng tôi.

Có điều cậu ấy không hề xinh đẹp giống như trong tưởng tượng của tôi. Không có vòng hào quang lấp lánh trên đầu. Không phải hồn ma mang hình dạng Emma đang vẫy cánh trên chín tầng mây. Cậu ấy chỉ đơn giản là một bóng tối trong mờ, không hình dạng. Nhưng bù lại, tôi có thể cảm nhận được một điều rất quan trọng từ cái linh hồn không hình dạng ấy. Sự sống.

Một bàn tay lạnh ngắt chạm vào tay tôi, khiến tôi giật nảy mình, tưởng rằng một trong mấy sinh vật của Cõi Âm đến bắt mình đi. Nhưng nhìn lại hóa ra là cô hiệu trưởng, đang quỳ xuống bên cạnh tôi nói câu gì đó mà tôi không thể nghe rõ. Cô ấy hỏi tôi chuyện gì đã xảy ra nhưng tôi không thể trả lời. Cô ấy tìm mọi cách kéo tôi ra khỏi người Emma nhưng tôi không hề nhúc nhích. Hay ngậm miệng lại.

Một người phụ nữ thấp, béo trong chiếc váy rộng thùng thình như cái bao tải, đang tìm cách giải tán đám đông đang bu quanh bọn tôi. Mấy loài sinh vật xám xịt kia không mấy may phản ứng trước sự xuất hiện của người phụ nữ này và tôi chợt nhận ra rằng bọn chúng không thể nhìn thấy cô ấy. Hay những người trần tục khác.

Cô ấy ngồi chồm hổm bên cạnh anh Nash và nói câu gì đó nhưng anh ấy đã không trả lời lại. Ánh mắt anh ấy vẫn đang đờ đẫn ngược nhìn lên trên; hai tay buông thõng trên đùi. Khi thấy không thể thuyết phục được anh Nash, cô ấy liếc xéo về phía tôi một cái rồi lao đảo đứng dậy, vòng qua quỳ xuống bên cạnh đầu Emma và kiểm tra mạch của cậu ấy.

Càng lúc càng có nhiều người quỳ xuống trên sàn, hai tay bịt chặt lấy tai, miệng không ngừng mấp máy. Họ hoàn toàn không ý thức được về sự tồn tại của những sinh vật kỳ dị kia và ngược lại chúng không hề nhìn thấy họ. Một người đàn ông cao, gầy đang huơ tay múa chân ra hiệu cho đám đông quanh chúng tôi giải tán, và mọi người lục đục đứng dậy. Những loài sinh vật kia dường như đang ngày càng áp sát hơn nhưng tôi vẫn thấy có gì đó xa cách, trong khi tiếng thét tiếp tục, như những lưỡi dao cạo cắm vào da thịt, xé rách cổ họng tôi.

Và rồi ánh mắt tôi lại quay trở về với linh hồn của Emma, đang bắt đầu xoắn lại và quặn quai đau đớn. Một đầu đang bị kéo dài ra phía góc phòng thể dục, như thể đang cố vùng vẫy để không bị hút về hướng đó, phần còn lại cuộn tròn như một giọt nước khổng lồ bằng khối, rơi xuống cơ thể của Emma.

Sững sờ, tôi chỉ biết ngồi im nhìn anh Nash, những giọt mồ hôi lăn dài trên má anh. Đôi mắt anh mở to nhưng vô định, hai tay anh nắm chặt lại trên đùi. Càng lúc cái linh hồn kia càng được hút mạnh hơn xuống cơ thể của Emma.

Mọi người đổ xô lại quanh chúng tôi, gào ầm lên nói gì đó với tôi. Những cánh tay của con người chạm vào tôi, giật áo tôi, vỗ về tôi, an ủi tôi, một số khác lại tìm cách gỡ tay tôi ra khỏi Emma... Trong những sinh vật không màu sắc có hình thù quái dị kia đang tụ tập lại thành từng nhóm hai hoặc ba, nhìn chăm chăm về phía tôi, lăm bằm những từ tôi không thể nghe thấy và có lẽ nếu có cũng không thể hiểu được. Linh hồn của Emma đang dần quay trở lại với cơ thể của cậu ấy, nhưng vẫn còn một chút đỉnh khối đang bị hút về phía góc phòng.

Anh Nash sắp giữ lại được Emma rồi. Nhưng nếu anh ấy không khẩn trương lên, có lẽ sẽ không kịp. Giọng tôi bắt đầu mất dần âm lượng, cổ họng tôi giật liên hồi, và hai lá phổi gần như khô cong vì thiếu oxy.

Và rồi làn khói xám cuối cùng cũng đã nhập nốt vào cơ thể của Emma, linh hồn đã hoàn toàn quay trở lại với cậu ấy.

Anh Nash thở hắt ra đầy khó nhọc, chớp chớp hai mắt, và đưa tay lên quệt mồ hôi trên trán. Tiếng thét của tôi cũng tắt hẳn, cuối cùng tôi cũng đã có thể ngậm mồm lại. Bức màn sương

khói mờ ảo vụt biến mất trước mắt tôi.

Trong một giây, không ai cử động. Các bàn tay đang động vào tôi cứng đờ ra. Tất cả mọi người khựng lại trước sự thay đổi đột ngột trong bầu không khí, nhưng không phải vì những đám sương mờ đã biến mất mà là vì tôi đã ngừng hét.

Tôi quay sang nhìn Emma, tìm kiếm một dấu hiệu của sự sống. Sự chuyển động của lồng ngực, một cái nhúc nhích của ngón tay, hay thậm chí là một cái hắt xì hơi. Nhưng trong giây phút chờ đợi như bị tra tấn ấy, chúng tôi không nhận được một chút phản ứng nào từ Emma, và tôi tin rằng bọn tôi đã thất bại. Gã thần chết vô hình kia quá mạnh. Tôi lại quá yếu. Còn anh Nash chưa được thực hành bao giờ.

Và rồi Emma thở trở lại. Tôi đã gần như không nhận ra điều đó. Không một tiếng hỗn hển, không một tiếng khò khè, không một tiếng ho hắng. Cậu ấy chỉ đơn giản là hít thở bình thường.

Tôi gục đầu xuống hai tay, nước mắt giàn giụa. Tôi bật cười phá lên nhưng không có âm thanh nào thoát ra. Tôi thực sự đã mất giọng.

Emma mở mắt ra, và câu thần chú như bị phá vỡ. Mọi người há hốc miệng kinh ngạc, cúi xuống nhìn Emma, rồi quay sang xì xào bàn tán với nhau.

Emma chớp mắt nhìn tôi, trán nhăn tít lại vì bối rối. “Tại sao mình lại... nằm trên sàn thế này?”

Tôi mở miệng ra định trả lời nhưng cổ họng đau nhói và tôi nhớ ra rằng mình đã mất giọng. Anh Nash nhoèn miệng nhìn tôi cười toe toét, hân hoan trả lời thay cho tôi. “Không sao đâu. Anh nghĩ em chỉ vừa bị ngắt thôi.”

“Mạch con bé rõ ràng là không còn mà” – người phụ nữ béo tròn kia ngồi phệt xuống sàn sau lưng Emma, mặt rất hoang mang – “Con bé đã... Tôi đã kiểm tra rất kỹ. Con bé đáng ra...”

“Bạn ấy chỉ bị ngắt thôi ạ” – anh Nash khẳng định chắc nịch – “Chắc bạn ấy bị đập đầu xuống đất lúc ngã xuống nên ngắt đi. Giờ bạn ấy không sao rồi ạ.” Để chứng minh, anh ấy nắm lấy tay Emma và kéo cậu ấy ngồi dậy, hai chân duỗi dài trên sàn.

“Em không được di chuyển bạn ấy đột ngột như thế!” – cô hiệu trưởng mắng anh Nash – “Nhỡ bạn ấy bị gãy cái gì thì sao.”

“Em không sao đâu ạ” – giọng Emma vẫn chưa hết bối rối – “Em chẳng bị đau ở đâu hết.”

Mọi người bắt đầu truyền tin cho nhau về tình hình hiện tại của Emma cho những người ở phía cuối phòng, không được chứng kiến tận mắt mọi chuyện. Những từ như “đã chết” và “mạch không còn” khiến tôi lại thấy căng thẳng, nhưng khi anh Nash với tay qua đùi Emma nắm lấy tay tôi, sự lo lắng ấy lập tức giảm dần.

Cho tới khi một tiếng thét thứ hai xé toạc bầu không khí đang dần yên tĩnh trở lại.

Các mái đầu ngoảnh lại và mọi người ồ lên kinh hãi. Emma và anh Nash sững sờ nhìn qua vai tôi, và tôi ngoái đầu nhìn theo hai người họ.

Đám đông vẫn đang vây quanh lấy chúng tôi, nhưng qua các kẽ hở dưới chân mọi người, những gì tôi nhìn thấy được cũng đủ lấp ghép lại với nhau và đoán được chuyện gì đã xảy ra.

Một ai đó khác vừa ngã xuống.

Tôi không thể nhìn ra là ai, bởi vì có người đã đang quỳ xuống hô hấp nhân tạo cho bạn ấy. Nhưng qua cái váy đen và cánh tay khẳng khiu nhỏ nhắn của người đang nằm dưới sàn, tôi biết đó là một cô gái xinh đẹp và còn rất trẻ.

Tay anh Nash siết chặt lấy tay tôi và tôi đọc được sự ân hận trong ánh mắt đầy căng thẳng của anh. Tôi dám chắc rằng anh cũng đã đọc được một điều tương tự trong ánh mắt tôi. Chúng tôi vừa làm một việc không thể tưởng tượng ra được. Chúng tôi đã cứu sống Emma và trả giá bằng sinh mạng của một người khác. Không phải của một trong hai người chúng tôi – mà của một cô gái vô tội, không liên quan.

Tôi nhướn hai lông mày lên, như muốn thăm hỏi liệu anh có sẵn sàng thử lại một lần nữa không. Anh nghiêm nghị gật đầu nhưng nét mặt không hề tự tin, rằng chúng tôi có thể thực hiện lại được điều đó. Trong đầu tôi thoáng hiện lên một chuỗi bi kịch có thể xảy ra: Nếu chúng tôi cứu sống được người này, gã thần chết kia sẽ lại lấy đi mạng sống của người khác. Và nhiều người khác. Hoặc có thể là một trong hai bọn tôi. Dù là ai đi chăng nữa thì chúng tôi cũng không thể có sức đấu lại với hắn trong cuộc chơi này.

Nhưng tôi không thể để cho một ai nữa chết oan.

Tôi mở miệng ra để cất tiếng thét, nhưng không có âm thanh nào phát ra. Tôi đã quên mất rằng mình đã mất giọng, và lần này sự thôi thúc để cất tiếng thét trong tôi cũng không còn. Không hề có cơn hoảng loạn hay cảm giác đau đớn cào cào trong cổ họng.

Kinh hãi, tôi quay sang tìm anh Nash để xin lời khuyên, nhưng anh cũng chỉ biết nhú mày nhìn tôi. “Nếu em không thể cắt tiếng thét, nghĩa là cô ấy đã đi rồi” – anh thì thào nói – “Sự thôi thúc trong em kết thúc ngay khi thần chết nắm được linh hồn của cô ấy.”

Đó là lý do tại sao khúc hát linh hồn của tôi dành cho Meredith kết thúc ngay khi bạn ấy gục xuống – chúng tôi đã không kịp níu giữ lại linh hồn của bạn ấy.

Suy sụp, tôi chỉ còn biết ngồi thẫn thờ nhìn mọi người vây quanh xác người bạn đã chết kia, cố gắng cấp cứu cho bạn ấy, và gọi người đến giúp. Đúng lúc ấy, một trong số những người xem đã thu hút sự chú ý của tôi. Bởi vì cô ấy không hề nhìn về phía cô bạn đang nằm sõng xoài trên sàn nhà, giống như bao người khác. Cô ấy đang đứng dựa lưng ở góc tường, nhìn chằm chằm về phía... tôi.

Cô ấy đứng yên, không hề di chuyển. Khi thấy tôi nhìn về phía mình, cô ấy từ từ nhoẻn miệng cười với tôi, đầy thân mật, như thể hai chúng tôi đang có chung một điều bí mật vậy.

Và đúng là chúng tôi đang có chung một điều bí mật thật. Cô ta chính là thần chết.

“Anh Nash...” Giọng tôi khản đặc, quờ tay tìm anh Nash, ngập ngừng không dám rời mắt khỏi người phụ nữ kỳ quái, đang đứng bất động kia.

“Anh nhìn thấy rồi.” Nhưng anh chưa kịp nói dứt câu thì cô ta đã biến mất. Tan biến vào không khí, âm thầm và đột ngột giống như anh Tod, và trong hoàn cảnh hỗn loạn như lúc này, cũng chẳng có gì là lạ khi không ai nhận ra điều đó, ngoài tôi và anh Nash.

Sự thất vọng và giận dữ bỗng từ đâu kéo tới, xâm chiếm lấy cơ thể tôi. Rõ ràng là thần chết đang chế nhạo chúng tôi.

Chúng tôi đã biết trước hậu quả việc làm của mình nhưng vẫn mạo hiểm làm, và giờ một người vô tội đã phải chết vì cái quyết định đó của chúng tôi. Và thần chết hẳn đã sớm biết chúng tôi không thể ngăn cô ta lại.

Nhưng điều tệ nhất là khi tôi nhìn vào Emma, người vẫn chưa hề biết mạng sống của cậu ấy đã phải đánh đổi như thế nào, tôi không hề cảm thấy ân hận vì sự lựa chọn của mình. Không một chút nào.

CHƯƠNG 17

VÀI PHÚT SAU, thông tin chi tiết đã được truyền tới tai chúng tôi thông qua đám đông giờ đang chuyển mọi sự chú ý sang cô gái vừa ngã xuống kia. Đó là một bạn học khóa dưới. Một thành viên của đội cổ vũ tên là Julie Duke. Tôi biết cái tên đó và lò mò nhớ ra khuôn mặt của bạn ấy. Julie rất xinh đẹp và được nhiều người quý mến, và nếu tôi nhớ không nhầm thì bạn ấy thân thiện và dễ chấp nhận hơn hẳn so với hầu hết các cô nàng vầy-pom-pom-cổ-vũ.

Khi thấy vẫn không thể bắt mạch được cho Julie sau vài phút ngã xuống, người lớn bắt đầu khẩn trương lừa học sinh ra ngoài cửa. Anh Nash và tôi được phép ở lại vì Emma đi cùng xe với bọn tôi, nhưng các thầy cô khẳng khái bắt cậu ấy phải để cho nhân viên y tế kiểm tra cẩn thận đã rồi mới được về. Tất nhiên, việc cấp cứu cho Julie là ưu tiên hàng đầu hiện nay nên khi các nhân viên đến, cô hiệu trưởng lập tức dẫn họ tới thẳng chỗ Julie đang nằm.

Nhưng đã quá muộn. Ngay cả nếu tôi không biết chuyện gì đã xảy ra, thì chỉ cần nhìn thái độ và cái cách họ không hề khẩn trương đưa bạn ấy lên cáng đi cấp cứu là hiểu. Một nhân viên y tế mặc quần đen, áo trắng bước tới chỗ chúng tôi đang ngồi, tay xách túi cứu thương. Chú ấy khám cho Emma rất kỹ nhưng không tìm thấy nguyên nhân gây ra tình trạng suy sụp vừa rồi của cậu ấy. Mạch, huyết áp, và nhịp thở đều rất ổn. Da dẻ cậu ấy hồng hào và khoẻ mạnh, hai mắt và các phản xạ đều... phản xạ tốt.

Cuối cùng họ kết luận là Emma chỉ đơn giản là bị ngất, nhưng vẫn khuyên Emma nên tới bệnh viện để kiểm tra lại kỹ hơn, phòng trường hợp có biến chứng nào khác. Emma cố tìm mọi cách để thoái thác nhưng cô hiệu trưởng đã lập tức nhắc máy gọi điện cho cô Marshall, mẹ Emma và cô ấy nói sẽ đến đón con gái mình ở bệnh viện.

Sau khi chắc chắn là chị Sophie đã có người đưa về, tôi và anh Nash đi theo xe cứu thương đến bệnh viện, nơi Emma được đưa vào phòng chờ xét nghiệm. Và đợi mẹ cậu ấy đến. Ngay khi cô y tá vừa đóng cửa, đi ra ngoài, Emma lập tức quay sang nhìn bọn tôi đầy hoang mang và lo lắng.

“Chuyện gì đã xảy ra thế?” - cậu ấy khoanh tròn chân ngồi trên giường bệnh - “Và mình muốn biết sự thật.”

Tôi liếc qua anh Nash, người đang loay hoay rút một đôi găng tay y tế ra khỏi cái hộp giấy treo trên tường, nhưng anh ấy chỉ nhún vai và gật đầu về phía Emma, ra hiệu cho tôi cứ tự nhiên. “Ừm...” - tôi ngập ngừng không biết nên kể đến đâu, hoặc diễn đạt thế nào cho dễ hiểu - “Cậu đã chết.”

“Mình đã chết á?” - Emma trợn tròn mắt nhìn tôi. Hiển nhiên đây không phải là câu trả lời cậu ấy đang mong đợi.

Tôi gật đầu. “Cậu đã chết và bọn mình đã đưa cậu quay trở lại.”

Emma nuốt nước bọt cái ực, hết nhìn tôi lại quay sang nhìn anh Nash – người đang chu miệng thối phồng cái găng tay dùng một lần kia - “Hai người đã cứu sống mình á? Kiểu như là hô hấp nhân tạo ý hả?” - Tay và vai cậu ấy thả lỏng nhẹ nhõm, rõ ràng là cậu ấy đã nghĩ sẽ phải có chuyện gì đó... kỳ dị hơn cơ. Tôi định cứ thế gật đầu cho xong, nhưng rồi chợt nhớ ra là sẽ không có ai đồng tình với câu chuyện này của bọn tôi. Cần phải cho cậu ấy biết sự thật - hay ít nhất cũng phải là một phiên bản khác của sự thật.

“Không hẳn là như thế.” Tôi quay sang nhìn anh Nash cầu cứu.

Anh thở dài và ngồi xuống mép giường của Emma. Tôi ngồi phía trước, dựa lưng vào ngực anh. Suốt từ lúc cất tiếng linh hồn cho Emma tới giờ, tôi gần như không rời anh Nash lấy nửa bước và tôi cũng không hề có ý định làm như vậy. “OK, bọn anh sẽ kể cho em nghe chuyện gì đã xảy ra...” - Tuy nhiên, khi anh khẽ bấm vào tay tôi, tôi hiểu rằng anh ấy sẽ không kể cho cậu ấy nghe *mọi chuyện*, và anh ấy muốn tôi cũng vậy - “Nhưng trước tiên em phải thề là sẽ không kể chuyện này với bất kỳ ai. Không một ai. Không bao giờ. Kể cả khi em sống thêm 90 năm nữa và muốn được xưng tội trước lúc lâm chung.”

Emma nhe răng cười nhả nhỏ và đảo tròn hai mắt. “Gớm, anh làm như em sẽ vẫn còn nhớ đến hai người khi em 106 tuổi và đang trút hơi thở cuối cùng ý.”

Anh Nash tặc lưỡi cười rồi vòng tay ôm lấy eo tôi từ phía sau. Tôi dựa hẳn người vào lòng anh, cảm nhận được trái tim anh đang đập ở chỗ lưng mình. Khi anh mở miệng, hơi thở của anh thổi nhẹ lên tóc tôi, xoa dịu mọi cảm giác bất an trong tôi. Mặc dù tôi biết người anh ấy đang muốn trấn an tinh thần là Emma, chứ không phải tôi.

“Vậy là em thề chứ?” - anh hỏi lại và Emma gật đầu - “Em biết là Kaylee có thể tiên đoán được khi ai đó sắp chết, đúng không?” - Emma lại gật đầu, trông mặt cậu ấy có vẻ tò mò nhiều hơn là sợ hãi. Hoặc cũng có thể cậu ấy chỉ đang cố che giấu sự sợ hãi đó đi thôi - “Thỉnh thoảng, trong một số hoàn cảnh cụ thể... Kaylee còn có thể đưa họ quay trở lại được.”

“Với sự giúp đỡ của anh ý.” Tôi hấp tấp bổ sung thêm, nhưng rồi giật mình không biết anh Nash có muốn bị lôi kéo vào trong chuyện này không, hay là muốn giữ bí mật đó một mình. Nhưng anh đã hôn lên sau gáy tôi, trấn an tôi là không sao.

“Ừ, với sự giúp đỡ của anh” - anh đan tay vào mấy ngón tay tôi đang để trên đùi anh - “Cùng với nhau, bọn anh... đã làm cho em tỉnh dậy. Có thể hiểu nôm na là như thế. Giờ thì em không sao rồi. Bác sỹ chắc sẽ kết luận là em bị ngất do quá căng thẳng hoặc quá đau buồn thôi. Giống như kết luận khi nãy của nhân viên y tế.”

Trong gần một phút, Emma im lặng không nói gì. Mặc dù anh Nash đã sử dụng năng lực ảnh hưởng lên Emma để phòng xa, nhưng tôi vẫn cứ thấy lo lo, sợ rằng cậu ấy sẽ hoảng hốt hoặc bật cười chế nhạo bọn tôi. Nhưng cậu ấy chỉ chớp chớp mắt và lắc đầu. “Mình đã chết thật à?” - Emma lại hỏi lại - “Và hai người đã mang mình quay trở lại. Đáng ra mình phải gấn một con chip đo sức khỏe nhỏ xíu vào trong đầu, để biết được khi nào sắp ngóm củ tỏi mới đúng.”

Tôi mỉm cười, thở phào nhẹ nhõm vì Emma vẫn có thể nói đùa trong hoàn cảnh hiện nay, và anh Nash bật cười, rung hết cả người. “Chết hụt như thế là sống thọ lắm đấy.”

Emma cười xòa một cái rồi gương mặt trở nên nghiêm trọng hơn. “Lần này có giống như những lần khác không? Mình chỉ tự dưng đổ sụp xuống thôi à?”

“Ừ” - tôi chẳng thích phải ngồi nói chuyện về cái chết của cậu ấy một tẹo nào - “Cậu còn chưa kịp nói hết câu.”

“Tại sao?”

“Bọn anh cũng không biết” - anh Nash vội cướp lời tôi. Trên lý thuyết, sự thật đúng là như thế mà, mặc dù có thể không phải là toàn bộ. Nhưng tôi không muốn Emma có bất cứ dính dáng gì tới ả thần chết tâm thần, nham hiểm kia.

Emma đưa tay vuốt dọc theo mép ga trải giường, suy nghĩ một lúc rồi bật hỏi. “Làm sao cậu linh cảm được chuyện đó vậy?”

“Chuyện ý... phức tạp lắm. Mình cũng không biết phải giải thích thế nào cho cậu hiểu nhưng chuyện đó không quan trọng.” - Với tôi, điều quan trọng là Emma vẫn còn sống - “Điều quan trọng là cậu không bị làm sao.”

Emma bấm vào mấy cái nút trên điều khiển và đầu giường từ từ dựng lên. “Chuyện gì đã xảy ra với Julie thế?”

Đó chính là câu hỏi tôi đang sợ nhất. Tôi nhìn chăm chăm xuống mấy ngón tay đang xoắn xuýt vào nhau trên đùi, sau đó ngoái đầu ra sau nhìn anh Nash, hy vọng rằng anh ấy có câu trả lời nào nhẹ nhàng và đỡ đau lòng hơn câu “Bạn ấy đã chết thay cho cậu.”

Nhưng xem ra câu trả lời của anh cũng chẳng khá hơn gì tôi. “Bọn anh đã cứu sống em và nếu cần bọn anh sẽ vẫn làm lại điều đó. Nhưng cái chết cũng giống như cuộc đời vậy, Emma ạ, cái gì cũng có giá của nó.”

“Có giá á?” - mặt Emma trắng bệch, tay nắm chặt lấy cái điều khiển - “Hai người đã giết Julie để cứu em á?”

“Không!” - tôi nhào người sang nắm lấy tay Emma, nhưng cậu ấy lùi vội ra đằng sau mấy cái gối, mặt mày thất kinh - “Bọn mình không dính dáng gì tới cái chết của Julie hết! Nhưng khi bọn mình cứu sống cậu, bọn mình đã vô tình tạo ra một khoảng trống và phải có người lấp vào chỗ đó.” Mặc dù sự thật không phải hoàn toàn là như vậy, nhưng tôi không thể giải thích với Emma về chuyện đáng ra mạng sống của cậu ấy chẳng phải đánh đổi với bất cứ thứ gì hết, mà không nhắc tới *bean sidhe*, thần chết, và những loài hắc ám hơn mà bản thân tôi còn chưa hiểu hết.

Người Emma đã thả lỏng hơn một chút, nhưng vẫn không hề có ý định xích lại gần chỗ tôi và anh Nash. “Cậu có biết điều đó lúc cậu cứu mình không?” Lại một lần nữa tôi bất ngờ trước sự nhạy bén và những câu hỏi sắc sảo của cô bạn thân. *Cậu ấy mà là bean sidhe chắc sẽ khá hơn tôi rất nhiều.*

Anh Nash hắng giọng, trả lời. “Bọn anh biết khả năng đó có thể xảy ra. Nhưng trường hợp của em là một ngoại lệ, vì thế bọn anh đã hy vọng rằng điều đó sẽ không xảy ra. Hơn nữa bọn anh không thể biết được ai sẽ là người thay thế.”

Emma nhú mày. “Vậy là cậu đã không có linh cảm gì về cái chết của Julie à?”

“Không, mình...” *Không hề.* Tôi thậm chí còn chưa hề nghĩ về chuyện ấy cho tới khi Emma đặt câu hỏi - “Tại sao em không có linh cảm gì về Julie thế anh?” - tôi quay ra hỏi anh Nash.

“Bởi vì lý do cô ấy phải chết...” hay nói đúng hơn là lý do thần chết quyết định bắt lấy linh hồn của bạn ấy - “... không hề tồn tại cho tới khi chúng ta đưa Emma quay trở lại. Như vậy cũng có nghĩa là Julie đáng ra chưa đến số phải chết.”

“Bạn ấy đáng ra chưa đến số phải chết à?” Emma ôm lấy cái gối vào trong lòng.

“Đúng vậy” - tôi dựa người vào lòng anh Nash và ngay lập tức cảm thấy có lỗi, bởi vì Julie ra đi khi vẫn chưa có ai để dựa vào. Vì thế tôi ngồi thẳng dậy, nhưng tay vẫn nắm lấy tay anh - “Có chuyện gì đó không bình thường đang xảy ra. Bọn mình đang cố gắng tìm hiểu nhưng chưa biết phải bắt đầu từ đâu.”

“Thế mình đã đến số phải chết chưa?” Chưa bao giờ tôi thấy bạn mình lại mong manh và sợ hãi đến như vậy.

Anh Nash quả quyết lắc đầu. “Đó là lý do tại sao bọn anh đưa em quay trở lại. Anh ước rằng bọn anh cũng đã có thể cứu được cả Julie.”

Emma nhú mày. “Tại sao lại không thể ạ?”

“Bọn mình... trở tay không kịp” - tôi xịu mặt xuống, cảm thấy thất vọng và giận dữ với chính thất bại của bản thân - “Mình đã dồn tất cả vào cho cậu.”

“Ý cậu là sao...” Nhưng trước khi Emma kịp hỏi xong thì cửa phòng bật mở, bác sỹ và cô Marshall, mặt cắt không còn giọt máu, đi vào.

“Emma, xem ai tới đón cháu này?” Cô bác sỹ, tay cầm bệnh án, mỉm cười nói.

Cô Marshall lao tới ôm chầm lấy cô con gái, ghì chặt cứng vào trong lòng. Đột nhiên cái giường bên dưới bọn tôi trĩu hẳn xuống, làm tôi và anh Nash giật mình nhảy vội xuống đất. “Ồi, cháu xin lỗi. Cô ngồi đi ạ.” Emma nhanh tay giấu vội cái điều khiển xuống dưới chân.

“Ừm... bọn mình về trước đây” - tôi vừa nói vừa đi giật lùi ra phía cửa - “Tối nay bố mình sẽ đến. Mình cần phải nói chuyện với bố.”

“Ơ... hôm nay bố cậu về à?” Emma, vẫn đang kẹt cứng trong vòng tay của mẹ, vội đưa tay gạt tóc mẹ sang một bên để có thể nhìn thấy mặt tôi, và tôi gạt đầu.

“Mai mình sẽ gọi cho cậu, OK?”

Emma gạt gạt đầu, cuối cùng mẹ cậu ấy cũng đã chịu buông ra và ngồi xuống giường, và cô bác sỹ mở cửa cho anh Nash và tôi. Cậu ấy sẽ ổn thôi. Dù gì tội tôi cũng đã cứu sống được cậu ấy. Ít nhất là cho tới lúc này. Và nếu may mắn, cậu ấy sẽ không phải gặp lại thần chết trong một thời gian rất rất lâu nữa.

Cô Marshall vẫy tay chào tôi và âm thanh cuối cùng tôi nghe thấy vọng ra từ sau cánh cửa là tiếng Emma than phiền với mẹ về việc bất tiện khi không có điện thoại trong những tình huống khẩn cấp như hôm nay.

Chúng tôi đi qua dãy phòng trực của y tá và tới phòng chờ của khoa cấp cứu. Bây giờ mới là 4 giờ chiều, và tôi gần như kiệt sức. Cảm giác nhồn nhột trong cổ họng nhắc tôi nhớ ra rằng

giọng mình vẫn đang giống như tiếng một con ếch ương.

Đúng lúc ấy, tôi nghe thấy một giọng quen thuộc đang gọi tên tôi từ cái hành lang trắng phía sau lưng. Tôi đứng khựng lại, còn anh Nash chỉ dừng lại khi nhận thấy tôi đang không đi tiếp.

“Anh nghĩ em cần phải uống một thứ gì đó ấm ấm cho cổ họng của mình. Có vẻ như hôm nay em đã dùng nó hết công suất rồi.”

Tôi quay đầu lại và thấy anh Tod đang cầm trên tay một cái cốc giấy bốc hơi nghi ngút.

Bên cạnh tôi, mặt anh Nash trở nên căng thẳng. “Có chuyện gì thế?” - anh hỏi. Nhưng anh đang nhìn tôi, không phải nhìn anh Tod.

Tôi nhướn mày nhìn về phía gã thần chết. Anh Tod nhún vai và nhe răng cười toe toét - “Anh ta không nhìn thấy anh đâu. Cũng không thể nghe thấy giọng anh, trừ phi anh muốn” - Sau đó anh quay mặt về phía anh Nash và tôi hiểu rằng anh Nash sẽ nghe thấy những câu tiếp theo đây của anh Tod - “Và cho tới khi anh ta chịu mở miệng xin lỗi, em và anh sẽ tiếp tục nói chuyện mà không có anh ta.”

Anh Nash sững người lại, nhìn theo ánh mắt tôi ra chỗ hành lang vắng tanh không một bóng người kia. “Khốn kiếp! Tod!” - anh thì thào đầy giận dữ - “Để cô ấy yên.”

Anh Tod càng được thể ngoác miệng cười to hơn, như thể hai bọn tôi đang có chung một điều bí mật mà anh Nash không hề biết. “Tôi thậm chí còn không chạm vào cô ấy.”

Anh Nash nghiêng rằng, trong khi tôi đảo tròn hai mắt và quyết định lên tiếng trước khi anh ấy thốt ra những lời mà cả hai chúng tôi sẽ phải ân hận. “Hai anh thôi ngay đi! Anh Nash, hãy bình tĩnh lại. Anh Tod, hãy hiện thân ra đi. Nếu không em mặc kệ hai người ở đây đây.”

Anh Nash vẫn im lặng không nói gì, nhưng rằng không còn nghiêng kèn kẹt nữa. Và tôi biết anh Tod đã xuất hiện trước mặt anh ấy bởi vì thấy anh cau mày nhìn chằm chằm vào mặt thần chết. “Ông đang làm gì ở đây thế?”

“Tôi làm việc ở đây”. Anh Tod thông thả tiến về phía trước, chìa tay đưa cho tôi cốc nước vẫn còn nóng nguyên. Tôi lập tức cầm lấy cốc nước, không một chút ngần ngại - cổ họng tôi đúng là đang đau thật, và một chút nước ấm sẽ khiến cho nó đỡ hơn. Tôi nhấp một ngụm nhỏ và ngạc nhiên khi phát hiện ra nó có vị sô-cô-la nóng hương quế.

Tôi mỉm cười đầy biết ơn. “Em thích uống ca cao lắm.”

Anh Tod nhún vai và đút hai tay vào túi quần, ánh mắt anh ấy thể hiện rõ sự hài lòng. “Anh không dám nói là em có thích cà phê hay không, nhưng sô-cô-la thì chắc chắn.” Quai hàm anh Nash bạnh ra, tay anh nắm chặt lấy tay tôi. “Đi thôi, Kaylee.”

Tôi gật đầu, rồi nhún vai xin lỗi anh Tod. “Vâng, em phải về đây.”

“Để gặp bố em à?” Gã thần chết nhe răng cười ranh mãnh và bao nhiêu công ghi điểm với tôi bằng cốc sô-cô-la nóng vừa rồi đã trở thành công cốc khi anh ta dám xâm phạm vào đời tư cá nhân của tôi.

“Anh đã theo dõi em đấy hả?”

Cánh cửa bên phải hành lang bật mở và một cụ già ngồi trên xe lăn được y tá đẩy từ trong ra. Cả hai quay qua nhìn bọn tôi một lát rồi lẳng lẳng đi về hướng ngược lại. Để đề phòng bất trắc, anh Tod vẫn hạ giọng và bước tới gần hơn. “Không phải theo dõi. Mà là lắng nghe. Anh bị kẹt ở đây 12 tiếng một ngày cơ mà, làm sao có thể giả vờ là không nghe thấy chuyện gì được.”

“Anh đã nghe thấy những gì?”

Anh Tod nhìn tôi rồi nhìn anh Nash, sau đó liếc về phía quầy lễ tân ở cuối hành lang, nơi giao nhau giữa hai cái hành lang khác. Anh hất hàm về phía cánh cửa đang đóng im ỉm bên tay trái và ra hiệu cho tôi và anh Nash đi theo vào đó.

Thấy tôi đi, anh Nash đành miễn cưỡng đi theo tôi. Anh Tod lịch sự chìa tay “Mời em đi trước” và nhường đường cho tôi.

“Nó bị khóa rồi.” Tôi đưa tay mở cửa nhưng không sao xoay được núm cửa.

“Ồi thế à.” Anh Tod biến mất và chỉ một giây sau cánh cửa được mở ra từ bên trong. Anh ấy đang đứng lù lù trong cái kho vừa nhỏ vừa tối, trên giá chất đầy thuốc, xi-lanh và các dụng cụ y tế chuyên dụng khác.

Tôi ngần ngừ, sợ rằng nhớ có ai bước vào và bắt gặp tụi tôi trong đó. Thần chết có thể nháy mắt biến mất và thoát khỏi mọi rắc rối, nhưng *bean sidhe* tụi tôi thì không. Đúng lúc đó, từ

đằng xa có tiếng bước chân đang đi về phía tôi, anh Nash vội đẩy tôi vào trong và đóng cửa lại.

Mọi thứ trở nên tối đen như mực, nhưng chỉ độ hai giây sau tôi nghe có tiếng “tách” một cái và cái bóng đèn trên đầu tôi lóe sáng. Anh Nash vừa tìm thấy công tắc đèn. “OK, ông có chuyện gì thì nói toẹt ra đi” - anh Nash cau có giục - “Tôi không muốn phải giải trình với bố Kaylee tại sao tôi lại bị bắt quả tang đột nhập vào cái kho đựng thuốc cấm đã khóa kín của bệnh viện đâu.”

“Cũng đúng” - anh Tod đứng tựa một bên vai vào cái giá ở sau lưng, nhường chỗ cho tôi và anh Nash nhiều nhất có thể, nhưng giới lăm cũng chỉ được độ nửa mét vuông là cùng - “Tôi đang đợi một tay bị dao đâm vào ngực đấy chứ. Cứ tưởng nhanh và đơn giản, thế mà chỉ mới chạy ra ngoài nghe điện thoại của ông chủ một lát thôi, quay lại đã thấy bác sỹ cứu sống anh ta được ba lần rồi. Bằng cái máy sốc điện gì ý?”

“Thế là ông tha cho người đó được sống hả?” Giọng anh Nash ngạc nhiên không kém gì tôi.

“Ừm... không” - anh Tod nhăn mặt lại - “Anh ta có tên trong danh sách của tôi mà. Nói tóm lại là sau khi kết thúc xong nạn nhân bị dao đâm đó, anh đi ra ngoài sảnh, đang tính uống một cốc cà phê thì nghe thấy tiếng của em” - ánh mắt anh ấy giờ đã chuyển hẳn qua nhìn tôi, hoàn toàn lơ lửng anh Nash đi - “Thế là anh đi theo em vào trong phòng của bạn em. Công nhận cô bạn đấy trông hơi bị ngon.”

“Anh hãy tránh xa... bạn ấy ra.” Cũng may tôi đã kịp dừng lại đứng lúc, không buột miệng nói ra tên của Emma. Tôi đã rút ra được bài học từ trường hợp của bản thân: Không nên tiết lộ tên tuổi của bất cứ ai cho thần chết biết. Mặc dù nếu muốn biết, anh ấy cũng thừa sức tự tìm ra. Nhất là khi tên của Emma đã có trong danh sách buổi chiều hôm nay.

Anh Tod đảo tròn hai mắt. “Em nghĩ anh là loại thần chết gì thế? Mà tự dưng đi giết cô ấy thì có gì vui?”

“Để cô ấy yên” - anh Nash quắc mắt nhìn anh Tod - “Chúng ta đi thôi.” Nói rồi anh vịn tay nắm cửa và xô cửa đi ra, không cần biết bên ngoài có ai hay không. Hoảng hồn, tôi vội chạy ra theo anh, không kịp ngoái lại nhìn xem phản ứng của thần chết. Bọn tôi đi tới gần hết hành lang rồi thì đột nhiên tôi nghe thấy tiếng của anh Tod.

“Em không muốn biết nội dung cú điện thoại đấy à?” Giọng anh ấy như đang thì thầm, nhưng tôi có cảm giác anh ấy chỉ đang đứng cách mình có vài phân.

Tôi vội dừng lại làm anh Nash cũng đứng khựng lại theo. Anh bối rối nhìn tôi và tôi chợt bàng hoàng nhận ra rằng anh Nash không hề nghe thấy cái câu vừa rồi của anh Tod - và đáng

ra tôi cũng vậy. Gã thần chết vẫn đang đứng trước cửa nhà kho, cách tụi tôi ít nhất cả chục mét.

“Cú điện thoại của ông chủ anh á?” - tôi thử thì thầm hỏi lại, xem anh Tod có nghe thấy tiếng mình không.

Gã thần chết gật đầu, mỉm cười đầy tự mãn.

“Hắn ta nói gì thế?” Anh Nash giận dữ gầm lên.

“Đi nào anh” - tôi quay đầu nhìn ngang liếc dọc một hồi để chắc chắn là không có ai để ý, rồi kéo tay anh Nash quay ngược trở lại hành lang và đi vào trong cái kho sau lưng anh Tod - “Tại sao bọn em cần phải biết nội dung cuộc điện thoại giữa anh và ông chủ của anh?” Tôi mở miệng hỏi to, để anh Nash có thể nắm bắt được câu chuyện đang diễn ra.

“Bởi vì ông ấy có một giả thiết về vụ bắt giữ linh hồn không có trong danh sách” - anh Tod dựa vào cái giá bên tay trái, nhe răng cười nhếch nhếch, để lộ cái lúm đồng tiền bên má phải. Sao trước giờ tôi không nhận ra nhỉ?

“Giả thiết gì?” Anh Nash hỏi. Giờ thì anh ấy đã lại nghe thấy tiếng của anh Tod.

“Cái gì cũng có giá của nó. Hắn hai người đã hiểu rõ điều đó rồi chứ.”

“Rồi” - tôi sốt ruột gắt lên, mặc kệ cái siết chặt tay của anh Nash - “Hãy nói cho tụi em biết điều anh biết, và tụi em sẽ nói cho anh biết điều tụi em biết.”

Anh Tod cười phá lên, lấy một cái xô nhựa từ trên giá xuống và nhìn vào trong, như thể mong đợi sẽ có một con thỏ của ảo thuật gia nhảy ra không bằng. “Em nói dối. Em thì biết chuyện gì mà nói.”

“Bọn em đã nhìn thấy thần chết khi Emma chết” - tôi nói, và nụ cười trên môi anh Tod vụt tắt. Anh ấy đặt ngay cái xô trở lại trên giá và tôi biết mình đã thu hút được sự chú ý của anh - “Giờ thì anh bắt đầu nói đi.”

“Tốt hơn hết là hai người nên nói sự thật”. Anh Tod đưa mắt nhìn tôi và anh Nash cảnh cáo.

“Tôi đã nói với ông rồi, Kaylee không bao giờ nói dối.” Anh Nash nói và tôi không thể

không nhận ra rằng anh ấy không hề dả động gì tới bản thân trong câu khẳng định vừa rồi.

Anh Tod ngáp ngừng suy nghĩ mất một lúc, rồi gật đầu. “Ông chủ của tôi là một thần chết lâu năm tên là Levi. Ông ấy đã làm công việc này được hơn 150 năm rồi” - anh ấy khoanh hai tay trước ngực, dựa hẳn lưng ra cái giá phía sau - “Ông Levi nói, chuyện tương tự đã từng xảy ra khi ông ấy mới trở thành thần chết. Hồi đó mọi thứ chưa được sắp xếp quy củ như bây giờ, và cho tới khi họ phát hiện ra có kẻ đang bắt đi những người không có tên trong danh sách - hai người có thể tưởng tượng nổi hồi đó họ vẫn viết tay từng cái tên không - thì tổng cộng đã có sáu linh hồn bị mất trong khu vực của ông Levi.”

“Ông đang nói thật đấy à?” - anh Nash vòng một tay qua eo tôi và tôi để yên cho anh kéo mình sát lại gần - “Hay là ông chỉ đang bịa chuyện để gây ấn tượng với Kaylee thế?”

Anh Tod quắc mắt hằm hè nhìn anh Nash nhưng tôi thấy câu hỏi đó của anh hoàn toàn hợp lý. “Từng câu từng chữ đều do chính miệng ông Levi kể ra mà. Nếu hai người không tin thì có thể tới trực tiếp hỏi ông ý.”

Anh lăm băm câu gì đó, đại loại như là không cần thiết phải làm như thế.

“Thế tại sao mấy người đó lại chết?” Tôi quay trở lại chủ đề chính.

Đôi mắt xanh của gã thần chết lại quay sang tập trung vào tôi và anh ấy hạ giọng thì thào đầy bí ẩn. “Các linh hồn của họ đã bị săn trộm.”

“Bị săn trộm ý à?” - tôi nhướn một bên lông mày nhìn anh Nash nhưng anh ấy chỉ nhún vai, môi mím chặt lại - “Tại sao lại có kẻ đi đánh cắp các linh hồn?”

“Câu hỏi rất hay” - anh Tod búng tay cái tách - “Những linh hồn bị tách rời ra không có mấy hữu dụng trong thế giới này...” Anh ấy ngừng lại không nói tiếp, và tự dưng tôi bỗng thấy buồn nôn.

“Nhưng lại hữu dụng trong thế giới của Cõi Âm đúng không?” Tôi kết thúc nốt câu nói dở của anh Tod và anh ấy gật đầu, nét mặt hiện rõ sự ấn tượng với kiến thức của một lính mới như tôi.

“Các linh hồn là một vật hiếm đối với thế giới đó. Một món ăn xa xỉ và khó kiếm. Nhu cầu về mặt hàng này rất cao và thỉnh thoảng trong quá trình vận chuyển lại có một lô hàng bị thất lạc dọc đường.”

“Vận chuyển linh hồn ý ả?” - tôi lạnh hết sống lưng trước ý nghĩ linh hồn con người bị coi như một thứ hàng hóa được mua đi bán lại - “Đọc đường từ đâu? Tới đâu?”

Anh Nash miễn cưỡng trả lời. “Từ đây tới nơi họ... tái sinh.”

“Ý anh là đầu thai lại ý ả?”

“Ừ” - anh Tod đứng thẳng người dậy và đập đập đầu ra phía sau - “Nhưng thỉnh thoảng vẫn có những đợt vận chuyển không đến được đích và những linh hồn ấy không được đi tiếp. Họ sẽ được thay thế bằng những linh hồn mới, đó là một trong những lý do tại sao đôi khi em sẽ bắt gặp một linh hồn mới toanh.”

Tôi tự nhắc với bản thân sẽ phải hỏi lại anh ấy xem làm thế nào để phát hiện ra một linh hồn mới. “Vậy là những linh hồn bị săn trộm này sẽ bị đưa tới Cõi Âm hả anh?” - tôi cần phải làm rõ vấn đề này trước đã - “Ý anh là Meredith, và Julie, và những người khác đã bị giết để một loài quái thú nào đó trong cái thế giới hắc ám kia dùng làm bữa ăn đêm, bằng linh hồn của họ sao?” Tôi bám vội lấy cái giá bên cạnh để giữ thăng bằng, đầu vẫn chưa hết choáng váng trước những thông tin vừa được nghe từ anh Tod.

“Đó là giả thiết của ông Levi” - anh Tod tung một gói gạc tiệt trùng lên trên không rồi lại bắt lại - “Ông ấy nói lần trước khi chuyện này xảy ra, các linh hồn bị đánh cắp để trả nợ cho một tà ma.”

Tôi gần như không để ý là ngón tay đang bị một cái đinh chòi ra trên giá đâm phải, bởi nỗi hoảng sợ đang ùn ùn kéo đến trong tôi, như một màn sương dày đặc. “Một tà ma ý ả?”

Anh Nash thở ra đầy khó nhọc. “Loài người vẫn thường gọi chúng là quỷ sứ nhưng thực ra là không chính xác, bởi vì chúng chẳng có liên quan tới bất kỳ một tôn giáo nào hết. Chúng sống bằng nỗi đau đớn và sự hỗn loạn. Nhưng chúng không thể rời khỏi Cõi Âm.”

“OK...” - tim tôi đập thành thịch, và tôi nhớ lại hình ảnh mấy sinh vật có hình thù quái dị màu xám xịt mà tôi đã nhìn thấy trong lúc cất tiếng hét linh hồn cho Emma. Liệu chúng có phải là những tà ma mà anh Tod đang nói tới không? - “Nhưng mà là trả nợ cho cái gì thế ả?”

Anh Tod nhún vai. “Có thể là bất cứ thứ gì. Thỉnh thoảng có những giao dịch được thỏa thuận ngầm. Tất nhiên là lén lút rồi. Nhưng ông Levi sẽ giải quyết chuyện ổn thỏa, ngay khi tìm ra gã thần chết đã gây ra những vụ này” - anh ấy lại tung gói bông gạc lên cao rồi bắt lấy. Và đó là tất cả những gì anh ấy biết - “Thế... cái gã thần chết mà hai người nhìn thấy là thế nào?”

“Anh hãy nói với ông Levi, người ông ấy cần tìm là một ả chứ không phải một gã.” Tôi nhích

sang đứng nép vào người anh Nash và vô tình va phải cái giá phía sau làm mấy hộp giấy rơi xuống lả tả.

“Là con gái á?” Anh Tod tròn tròn mắt.

Và tôi gật đầu.

“Cao, gầy, tóc nâu dợn sóng” - anh Nash nói - “Ông nghe có thấy quen không?”

Anh Tod lắc đầu. “Nhưng ông Levi biết tất cả các thần chết trong bang, ông ấy sẽ xử lý vụ này” - nói rồi anh ấy có vẻ hơi ngập ngừng, không biết có nên nói ra nốt phần còn lại không - “Nhưng ông ấy nghĩ rằng linh hồn của hai người sẽ bị đánh cắp trước khi ông ấy có thể đưa mọi thứ trở lại tầm kiểm soát.”

“Anh có nghĩ thế không?” Tôi cũng không lý giải được tại sao ý kiến của anh Tod lại quan trọng với mình như thế.

Anh Tod nhún vai. “Anh nghĩ rằng đó là một khả năng hoàn toàn có thể xảy ra. Nhất là khi em cứ ngọ nguậy ngón tay trước mõm một con hổ như thế.”

“Bọn em không còn sự lựa chọn nào khác” - tôi cúi xuống nhặt mấy cái hộp mình vừa làm rơi - “Ai bảo con hổ đó định ăn thịt người bạn thân nhất của em.”

“Nhưng em lại khác, Kaylee Cavanaugh à” - anh Tod thì thầm nói, và qua nét mặt giận dữ lúc này của anh Nash tôi biết anh đang không hề nghe thấy mấy câu vừa rồi của thần chết, mặc dù vẫn nhìn thấy môi anh ta mấp máy - “Đó đáng ra có thể là em, thay vì cô bạn trong đội cổ vũ kia. Hoặc có thể là lần tới. Hoặc cũng có thể là cậu ta.” Anh Tod đánh mắt sang phía anh Nash rồi lại quay về nhìn tôi, mặt đầy nghiêm trọng.

“Hãy để cho ông Levi giải quyết chuyện này” - anh ấy nói tiếp - “Nếu em không làm điều đó vì anh, hay thậm chí là vì em, thì cũng hãy vì Nash. Anh xin em đấy.”

Anh Tod trông sợ hãi thực sự, và tôi không hiểu còn điều gì có thể khiến một thần chết phải sợ hãi đến như vậy. Vì thế tôi đã gật đầu. “Bọn em không dính dáng gì tới mấy chuyện này nữa. Em cũng đã hứa với bác em rồi.” Tôi nắm lấy tay anh Nash, và anh Tod gật đầu. Sau đó anh biến mất, trên tay vẫn cầm gói gạc tiệt trùng, chỉ còn lại mình tôi với anh Nash trong cái kho chật hẹp.

CHƯƠNG 18

“HẮN TA ĐÃ NÓI GÌ VỚI EM THẾ?” Anh Nash nhấp nhồm trên ghế, mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, lúc chúng tôi đi qua ngã tư. Bọn tôi đã về gần đến nhà tôi, và đây là những lời đầu tiên anh nói kể từ lúc bọn tôi rời khỏi hầm để xe của bệnh viện.

“Còn điều gì khác em cần biết về các thần chết không?” - tôi không giấu nổi sự khó chịu trong giọng nói của mình. Tôi đã quá mệt mỏi với việc luôn phải ở trong bóng tối, chẳng biết chuyện gì rồi - “Họ có đọc được suy nghĩ của em hay nhìn xuyên thấu qua quần áo của em không? Hay là có thể bắt em chống ngược đầu xuống đất và há miệng kêu quang quác lên như gà chẳng hạn?”

Anh Nash thở dài, cuối cùng cũng chịu quay sang đối diện với tôi. “Các thần chết có năng lực siêu nhiên, làm được rất nhiều thứ cùng một lúc. Họ có thể xuất hiện ở bất cứ đâu họ muốn và lựa chọn cho phép ai được nhìn thấy và nghe thấy mình. Đây là nếu họ muốn được nhìn thấy hoặc nghe thấy. Ngoài ra họ còn có một số năng lực khác nữa nhưng không có cái nào gây ức chế như cái khả năng nghe-nhìn-chọn-lọc này” - anh Nash hậm hực nói - “Rút cuộc thì hắn đã nói gì với em thế?”

Tôi ngập ngừng không muốn trả lời, vì nếu anh Tod muốn anh Nash nghe thấy, anh ấy đã tự phát ra trên các tần số rồi. *Nhưng dù sao anh ấy cũng không bắt tôi phải hứa mà...* “Anh ấy bảo em đừng làm gì để anh bị giết. Anh ấy đang tìm cách bảo vệ anh.”

Tôi thấy hai mắt anh Nash đảo tròn, không tin. “Không phải đâu. Anh ấy chỉ đang cố bảo vệ em thôi, và anh ấy biết là em sẽ cẩn thận hơn vì anh, hơn là vì bản thân em.”

“Sao anh biết chắc điều đó?”

“Bởi vì nếu là anh, anh cũng sẽ làm như vậy.”

Tự dưng tôi cảm thấy ấm áp vô cùng, mặc dù tôi biết là anh Nash đang sai. Anh Tod rõ ràng là đang dối theo bảo vệ cho anh Nash, không ít thì nhiều.

Mặt Trời đã bắt đầu lặn, tôi lái xe từ từ đi vào trong sân. Xe của bác Val đã đang nằm ngay ngắn bên cạnh chỗ để xe quen thuộc của tôi. Bác Brendon hôm nay xin nghỉ cả ngày vì cứ tưởng bố tôi sẽ có mặt ở đây từ sáng. Và hiển nhiên là chị Sophie cũng đã ở trường về từ lâu. *Vậy là cả nhà đang có mặt ở đây...*

Anh Nash đi theo tôi vào trong phòng khách, nơi bác Brendon đang ngồi trên cái ghế hoa được kê ở một góc mà vừa có thể xem TV - đang bật kênh tin tức - vừa có thể nhìn ra ngoài cửa

sổ trước. Bác ấy đứng bật dậy ngay khi nhìn thấy bọn tôi, hai tay đút vào túi quần, lo lắng nhìn nét mặt của tôi xem có dấu hiệu gì của việc lại bị vướng vào rắc rối không.

“Sophie đã kể cho bác nghe về chuyện đã xảy ra. Cháu không sao chứ?”

“Vâng ạ.” Tôi thả người cái phịch xuống ghế sô-pha và kéo anh Nash ngồi xuống theo.

“Bác Val... không được khỏe ngày hôm nay. Bác vừa bảo bác ý đi nằm nghỉ rồi.”

Bây giờ á? Tôi ngó ra ngoài cửa sổ nhìn những tia nắng cuối cùng của buổi chiều đang trải dài trên mái nhà đối diện bên đường. Bây giờ thậm chí còn chưa tới 5 rưỡi chiều.

“Bác nghĩ giờ không phải lúc thích hợp để mời khách...” Bác khẽ liếc về phía anh Nash.

“Cháu muốn anh ấy gặp bố” - tôi khẳng khái, và trông bác Brendon có vẻ định phản đối nhưng nghĩ thế nào lại thôi. Bác ấy gật đầu chịu thua và ngả người ra sau ghế - “Chị Sophie đã kể những gì với bác rồi ạ?” Tôi hỏi bác. Tôi đã khá ngạc nhiên khi không thấy bác gọi cho tôi. Khi nãy ở ngoài xe tôi đã kiểm tra điện thoại, không hề có một cái tin nhắn hay thư thoại nào hết.

Nhưng cũng có thể vì bác ấy còn đang bận chăm sóc cho bác Val.

Bác Brendon với lấy lon Coke ở phía cuối bàn rồi nói. “Con bé nói Emma đã bị ngất và trong khi mọi người đang mãi tập trung lo cho Emma thì một bạn trong đội cổ vũ đã ngã xuống và tắt thở. Cả trường bây giờ đang rất sốc. Các báo đài đều đang đưa tin.”

Tôi nuốt nước bọt quay sang nhìn anh Nash. Và hiển nhiên là hành động đó đã không lọt qua được mắt của bác Brendon. “Emma đã chết, đúng không?” - nét mặt bác ấy đau đớn, dường như không muốn chấp nhận cái sự thật đáng sau đây - “Bạn ấy đã chết và hai đứa đã đưa bạn ấy quay trở lại.”

Nghe những lời ấy của bác Brendon, nước mắt tôi lại chỉ chực trào ra, khi nhớ lại những điều khủng khiếp mà mình đã phải chứng kiến và làm trong mấy ngày vừa qua. Tôi chỉ có thể lặng lẽ gật đầu.

Cơn giận dữ, giống như một màn sương mù trước cơn bão, xuất hiện trên mặt bác Brendon và bác ấy đứng bật dậy, tay nắm chặt lấy lon nước. Cũng may là nó đã được uống gần hết, chứ nếu vẫn còn đầy chắc hẳn đã phụt ra tưới đầm cả người bác rồi. “Bác đã bảo cháu tránh xa

chuyện này ra cơ mà, Kaylee. Chẳng phải bác đã bảo bố cháu và bác sẽ tìm hiểu còn gì. Cháu đã có thể *bị chết*, và giờ thì hãy nhìn xem, cháu đã khiến một người *khác* phải chết.”

Giận run người, tôi đứng bật dậy cãi lại. “Như thế thật không công bằng. Đó có phải là lỗi của bọn cháu đâu!”

“Chẳng có gì gọi là công bằng ở đây hết” - bác Brendon gầm lên, và qua cái âm lượng đó của bác, tôi hiểu rằng chị Sophie đang không có nhà - “Nếu không tin, cháu có thể đi hỏi bố mẹ của cô bé trong đội cổ vũ tội nghiệp kia.”

Anh Nash đứng dậy bên cạnh tôi, ánh mắt đầy kiên định. “Bác Cavanaugh, cái chết của Julie không hề liên quan gì tới bọn cháu. Trên thực tế, bọn cháu đã cố gắng cứu cả bạn ấy nữa, nhưng...”

Ngay lập tức cả hai chúng tôi đều hiểu anh Nash vừa thốt ra cái điều không nên nói. Tôi bóp chặt lấy tay anh để bảo anh im lặng, nhưng đã quá muộn.

“Hai đứa lại còn định lặp lại chuyện đó lần nữa á?” Cơn thịnh nộ của bác Brendon giờ đã chuyển thành một nỗi sợ hãi tột độ.

“Bọn cháu phải làm như vậy!” - giờ thì đến lượt tôi cũng đang hét lên, nước mắt giàn dụa trên má - “Cháu không thể để thần chết bắt đi thêm một linh hồn nào nữa mà không thử cố gắng ngăn lại.”

Mặt bác Brendon dịu lại, đầy thông cảm, nhưng vẫn không giấu được nỗi sợ hãi và lo lắng. “Nhưng cháu không có sự lựa chọn nào khác. Cháu không thể can thiệp vào công việc của thần chết, mỗi khi người quen của cháu phải chết, trừ phi cháu muốn chết theo họ!” - nói rồi bác quay sang trách móc anh Nash - “Nếu cháu đã định nói cho con bé biết về khả năng của nó, thì cháu cũng nên có trách nhiệm khuyên can con bé, nói cho nó biết việc gì nên làm, việc gì không nên làm chứ.”

“Anh ấy đã nói hết với cháu rồi” - tôi nói xen vào trước khi anh Nash kịp trả lời - “Nhưng Emma chưa đến số phải chết.”

Bác Brendon nhú mày nghi ngờ. “Làm sao cháu biết?”

Lần này đến lượt anh Nash cướp lời tôi, có lẽ ngăn không cho tôi tiếp tục tự đào hố chôn mình sâu hơn. “Anh Tod đã xem cái danh sách tổng, bác ạ. Thần chết đó đúng là đã làm sai, tất cả những cô gái ấy đều chưa đến số phải chết.”

“Bác thấy chưa?” - tôi tiếp lời anh Nash. Xem ra anh ấy không hề có ý định tiết lộ hết những điều mà bọn tôi vừa nghe được từ anh Tod - “Bọn cháu phải cứu bạn ấy. Bạn ấy chưa đến số phải chết.” *Hơn nữa, đấy còn là người bạn thân nhất của cháu.* “Nếu là bác, bác có dám nói là mình sẽ không làm điều tương tự không?”

“Bác ấy sẽ không làm đâu” - một giọng nói trầm ấm phát ra từ phía cửa trước làm cả ba bác cháu tôi vội ngoảnh đầu ra nhìn. Bố tôi đang đứng ở bậc cửa, hai tay xách hai cái vali - “Nhưng bố thì có.”

Đáng ra tôi phải nói câu gì đó. Đáng ra tôi phải chạy ra chào đón người bố mà hơn một năm rưỡi nay tôi chưa được gặp. Nhưng tôi không sao mở miệng được, và càng đứng lâu trông im lặng, tôi càng hiểu ra vấn đề. Không phải tôi không có chuyện gì để nói với bố. Mà là tôi đang có quá nhiều điều muốn nói.

Tại sao bố lại nói dối con? Bố đã ở đâu? Điều gì khiến bố nghĩ rằng việc quay trở lại bây giờ sẽ thay đổi được mọi thứ? Nhưng tôi lại không biết phải bắt đầu từ đâu.

Anh Nash đã không gặp khó khăn như tôi. “Anh đoán đây là bố em đúng không?” Anh nghiêng đầu thì thầm hỏi tôi.

Bố tôi gật đầu. Tóc bố đã dài hơn nhiều so với lần cuối tôi gặp bố. Không biết bố đã nghĩ gì khi nhìn thấy tôi? Trông tôi có khác nhiều so với tưởng tượng của bố không?

“Chắc cháu là con trai của mẹ Harmony hả?” - bố tôi hỏi. “Bác Brendon nói là có thể cháu sẽ có mặt ở đây.”

“Dạ vâng ạ” - anh Nash trả lời. Sau đó anh quay sang tôi nói - “Nghe giọng bố em chẳng có vẻ gì là người Ai-len cả”

Bố tôi đặt hai cái vali xuống. “Bác không phải sinh ra ở Ailen. Bác chỉ sống ở đó thôi.” Sau đó bố quay ra đóng cửa lại, chúi chúi hai chân xuống thăm chúi chân rồi bước vào trong phòng khách. Bố nhìn tôi từ đầu tới chân, và quai hàm bố cứng lại khi nhìn thấy bàn tay phải tôi đang nắm lấy tay anh Nash. Và rồi ánh mắt bố dừng lại trên khuôn mặt tôi, rất nhiều cảm xúc thoáng vụt qua khuôn mặt bố.

Đầu tiên là sự đau buồn. Tôi cũng đã lường trước được điều này. Càng lớn tôi càng giống mẹ. Mẹ tôi qua đời khi mới chỉ 23 tuổi - ít ra đó là những gì mọi người vẫn nói với tôi - và đôi lúc đến bản thân tôi còn thấy sợ khi nhìn vào mấy tấm ảnh cũ, vì sự giống nhau đến kinh ngạc

giữa mẹ và tôi. Ngoài ra trông bố có vẻ buồn, và hơi lo lắng, có lẽ tại bố đang mãi suy nghĩ về cuộc trò chuyện sắp tới với tôi.

Nhưng cái biểu cảm cuối cùng - thứ duy nhất ngăn tôi không lao thẳng ra khỏi nhà và nhảy lên con xe mà bố mua cho tôi, và lái thẳng đi - chính là sự tự hào. Mắt bố đang sáng bừng lên đầy hạnh diện, mặc dù nỗi đau cũ vẫn đang in hằn trên khuôn mặt trẻ trung của bố.

“Chào nhóc con” - bố hít một hơi rồi thở ra thật mạnh - “Bố có thể ôm con gái mình một cái không nhỉ?”

Tôi đã từng không có ý định sẽ ôm hôn đón chào bố. Tôi vẫn giận bố đến nỗi không thể nghĩ tới cái gì khác. Tuy nhiên, tôi đã buông tay anh Nash ra và tiến lên phía trước như một cái máy. Bố bước tới giang tay ôm chầm lấy tôi, đầu tôi chạm vào ngực bố, cảm giác giống như hồi tôi con bé.

Mắt bố có thể trông khác đi nhưng mùi của bố vẫn y như xưa: Mùi cà phê cộng với mùi len của cái áo khoác và mùi nước hoa duy nhất bố thường dùng. Đứng ôm bố như thế này khiến bao bóng ma kỷ niệm xưa chợt ùa về trong tôi, làm cho tôi không thể tập trung suy nghĩ được bất kỳ chuyện gì khác.

“Bố đã rất nhớ con” - bố thì thầm vào tóc tôi, như thể tôi vẫn còn là một đứa trẻ.

Tôi lùi lại một bước và khoanh hai tay trước ngực. Những cái ôm không thể sửa chữa mọi chuyện được. “Bố hoàn toàn có thể tới thăm con mà.”

“Đáng ra bố phải làm như vậy” Đó chưa hẳn là một lời xin lỗi, nhưng ít nhất hai bố con tôi cũng đồng quan điểm về một điều gì đó.

“Chú đến rồi đấy à” - bác Brendon quay ra nhìn về phía phòng bếp - “Ngồi đi Aiden. Tôi lấy gì cho chú uống nhé?”

“Cà phê đi, cảm ơn anh” - bố tôi cởi cái áo khoác len màu đen ra và vắt lên thanh ghế - “Vậy là...” - bố ngồi xuống ghế, còn tôi ngồi trên sô-pha đối diện với bố, cạnh anh Nash - “Nghe nói con đã phát hiện ra “tài sản thừa kế” của mình. Và con thậm chí đã thử sử dụng nó, bố có thể nhìn thấy điều đó. Con đã cứu một người bạn sống lại đấy à?”

Tôi nhìn bố đầy thách thức, chờ xem bố có dám mở miệng phê phán quyết định của mình hay không, trong khi ngay từ đầu người ra quyết định sai lầm đã là bố. “Emma chưa đến số phải chết. Không một ai trong số họ đáng phải chết cả.”

“Không một ai *trong số họ* á?” - bố nhú mày nhìn vào trong bếp; rõ ràng là bác Brendon chưa hề kể cho bố nghe chi tiết về phát hiện của tôi - “Chúng ta còn đang nói về những ai khác nữa à?”

“Còn có ba người nữa bố ạ. Mỗi ngày một người, trong ba ngày liên tiếp” - ngón tay cái của anh Nash xoa xoa trên mu bàn tay của tôi, cho tới khi bắt gặp ánh mắt khó chịu của bố tôi, anh vội bỏ tay tôi ra và ngả người ra sau ghế - “Và thần chết đã bắt đi một người nữa ngày hôm nay sau khi bọn con cứu Emma.”

Tôi chủ động nắm lấy tay anh và đặt hai bàn tay đang đan chặt vào nhau lên đùi mình, như để trêu ngươi bố. Các ông bố vắng mặt không có quyền phản đối bạn trai của con gái mình. “Cả bốn người đó - năm nếu bố tính cả Emma - tự dưng ngã sập xuống và tắt thở mà không có một lời cảnh báo nào. Thời gian của họ chưa tận. Đáng ra họ chưa phải đi.”

“Làm sao con biết?”

Tôi ngả đầu vào vai anh Nash, nhe răng cười rất ngây thơ khi thấy quai hàm của bố bạnh lại. “Nhờ anh Tod, một người bạn của anh Nash và cũng là một thần chết ạ.”

Lông mày bố xếch ngược lên vì bất ngờ, trong một thoáng bố quên bém cả việc đang lừ mắt nhìn anh Nash “Bạn của cháu là một thần chết hả?”

Anh Nash nhún vai. “Cháu quen anh ấy từ trước khi anh ấy... chết ạ.”

Bố nhào người ra phía trước, chống hai khuỷu tay lên đùi, nhú mày lại. “Và tay thần chết ấy đã nói với hai đứa là các cô gái đó không có tên trong danh sách của hắn?”

“Họ không có tên trên *bất kỳ* một danh sách nào thì đúng hơn” - tôi mở miệng giải vây cho anh Nash - “Ông chủ của anh Tod nghĩ rằng ngoài kia đang có một thần chết đi săn trộm các linh hồn rồi bán cho Cõi Âm. Hay đại loại là như thế.”

Bác Brendon đứng khựng lại trước cửa phòng khách, hai tay cầm hai cốc bốc khói nghi ngút. “Ai đó đang bán linh hồn cho Cõi Âm ý hả?” - một nỗi khiếp sợ và lo lắng hiện lên trên khuôn mặt của bác và bố tôi - “Cháu đã biết được những gì về Cõi Âm?”

“Chỉ là có *tồn tại* một thế giới như thế và một số kẻ dưới đây đang có nhu cầu mua bán linh hồn con người” - tôi nhún vai, cố trấn an lại hai người lớn - “Nhưng điều đó không liên quan gì

tới chúng ta đúng không ạ? Ông chủ của anh Tod nói rằng ông ấy sẽ lo liệu mọi chuyện.”

Sự căng thẳng trên mặt bác Brendon giờ mới chịu giãn ra một tí. “Thế thì tốt rồi. Các thần chết nên tự giải quyết những vấn đề của họ. Đây không phải là việc của các *bean sidhe*.” Nhấn mặt, tôi di di mũi chân lên cái thảm trải sàn. “Ngoại trừ việc tên điên đó định bắt đi người bạn thân nhất của một *bean sidhe*. Và biến nó thành việc của cháu.”

Bác Brendon cau mày lại định mở miệng tranh luận với tôi nhưng bố tôi đã lên tiếng trước. “Mọi người có nhìn thấy còn cứu Emma sống lại không?” Bố xoay xoay cốc nước trong tay để giữ ấm.

Anh Nash vội ngồi thẳng lưng dậy, đỡ lời cho tôi. “Không ai biết chuyện gì đã xảy ra đâu ạ. Lúc Emma ngã xuống, mọi người đã nghĩ rằng Kaylee vì sợ quá nên hét ầm lên vậy thôi. Vì thế khi Emma tỉnh lại, họ đều tưởng bạn ấy chỉ bị ngất ạ.”

Anh Nash nói không sai, nhưng cũng không hoàn toàn đúng. Giờ cả trường đang đồn ầm lên là trái tim Emma thực sự đã ngừng đập trong một phút. Có lẽ bà cô béo tròn kia chính là người tung ra cái tin này. Không thể trách được cô ấy, vì đó chính là sự thật. E rằng sau vụ này, tinh thần cô ấy sẽ bị chấn động mạnh đến mức phải đi gặp bác sỹ tâm lý mất.

Mà có khi cả tôi, và Emma cũng cần ý.

Bố tôi nhún vai, quay sang nhìn ông anh trai. “Xem ra chưa có chuyện gì đáng tiếc xảy ra.”

“Trừ việc của Julie.” Tôi lẩm bẩm, nhưng vừa nói dứt lời tôi đã thấy hối hận vì đã không ngậm miệng lại.

Bố tôi đang đưa cái cốc lên miệng chực uống thì dừng khựng lại giữa chừng. “Bạn ấy là người thay thế à?”

“Vâng ạ.” Mặc dù trong thâm tâm tôi hiểu rằng cái chết của Julie không phải là lỗi của bọn tôi, nhưng tôi vẫn không sao tránh khỏi cảm giác tội lỗi đang đè nặng trên ngực mình.

Bác Brendon ngồi xuống một cái ghế bành khác và lắc lắc đầu đầy tiếc nuối. “Đó chính là lý do tại sao hai đứa nên đứng ngoài công việc của thần chết. Cô bé tội nghiệp đó đáng ra giờ vẫn đang còn sống, nếu hai đứa không xen vào chuyện này.”

“Vâng, nhưng như thế thì Emma sẽ phải chết” - tay còn lại của tôi bám chặt lấy thành ghế -

“Hơn nữa chúng ta làm sao chắc chắn là cô ta sẽ không bắt đi một linh hồn khác. Anh Tod nói rằng về nguyên tắc thì việc cứu sống một người chưa đến số phải chết sẽ không bị trừng phạt.”

“Cô ta á?” - bố tôi giờ đã đặt hẳn cái cốc xuống miếng lót trên bàn - “Bố có cần phải biết làm cách nào mà đến việc thần chết là con gái con cũng biết không?”

Tôi ngo nguậy trên ghế, rất không thoải mái và liếc nhìn anh Nash, nhưng anh ấy chỉ nhún vai để cho tôi tự quyết định. Và thế là tôi đành quay sang nhìn bố. “Bọn con... đã nhìn thấy cô ta.”

Bác Brendon nhồm hăn dậy, mặt đầy căng thẳng. “Bằng cách nào?”

“Tự xưng cô ta xuất hiện thôi ạ” - tôi nhún vai - “Lúc mọi người đang xúm lại hô hấp nhân tạo cho Julie. Cô ta đứng ở phía cuối phòng, ngay đằng sau đám đông. Cô ta thậm chí còn mỉm cười với bọn cháu.”

“Cô ta mỉm cười với hai đứa ý hả?” - bố tôi nhíu mày - “Tại sao cô ta lại cố tình xuất hiện như thế?”

“Chuyện đó giờ không quan trọng nữa” - bác Brendon nói - “Các thần chết sẽ tự giải quyết vấn đề với nhau. Chúng ta đừng có xía vào.”

Trong một thoáng, tôi đã nghĩ là bố sẽ lên tiếng phản đối cơ đấy, bởi vì trông mặt bố đang phần nộ không kém gì tôi. Nhưng rồi nghĩ thế nào bố lại chỉ gật đầu. “Bố đồng ý với bác Brendon.”

“Nhưng nhớ bọn họ không thể tìm ra cô ta thì sao?” Tay anh Nash vẫn đang nắm chặt lấy tay tôi.

Bố tôi lắc đầu và dựa lưng ra sau ghế, khoanh hai tay trước ngực. “Nếu hai đứa có thể tìm thấy cô ta thì các thần chết cũng có thể.”

“Nhưng...”

“Bác em và bố em nói đúng đấy, Kaylee ạ” - anh Nash nói - “Bọn mình thậm chí còn chưa biết người tiếp theo cô ta định bắt đi là ai mà. Hoặc liệu cô ta có định ra tay thêm lần nào nữa không.”

Cô ta sẽ còn lặp lại chuyện đấy. Cái giây phút cô ta mỉm cười nhìn tôi, tôi đã biết cô ta vẫn chưa có ý định dừng tay. Cô ta sẽ lấy đi mạng sống của một cô gái khác, sớm thôi, trừ phi ai đó chịu đứng ra ngăn cô ta lại. Nhưng có vẻ như ngoài tôi ra thì không còn ai khác muốn thử.

Bố tôi quay sang nhìn ông anh trai, mọi suy nghĩ của bố đang được giấu kín đằng sau lớp mặt nạ bình tĩnh bên ngoài. “Chị và cháu nhà anh thế nào rồi?” Và chỉ đơn giản như vậy thôi, chủ đề cuộc nói chuyện của chúng tôi được khép lại.

“Họ đón nhận chuyện này không được tốt lắm” - bác Brendon thở dài nặng nhọc - “Sophie đang ra ngoài với mấy đứa bạn. Cô bé mới chết ngày hôm qua là bạn cùng đội khiêu vũ với con bé. Giờ cả đội đang tụ tập để tiễn đưa cô bé ấy lần cuối. Còn chị Val của chú thì... chiều nay vừa nốc nguyên một phần tư chai brandy, trước khi tôi kịp phát hiện ra và ngăn lại. Giờ cô ấy đang nằm ngủ trong phòng rồi.”

Ừ. Xem ra người cần đi gặp bác sỹ Nelson bây giờ chính là bác Val.

“Em rất tiếc, anh Bren ạ.”

Bác Brendon nhún vai, như thể chuyện đó không quan trọng, nhưng sự căng thẳng đang đè nặng trên vai bác ấy lại nói điều ngược lại. “Cô ấy vẫn luôn dễ bị căng thẳng mà. Sophie cũng vậy. Hai mẹ con cô ấy rồi sẽ ổn thôi, sau khi mấy chuyện này kết thúc.”

Nhưng chuyện này còn lâu mới kết thúc, và tôi không phải là người duy nhất trong cái phòng này hiểu được điều đó.

Bác Brendon đứng dậy và cầm cái cốc của mình lên. Từng cử động của bác cho thấy bác đang vô cùng mệt mỏi và lo lắng. “Tôi vào trong xem vợ tôi thế nào cái đã nhé. Sáng nay Val đã dọn dẹp phòng khách cho chú rồi đấy. Nếu chú cần thứ gì thì cứ hỏi Kaylee.”

“Cảm ơn anh” - sau khi cánh cửa phòng ngủ của bác Brendon khép lại, bố tôi đứng dậy và quay sang nhìn anh Nash - “Nash, chú không biết phải nói sao để bày tỏ lòng biết ơn của mình với cháu vì đã giúp đỡ con gái chú.”

Anh Nash lắc đầu. “Cháu đã không thể làm được gì nếu Kaylee không có mặt ở đó và níu giữ linh hồn lại.”

“Ý chú muốn nói về những việc cháu đã làm cho Kaylee. Anh Brendon nói chính việc cháu nói ra sự thật với Kaylee đã cứu con bé khỏi một trận suy sụp tinh thần trầm trọng.” - nói rồi

bố tôi chìa tay ra và anh Nash ngại ngần đứng dậy bắt tay bố tôi.

“Bố ời...” Tôi mở miệng định nói nhưng bố đã lắc đầu.

“Chính bố đã làm hỏng mọi chuyện và cậu Nash đây đã sửa chữa được phần nào cái sai lầm đó của bố. Cậu ấy xứng đáng được nhận một lời cảm ơn.” Bố tôi bắt tay anh Nash một cái thật chặt sau đó buông ra và đứng lùi lại một bước, dọn đường ra cửa trước cho anh ấy.

Tôi đảo tròn hai mắt trước ý đồ lộ liễu vừa rồi của bố. “Con công nhận. Nhưng anh Nash sẽ ở lại đây. Dù sao anh ấy cũng biết về mấy chuyện này nhiều hơn con.” Nói rồi tôi luồn tay vào tay anh Nash và đứng nép sát vào người anh ấy.

Thật ngạc nhiên, mặc dù mặt bố tỏ ra khó chịu thấy rõ, nhưng bố cũng không hề phản đối. Ánh mắt bố hết nhìn tôi lại nhìn anh Nash, rồi lại quay lại nhìn tôi. Cuối cùng bố đành gật đầu chịu thua. “Thôi được, nếu con tin tưởng cậu ấy thì bố cũng thử tin một lần xem sao.” Sau đó bố tôi lùi lại ngồi vào ghế, mặt đối diện với chúng tôi. Dù câu chuyện bố sắp nói ra là gì đi chăng nữa, thì tôi cũng đã sẵn sàng lắng nghe. Câu hỏi đặt ra lúc này chỉ là liệu bố đã sẵn sàng nói ra chưa.

“Bố biết, đáng ra bố phải kể cho con nghe chuyện này từ nhiều năm trước” - bố bắt đầu - “Nhưng sự thật là cứ mỗi lần bố quyết định đã đến lúc phải kể cho con nghe về mẹ của con - về thân phận của con - thì bố lại không sao mở miệng ra được. Con trông giống mẹ vô cùng...”

Giọng bố khản đặc và bố cúi gằm mặt nhìn xuống đất. Khi bố ngẩng lên nhìn tôi, hai mắt bố rung rung nước mắt.

“Con giống mẹ đến nỗi mỗi khi nhìn vào con, trái tim bố luôn đập rộn ràng vì hạnh phúc, để rồi sau đó lại vỡ vụn thành trăm mảnh. Có lẽ mọi chuyện sẽ dễ dàng hơn, nếu ngay từ đầu bố cứ để con sống cạnh bố, nhìn con khôn lớn từng ngày và chứng kiến con trưởng thành độc lập như bây giờ, chứ không phải là một bản sao của mẹ. Nhưng khi bố nhìn vào con, bố lại nhìn thấy mẹ và quả thực điều đó rất *khó khăn* đối với bố...”

Anh Nash tỏ ra lúng túng bên cạnh tôi, còn tôi chỉ biết cúi mặt nhìn chăm chăm xuống thảm, trong khi bố đảo mắt nhìn quanh phòng khách, tránh không nhìn vào mắt hai đứa tại tôi, cho tới khi tâm trạng bố đã ổn định lại. Sau đó bố thở dài và đưa một tay lên lau nước mắt.

Ừay. Bố đã khóc thật. Tôi không biết phải làm gì với một ông bố đang khóc cả. Đến với một ông bố bình thường tôi con không biết phải làm thế nào nữa là.

“Ừm... có ai đói không ạ? Từ trưa tới giờ con chưa được cái gì vào bụng.”

“Anh cũng thế.” Anh Nash hưởng ứng và tôi biết thừa là anh ấy chỉ đang cố giúp tôi phá vỡ bầu không khí căng thẳng trong căn phòng này mà thôi. Hoặc cũng có thể là anh ấy đang đói thật.

“Mỳ ống và phô-mai được không ạ?” Tôi đứng dậy đi vào bếp trước cả khi nhận được sự gật đầu ủng hộ của anh Nash. Bố và anh đi theo tôi vào trong bếp, nơi tôi mở tủ lấy ra một túi mỳ ống, sữa soạn nấu bữa tối.

Tôi đã nghĩ rằng mình đã sẵn sàng. Rằng tôi có thể đối mặt với bất kỳ chuyện gì bố sắp nói ra. Nhưng sự thật là tôi không thể ngồi im và nhìn bố khóc. Tôi cần phải tìm cái gì đó cho tay có việc để làm, trong khi trái tim tôi đang như muốn vỡ ra thành trăm mảnh.

“Con biết nấu ăn à?” Bố có vẻ bất ngờ khi thấy tôi lấy nồi đặt lên bếp và mở tủ lấy một tảng phô-mai Velveeta trên ngăn đồ ăn của bác Brendon.

“Chỉ món mỳ ống thôi ạ. Bác Brendon đã dạy con làm.” Và bác ấy còn dạy tôi cách thỉnh thoảng giấu mấy gói sô-cô-la ra đằng sau hộp tộp mỡ của bác ý, thứ mà bác Val sẽ không bao giờ động tới, kể cả trong những cơn điên cuồng thanh lọc đồ ăn vặt ra khỏi tủ lạnh.

Bố ngồi xuống ghế, tiếp tục quan sát tôi bật bếp và rắc muối vào nồi nước luộc mỳ. Anh Nash ngồi cách bố hai ghế, hai tay đang khoanh lại trên bàn.

“Thế con muốn biết chuyện gì trước nào?” Bố nhìn tôi bóc gói phô-mai và đặt lên thớt.

Tôi nhún vai, mở ngăn kéo lấy dao. “Con nghĩ con đã đón nhận khá ổn cái vụ *bean sidhe*, nhờ anh Nash” – bố khẽ rụt người lại và tôi bỗng cảm thấy có lỗi khi tỏ ra dửng dưng như thế trước nỗ lực muốn sửa sai của bố - “Nhưng tại sao bác Val lại nói con đang sống bằng thời gian đi mượn ạ? Bác ý nói như vậy nghĩa là sao?”

Lần này thì mặt bố đánh lại như vừa bị tôi tát một cái vào mặt. Rõ ràng là bố đang chờ đợi một câu hỏi khác cơ - câu hỏi mang tính hướng dẫn kỹ thuật, đại loại như là *Làm thế nào để trở thành một bean sidhe*.

Bố tôi thở dài và đột nhiên trông mặt đầy mệt mỏi. “Đó là một câu chuyện dài, Kaylee ạ. Và là chuyện mà bố muốn nói riêng với con.”

“Không” - tôi kiên quyết lắc đầu, và xé toạc gói mỳ ống ra - “Bố đã bay nửa vòng Trái Đất để tới đây bởi vì bố nợ con một lời giải thích.” - *Đấy là còn chưa kể một lời xin lỗi nữa* - “Và con muốn được nghe ngay bây giờ.”

Bố nhún lông mày tỏ vẻ kinh ngạc, sau đó bố nhìn mặt nói. “Giọng điệu của con nghe giống y như mẹ.”

Hiển nhiên tôi phải kế thừa cái xương sống ấy từ ai đó chứ. “Dù đó là chuyện gì đi chăng nữa thì con tin chắc là mẹ cũng sẽ muốn bố kể cho con nghe.”

Giờ thì trông bố sốc toàn tập, như thể vừa bị ăn một cú đấm trời giáng vào mặt. “Bố cũng không biết nữa. Nhưng có lẽ con nói đúng. Con được quyền phải biết sự thật.” Bố nhắm nghiền mắt lại, thu hết can đảm để nói ra những lời sau đây.

“Mọi chuyện bắt đầu từ cái đêm con bị chết.”

CHƯƠNG 19

“CÁI GÌ CƠ Ạ?” - tôi bóp chặt lấy miếng phô-mai trên thớt, mạch máu ở cổ tôi giật mạnh đến nỗi tôi tưởng chừng như cổ họng mình sắp nổ tung ra tới nơi rồi - “Ý bố muốn

nói là cái đêm mẹ con mất á?”

Bố tôi gật đầu. “Mẹ con cũng đã mất đêm hôm đó. Nhưng con là người đi trước.”

“Ôi...” - anh Nash hết nhìn bố lại quay qua nhìn tôi - “Kaylee đã từng chết thật ạ?”

Bố tôi thở dài. “Chuyện xảy ra vào một đêm tháng Hai, năm con 3 tuổi. Hầu hết mọi con đường đều bị đóng băng, ở Texas rất hiếm khi có mùa Đông, vì thế mọi người thường không biết phải xử lý ra sao trong những ngày thời tiết xấu như vậy. Bao gồm cả bố.”

“Hồi trước con đã được nghe chuyện này rồi” - tôi thả mỳ ống vào trong nồi nước đang sôi sùng sục và khói bốc lên vào mặt tôi nóng rẫy - “Bố đang lái xe thì bị một cái xe khác va phải do đường quá trơn. Con bị gãy tay và chân phải còn mẹ thì qua đời.”

Bố tôi đau khổ gật đầu, sau đó nuốt nước bọt đầy khó nhọc rồi nói tiếp. “Cả nhà mình đang trên đường tới nhà bác Brendon để dự sinh nhật chị Sophie. Mẹ con đã can bố không nên đi vì thời tiết bên ngoài quá xấu nhưng bố cứ khẳng khẳng là không sao. Hơn nữa, nhà bác cũng không quá xa với nhà mình, và chị họ của con rất thích chơi với con. Tất cả đều là lỗi của bố.”

“Chuyện đã xảy ra thế nào ạ?” Tôi thậm chí còn chẳng buồn chùi cái tay đang dính đầy phô-mai của mình.

Bố tôi chớp chớp mắt, như để ngăn không cho nước mắt trào ra. “Trên đường đột nhiên xuất hiện một con hươu. Bố không hề phóng nhanh nhưng vì đường khi đó quá trơn, và con hươu lại quá to. Bố đã bẻ ngoặt tay lái để tránh nó làm xe nhà mình trượt đi trên mặt đường, và bị một cái xe đang đi từ hướng ngược lại đâm vào. Toàn bộ băng ghế sau, chỗ con ngồi, bị đâm nát bét.”

Tôi nhắm chặt mắt lại, tay vịn vào bệ bếp để giữ thăng bằng. *Không*. Mẹ tôi đã chết trong cái tai nạn đó, không phải tôi. Tôi chỉ bị thương nặng thôi, nhưng vẫn *sống*.

Tôi chính là bằng chứng sống của điều đó!

Tôi mở mắt ra và nhìn thẳng về phía bố. “Bố ơi, con còn nhớ mang máng chuyện đã xảy ra mà. Con đã phải nằm viện nhiều tuần liền và bó bột một tay, một chân. Con vẫn còn giữ mấy bức ảnh hồi đó. Nhưng con đã sống đấy chứ. Bố nhìn xem này?” - tôi nhào người chìa hai tay ra huơ huơ trước mặt bố để chứng minh - “Vậy rút cuộc chuyện gì đã xảy ra? Các nhân viên cứu hộ đã cứu con sống lại ạ?”

Sự thật đang hiện ra lơ mờ, như một đám mây đen khổng lồ, trong đầu tôi. Tôi gần như *có thể* nhìn thấy nó, nhưng lại không muốn tập trung vào nó. Tôi đã từ chối không muốn thừa nhận sự thật về một cơn bão đang sắp ập tới, cho tới khi nó trút xuống đầu tôi những cơn mưa câu trả lời lạnh lùng và tàn nhẫn mà tôi đã từng nghĩ rằng mình muốn được biết.

Bây giờ tôi không còn muốn biết nữa.

Nhưng bố tôi chỉ đau đớn lắc đầu. “Họ đã không đến kịp. Người lái chiếc xe đâm vào xe chúng ta là một bác sỹ, nhưng vợ ông ấy cũng đang bị thương ở đầu và vì thế ông phải cấp cứu cho vợ. Lúc ông ấy chạy tới giúp nhà mình thì mọi chuyện đã kết thúc rồi.”

“Không đâu.” Tôi khuấy cái muống mạnh tới nổi nước trong nồi bắn tung toé ra bếp, tạo thành các tiếng xèo xèo, nổ lép lép.

Anh Nash nhẹ nhàng nắm lấy tay tôi, không hiểu anh ấy đã đứng dậy đi ra chỗ tôi từ lúc nào. “Em đã chết, Kaylee, em biết đó là sự thật mà.”

Bố tôi gật đầu và khi bố nhắm mắt lại, hai giọt nước mắt âm thầm lăn dài trên má bố. “Bố đã phải chui qua cái cửa bên tay lái chính và lôi toàn bộ ghế ra ngoài. Khi bố bế được con lên thì con đã không còn cử động nữa, tay phải và chân phải con mềm oặt ra” - tôi như bị hút vào những vòng xoáy bi thương trong mắt bố - “Bố bế con trên tay như bế một em bé và con chỉ mở to mắt nhìn bố. Và rồi mẹ con bò được ra khỏi xe, nắm lấy bàn tay con lạnh lạnh của con. Mẹ đang khóc nức nở và không thể thốt lên được lời nào. Và bố đã nhìn thấy sự thật trên nét mặt mẹ. Bố biết bố mẹ sắp sửa mất con.”

Tôi đứng im như tượng, sợ rằng chỉ cần tôi cử động một chút thôi bố sẽ dừng lại không kể tiếp. Nhưng còn sợ hơn nữa cái sự thật mà tôi đã đang lơ mờ đoán được ra. Một phần trong tôi muốn bố dừng lại. “Con đã trút hơi thở cuối cùng ngay bên vệ đường đêm hôm đó, tóc vẫn còn dính đầy tuyết.”

“Thế thì tại sao giờ con vẫn còn ở đây?” - tôi hỏi, nhưng gần như đã biết trước câu trả lời - “Khi đó số con đã tận đúng không bố?” - tôi gạt vôi nước và để tay dưới làn nước ấm kỳ cọ chỗ phô-mai đang dính nhoe nhoét giữa các kẽ tay - Con đã đến số phải chết nhưng bố mẹ đã đưa con quay trở lại ”

“Đúng vậy” – nước mắt tiếp tục rơi lã chã trên má bố - “Bố mẹ không thể chấp nhận được nỗi đau quá lớn ấy. Mẹ đã cất tiếng hát cho con, và đó là khúc hát đẹp nhất mà bố từng được nghe. Bố gần như không thể nhìn thấy gì xung quanh mình bởi nước mắt trên mặt bố đã làm nhòe đi hết mọi thứ. Nhưng rồi bố nhìn thấy con. Linh hồn của con. Như một làn khói trắng bé nhỏ lơ lửng giữa trời đêm. Mọi chuyện xảy ra quá nhanh. Bố không thể để con đi như vậy được.”

Tôi tắt vòi nước và lau tay vào cái khăn khô gần đó. Sau đó tôi chống hai tay xuống bàn, nhào lặn người về phía bố và hỏi. “Bố kể cho con biết chuyện đó đã xảy ra như thế nào đi.”

Lần này thì bố không còn ngập ngừng nữa. “Bố bắt mẹ nhìn vào mặt bố để chắc chắn là mẹ hiểu được những gì bố sắp nói. Bố bảo mẹ hãy cố gắng níu giữ lấy con và bố sẽ đưa con quay trở lại. Mẹ con vẫn đang khóc, nhưng đã gật đầu, và tiếp tục cất tiếng hát. Sau đó bố dẫn dắt linh hồn con quay trở lại với cơ thể nhỏ bé kia của con. Rồi con chớp mắt nhìn bố. Và con đã cất tiếng hát, bằng chính cái hơi thở đầu tiên mà con có.”

“Con... đã hát á?”

“Khúc hát linh hồn” – bố giơ hai tay lên ấn chặt vào mắt, như để ngăn dòng lệ đang chảy chứa chan trên mặt nhưng dường như không mấy hiệu quả - “Bố cứ nghĩ khúc hát ấy dành cho mình. Con cần mẹ hơn cần bố và bố đã sẵn sàng để ra đi. Nhưng khi bố đang đứng đó bế con trên tay, thần chết đã hiện thân ngay trước mặt bố.”

“Hắn để cho chú nhìn thấy hắn ạ?” - anh Nash ngạc nhiên hỏi. Tôi gần như quên băng đi mất là anh ấy đang đứng cạnh mình.

Bố tôi gật đầu. “Hắn đứng trên vệ cỏ ven đường, nhìn bố và mỉm cười đầy nham hiểm, như thể hắn biết bố đang nghĩ gì. Bố nói với hắn rằng bố đã sẵn sàng ra đi. Và bố trao con cho mẹ, trong khi con vẫn đang cất tiếng hát thánh thót như một chú chim non. Bố đã cảm thấy vô cùng thanh thản, khi nghĩ rằng âm thanh cuối cùng bố được nghe chính là khúc hát linh hồn con dành cho bố” - bố dừng lại một lúc để kiềm chế cơn xúc động - “Nhưng đáng ra bố phải đoán ra được khi không thấy mẹ con cất tiếng hát cùng con.”

Tôi cứ đứng đơ người ra như vậy nhìn chăm chăm về phía bố, không còn nhớ gì về bữa tối đang sôi sục trên bếp đằng sau lưng.

“Tên khốn đó đã bắt mẹ con đi để thay thế” - cả cái bàn rung rinh trước cú dấm đầy giận dữ của bố xuống mặt bàn - “Hắn chỉ tia mắt sang nhìn Darby một cái và mẹ con đổ sụp xuống. Bố đã phải lao tới chụp lấy con, trước khi con rơi xuống đất, sau cú ngã của mẹ.”

“Kaylee, thở đi em” - anh Nash xoa xoa lưng tôi và nói. Có vẻ như trong suốt cả câu chuyện

của bố, tôi đã không hề thở và chỉ nhận ra điều đó khi được anh Nash nhắc.

“Mẹ đã phải chết vì con đúng không ạ?” - tôi nắm chặt tay lại, móng tay in hằn trong lòng bàn tay.

“Không. Con gái ơi, không phải đâu” - bố tôi lập tức nhào người ra phía trước, nhìn vào mắt tôi - “Mẹ chết bởi vì bố” - bố nắm lấy tay tôi và nhất quyết không chịu buông ra, mặc dù tôi đã cố giật ra bằng được - “Bởi vì bố cứ nhất quyết lái xe trong thời tiết xấu như thế. Bởi vì bố bẻ quặt tay lái để tránh con hươu. Bởi vì bố không đủ mạnh để buộc hẳn đưa bố đi thay mẹ. Mọi chuyện đều không phải là lỗi của con.”

Dù bây giờ bố có nói gì đi chăng nữa cũng không thể khiến tôi cảm thấy khá hơn. Đáng ra người chết là tôi, và bởi vì tôi không chết nên mẹ mới phải chết. Ngay cả nếu không phải là mẹ thì cũng là bố. Hoặc một ai đó khác trên chiếc xe còn lại. Nói tóm lại là tôi vẫn sống, trong khi đáng ra phải chết, còn mẹ tôi là người phải trả giá.

“Vậy là... thời gian đi mượn...” - theo thói quen, tôi đưa tay tắt bếp và ngậm cái nôi vào chậu nước mát - “Con đang sống bằng thời gian đi mượn của mẹ đúng không bố? Ý của bác Val là như vậy đúng không ạ?”

“Ừ” - bố buông tay tôi ra và ngồi lại xuống ghế - “Con sẽ sống cho tới khi thời gian của mẹ kết thúc. Nhưng con không phải lo. Bố chắc chắn là mẹ con có một cuộc đời rất dài.”

Và khi ấy tôi đã oà khóc.

Tôi vẫn kiềm chế được cho tới lúc đó, bởi nỗi đau buồn của tôi đang bị che phủ bởi mặc cảm tội lỗi là nguyên nhân gây ra cái chết của mẹ. Nhưng khi nghĩ về cuộc đời vẫn còn rất dài của mẹ... *Điều đó* khiến tôi không thể cầm lòng được.

Anh Nash hắng giọng hỏi. “Bác ấy đã biết trước những nguy cơ có thể xảy ra đúng không, bác Cavanaugh?” - ánh mắt anh nhìn bố tôi đầy hy vọng - “Mẹ của Kaylee biết bản thân mình đang làm gì đúng không ạ?”

“Tất nhiên rồi” - bố tôi gật đầu khẳng định - “Mẹ con sẵn sàng trả giá cho việc làm của mình, bằng không mẹ đã không cất tiếng hát linh hồn cho con. Bố chỉ... ước rằng cũng có thể cứu được cả mẹ con. Đáng ra người chết nên là bố mới phải. Nhưng buổi tối hôm đó, bố đã đánh mất cả hai mẹ con con. Bố không bao giờ thực sự có lại được con, đúng không Kaylee?”

Tôi đưa tay lên quệt nước mắt. Phải công nhận càng ngày tôi càng giỏi trong việc kiềm chế

cảm xúc của mình. “Con vẫn luôn ở đây mà bố” - tôi đặt cái rổ vào trong bồn rửa và dốc nguyên cả nồi mỳ vào đó cho ráo nước, sau đó tôi quăng cái nồi đánh rầm xuống bệ bếp - “Chính bố mới là người bỏ đi.”

“Bố cần phải đi” - bố tôi lắc đầu và thở dài - “Ít ra bố *đã nghĩ* là mình cần phải làm như vậy. Gã thần chết đó lại đi săn lùng con một lần nữa, Kaylee ạ. Hẳn đã rất tức tối khi bố mẹ cứu sống con. Mặc dù đã bắt mẹ con đi, nhưng hẳn vẫn quay trở lại tìm con chỉ hai đêm sau đó. Bố đã không thể biết được chuyện này nếu bà nội không từ Ai-len bay sang thăm con. Trong suốt thời gian con nằm viện, bà gần như chỉ ở trong bệnh viện, luôn cùng với bố túc trực bên cạnh con. Và bà đã có linh cảm về cái chết của con.”

“Khoan đã, vậy là đáng nhẽ ra con lại phải chết lần nữa à?” - hai tay tôi run bắn lên.

“Không” - bố lắc đầu quầy quậy - “Không. Bố mẹ đã khiến thần chết nổi giận khi quyết định cứu sống con. Hẳn quay lại bắt con chỉ vì thù hằn mà thôi. Mẹ con không hề bị thương trong vụ tai nạn và con đang sống bằng thời gian đi mượn của mẹ, *không thể có chuyện* mẹ con phải chết chỉ sau con có hai ngày được. Vì thế khi hẳn mò tới tìm con lần thứ hai, bố đã chủ động gọi hẳn ra.”

“Thế hẳn có hiện thân không ạ?” - anh Nash hỏi.

Bố tôi gật đầu. “Hẳn đúng là một tên quỷ nhỏ kiêu căng và hợm hĩnh.”

“Rồi chuyện gì đã xảy ra ạ?”

“Bố đã đâm cho hẳn một trận.”

Trong một giây, cả tôi và anh Nash lặng người nhìn bố. “Bố dám đâm thần chết ý ạ?” Tay tôi buông thõng sang hai bên.

“Ừ” - bố tùm tùm cười làm tôi cũng nhoẻn miệng cười theo. Tôi không còn nhớ lần cuối cùng tôi thấy bố cười là khi nào nữa - “Làm gãy cả mũi hẳn.”

“Chuyện đó có thể xảy ra ý ạ?” Tôi quay sang hỏi anh Nash, dù gì anh ấy cũng từng giao du với anh Tod.

“Được chứ. Bọn họ không thể bị giết thôi nhưng vẫn biết đau.”

“Và anh biết chuyện đó là vì...” Tôi hỏi nhưng đã biết thừa câu trả lời là gì.

Anh Nash nhe răng cười. “Anh Tod và anh không phải lúc nào cũng hợp nhau.” - nhưng rồi anh quay sang nhìn bố tôi, mặt lại đầy nghiêm trọng – “Tại sao gã thần chết đó lại tìm Kaylee lần thứ hai ạ?”

“Bác cũng không biết, nhưng bác đã rất lo là hắn sẽ lặp lại điều đó lần nữa” - bố dừng lại, nụ cười khi nãy đã nhường chỗ cho một cái nhìn đầy nuối tiếc - “Bố đã gửi con đến nhà bác Brendon để giữ cho con được an toàn. Bố đã lo rằng nếu bố vẫn tiếp tục ở bên cạnh con, hắn sẽ còn quay lại tìm con. Vì thế bố đã gửi con đi xa. Bố xin lỗi, Kaylee.”

“Con hiểu.” Tôi vẫn chưa hẵn là đã chấp nhận lời xin lỗi của bố, nhưng sự thành tâm trong câu chuyện của bố đã có tác động không nhỏ tới tôi. Tôi đổ lại rổ mỳ ống đã ráo nước vào trong nồi cùng hai vốc phô-mai thái vuông. Sau đó tôi bật bếp để lửa riu riu và thêm muối, một ít sữa và một thìa đầy bơ thực vật ít calo của bác Val.

Tôi vừa đảo mỳ vừa hỏi bố. “Bố định ở lại bao lâu ạ?”

“Tới chừng nào con còn cần bố ở đây.”

Có cái gì đó trong giọng nói của bố khiến tôi phải ngẩng đầu lên. Liệu điều bố vừa nói có giống như những gì tôi đang nghĩ không?

“Thế còn công việc của bố?”

Bố nhún vai. “Bố có thể tìm việc ở đây mà. Hoặc nếu con thích, con có thể quay về Ai-len với bố. Chắc chắn ông bà nội sẽ rất vui khi được gặp con.”

Tôi vẫn chưa hề gặp lại ông bà sau cái lần cuối cùng gặp bố, và tôi cũng chưa bao giờ được ra nước ngoài. Nhưng...

Tôi quay sang nhìn anh Nash. Khi anh thấy tôi đang nhìn anh, anh liền gật đầu. Nhưng tôi đâu dễ bị lừa. Anh ấy không hề muốn tôi đi, và như thế là đủ đối với tôi.

“Nếu có dịp con cũng muốn được tới thăm Ai-len một lần, nhưng con sống ở đây, bố ạ” - tôi rắc thêm một ít hạt tiêu vào trong nồi và tiếp tục khuấy - “Con không muốn rời khỏi đây” - sự

thất vọng đang hiện rõ trên gương mặt bố khiến tôi cảm thấy áy náy vô cùng — “Nhưng ta có thể ở lại đây. Nếu bố muốn.”

“Bố...”

Tôi đã hy vọng sẽ được nghe câu trả lời đồng ý của bố. Rằng bố đang cân nhắc về một ngôi nhà dành cho hai bố con tôi, hy vọng nó sẽ không quá xa nhà anh Nash nhưng thật xa khỏi nhà chị Sophie và những thói đồng đánh của chị ta. Có điều, tôi sẽ không bao giờ biết được bố định nói gì khi ấy, bởi trước khi bố kịp nói hết câu thì cánh cửa trước đã bật mở và tiếng chị Sophie rền rĩ kêu lên.

“Ai để mấy cái túi dỏ hơi này trước cửa thế?”

Tôi ngoái cổ nhìn qua vai anh Nash đầy thích thú. Bà chị họ của tôi có vẻ như vừa bị vấp phải mấy cái vali của bố và giờ đang lồm cồm bò trên sàn. Tôi bật cười ầm lên, nhưng ngay khi ánh mắt tôi bắt gặp chị Sophie, bao nỗi thích thú vừa rồi lập tức bị rút cạn khỏi cơ thể tôi, để lại trong tôi một nỗi trống trải và lạnh lẽo đến rợn người. Khuôn mặt chị ấy đang bị bóng tối che phủ, toàn thân chị ấy tối tới mức tôi gần như không thể nhìn ra, mặc dù đèn phòng vẫn đang mở sáng choang.

Thần chết đã chọn được nạn nhân tiếp theo.

Chị Sophie sắp phải chết.

CHƯƠNG 20

“SOPHIE ĐÂY À?” - bố tôi đứng dậy, hồ hởi quay ra chào đón cô cháu gái - “Ôi trông cháu càng lớn càng giống mẹ, ngoại trừ mỗi đôi mắt. Đây rõ ràng là mắt của anh Brendon mà. Chú dám cá là như vậy.” Nếu bố chịu nhìn về phía tôi dù chỉ là một lần, bố sẽ nhìn thấy số phận của chị ấy. Nhưng bố đã không làm vậy.

Ngay đến cả anh Nash cũng đang quay ra nhìn bà chị họ của tôi.

Nỗi sợ hãi cùng sự đau đớn trong lồng ngực khiến toàn thân tôi chao đảo, và tôi đã phải bám chặt lấy cái bệ bếp để giữ thăng bằng. “Chị Sophie...” Tôi cố thì thào với âm lượng to nhất có thể, để cảnh báo cho chị ấy trước khi cơn hoảng sợ thực sự ập tới. Nhưng không ai nghe thấy tôi.

Chị Sophie ngay lập tức đứng bật dậy đầy duyên dáng và vuốt lại cái váy đen mà chị ấy vừa mặc tới buổi lễ tưởng niệm chiều nay. “Chú Aiden” - mặc dù mặt chị ấy trông mệt mỏi thấy rõ, nhưng vẫn gượng cười tươi khi nhìn thấy hai vị khách đang ngồi trong bếp - “Anh Nash. Hai người đàn ông yêu thích của tôi trong cùng một căn phòng.”

Nếu trong hoàn cảnh bình thường, chắc tôi đã ghen điên lên rồi, nhưng bây giờ thì tôi hầu như không thể cảm thấy được gì ngoài một sự thôi thúc đang cào xé trong cổ họng. Đúng là tôi vẫn hay cầu mong cho chị Sophie ngậm bốt miệng lại, vì chị ấy lải nhải quá nhiều, nhưng không có nghĩa là *vĩnh viễn*.

“Bố ời!” Tôi khò khè thốt lên, tay vẫn đang phải bám chặt lấy bệ bếp. Nhưng lại một lần nữa, không ai để ý tới tôi.

Ngoại trừ chị Sophie.

“Em ý bị làm sao thế ạ?” – chị Sophie chống nạnh hùng hổ đi vào trong phòng ăn – “Kaylee, trông em như sắp sửa nôn vào... Món gì thế?” – chị ấy nhìn gói phô-mai Velveeta đã vơi đi một nửa – “Mỳ ống phô-mai à?”

Anh Nash quay ngoắt người sang phía tôi, nhanh tới nỗi bản thân anh cũng suýt bị mất thăng bằng. “Kaylee ời?” – Nhưng tôi chỉ có thể nhìn anh, quai hàm tôi đã cắn chặt lại để ngăn không cho tiếng khóc than cho linh hồn của chị Sophie thoát ra – “Lại nữa hả em?” Tôi gật đầu và anh kéo tôi sát lại gần bên anh, thì thào những câu mà tôi không thể tập trung nghe được, má anh áp vào má tôi.

“Kay ời?” – bố vội quay lại nhìn tôi và mặt bố dần chuyển sang trắng bệch khi nhận ra nỗi

thất kinh trên khuôn mặt tôi. Bố từ từ đưa mắt nhìn theo ánh mắt tôi về phía chị Sophie, như thể sợ hãi không muốn nhìn cái điều mình sắp phải thấy - “Là Sophie hả con?” - bố hỏi, và tôi gật đầu, răng nghiến chặt tới nỗi hai thái dương của tôi đau buốt tới tận óc - “Còn bao lâu nữa?”

Tôi lắc đầu. Lại thêm một điều tôi chưa biết về năng lực của mình. Hoá ra nó còn có thể đo được thời gian, nhưng phải làm thế nào thì tôi không rõ.

“Anh Brendon!” - bố hét ầm lên, mắt vẫn không rời khỏi tôi.

Chị Sophie bước tới, nhào người qua cái bàn ăn và nhìn mặt nhìn tôi đầy bối rối.

Anh Nash vẫn đang thì thầm nói chuyện với tôi, ôm chặt tôi trong lòng. Môi anh chạm nhẹ vào tai tôi, giọng anh lướt qua má tôi cùng với hơi thở của sức Ảnh hưởng, giúp tôi kiểm soát được cơn hoảng sợ. Tôi thở đầy khó nhọc, cố gắng kìm nén tiếng khóc, không cho nó thoát ra, trong khi vẫn đang nhìn qua vai anh Nash, mắt dán chặt vào bà chị họ tối tăm một cách kỳ dị của mình.

“Có chuyện gì thế ạ?” - chị Sophie nắm lấy hai đầu gối, nhìn tôi không chớp mắt - “Em ấy lại bị một cơn hoảng sợ đúng không ạ? Mẹ cháu vẫn giữ số điện thoại của ông bác sỹ đấy ở đâu đó.” Nói rồi chị ấy định đi vào trong bếp nhưng bố tôi đã giơ tay chặn lại.

“Đừng, Sophie!” - bố nhìn vội ra phía hành lang và gọi ầm lên - “Anh Brendon! Ra đây mau!” - sau đó bố quay sang nói với chị Sophie - “Kaylee sẽ không sao đâu.”

“Không phải đâu chú ơi” - chị Sophie lắc đầu và giật tay ra khỏi cái nắm tay của bố tôi, đôi mắt xanh mở to. Sự quan tâm của chị ấy là có thật. Và chị ấy đang rất sợ tôi - “Cháu biết chú lo cho em ý, nhưng Kaylee cần phải được giúp đỡ, chú Aiden ạ. Có chuyện gì đó không ổn với em ý. Cháu đã nói với bố mẹ cháu là chuyện này rồi sẽ lại xảy ra, nhưng có ai chịu tin cháu bao giờ đâu. Đáng ra họ phải để cho ông bác sỹ ấy dùng liệu pháp sốc để chữa cho em ý mới phải.”

“Sophie...” Hai vai của bố tôi căng cứng lại, nét mặt vừa giận dữ vừa lo lắng. Nhưng bố còn chưa kịp nói gì chị ấy thì anh Nash đã lên tiếng trước.

“Em có thôi ngay đi không Sophie. Cô ấy đang tìm mọi cách giúp em, còn em...” Anh quát ầm lên, và các vòng xoáy trong mắt anh xoay tít mù. Nhưng ngay khi tay anh rời khỏi tôi, cơn hoảng sợ trong tôi lập tức ào tới như vũ bão. Tôi vội giơ tay níu chặt lấy anh và anh hiểu ngay ra vấn đề, tiếp tục quay lại thì thầm vào tai tôi.

Có tiếng bước chân chạy dồn dập ngoài hành lang, và tôi mở mắt ra nhìn thấy bác Brendon đang đứng khựng lại giữa phòng khách. Bác ấy nhìn từ tôi, sang bố tôi và lần theo ánh mắt của bố tới chị Sophie. Một sự bàng hoàng, đau đớn đến cùng cực, hiện lên trên khuôn mặt bác Brendon.

Trong vài giây, không một ai dám cử động hay thậm chí là thở, vì lo sợ rằng chỉ một cái nhú mày thôi cũng có thể sẽ khiến thần chết chui ra khỏi nơi ẩn nấp và làm cái điều chắc chắn sẽ phải xảy ra. Chị Sophie bối rối hết nhìn người này đến người khác, không hiểu chuyện gì đang diễn ra. Kể đó, bố tôi thở dài và nhẹ nhàng hỏi tôi. “Con vẫn ổn chứ?” Tôi run rẩy gật đầu. Dẫu sao thì tôi cũng không phải là người sắp đối mặt với cái chết. Hay nói đúng hơn là chưa.

“Có chuyện gì đang xảy ra thế ạ?” Câu hỏi của chị Sophie xé toạc bầu không khí căng thẳng trong bếp, giống như một tiếng súng vang lên tại đám tang. Nhưng không ai trả lời chị ấy. Chị ấy là nguồn gốc của rắc rối, vậy mà lúc này thay vì chú ý tới chị Sophie, mọi con mắt lại đang đổ dồn về phía tôi.

“Là Sophie hả cháu?” - bác Brendon chậm rãi tiến về chúng tôi, như thể vẫn chưa muốn tin vào sự thật đang diễn ra. Tôi gần như không nghe thấy câu hỏi của bác bởi tiếng thét vô thanh đang quần đảo trong đầu tôi. Tôi gật đầu và bác nhắm nghiền mắt lại, hít một hơi thật sâu rồi thở ra - “Cháu có chắc không?” - bác mở mắt để nhìn thấy cái gật đầu của tôi, và quai hàm bác cứng lại - “Cháu sẽ giúp bác chứ?” - sự đau đớn đang khiến cho khuôn mặt bác gần như biến dạng - “Bác thề là sẽ không để cô ta bắt cháu đi đâu.”

Đáng buồn thay, sau câu chuyện vừa kể của bố, tôi e rằng bác Brendon sẽ không thể kiểm soát được việc thần chết sẽ bắt ai để thay thế. Khi một thần chết đã dám lấy đi hồn của người không có tên trong danh sách thì mục ta sẽ chẳng ngăn ngừa lấy mạng một *bean sidhe* dám ngăn đường mục ta đâu. Hay bất cứ ai có mặt trong căn phòng này.

Nhưng tôi không thể để chị Sophie chết được, mặc dù bình thường chị ấy đối xử với tôi cũng chẳng ra gì.

“Mọi người đang nói về chuyện gì thế ạ?” - chị ấy hoang mang nhìn mọi người như thể ngoài chị ấy ra, tất cả đều đã hóa điên - “Có chuyện gì đang xảy ra thế này?”

Bác Brendon bước thật nhanh tới chỗ cái ghế sofa trong phòng khách và vẫy tay gọi chị Sophie lại. Chị ấy ngăn ngừa một lúc rồi miễn cưỡng đi ra ngồi xuống cạnh bố. “Con yêu, bố có chuyện này cần nói với con và bố không có nhiều thời gian để giải thích cặn kẽ cho con hiểu.” Bác nắm lấy hai tay chị Sophie và trái tim tôi như vỡ ra thành trăm mảnh khi phải chứng kiến cảnh đó.

“Trong vài phút nữa con sẽ chết” - bác Brenden nói. Chị Sophie nhăn mặt nhìn bố đầy khó hiểu - “Nhưng bố muốn con đừng lo lắng, bởi vì Kaylee và bố sẽ mang con quay trở lại. Con sẽ

không sao đâu. Bố cũng không dám chắc chuyện gì sẽ xảy ra sau đó, nhưng bố chỉ muốn con biết một điều là con sẽ *không sao*.”

“Con chẳng hiểu bố đang nói cái gì cả” - sự bối rối đã khiến cho khuôn mặt đẹp của chị Sophie dần biến thành một sự cau có. Thế giới của chị ấy bỗng chốc bị đảo lộn và chị ấy không biết phải làm gì với những thông tin mà bản thân nghe xong cũng vẫn không hiểu. Tôi rất thông cảm với cảm giác bây giờ của chị Sophie - “Tại sao con lại sắp chết? Và điều đó thì liên quan gì tới Kaylee?”

Bác Brendon lắc đầu. “Giờ chúng ta không có thời gian cho mấy chuyện đó. Bố cũng không biết là chúng ta còn bao nhiêu thời gian nữa, vì thế bố muốn con hãy tin bố. Bố sẽ đưa con quay trở lại.”

Chị Sophie gật gật đầu, mặt trắng bệch ra vì sợ hãi. Có lẽ giờ chị ấy đang nghĩ bố chị ấy cũng bị mắc chứng hoang tưởng giống như tôi. Chị ấy trừng mắt nhìn tôi giận dữ, như thể trách tôi vì đã lây bệnh tâm thần cho bác. Nhưng tôi không hề thấy khó chịu với điều đó – nhất là khi chị ấy sắp chết như thế này.

“*Khônggggg.*”

Tất cả mọi người trong phòng giật mình quay đầu nhìn ra hành lang, nơi bác Val đang vịn chặt lấy thành cửa để giữ thăng bằng, mặt mày thất kinh. “Đáng ra không phải là Sophie chứ.”

“Cái gì?” - bác Brenden đứng phắt dậy, trân trối nhìn vợ - “Valerie, em đã làm gì vậy?”

Bác Val á? Bác ấy thì có liên quan gì tới các thần chết và *bean sidhe*? Bác ấy là con người mà!

Trước khi bác dâu tôi kịp trả lời, một cơn sóng hoảng sợ mới lại ập tới bao trùm lấy cơ thể tôi, khiến cho tôi loạng choạng. May mà có anh Nash đỡ kịp và dìu tôi ngồi xuống một trong mấy cái ghế gần đó. Tôi có thể cảm nhận được thời khắc đó không còn xa nữa.

Chị Sophie bắt đầu run rẩy, và tôi cũng vậy. Nỗi hoảng sợ đang gào thét trong tôi, bóp chặt lấy trái tim tôi. Cổ họng tôi bỗng rất như thể sẵn sàng khạc ra lửa bất cứ lúc nào.

Ngoài nỗi đau đớn về thể xác khi phải kìm hãm khúc hát linh hồn của chị Sophie, tôi còn cảm nhận được mãnh liệt cái cảm giác sắp mất đi chị ấy, mặc dù thần chết vẫn chưa thực sự xuống tay. Giống như việc nhìn thấy bàn tay mình đang đặt trên thớt với con dao chuẩn bị bổ xuống và biết rõ rằng sẽ không bao giờ lấy lại được nó. Việc hai chị em tôi chưa bao giờ thân

thiết với nhau không quan trọng. Tôi cũng đâu yêu thích gì đôi chân của mình, nhưng tôi chưa bao giờ muốn mất chúng.

“Mẹ ơ?” - chị Sophie hốt hoảng hét âm lên - “Có chuyện gì thế ạ”

“Đừng lo, con yêu” - bác Val đang đứng giữa phòng khách, mắt đảo dác nhìn quanh phòng như đang muốn tìm ai đó - “Mẹ sẽ không để cô ta bắt con đi đâu.” Mắt bác không hề nhìn về phía cô con gái. Và rồi bác ấy ngửa đầu ra đằng sau, dùng hết sức bình sinh gào âm lên.

“Marg!” – tiếng hét của bác ấy khiến tôi rúm ró người loạn choạng suýt ngã - “Tôi biết là cô đang ở đây, Marg!”

Marg ư? Tôi chưa từng kể cho bác Val nghe về việc mình đã nhìn thấy thần chết, và rằng đó là một người phụ nữ. Tôi thậm chí còn không hề biết tên của ả thần chết đó. Cho tới tận lúc này.

Và đột nhiên tôi hiểu ra. Bác Val biết tên của ả thần chết ấy bởi vì bác chính là người đã thuê mụ ta.

Không! Tôi không muốn và cũng không thể tin được điều đó. Bác Val là người mẹ duy nhất mà tôi có trong suốt 13 năm qua. Bác ấy yêu quý tôi và hiển nhiên là bác yêu chị Sophie và bác Brendon vô cùng. Người như bác Val sẽ không đời nào chịu đi thoả thuận với thần chết, chứ đừng nói đến chuyện thương lượng bằng linh hồn của những người vô tội.

Nhưng còn những cốc rượu và những câu hỏi... Vậy là... ngay từ đầu bác ấy đã biết tại sao các cô gái kia lại chết!

“Đây không phải là thoả thuận của chúng ta!” - bác Val gào lên, hai tay nắm chặt lại, đầy giận dữ. Hoặc sợ hãi. Hoặc cả hai - “Hãy hiện ra đi, đồ hèn nhát! Cô *không thể* làm chuyện này!”

Nếu quả thực bác Val nghĩ như vậy thật thì bác ấy đã quá sai lầm.

CHƯƠNG 21

TIẾNG GÀO THÉT CỦA BÁC VAL vẫn còn chưa dứt khỏi tai tôi thì đã thấy cả người chị Sophie đổ sụp xuống. Khi gáy chị ấy đã bị đập vào mép bàn và máu từ trên tóc chị chảy ròng ròng trên tấm thảm trắng.

Nhưng cả hai bác đều không nhìn thấy. Bác Brendon đang mãi dò xét cẩn thận mọi góc ngách trong phòng, như thể thần chết có thể đang trốn đâu đó sau lưng ghế, hoặc bên trong mấy chậu cây cảnh. Còn bác Val vẫn đang ngửa cổ nhìn lên trần nhà, gào thét yêu cầu thần chết Marg xuất hiện và có lời giải thích cho thỏa đáng.

Bác ấy cứ làm như các thần chết lượn từ trên đó xuống không bằng.

Nhưng cái thời khắc khi chị Sophie vừa chết, khúc hát linh hồn của chị ấy sục sôi trong cổ họng tôi, làm tôi xém chút nữa thì tắt thở trong lúc tìm cách kìm nén nó lại, theo thói quen.

Bác Val nghe thấy tiếng ú ớ của tôi lập tức quay ngoắt ra tìm cô con gái. “Không!” - bác hét ầm lên. Chưa bao giờ tôi nghe thấy tiếng một con người có âm lượng ngang ngửa với tiếng thét của mình như thế.

Bác quỳ sụp xuống sàn. “Dậy đi con, Sophie ơi!” - bác đưa tay gạt mấy lọn tóc vàng trên mặt chị Sophie sang một bên và các ngón tay của bác dính đầy máu - “Marg, *hãy sửa lại chuyện này đi!* Đây đâu phải là thỏa thuận của chúng ta!”

“Sophie!” Bác Brendon chạy vội tới cơ thể đã không còn sự sống của chị Sophie, trong khi anh Nash và tôi chỉ biết lặng người quan sát, quá sốc để có thể nhúc nhích hay cử động được. Qua vai vợ, bác Brendon nhìn tôi cầu cứu, nhưng tôi không hiểu bác ấy muốn gì ở tôi. Tôi vẫn còn đang bần kìm nén tiếng thét trong cổ họng mình.

Anh Nash ngồi xổm xuống trước mặt tôi và nắm lấy hai tay tôi, ánh mắt anh đầy mạnh mẽ và quyết tâm. “Hát đi em” - anh thì thầm - “Hãy chỉ cho bọn anh thấy linh hồn của Sophie để bọn anh có thể dẫn đường cho chị ấy.”

Và tôi mở miệng cất tiếng hát cho chị Sophie.

Tôi hát cho một linh hồn bị bắt đi trước khi thời khắc của nó tới, cho một cuộc đời tươi trẻ vừa bị mất đi. Cho một cặp vợ chồng vừa mất con, và cho một cô gái sẽ không còn được quyết định xem mình muốn trở thành người như thế nào trong tương lai. Cho người chị họ, người chị em thay thế của tôi.

Ngay khi tôi cất tiếng hét, ánh sáng trong phòng lập tức trở nên mờ đục, mặc dù tôi biết không phải do bóng đèn. Cả căn phòng bắt đầu chuyển sang gam màu xám, giống như lúc chiều nay ở phòng thể dục, và tôi ngáp ngừng liếc mắt nhìn quanh, lo sợ sẽ bắt gặp những bóng tối có hình thù quái dị đang lẩn khuất trong chính căn nhà của mình.

Nhưng tôi đã không nhìn thấy ai hết. Rõ ràng là tôi đang nhìn vào cái thế giới của Cõi Âm nhưng không hiểu sao nó hoàn toàn... trống rỗng.

Và điều khiến tôi thấy chùng hững nhất chính là âm thanh. Hay nói đúng hơn là *sự biến mất* của âm thanh. Khi tôi hát, tôi không nghe thấy các tiếng động khác xung quanh mình, như thể ai đó đã ấn phải cái phím câm trên bảng điều khiển vũ trụ. Sau vài giây, ngay đến tiếng hét chính mình tôi cũng chẳng còn nghe thấy, mặc dù cứ chiếu cái cảm giác bỏng rát trong cổ họng và hai lá phổi lúc này của tôi, tôi hiểu rằng mình vẫn đang gào hét rất to.

Anh Nash vẫn đang ngồi cạnh tôi, vòng tay ôm chặt lấy tôi không màng tới tiếng hét đinh tai nhức óc. Còn bố tôi đang đứng nhìn chăm chăm vào linh hồn của chị Sophie, một làn khói màu hồng nhạt, không hình dạng đang lơ lửng trên cơ thể của chị ấy, phấp phới như cánh điều trên bầu trời lồng lộng gió.

Khoảng cách giữa linh hồn và thân xác của chị ấy cách xa nhau hơn so với Emma và một phần trong tôi hiểu rằng đó là lỗi của tôi. Bởi vì anh Nash đã phải giục tôi cất tiếng khóc than cho linh hồn chị Sophie.

Bác Brendon đứng đó, hai tay nắm chặt lại và gồng mình lên. Tôi không thể nhìn thấy khuôn mặt của bác ấy, nhưng tôi có thể hình dung ra nó giống như khuôn mặt của anh Nash khi dẫn đường cho linh hồn của Emma lúc chiều nay: Đỏ bừng, căng thẳng, và nhể nhại mồ hôi.

Bác Val vẫn đang khóc ngất trên sàn, bên cạnh xác của cô con gái. Bác ấy là người duy nhất trong căn phòng này không nhìn thấy được linh hồn của chị Sophie và ở một góc xa xôi nào đó trong tôi, tôi hiểu rằng đó chính là bị kịch.

Hai vai của bác Brendon trùng xuống và bác kiệt sức quay sang nhìn tôi. “Cố giữ lấy Sophie!” - bác ra hiệu cho tôi và tôi gật đầu, miệng vẫn tiếp tục hét. Tôi sẽ cố gắng làm hết khả năng của mình, nhưng cổ họng tôi vẫn chưa hoàn toàn hồi phục sau khúc hát linh hồn dành cho Emma chiều nay, và tôi không dám chắc mình còn có thể giữ chị Sophie lại được bao lâu nữa.

Bác Brendon ra hiệu cho bố tôi. Và mặc dù không nghe thấy tiếng bác nhưng tôi có thể đoán được: Bác ấy không thể làm một mình. Vì lý do nào đó, bác ấy không thể khiến linh hồn của cô con gái nhúc nhích.

Bố tôi gật đầu và cả hai cùng quay lại giúp linh hồn của chị Sophie.

Bác Val quỳ trên sàn, tay đặt lên xương ức của chị Sophie, mắt nhìn thẳng về phía trước. Bác ấy không hề nhìn vào bất kỳ ai trong số chúng tôi. Bác ấy đang nói chuyện, với cả căn phòng nói chung. Gương mặt bác thấm đẫm nước mắt và đỏ bừng vì nỗi đau đớn cùng cảm giác tội lỗi. Tôi không hiểu hết những lời bác Val đang nói, nhưng có thể luận ra được bốn từ, được lặp đi lặp lại này giờ trên môi bác.

“Hãy bắt tôi đi!”

Và tôi chợt hiểu. Bác ấy đang nói chuyện với thần chết - Marg - cầu xin mẹ ta tha mạng cho chị Sophie và đổi bằng mạng của bác ấy.

Đúng lúc đó mọi thứ đột nhiên thay đổi. Bầu không khí của căn phòng bỗng dưng *dịch chuyển*, như thể các góc đã bị thay đổi, các tỷ lệ đã được phân chia lại. Giống như đang xem phim qua một cái màn hình có tỷ lệ sai be bét.

Một thân hình tối tăm, mảnh khảnh xuất hiện ngay chính giữa phòng khách, cách bố tôi và bác Brendon chưa đầy nửa mét.

Tôi nhận ngay ra mẹ ta từ lễ tưởng niệm của Meredith. Marg. Mẹ ta vẫn mặc chiếc áo len dài màu đen, làm tôn lên thân hình mảnh mai, và đôi giày búp bê trên chân mẹ ta đang lún sâu xuống tấm thảm dày cộp của bác Val.

Ả thần chết nhú mày, liếc tôi một cái rồi quay sang nhìn bác Val. “Cô có chắc không?” Tiếng mẹ ta nghe như kim loại nấu chảy, mượt mà và chậm rãi, nhưng đủ nóng để làm cháy sém nếu chạm tay vào.

Tôi đã bị bất ngờ đến nỗi gần như ngừng hát và linh hồn chị Sophie bắt đầu trôi về phía mẹ Marg. Nhưng anh Nash kịp bóp lấy tay tôi và tiếng hát tôi lại được tiếp tục. Linh hồn của chị Sophie cũng ổn định trở lại.

Ả thần chết dường như không để ý. Mẹ ta còn đang mãi nhìn bác Val, người đang tiếp tục nói những câu gì đó mà tôi không thể nghe thấy. Tôi chỉ có thể nghe thấy giọng của mẹ Marg – chứng tỏ ả thần chết vẫn chưa quên tôi, và vì lý do nào đó mẹ ta muốn tôi nghe thấy những lời mẹ ta nói.

Đáp lại câu hỏi vừa rồi của thần chết, bác Val gật đầu đầy quyết tâm, môi bác mấp máy câu gì đó rất nhanh.

Ả thần chết nhìn bác Val hồi lâu rồi lắc đầu, nhếch miệng cười nham hiểm. “Linh hồn của cô sẽ không đủ” – mẹ Marg nói, khiến tôi gai hết cả người - “Cô đã hứa với bà Belphegore những linh hồn trẻ trung và xinh đẹp, còn linh hồn của cô, cũng giống như cơ thể của cô, đang già nua và xấu xí đi. Bà ấy sẽ không chấp nhận nó đâu.”

Bác Val lại mở miệng, giận dữ huơ tay nói câu gì đó, làm bác Brendon nghe thấy cũng phải rúm hết người lại, hai tay nắm chặt đầy khó khăn. Tôi ước gì có thể nghe được câu chuyện từ cả hai phía.

“Chúng ta đâu có thỏa thuận về từng linh hồn cụ thể sẽ bị bắt đi” - ả thần chết tỉnh bơ trả lời. Chỉ nghe thấy giọng nói của ả thôi cũng đủ khiến tôi muốn ngạt thở rồi - “Ta đã thu thập được bốn linh hồn đầu tiên, mặc dù bị mấy đứa bợ đỡ trẻ ranh nhà cô phá bĩnh...”

Bợ đỡ á? Mẹ ta dám gọi tôi là kẻ bợ đỡ á?

“...và ta sẽ bắt đi đứa thứ năm khi đã thấy chán trò chơi này. Ta sẽ có tiền của cô, bà Belphegore sẽ có các linh hồn của bà ấy, còn cô sẽ có được tuổi trẻ và sắc đẹp cho riêng mình.”

Tuổi trẻ ư? Bác Val đã thuê thần chết đi săn trộm các linh hồn vô tội để đổi lấy tuổi trẻ cho bản thân ư? Trên đời thực sự có người hảo huyền đến thế sao?

Giờ thì bác Val đang quát ầm lên, mạch máu trên cổ bác ấy như muốn nổ tung ra. Nhưng mẹ Marg chỉ ngửa cổ cười khàn khạch. “Ta đang sở hữu bốn linh hồn trẻ khỏe, và chừng nào chúng vẫn còn ở trong tay ta thì dù có đến nửa tá *bean sidhe* cũng không thể đoạt được linh hồn này từ tay ta.” Để chứng minh, mẹ ta ngửa tay giơ lên trời và vẫy một cái. Nổi đau đớn như muốn xé toang lồng ngực tôi, và linh hồn của chị Sophie bay vút lên, mặc dù tôi vẫn đang ra sức hát và hai ông bố vẫn đang nỗ lực dẫn đường cho chị.

Thấy vậy, anh Nash lập tức đứng dậy nhập hội, trợ giúp cho hai vị *bean sidhe* tiền bối. Mặt anh bùng bùng lên đầy căng thẳng.

Linh hồn của chị Sophie chao đảo, sau đó tụt xuống một chút và rồi lại giữ nguyên.

Phải đến khi ấy ả thần chết mới chịu quay đầu lại, gầm lên nhìn tôi và anh Nash. “Hai đứa...”

Toàn thân tôi run bần bật với mỗi bước chân của mẹ ta đang tiến lại gần tôi, và tiếng hát

của tôi bắt đầu nhỏ lại. Tôi đang dần mất đi giọng hát của mình và một khi tiếng khóc ấy mất đi, sẽ không còn linh hồn nào để dẫn dắt.

“Có cái gì đó...” - cái áo len của mẹ ta phấp phới sang hai bên khi mẹ ta bước đi, khiến cho người đối diện cảm nhận được rõ ràng hơn sự hiện diện của mẹ ta. Ánh mắt mẹ ta nhìn như muốn khoan thủng lồng ngực tôi và nụ cười cay độc khi này lại xuất hiện - “Người đang sống bằng cuộc đời đi mượn. Bà Belphegore hẳn sẽ rất thích thử mùi vị của một kẻ đi mượn cuộc đời của người khác cho mà xem. Nếu người vẫn còn muốn nhìn thấy Mặt Trời sáng mai, hãy cầm ngay miệng lại và thả linh hồn đó ra. Bằng không cả gia đình người sẽ phải chứng kiến cảnh ta bắt linh hồn người thay thế cho con bé kia đấy.”

Nói rồi mẹ Marge há miệng cười sằng sặc ra chiều đắc thắng. “Và người sẽ phải chết trong câm lặng, nhóc con ạ. Chẳng còn ai cất tiếng hát linh hồn cho người nữa.”

“Ta sẽ hát cho con bé.” Một giọng nói nhẹ nhàng cất lên, và trong bầu không khí yên lặng đến rợn người này, nghe nó cũng kỳ quái không kém gì giọng của ả thần chết. Tôi quay ngoắt đầu lại nhìn.

Anh Tod đang đứng trước cửa ra vào, hai chân choãi ra đầy vững chãi, hai bàn tay nắm chặt, còn cái cằm thì bạnh ra vì tức giận. Anh ấy đang ở tư thế sẵn sàng chiến đấu với ả thần chết. Có điều, giọng của anh Tod đâu có giống cái giọng tôi vừa nghe thấy.

Một bóng người bước ra từ sau lưng anh Tod, và tim tôi đập rộn ràng, tràn trề hi vọng. Cô Harmony Hudson. Mẹ của anh Nash. Và trông nét mặt cô ấy có vẻ cũng đang rất *điên tiết*.

“Cháu nghe thấy tiếng cô không?” - cô cất tiếng hỏi tôi và tôi gật lấy gật để. Quá mừng rỡ trước sự xuất hiện của cô Harmony, tôi thậm chí còn không buồn thắc mắc làm thế nào mà cô ấy biết được bọn tôi đang cần cô - “Giọng của cháu đang tắt dần, nhưng yên tâm, cô có thể hát cả đêm” - nói rồi mẹ anh Nash sang đối diện với mẹ Marg, trông cô cao hơn hẳn ả thần chết kia - “Cô sẽ không lấy đi linh hồn của cô bé này, hay cô bé kia.” Vừa nói cô vừa liếc về phía cái linh hồn đang bay lơ lửng trên xác của chị Sophie.

Mẹ Marg rít lên như một con mèo điên, miệng há to, và răng nhe ra. Trong một thoáng, tôi cứ ngỡ rằng mẹ ấy sắp sửa lao tới cào cấu mẹ anh Nash cho hả cơn tức nhưng cuối cùng mẹ đã lấy lại được bình tĩnh. “Người cũng sẽ không khá hơn con nhỏ đó đâu” - môi mẹ ta cong lên đầy giễu cợt - “Ba người đàn ông của người gộp lại cũng không thể giành được với ta, trong khi ta vẫn đang nắm giữ bốn linh hồn khỏe mạnh kia.”

“Nếu là bốn người đàn ông thì sao?” Anh Tod rít qua kẽ răng. Anh nhìn tôi rồi nhìn qua anh Nash, người vừa gật đầu đồng ý, cho phép anh Tod làm cái việc mà tôi không hiểu là việc gì. Anh Tod nhắm mắt lại tập trung tinh thần và linh hồn của chị Sophie chao đảo, tụt xuống thêm một chút nữa.

Tôi trợn tròn mắt sửng sốt. Anh Tod là một thần chết. Vậy mà anh ấy rõ ràng vừa giúp ba người kia dẫn đường cho linh hồn chị Sophie.

Đôi mắt của ả thần chết tối sầm lại vì giận dữ, kể đó mù ta quay ngoắt sang phía chị Sophie, hiển nhiên định bắt chị ấy đi trước khi tuột mất cơ hội.

Đúng lúc đó tiếng hát của tôi tắt ngúm.

“Không!” - tôi hoảng hồn kêu lên, nhưng không có âm thanh nào được thốt ra.

Tuy nhiên, ngay khi tiếng thét của tôi vừa lịm dần đi trong không khí, một tiếng thét khác đã kịp cất lên thế chỗ. Và cùng với đó là một khúc hát du dương thoát tục, đẹp nhất mà tôi từng được nghe trong cuộc đời mình.

Mẹ anh Nash đang cất tiếng hát cho chị Sophie.

Cả bốn người đàn ông đang giành giật lấy linh hồn của bà chị tôi từ tay của ả thần chết, với tiếng hát của cô Harmony đang níu giữ lấy nó. Linh hồn chị Sophie lại bắt đầu nhô lên và lần này hơi nghiêng về phía mù Marg, hai cánh tay mù ta đang mở rộng để đón lấy nó.

“Marg, tôi cầu xin cô đấy!” - bác Val gào lên - “Hãy bắt tôi đi. Linh hồn tôi có thể không còn trẻ nhưng vẫn khỏe mạnh. Cô không thể mang Sophie đi được!”

“Cô không thể cứu nó...” - ả thần chết ngân nga hát, và đưa mắt nhìn xung quanh đầy tự mãn. Phải công nhận, với bốn linh hồn dự trữ, mù Marg đang quá mạnh, cho dù bốn *bean sidhe* nam có hợp sức lại cũng khó thắng nổi mù ta. Thật mỉa mai, khi mà mù ta trông nhỏ bé và yếu đuối như thế kia...

Khoan đã... Mù ta đúng là yếu đuối thật mà. Bố tôi từng nói các thần chết phải hiện thân để tương tác với môi trường xung quanh. Chúng tôi mù Marg cũng có những nhược điểm về cơ thể giống như gã thần chết từng cố sẵn lòng giết tôi. Gã thần chết đã từng bị bố tôi *đấm gãy mũi*...

Đầu óc tôi chao đảo, mạch máu trên cổ đập thành thạch, tôi chạy thật nhanh vào trong bếp. Tôi liếc về phía giá đựng dao nhưng rồi lắc đầu. Tôi không dám chắc có thể ngăn mù ấy lại chỉ bằng một nhát dao hay không.

Nhưng tôi có thể phang cho mục ý nát như tương.

Tôi mở ngăn tủ bên dưới lò nướng, chộp lấy cái chảo gang mà bác Brendon vẫn thường dùng để nướng bánh ngô rồi chạy thực mạng ra ngoài phòng ăn. Tôi chạy qua mặt anh Nash, cô Harmony, anh Tod, và dừng lại ngay bên cạnh bố, vung chảo lên chuẩn bị giáng xuống đầu ả thần chết.

Mụ Marg chắc hẳn đã nghe thấy tiếng bước chân của tôi của hoặc đã đoán ra khi nhìn thấy nét mặt của bác Val, nên đứng vào phút cuối cùng mục đã quay đầu lại. Hậu quả là cái chảo đã đập trúng vai mụ ta, thay vì trúng đầu, và tôi chỉ có thể quật ngã mụ ấy chứ không làm cho mụ ấy bất tỉnh nhân sự như dự định ban đầu được.

Nhưng được cái mụ ta ngã xuống *rất mạnh*, với cú đập hông cái rầm xuống sàn nhà.

Tôi không thể giấu được nụ cười đắc thắng trên môi, mặc dù hai cánh tay đang đau ê ẩm sau cú đánh trời giáng kia.

Trong một phút, ả thần chết nằm chết lặng trên sàn, mái tóc đen xõa sượt trên đất, hai tay xoè sang hai bên. Và tôi nhìn thấy linh hồn chị Sophie nhanh chóng trôi tuột xuống cơ thể của chị ấy. Kế đó, bác Val gào ầm lên đầy phẫn nộ và lao thẳng về phía ả thần chết. Tôi chưa từng nghĩ bác tôi lại có thể có những hành động đầy bản năng và kém duyên dáng như lúc này - và tôi ngưỡng mộ bác ấy hơn bao giờ hết.

Bác cười thẳng lên thân hình nhỏ xíu của ả thần chết, dùng tay đè nghiêng hai vai mụ ấy xuống. Hai mắt bác trắng dã, tóc tai xõa sượt, giống như một người mất trí.

“Cô sẽ không bắt con gái tôi đi đâu hết!” - bác Val hét lên, mặt chỉ còn cách mặt mụ thần chết có vài phân - “Vì thế một là cô bắt tôi đi, hai là cô quay về và chấp nhận thiếu đi mất một linh hồn.”

Môi mụ Marg cong lên đầy giận dữ, trong khi tôi nhích lại gần, hai tay vẫn đang nắm chặt lấy cái chảo. Mụ ta liếc vội về phía linh hồn của chị Sophie và điên cuồng nhận ra rằng linh hồn ấy đã biến mất và chị Sophie đã thở được trở lại, mặc dù vẫn đang bất tỉnh.

Quay đầu lại nhìn bác Val, một nỗi khiếp sợ chợt lóe lên khuôn mặt đang tái dần đi của ả thần chết. Tôi không biết người có tên Belphegore kia là ai, nhưng rõ ràng đó là một người mà mụ Marg không hề muốn làm phật lòng. Chưa đầy một giây sau, mụ ta gạt đầu. “Linh hồn của người sẽ không đáp ứng được cái thỏa thuận mà người đã đưa ra, nhưng cứ coi như đó là cái giá phải trả cho sự kiêu căng và thói cao ngạo của người.” Và chỉ như vậy thôi, bác Val gục xuống trên người ả thần chết, hai mắt bác mở to, đờ đẫn nhìn vào hư vô.

Trong nháy mắt, toàn thân bác Val đổ sụp xuống sàn, và mẹ Marg đã biến mất.

Tôi đứng chết lặng nhìn mọi thứ vừa xảy ra giống như một thước phim quay chậm đã đến hồi kết.

“Kaylee, em không sao chứ?” - anh Nash nắm lấy bàn tay trái của tôi, và tôi giật mình nhận ra rằng tay phải tôi vẫn đang nắm khư khư lấy cái chảo gang và tôi vội quăng nó ra thật xa.

“Em không sao” - tôi thều thào trả lời, cổ họng vẫn đang bồng rát.

Bác Brendon hấp tấp chạy chỗ tôi, quỳ xuống bên cạnh chị Sophie, bắt mạch cho chị ấy và thở phào nhẹ nhõm. Sau đó bác cẩn thận kiểm tra lại vết thương trên đầu, chỗ chị Sophie vừa đập xuống mép bàn khi nãy, rồi bế chị ấy đặt lên ghế sofa, không chú ý tới chuyện máu trên tóc chị ấy đang dính đầy ra cái đệm trắng muốt.

Nếu bình thường chắc bác Val đã làm loạn lên khi thấy vết bầm ấy. Nhưng giờ bác Val đã chết.

Sau khi chắc chắn là chị Sophie đã an toàn, bác Brendon quay lại chỗ vợ đang nằm và đưa tay bắt mạch cho bác ấy. Nhưng lần này, không còn tiếng thở phào nhẹ nhõm. Thay vào đó, bác ngồi phịch xuống sàn, dựa lưng vào thành ghế, hai khuỷu tay chống lên đầu gối và đầu gục vào lòng bàn tay. Toàn thân bác rung lên cùng những giọt nước mắt khóc thầm.

“Anh Brendon ơ?” - bố choàng một tay lên lưng tôi.

“Sao cô ấy có thể làm chuyện ấy?” - bác Brendon ngược mắt lên nhìn mọi người, hai mắt đỏ hoe - “Cô ấy đã nghĩ gì không biết?”

“Em không biết.” Bố tôi bước tới ngồi xuống bên cạnh ông anh trai.

“Tất cả là lỗi của tôi. Việc sống cùng chúng ta quả là quá khó khăn đối với con người. Đáng ra tôi phải hiểu điều đó mới đúng” - bác Brendon ngậm ngùi, đưa tay lên quệt nước mắt - “Cô ấy không muốn bị già đi mà không có tôi bên cạnh.”

“Đây không phải là lỗi của anh” - bố tôi khẳng định, tay nắm chặt lấy vai ông anh - “Không phải là chị ấy không muốn bị già đi mà không có anh, anh Bren ạ. Chị ấy chỉ đơn giản là không

muốn bản thân bị già đi mà thôi.”

Bác Valerie của tôi đã thỏa thuận với một tà ma và lấy đi sinh mạng của bốn cô gái vô tội. Bác đã nói dối tất cả mọi người và suýt chút nữa đã hại chết nốt cả đứa con gái duy nhất của mình. Việc làm của bác đã tạo ra một lỗ hổng quá lớn trong gia đình chúng tôi.

Nhưng khi thời khắc tới, bác ấy đã hy sinh mạng sống của chính mình để đổi lấy tính mạng cho cô con gái mà không cần phải suy nghĩ, giống như mẹ tôi. Liệu hành động đó có đủ để tha thứ cho những tội lỗi mà bác đã gây ra không?

Tôi rất muốn nói là có - rằng sự hy sinh quên mình của một người mẹ là một việc làm tốt, đủ để xóa bỏ mọi lỗi lầm trong quá khứ - nhưng sự thật không hề đơn giản như vậy.

Cái chết của bác tôi sẽ không thể khiến Heidi, hay Alyson hay Meredith, hay Julie sống trở lại. Nó không thể bù đắp cho những tổn thương về tinh thần mà chị Sophie sẽ phải trải qua trước sự ra đi đột ngột của bác. Nó không thể trả lại cho bác Brendon người vợ yêu quý của mình.

Sự thật là sự hy sinh của bác Val quá nhỏ bé, và quá muộn màng. Bác ấy ra đi, để lại mọi hậu quả cho những người bác ấy thương yêu nhất phải tự đối mặt và tự giải quyết.

“ĐÂY, KAYLEE. Cái này sẽ giúp cho cổ họng của cháu.” Cô Harmony Hudon đặt lên trên bàn một cốc trà mật ong nóng và tôi nhoài người ra hít hà mùi thơm đang bốc lên từ cốc nước. Cô ấy đang định quay trở vào trong bếp, nơi mùi bánh nướng đang tỏa ra ngào ngạt - một liệu pháp giải tỏa căng thẳng đặc trưng của mẹ anh Nash - thì tôi vội đặt một tay lên tay cô.

“Chắc cháu đã mất chị Sophie nếu cô không có mặt ở đây.” Giọng tôi vẫn đang khản đặc và cổ họng tôi có cảm giác như vừa nuốt phải một quả thông. Cơn sốc cuối cùng cũng đã qua, bỏ lại trong tim tôi một cảm giác trĩu nặng và đầu tôi tràn ngập những chi tiết khủng khiếp về sự thật vừa xảy ra.

Cô Harmony mỉm cười buồn bã, và kéo ghế ngồi xuống bên cạnh tôi. “Nghe giọng hát của cháu lúc này, có vẻ như ngày hôm nay cháu đã phải cất tiếng hát quá sức của mình.”

Tôi gật đầu và nhấp một ngụm trà nóng, mừng rỡ khi thấy cổ họng đỡ đau hơn hẳn. “Nhưng mọi chuyện giờ đã kết thúc rồi đúng không cô? Cái bà Belphegore đó không thể rời Cõi Âm, và mẹ Marg sẽ không quay trở lại đây nữa đúng không ạ?”

“Khôn hồn thì cô ta nên làm như vậy. Giờ các thần chết khác đều đã biết cô ta là ai, và họ sẽ lòng bắt cô ta cho bằng được.” Cô Harmony liếc mắt sang bên trái và tôi nhìn theo ánh mắt cô ra ngoài phòng khách, nơi bác dâu tôi vừa mất, chị họ tôi vừa được cứu sống, và tôi vừa phang cho ả thần chết tâm thần một phát bằng chiếc chảo gang.

Một ngày thứ ba. Kỳ quặc nhất. Từ trước tới giờ.

Các nhân viên cứu thương đã rời khỏi đây được gần nửa tiếng, và tấm thảm trắng trong phòng khách vẫn còn in hằn dấu bánh xe của cái cáng. Họ đã đưa bác Val ra khỏi đây trên chiếc cáng phủ khăn trắng, và bác Brendon cùng chị Sophie đi theo xe cứu thương đến bệnh viện, nơi chị ấy sẽ phải khâu vài mũi sau gáy và mẹ chị ấy sẽ chính thức được công bố tử vong.

Chị Sophie không hề biết chuyện gì đã xảy ra; tôi có thể nhận thấy điều đó ngay khi chị ấy vừa tỉnh lại. Nhưng điều không ngờ nhất chính là chuyện chị ấy đổ lỗi cho *tôi* về cái chết của mẹ chị ấy. Về lý thuyết thì chị Sophie đã chết khi bác Val mặc cả với thần chết để đổi lấy mạng sống cho con gái mình, vì thế chị ấy không hề nhớ gì về thời điểm xảy ra trước đó. Tất cả những gì chị ấy biết lúc này là mẹ chị ấy đã chết và tôi có liên quan tới cái chết ấy. Cũng giống như mẹ tôi.

Chị Sophie và tôi giờ đã có thêm một điểm chung mà trước giờ chúng tôi chưa hề có - nhưng đồng thời chưa khi nào chúng tôi lại trở nên xa cách đến như vậy.

“Sao cô lại biết mà đến đây thế à?” - tôi hỏi cô Harmony. Nhưng cô ấy chỉ nhú mày, bối rối không biết nên trả lời câu hỏi của tôi như thế nào cho phải.

“Là anh nói đấy.”

Giật bản mình, tôi ngẩng mặt lên và thấy anh Tod đang ngồi đối diện tôi, hai tay khoanh lại để trên mặt bàn, một lọn tóc vàng xõa xuống trước trán. Cô Harmony mỉm cười với anh, chứng tỏ cô ấy cũng nhìn thấy anh Tod, sau đó cô đứng dậy đi xem mẻ bánh đang nướng dở trong lò.

“Sao anh có thể làm chuyện đó?” - tôi cầm cốc trà nóng lên và nhấp thêm một ngụm - “Sao anh có thể dẫn đường cho linh hồn chị Sophie thế? Em tưởng anh là thần chết cơ mà.”

“Anh ấy là cả hai” - tiếng anh Nash vang lên sau lưng tôi, tôi quay lại và thấy anh đang cùng bố tôi đi từ ngoài cửa vào, vừa đi vừa kéo tay áo xuống. Anh ấy và bố tôi đã bê cái ghế sofa trắng bỏ lên thùng sau xe tải của bác Brendon, để lát nữa khi bác ấy cùng chị Sophie từ bệnh viện trở về, sẽ không phải nhìn thấy vết máu trên đó - “Anh Tod rất có tài.”

Anh Tod đưa tay gạt lọn tóc kia ra khỏi trán, mặt mày cau có.

Tiếng lò nướng bật mở và cô Harmony từ trong bếp nói với ra. “Cả hai con trai của mẹ đều giỏi.”

“Cả hai ý ả?” - tôi hỏi lại, cứ ngỡ là mình đang nghe lầm.

Anh Nash thở dài, ngồi xuống cái ghế lúc này mẹ anh vừa ngồi, và giờ tay chỉ về phía anh Tod. “Kaylee, giới thiệu với em, anh trai anh, Tod.”

“Anh trai anh á?” Tôi hết nhìn anh Tod lại quay sang nhìn anh Nash, để tìm kiếm sự giống nhau giữa hai người, nhưng tất cả những gì tôi có thể tìm thấy là hai cái lúm đồng tiền. Mặc dù giờ nhắc tôi mới nhớ, anh Tod đúng là có mái tóc xoăn màu vàng giống cô Harmony...

Và rồi đột nhiên mọi thứ đã dần trở nên sáng tỏ. Những câu cãi cọ, kèn cựa vô nghĩa. Việc anh Nash biết anh Tod “từ rất lâu”. Việc anh Tod quanh quẩn ở nhà anh Nash. Việc anh Nash biết rất nhiều về thần chết.

Sao tôi không nhận ra điều đó sớm hơn nhỉ?

“Xin cảnh báo trước...” - cô Harmony mỉm cười với tôi, sau đó quay sang nhìn bố tôi - “Hãy cẩn thận với anh em nhà *bean sidhe*. Họ không hề dễ đối phó đâu.”

Bố tôi hắng giọng và nhìn đi chỗ khác.

Một tiếng sau, gia đình Hudson ra về và bố tôi đang đứng đối diện với tôi trong phòng bếp, nhai nốt miếng bánh ngọt cuối cùng trên đĩa. Tôi bỏ cái đĩa trống trơn của bố vào trong bồn rửa bát và xả nước.

Bố vòng tay qua vai, kéo tôi sát về phía bố. Và tôi để im cho bố làm như vậy. Bố vẫn chưa hề biết thêm được gì về tôi và cuộc đời tôi, so với một tiếng trước - đó là điều vẫn chưa thay đổi. Nhưng mọi thứ khác đều đã thay đổi. Giờ bố đã có thể nhìn thẳng vào mắt tôi, và cho dù tôi trông có giống mẹ đến đâu, bố vẫn nhìn thấy tôi, chứ không phải mẹ tôi. Bố có thể nhìn thấy thứ bố đang có, chứ không phải thứ bố đã mất.

Và bố sẽ ở lại đây với tôi. Bố con tôi có lẽ sẽ còn phải tranh cãi nhiều về giờ giới nghiêm và khiến cho người kia phải tức điên lên, nhưng ít ra như thế mới giống người bình thường. Sau một tuần bão tố vừa xảy ra, “bình thường” chính là thứ tôi cần nhất hiện nay.

Tôi thở dài gần như kiệt sức, và đứng ngây người ra nhìn chằm vào cái vòi nước mà không nghĩ tới chuyện tắt nó đi.

“Sao thế con?” - bố đưa tay tắt vòi nước.

“Không có gì ạ” - tôi nhún vai, rồi quay lưng lại dựa lưng vào cái bồn rửa - “Thực ra là có ạ. Chỉ là... trước giờ con mới chỉ gặp ba *bean sidhe* người lớn và cả ba người đều... cô độc” - Hay nói chính xác hơn là góa bụa - “Liệu các *bean sidhe* có bao giờ có kết cục hạnh phúc không bố?”

“Tất nhiên là có chứ con” - bố tôi nói đầy quả quyết, rồi vòng tay ôm lấy vai tôi - “Ít nhất là giống như bao người khác” - điều ngạc nhiên là trông mặt bố không hề có chút hoài nghi nào khi thốt ra những lời đó, mặc dù sau những gì bố đã phải trải qua - “Bố hiểu, điều đó có vẻ như là không tưởng, sau những gì con vừa nghe và chứng kiến tối nay. Nhưng đừng phán đoán tương lai của mình dựa vào sai lầm của người khác con ạ. Sai lầm của bác Valerie hay của bố đều không có liên quan gì tới tương lai của con hết. Con sẽ có được một kết cục hạnh phúc nếu con sẵn sàng nỗ lực cố gắng vì nó. Và theo như những gì bố quan sát được ngày hôm nay, con không phải là người chịu chùn bước trước khó khăn.”

Tôi gật đầu, không biết nên đáp lại như thế nào cho đúng.

“Hơn nữa, việc là một *bean sidhe* cũng không tệ lắm đâu, Kaylee ạ.”

Tôi nhướn mày nhìn bố đầy hoài nghi. “Thế ạ, vậy mà tất cả những gì con thấy chỉ toàn là chết chóc và những tiếng hét thôi.”

“Ờ, ngoài hai thứ ấy ra. Nhưng...” - bố nắm lấy hai vai xoay người tôi ra đối diện với bố. Tôi nhìn thấy những vòng xoáy màu sô-cô-la, đồng và ca-ra-men đang xoay tròn chậm rãi và đều đặn - “Chúng ta được ông trời ban cho một món quà và nếu con sẵn sàng đối mặt với các thử thách đi kèm theo món quà ấy, đôi khi cuộc đời sẽ mang lại cho con những điều bất ngờ, và thậm chí là những phép màu.” Đôi mắt bố lại chuyển động nhanh hơn và tay bố khế siết chặt lấy cánh tay tôi.

“Con chính là phép màu của bố, Kaylee ạ. Và của mẹ con nữa. Mẹ con biết bản thân mình đang làm gì buổi tối hôm đó. Mẹ đang cứu lấy phép màu của hai bố mẹ. Mặc dù bố vẫn nhớ mẹ vô cùng, nhưng bố chưa bao giờ ân hận với quyết định của mình. Dù là trong một giây” - bố rung rung nước mắt - “Con cũng đừng bao giờ cảm thấy ân hận vì điều đó.”

“Không đâu ạ” - tôi nhìn bố, hy vọng rằng ánh mắt tôi trông đủ chân thành mặc dù sự thật là tôi không hề dám chắc. Tại sao tôi lại được sống trong khi số phận đã định là tôi phải chết vào cái đêm định mệnh đó?

Bố tôi nhíu mày lại, như thể đọc được sự thật trong mắt tôi. Mấy cái vòng xoáy đáng ghét! Nhưng trước khi bố kịp nói thêm câu gì, một tiếng động cơ quen thuộc vang lên ngoài sân, sau đó tắt ngúm.

Anh Nash.

Tôi nhìn bố đầy hy vọng và bố cau mày lại. “Cậu ta thường xuyên đến chơi muộn thế này à?”

Tôi đảo tròn hai mắt. “Mới có 9 rưỡi mà bố.” Mặc dù phải thừa nhận là tôi có cảm giác không khác gì như đã 2 giờ sáng.

“Thôi được rồi. Con ra nói chuyện với cậu ta đi, trước khi cậu ta vào nhà, và bố sẽ phải giả vờ như là không có vấn đề gì xảy ra.”

“Bố không thích anh ý à?”

Bố tôi thở dài. “Sau tất cả những gì cậu ấy đã làm cho con, làm sao mà bố không thích cậu ta được? Nhưng bố nhìn thấy cái cách cậu ta nhìn con. Cái cách hai đứa nhìn nhau.”

Tôi mỉm cười, có tiếng cửa xe vừa đóng lại. “Ôi giờ ơi, bố đang ở thời nào thế? Bố quên hỏi bố bằng tuổi con như thế nào rồi à?”

“Bố đã hơn 100 tuổi rồi, và bố vẫn còn nhớ mọi chuyện. Đó là lý do tại sao bố lo lắng” - mặt bố thoáng buồn, sau đó bố phẩy tay xua tôi về phía cửa ra vào - “Nửa tiếng thôi đấy.”

Tự dưng tôi thấy khó chịu vô cùng. Bố mới về nhà chưa được ba tiếng vậy mà đã lập ra nội quy rồi cơ đấy. Nhưng nghĩ đi phải nghĩ lại, thà bị bó buộc bởi giờ giới nghiêm vô lý của bố vẫn còn hơn phải làm khách trọ dài hạn trong nhà bà chị họ của tôi.

Anh Nash đã rất ngạc nhiên khi tôi chạy ra mở cửa trước cả khi anh kịp gõ cửa. “Chào em”.

“Chào anh” - tôi khép cửa lại và đứng dựa lưng vào cửa - “Anh bỏ quên cái gì à?”

Anh nhún vai. “Anh chỉ muốn chúc em ngủ ngon mà không bị mẹ anh hay bố em nhìn qua vai.”

“Hoặc anh trai anh” - tôi nhe răng cười, nhưng anh Nash chỉ nhăn mặt.

“Anh không muốn nói chuyện về anh Tod.”

“OK” - tôi bước xuống cầu thang, anh Nash đang đứng dưới tôi một bậc và giờ hai đứa bọn tôi đang ở ngang tầm mắt nhau - “Thế anh muốn nói về chuyện gì nào?”

Anh nhướn một bên mày và mỉm cười nhìn tôi đầy âu yếm. “Ai nói là anh muốn nói chuyện?”

Và tôi để cho anh hôn tôi - cho tới khi bố tôi gõ gõ vào cửa sổ phía sau lưng. Anh Nash rên rỉ kêu lên và tôi kéo anh xuống khỏi cầu thang, đi ra ngoài sân.

“Vây là em ok với tất cả những chuyện này chứ?” - anh giang rộng hai tay trong bóng tối - “Đa số các cô gái sẽ phát hoảng khi biết thân thể thực sự của anh.”

“Em có thể nói gì đây? Giọng nói của anh là một điều kỳ diệu.” Chưa kể bàn tay của anh. Và đôi môi của anh.

Một lần nữa, sự nhức nhối ấy lại xâm chiếm lấy tôi làm dấy lên sự nghi ngờ trong trái tim tôi. Liệu một tháng nửa sau khi cảm giác mới lạ của những nụ hôn với “đồng nghiệp” *bean sidhe* đã qua đi, anh Nash có đá tôi không?

“Sao thế em?” - anh nâng cằm tôi lên, nhìn vào mắt tôi, nhưng trong bóng tối như thế này tôi chẳng đọc được điều gì trong mắt anh.

Tôi gạt bỏ những nỗi lo âu và nghi ngờ kia sang một bên, đứng dựa lưng vào thành xe. “Sau những chuyện vừa xảy ra, em thấy quay trở lại trường học cứ thế nào ý. Làm sao em còn có thể quan tâm tới môn lượng giác hay lịch sử thế giới khi mà em vừa mới đưa bạn mình từ cõi chết trở về và giành giật với một ả thần chết để đòi lại linh hồn bị đánh cắp của bà chị họ mình?”

“Em sẽ phải quan tâm thôi, bởi vì nếu em bị phạt cấm túc do thi trượt môn kinh tế, em sẽ không còn được làm thế này nữa...” Anh cúi xuống và môi anh đùa nghịch với môi tôi, cho tới khi tôi kiễng chân lên đòi hỏi một nụ hôn thực sự.

“Ừm... Công nhận đây là một động lực khá ổn đấy” - tôi thì thầm vào má anh.

“Và nếu may mắn, chúng ta sẽ không bao giờ phải chứng kiến lại điều đó nữa” - anh hất đầu chỉ về phía ngôi nhà - “Mọi chuyện đã kết thúc.”

Tôi rùng mình trước sự nhắc nhở vừa rồi của anh. “Nếu mọi chuyện vẫn chưa kết thúc thì sao hả anh?” Dù sao thì mù Marg vẫn đang ở đâu đó ngoài kia và người có tên Belphegore đó hiển nhiên là vẫn chưa hài lòng với kết quả đạt được.

Nhưng anh Nash không hề bị lung lay. “Mọi chuyện kết thúc rồi. Nhưng chúng ta mới chỉ bắt đầu, Kaylee ạ. Em không biết là chúng ta đặc biệt như thế nào khi ở bên nhau đâu. Thật thần kỳ khi chúng ta đã tìm thấy được nhau” - anh vuốt dọc hai cánh tay tôi và không cần nhìn tôi cũng đoán được các vòng xoáy trong mắt anh có lẽ đang xoay tít mù - “Và chúng ta còn cả một cuộc đời dài phía trước. Còn thời gian để làm mọi thứ mà chúng ta thích. Trở thành bất cứ người nào chúng ta muốn.”

Thời gian. Đó chính là mấu chốt của vấn đề. Đó chính là điều anh Nash muốn nói. Đó chính là điều bố tôi muốn nói.

Cuối cùng tôi đã hiểu. Cuộc đời của tôi không phải là của riêng tôi. Mẹ tôi đã phải chết để nhường lại cuộc đời ấy cho tôi.

Và cho dù sắp tới có chuyện gì xảy ra đi chăng nữa, tôi cũng sẽ quyết không phụ sự hi sinh của mẹ.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>